

# ĐẶC SẢN VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI THẾ GIỚI

BỘ MỘT • THÁNG 4



# HÙNG VĨ GIAO LIÊN

LEGEND OF THE SEAS

**ALASKA 1998**

# VÔ VI

ĐẶC SAN

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP  
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

• **CHỦ BIÊN:**

---

HỘI ÁI HỮU VÔ VI WASHINGTON STATE

• **THỰC HIỆN:**

---

NHÓM THỰC HIỆN ĐẶC SAN VÔ VI

• **BÀI VỞ VÀ HÌNH ẢNH:**

---

BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

## LÁ THƯ BẠN ĐẠO

**K**ính thưa Quý Bạn Đạo,  
Trước hết, chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý Bạn Đạo đã ủng hộ và khuyến khích chúng tôi tiếp tục thực hiện *Đặc San Vô Vi*. Trong kỳ xuất bản vừa qua, vì thời gian quá gấp rút mà nhân lực lại thiếu, chúng tôi đã không tránh khỏi ít nhiều sơ xuất về kỹ thuật. Xin quý vị niệm tình thứ lỗi cho.

Để nội dung của *Đặc San* ngày càng phong phú, xin quý vị tiếp tục gửi bài về cho chúng tôi và xin đừng đề cập đến các đề tài ra ngoài mục tiêu của *Đặc San* mà Đức Thầy đã nêu ra cho chúng ta nơi trang 5 của *Đặc San Vô Vi* số 1. *Đặc San Vô Vi* được dành riêng cho bạn đạo Vô Vi khắp nơi trên thế giới, để trao đổi kinh nghiệm tu học, do đó, tất cả chúng ta trong cộng đồng Vô Vi đều có trách nhiệm đóng góp và xây dựng. Để giúp cho việc ấn hành được dễ dàng và mau chóng, bài vở của quý vị xin viết rõ ràng trên một mặt giấy. Nếu



có thể gửi bằng điện thư (e-mail) thì càng tiện hơn.

Ngoài ra xin quý bạn lưu ý: Vì *Đặc San* của chúng ta cần được phổ biến rộng rãi và chóng đến tay quý bạn, nhưng số lượng in ấn còn giới hạn cũng như cước phí gửi đi khá cao:

— *3 dollars US cho 1 hay 2 cuốn bằng First class / Priority mail trong nước Mỹ.*

Là một gánh nặng đáng kể. Để giảm bớt phí phạm, xin quý T/Đ, T/T... gửi gấp nhu cầu cần thiết giúp chúng

tôi tiện sắp xếp việc in ấn cho kịp thời và đúng mức (*quý bạn đã gửi xin đừng lập lại nếu không có gì thay đổi*).

Xin quý vị gửi bài, hình ảnh cho:

**ĐẶC SAN VÔ VI**  
8376 Chanticleer Rd  
Stanton, CA 90680  
USA

Tel.: (714) 236-9291  
Fax.: (714) 821-6920

E-mail : [dsvovi@ibm.net](mailto:dsvovi@ibm.net)  
hoặc [H\\_Nguyen@ibm.net](mailto:H_Nguyen@ibm.net)

Tiền bạc và ngân phiếu đóng góp cho *Đặc San*, xin ghi gửi về:

**ĐẶC SAN VÔ VI**  
**VÔ VI WASHINGTON**  
4104 Goldsby Street S.W.  
Olympia, WA 98512  
Tel.: (360) 357-5675  
(360) 459-2405

Fax.: (360) 459-2405

E-mail : [nguyenv@world-net.att.net](mailto:nguyenv@world-net.att.net)

Xin thành thành thật cảm ơn quý Bạn Đạo và kính chúc quý vị thân tâm an lạc và tu tiến. □

ĐSVV

## MẢNH ĐẤT VIỆT NAM



**N**gày 28 tháng 2 năm 98. Phật Pháp vô biên, của cải vô tận. Khối óc tịnh là xây dựng. Động là phá hoại. Mạnh hay yếu là do sự cảm thức của khối óc. Làm người không hiểu định luật hóa sanh của chính mình thì lúc nào cũng cảm thấy bơ vơ là vậy!

Sức sống của loài người là do điện năng của càn khôn vũ trụ, phục vụ hằng ngày từ giờ phút khắc, nâng niu và xây dựng tâm linh. Nhưng rất tiếc, con người ôm xác phàm tranh đấu tham lam, nắm bắt suốt một kiếp người, lưu trữ tiền tài danh vọng, đành bỏ quên nguyên lý tự nhiên và hỗn nhiên. Biến thể của nó là phung phí tạo tội cho chính mình mà không hay! Phá hoại thay vì xây dựng. Nhìn kỹ lại, con người có đầy đủ mà vẫn than khổ!

Khổ trong thù hận! Khổ trong ghét thương, giành của xa vắng tình người. Huynh đệ tương tàn trong tham vọng và hư ảo, tự gạt và gạt tha nhân, bất hòa trong sợ sệt, thất tín lẫn nhau, tạo thành rạn nứt. Tâm hồn không ổn định, nghi

kỵ và mưu hại lẫn nhau Vì bề phái vô minh, hành trình không rõ rệt.

Chỉ có tu để lập lại sự quân bình tâm linh. Tự cảm thông được nguyên lý của trời đất, thì mới bằng lòng ngồi lại với nhau trong niềm hân hoan và xây dựng. Tu để tự cứu và độ tha, chung hành trong xây dựng theo nguyên lý tự nhiên và hỗn nhiên, đã hình thành từ xa xưa cho đến ngày nay.

Mảnh đất Việt Nam là một nơi eo hẹp nhất trên quả địa cầu, có sông biển núi rừng đầy đủ, liên hệ mật thiết với nhật nguyệt sáng choang. Nóng lạnh phát triển tùy vùng. Sơn lâm, thú rừng tề tựu sanh hoạt hoang vu Kỳ hoa dị thảo cứu sinh muôn loài vạn vật. Hầm mỏ ẩn tàng trong lòng đất. Đáy biển chứa đầy mỡ đá. Ven núi đã chuyển thành túi

dầu thô và chất đốt, cung phụng sự sống cho quần sanh.

Chỉ có tâm linh sáng suốt mới thấu triệt nguồn sống sáng tạo bởi nguyên lý tự nhiên và hỗn nhiên của vùng đất này. Liên hệ chặt chẽ với Trời Đất, dân cư cần phải tu luyện tâm thân thì mới giữ được một mức sống thái bình và yên vui.

Nắng gắt mưa phùn, bão bùng nguy hiểm cũng nằm trong nguyên lý xây dựng của Trời Đất. Tình thương xây dựng cho chung do công sức kiến tạo của toàn dân, tự cảm thức dịp may của trời ban. Nắng gắt mưa dầm thức tâm cuộc sống. Cảnh đẹp với ven biển hữu tình, nước biếc xanh tươi, cá lội chung hành cùng theo chiều hướng hy sinh và tận độ dân cư. Cảnh thú hoan ca trong xây dựng. Bức tranh trời tuyệt đẹp tô điểm trong xây dựng và sáng tạo, trở thành cảnh kỳ thi họa. Thi hào văn sĩ đã sáng tác những giòng thi thơ phong phú, nhắc nhở tâm linh sống động từ giây phút khắc. Cuộc sống thần tiên hiện hữu trên mảnh đất hiền

hòa nhiệt đới. Lúa gạo đầy đồng cung ứng cho quần sanh tề tựu mưu sinh. Hoa mầu tươi tốt. Nhạc sĩ sáng tác nhạc quê hương thương quý. Ca sĩ đóng góp giọng hát tự nhiên và hồn nhiên, rót vào tai người dân cư chung sống hòa bình. Âm thanh rạng rỡ của ba miền Trung, Nam, Bắc, kêu gọi tình yêu thương của mọi giới hòa ca trong xây dựng. Cây quý xuất hiện trên núi rừng hiểm trở, tiếng hùng mạnh của thú dữ inh ỏi trong rừng sâu!

Cuộc sống nông giả của người VN tiếp diễn theo bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Mảnh đất thu hút điện năng của mặt trời và mặt trăng, liên hệ tạo lập thành cơ đồ tâm linh của Thượng Đế, hiện thành một bức tranh trời tuyệt đẹp. Hoa quả ngon ngọt giúp dân khi thiếu khát.

Mùa hè sáng choang, vạn linh đồng tiến, ve kêu tái tạo cảnh thanh bình. Mùa thu êm dịu, cây trái xum xuê, dân cư cộng hưởng khí lành của trời đất ân ban, văn thơ tràn ngập ca tụng duyên lành tái tạo. Mùa đông chung lo tích trữ chất đốt và thực phẩm. Mùa xuân kêu gọi sum họp chung vui giữa tình người và tình người. Mảnh đất hiền lành nhỏ bé tiềm tàng đầy đủ tình yêu thương và chiếu cố của trời đất. Hiểu được trời đất và hiểu được chính mình là một duyên lành kiến tạo cơ đồ tâm linh tái tạo một thành trì chơn lý cho quần sanh. □

Kính bái,

*Lương Sĩ Hằng*

## TU CÀNG NGÀY CÀNG THẤY MÌNH... NHỎ

**L**ắm Cẩm tui mạn đàm về câu BÉ TÁM giảng: “Tu càng ngày càng thấy mình lớn là trật. Phải thấy mình càng nhỏ mới đúng”.

Nghe qua lời này, chắc cũng có bạn phật ý hoặc giật nảy mình: “*Ừa tôi tu mà càng ngày càng nhỏ thì tu làm chi? Phải lớn và oai chứ!*”

Lắm Cẩm tui suy gẫm về lời giảng trên và xin phép trình bày với quý bạn ngu ý nhé!

Lắm Cẩm không dám bàn đến những vị mà tu càng ngày càng thấy mình lớn, thấy mình là sư phụ, là giáo chủ, hay thấy mình là Đại này Đại nọ, hoặc cho mình là đệ nhất thiên hạ!

Lắm Cẩm chỉ suy xét lại chính mình, xem BÉ TÁM nói đúng hay sai.

Sau gần ba thập niên tu tập, hành pháp thì quả là Lắm Cẩm ngày càng nhỏ rất nhiều. Các cái nhỏ của Lắm Cẩm và chắc của tất cả các bạn hành pháp cũng không khác nhau đâu.

Thứ nhất, cái Ta nó càng ngày càng NHỎ, càng xẹp ve, cái tham sân si làm sao mà với thảng năm hành pháp, nó không lớn lên mà trái lại cứ co mình, thu NHỎ lần, cái khối trước điển, cục tự ái to tổ bố (khi chưa hành pháp) sao nó cứ tự mòn NHỎ lần lần. Còn

cái dâm tánh cũng vậy, nó cũng thi đua rút mình, càng NHỎ theo thời gian (thậm chí, bộ phận sinh dục nó cũng teo dần, NHỎ hơn trước). Mà cũng lạ, tụi loắt choắt lục căn nó cũng thi đua “*làm NHỎ*” không lộng hành tác quái làm lớn như khi chưa hoặc mới tu.

Các tham vọng vật chất, danh lợi trần gian, tranh chấp hơn thua - như rắn mất đầu, lục căn xẹp - nó đồng co NHỎ theo! Mà còn kỳ cục nữa, các nghiệp quả được trả, được nhồi, nên cũng NHỎ dần.

Lắm Cẩm tin chắc rằng, nếu tinh tấn mãi, theo thời gian, chắc còn lấm điều nhỏ nữa.

Như Ngũ Khí nó sẽ nhỏ từ 5 còn 1. Rồi Tinh Khí Thần sẽ a-dua, đồng lõa làm “*NHỎ*”, 3 còn có 1 thôi.

Úi cha! Rồi chắc chắn Mô Ni Châu nó cũng khiêm tốn gom NHỎ thôi, cái phần Hồn sẽ NHỎ, không còn gồ ghề như trước nữa, nó làm Thánh Thai, NHỎ xíu à.

Và rồi rốt cuộc, Lắm Cẩm và các bạn sẽ phải trở thành cục NHỎ, trở thành KHÔNG KHÔNG khi hòa nhập được vào càn khôn vũ trụ.

Boong! Lắm Cẩm tui xin bế khẩu và rút lui. □

(11-1997)  
**LẮM CẨM**

## GÓP Ý KIẾN

**M**ột Số Bạn Đạo Việt Nam Xin Cùng Các Bạn Đạo Năm Châu Về Vấn Đề:

### GIỖ ÔNG TƯ

Ở hải ngoại và cả ở Việt Nam, mấy năm nay, có một số bạn, vì tâm kính mến Tổ đã tổ chức lễ giỗ hàng năm. Có bạn bày ra cúng kiến, đốt nhang, có bạn đã tổ chức xây lăng mộ lộng lẫy với các lư hương đồ sộ.

Vô Vi của chúng ta đã lái hướng về hữu vi sắc tướng, dẫm lại vết xe như các tôn giáo khác trên thế gian.

Chúng tôi xin kể lại cho quý bạn các sự kiện sau đây, để các bạn suy gẫm lại và thấy có nên bày đặt giỗ Tổ?

1-) Lúc xưa, trước khi bỏ xác, Ông Tư có dặn Ông Tám đừng đi đưa đám Ông Tư (Thầy đã kể lại mấy lần điều này hồi còn ở Việt Nam). Các bạn thấy không? Việc đưa đám mà Ông Tư cũng không đồng ý, huống gì việc lễ Giỗ hàng năm.

2-) Hồi trước 1975, chú Ngẫu có dẫn một số bạn đạo đến viếng lạy mộ Ông Tư — lúc đó còn ở nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi Sài Gòn. Ông Tư liền xuống điển qua cô Lương Mộ Khiết quả trách chú Ngẫu.

3-) Năm ngoái, có một số bạn đạo ở Mỹ tổ chức lễ giỗ Ông Tư. Ông Tư có báo mộng cho con gái là cô Tám, nhắn lại Thiên Đường Việt Nam chuyển lời là Ông Tư không đồng ý việc này.

4-) Đã có ba lần, các bạn đạo hỏi Ông Tám về việc giỗ Ông Tư và Ông Tám đã trả lời dứt khoát — nên nhớ Thầy thường ba hay mười phải, nhưng với điều này, Thầy dứt khoát một phải:

“... Tôi không đồng ý việc này...”

“... Ông Tư đâu có chết...”

“... Thắp nhang là cúng con ma...”

5-) Hồi còn ở bên nhà, có lần ông Trung Tá Tấn hỏi Thầy Tám ngày sinh của Đức Thích Ca. Thầy đã phá mê với câu trả lời:

— *Không lo tu đi, lại đi lo ngày sanh của Thích Ca làm gì?*

Hiện bây giờ cũng có một số bạn ở Việt Nam đi lo tranh cãi coi ngày chết của Ông Tư là ngày nào, vì theo thầy Hai Sadek, theo cô Tám con gái Ông Tư, theo đạo hữu Nguyễn Xuân Liêm, mỗi người nói một ngày khác nhau.

Mong các bạn suy gẫm lại và không nên làm trái lời dặn của Tổ và của Thầy. Đem cái tâm phàm của mình ra và bày đặt lễ nghi này nọ. Lúc trước Ông Tư có tâm tâm tương ứng qua Ông Tám dạy:

— Các bạn nên dẹp bỏ các lễ nghi của thế gian...

Lời thật mịch lòng, quý bạn nào phật ý (1), xin thứ lỗi cho. □

### Kính bái

(1) phật ý: không bằng lòng chứ không phải Phật ý (ý của Phật).

## NGÔN NGỮ CỦA MỘT NHẠC SĨ



**M**ột nhạc sĩ đang soạn thảo chương trình cho buổi trình diễn văn nghệ thì một bé trai 5 tuổi chạy tới gần, trèo lên bàn xô bức tranh ở trên tường lác qua lác lại, rồi trèo xuống kéo học tủ để phá phách.

Nhạc sĩ bực mình lên tiếng:

— MI LÀ ĐỒ THĂNG SÔ GIÁNG FÁ.

— MI LÀ ĐỒ FÁ FÁ SÔ SÔ.

Nhạc sĩ la rầy thì thằng nhỏ sí một tiếng và đưa tay xô ông ra.

Nhạc sĩ:

— LA MI, MI SÔ, MI SÍ.

Thằng nhỏ tiếp tục phá rối, nhạc sĩ lấy tay xô nó, thì nó la ré lên thật lớn. Nhạc sĩ:

— SÔ MI, MI LA MI RÉ.

Thằng nhỏ càng la hét lớn hơn, ông ta bực lắm mới cột nó vào ghế, lấy khăn bịt miệng nó lại rồi xoa hai tay và nói:

— ĐỐ MI RÉ MI LA.

(7 nốt nhạc: ĐỒ RÉ MI FÁ SÔ LA SÍ ĐỐ, # dấu thăng, b dấu giáng). □

Đỗ Bá Ngữ

## Điển Trước, Điển Thanh

Thưa các bạn,

Lâu lắm rồi, từ khi lá thư Vô Vi đã được chìm sâu vào quên lãng thì vườn hoa văn nghệ trong tôi cũng trở thành hoang phế, không còn những giây phút suy tư cắn bút và đợi chờ cho điển hoá thành văn... chắc các bạn sẽ cười thầm tôi lắm và bảo rằng: điển là điển tự nhiên tuôn tràn hay dâng cao rồi hoá ra văn chứ việc gì phải suy tư cắn bút. Nhưng khổ nỗi, các bạn ạ! ở nơi tôi phải trụ, phải lòi, phải kéo, phải bắt nó thành văn nó mới ra văn chứ nếu không nó lại ra thứ khác mất các bạn ạ.

Hôm nay ngồi viết các dòng chữ này cho các bạn là cũng nhờ sự khuyến khích của ông anh có biệt danh là "Người về từ cõi chết". Được lời khuyến khích của anh, tôi chợt nảy sinh một ý nghĩ mới mẻ - Viết ra những dòng tu tưởng biết đâu cũng là một phương cách để tự kiểm điểm và giúp mình lập lại trật tự mà bấy lâu nay tôi đã hằng cố gắng nhưng vẫn phạm rồi tái phạm. Hơn nữa khi viết ra những nguồn cảm nghĩ của mình, lúc xem lại mới ý thức được điều sai trái trong tâm tư, rồi từ đó bản thân tôi có lẽ sẽ dễ dàng sửa đổi những sai lầm và dễ dàng phân biệt được hơn đâu là trước và đâu là thanh vì những sai lầm há đã chẳng manh nha từ trong tu tưởng đó sao?

Bây giờ đã có bạn nào đồng ý với tôi không? Xin các bạn hãy giúp tôi bắt đầu bằng bài "Điển trước điển thanh".

Thưa các bạn, chắc các bạn cũng đồng ý với tôi rằng điển Thượng để ban chiếu thì lúc nào cũng dồi dào trong chúng ta có thể mới

phục vụ được cho gia đình, cho bạn bè, cho xã hội và cho công việc hàng ngày kiếm sống. Nhưng ta phải đề cập đến điển trước và điển thanh.

Thanh điển - đem đến cho ta sự bình an vui tươi hạnh phúc sáng suốt và quân bình nội tâm, đó là - Sức khoẻ.

Trái lại trước điển - mang cho ta phản ảnh đau buồn, khổ não, tâm tối, bối rối và lo âu đi đến - Bệnh hoạn.

Thanh điển và trước điển như hai luồng nóng lạnh luôn song song với nhau chúng vô hình vô tướng ẩn hiện dưới muôn nghìn trạng thái mà ta chỉ có thể cảm nhận thấy chúng qua những diễn tiến trong - Sự sống.

Đến đây, có lẽ mình đã làm các bạn hoang mang mất thôi và có thể là ngạc nhiên đến bất đồng ý vì sự nhận xét điển Thượng để và điển đời của mình. nhưng các bạn ạ! dù ngạc nhiên hay bất đồng cũng xin cố gắng nghe mình diễn tả, có thể mới biểu lộ được tinh thần bạn đồng đạo, chia sẻ và đóng góp trên hành trình tu học phải không các bạn?

Đúng vậy, thanh điển và trước điển tiềm tàng trong ta, bồng bềnh xung quanh ta. Đột nhập vào tâm hồn ta như vũ bão rồi lại rút lui êm ả như ngọn nước thủy triều. Chúng tràn lan trong tâm tư ta ào ào chuyển động tạo thành những cảm giác mênh mông, nồng nàn hay chai đá.

Cũng có lúc chúng hoà tan vào nhau cho ta không nhận định được đâu là trước và đâu là thanh,

rồi cũng có lúc chúng riêng rẽ biệt lập để cho ta thấy được tận tường, cao thấp.

Ôi! Điển là thế đó, cho nên ta chẳng nắm giữ và điều khiển được chúng, chúng như những sắc màu xanh đỏ tím vàng luôn luôn trừu tượng, hoà tan sáng tối không ngừng. Ta chẳng giữ được chúng ở một trạng thái nào nhất định.

Một chút xao xuyên tâm tư cũng làm chúng biến thể.

Một cơn xao động ngoại cảnh cũng làm chúng loãng tan.

Nhưng rồi chúng vẫn ở đó tiềm tàng linh động từ lúc ta sơ sinh cho đến khi mãn kiếp. Đã bao phen ta cố nắm giữ lấy chúng ở một trạng thái mà ta ưa thích nhưng nào có được, chúng đến rồi đi, hữu hiện rồi lẩn tránh ta cứ loay hoay tìm kiếm chúng như trò chơi ú tim, để rồi đến khi ta chán chường mệt mỏi với trò chơi cúp bắt ấy, tìm lãng quên trong cơn thanh tịnh thì ô hay! chúng lại lò dò bước tới, thể hiện bằng ánh hào quang sáng chói giữa vùng bóng tối mênh mông.

Thân mến chào các bạn và hẹn các bạn ở những dòng tu tưởng tiếp nối. . .

Trần Thị Thanh Tâm



## HỒI KÝ CỦA MỘT BẠN TU VÔ VI KHI CÒN TẠI VIỆT NAM



### NHÃN NHỤC

Không phải đến khi nghe Thầy giảng *Nhân quả là cánh cửa của Vô Vi* tôi mới hiểu được luật vay trả của Hóa công mà ngay từ mùa hè đỏ lửa 1972 ở Kontum sau mấy lần tựa lưng vào nồi chết có người đã bảo tôi:

— Chúa bảo lấy của người ta một đồng là lỗi đức công bằng.

Tôi chấp nhận ý này và dặn lòng cố gắng không mang công mắc nợ. Vậy mà:

Chung vách nhà tôi ở Sài Gòn có người nuôi 4 con gà mái trong một cái chuồng đặt ngoài cửa sổ gần đầu giường ngủ. Một sáng thức dậy, anh ta thấy cửa bị cột giây bên ngoài và mất gà, anh ta ngồi ngoài lan can nhìn vào nhà tôi chửi xiên chửi xỏ đủ thứ, cứ nói người quen chớ mới không sửa còn người lạ chớ sửa vì chớ nhà anh khôn lắm. Liên tục gần 3 ngày, 3 đêm tôi vẫn nghe tiếng chửi của anh. Tôi sợ vợ con nghe chúng phản ứng thì sanh chuyện lớn, nhưng may mà không sao; phần tôi thì tỉnh bơ thien thờ

và đi làm.

Mấy ngày sau con anh ta đi học nghe tin công an phường đêm đó đi tuần gặp mấy thanh niên đang đi họ kêu lại xét hỏi, bọn người này bỏ chạy và bỏ lại 4 con gà. Chị vợ anh ta đến phường nhận ra gà mình và xin đem về. Chiều đó anh đi làm về tới sân, tôi đang nằm thở Chiếu Minh nghe vợ anh ta ra thuật lại chuyện nhận được gà, anh ta làm thình.

Vợ tôi sắp sanh, tôi về miền Trung đưa mẹ tôi vào Sài Gòn giúp đỡ; khi vào chúng tôi ghé ngang Cam Ranh ông chú tôi cho một con gà mái để làm giống (tôi mới cải tạo về nên kinh tế đang ở số 0). Mẹ con tôi lấy khăn bọc con gà lên xe đò về nhà nuôi ở nhà bếp. Tôi đi cải tạo, vợ tôi ở nhà lo chạy gạo không để ý cái gác bị mối ăn sập nên tôi tháo ra đóng chuồng nuôi gà. Ban ngày gà ra trước sân dạo chơi cho giãn gân cốt, lúc đói nó chạy vào bếp kiếm ăn. Người và gà sống chung rất thân thiện.

Hơn một tháng sau, bà lối

xóm đem cả một lô con cháu đến vây bắt gà và nói là gà của bà mới mua đem về bị sút dây cột chạy lạc. Gà sợ chạy vô chuồng và bà bắt đem về.

Tôi ở nông trường về ghe vợ thuật lại và nói không dám tranh cãi vì mới sanh sợ bị tức (thật ra bà chịu tức chứ không biết tranh cãi). Tôi đến nhà thì vợ chồng bà ta xác quyết là gà của mình, nếu có gì sai ông ta không làm người. Tôi lặng thình và chào ra về.

Sau đó có người thấy bà ta cột hai con gà giống hệt nhau ở gốc cây và đem đi bán.

Một thời gian sau thấy Thầy giảng có người lên gặp Phật nhưng có cái màng mỏng ngăn không tiến tới được, khi về chịu bao nhiêu oan uổng ráng tu rồi lên gặp Phật được. Tôi nghe cũng an ủi.

### THẦN KHẨU HẠI XÁC PHÀM

Có lần đến nhà chú Sáu Lung nghe giảng đạo, có người hỏi khi công phu nếu thấy có người tới như đòi nợ thì làm

## TẠ TỪ



*Duyên may hội ngộ nơi đây  
 Bạn bè tứ xứ vui vầy đối  
 trao*

*Người tu trước kẻ tu sau  
 Cũng là huynh đệ chứ nào  
 khác chi*

*Lời Thầy xin nhớ khắc ghi  
 Thương ta thương bạn chớ  
 đi lầm đường*

*Lời hay nói quá cũng nhàm  
 Tu hành chơn chánh lợi  
 danh không màng*

*Thấy của chớ động lòng tham  
 Thân tâm trong sạch thiên  
 đàng trong ta*

*Thành tâm trì niệm Di Đà  
 Chơn tâm thức giác mới là  
 người tu*

*Bề ngoài giả điếc, giả ngu  
 Tu theo chánh đạo đối thù  
 thành thân*

*Thực hành bí pháp chuyên cần  
 Không cầu hoài vọng trước  
 sau nhẩn hòa*

*Bạn bè nay phải tạm xa  
 Gắng tu xa cách cũng là tri  
 âm*

*Chúc cho huynh tỷ năm Châu  
 Năm sau tái hợp đi tàu  
 Alaska*

**Kim Chi**

Cám ơn Thầy, cám ơn quý bạn đạo, một lần nữa Kim Chi xin kính chúc Đức Thầy cùng quý bạn đạo một mùa Giáng Sinh vui vẻ và một năm mới tràn đầy hạnh phúc. □

sao. Chú bảo:

— Cứ ý nói tôi tu theo Pháp Lý của ông Tám, xin để tôi tu có gì gặp Thầy tôi mà nói chuyện.

Tôi thuận miệng nói:

— Họ đòi thì trả cho rồi. Nói xong tôi cảm thấy người ớn sợ và nổi da gà.

Khi về nhà tôi vội tắm rửa và thờ Chiêu Minh (hồi đó tôi chưa làm phụ thêm Soi Hồn và Niệm Phật), và cảm thấy có điều không ổn. Quả thật ban đêm thức dậy công phu tôi thấy trong nhà tối đen khác lạ, thường ban đêm tắt đèn, đóng cửa tôi vẫn thấy đồ vật mờ mờ và đi từ nhà trên xuống nhà bếp được. Khi tôi đóng cửa sổ để ngồi thiền thì cả khối đen kinh khiếp đó bao phủ và tấn công tôi. Khi Soi Hồn tôi sợ bị thọc vào hai nách nhưng cố bậm môi ngồi tối đa. Thở Pháp Luân còn âm ảm đến Thiền Định thì tôi thật sự run sợ muốn tông cửa chạy ra sân, nhưng tôi nghĩ không lẽ cả đời mình ở ngoài sân, bỏ tu, còn Đức Thích Ca ở giữa rừng thì chạy đi đâu, nhớ lời chú Sáu dặn tôi dùng lễ khẩn:

— Tôi lờ lờ với quý vị xin quý vị tha lỗi để cho tôi tu. Thưa ông Tư, ông Tám con tu theo pháp các Ngài nếu có gì thì xin các Ngài lo cho.

Sau khi bán cái cho thầy tổ tôi yên tâm và cố gắng định thân. Khi hồi điển xả thiền tôi thấy người tỉnh táo và mở mắt thấy đồ vật trong nhà sáng mờ mờ như thường lệ.

Một lần đạp xích lô đến ngã bảy Chợ Lớn gặp một

thanh niên kêu, sau khi thỏa thuận giá cả anh ta lên xe nằm ngửa duỗi thẳng cẳng miệng tỏa đầy hơi rượu (tôi sợ gặp khách say rượu nên không chở người say nếu phát hiện trước). Một lát sau anh ta nói:

— Không tiền đi xe chùa được không?

Tôi nghĩ thầm đường xa nằm kiểu này xe khó chạy, lại không trả tiền, thôi kêu anh ta xuống xe cho rồi. Tôi nói với anh ta:

— Tôi đạp xe kiếm tiền nếu không trả tiền làm sao tôi sống, thôi anh kêu xe khác đi.

Anh ta xuống xe, tôi bình thần vừa đạp xe kiếm khách vừa niệm Phật. Chạy được 500 mét, gần ngã sáu Chợ Lớn, một chiếc xích lô chạy nhanh qua xe tôi và tấp vào đầu xe tôi. Anh ta bước xuống xe tháo chiếc nhẫn đang đeo quăng xuống đất và chửi lớn:

— Tao không tiền có cái này được không, đồ xích lô mà làm phách.

Tôi xuống xe chưa biết nói gì thì anh ta đâm vào mắt tôi một cái. Tôi lùi lại nắm đuôi xích lô tính đạp vào người anh ta. Trong nhấp nháy tôi thấy mình có lỗi và nghiệp thì không thể tránh, nếu tranh đấu lúc này sẽ có chuyện về sau thôi chấp nhận trả và giao phó cho Trời Phật. Tôi đứng giữa đường nhắm mắt niệm Phật và lờ mờ thấy nắm tay anh ta giơ lên và buông xuống bước lên xích lô bỏ đi. Lát sau tôi mở mắt thấy mọi người vây quanh nhìn tôi như thắc mắc, như thương hại. Tôi đạp

xe về nhà tắm rửa, thả Chiêu Minh. Hơn một tuần sau mắt tôi mới hết bầm...

### ĐÙA GIỖN

Nhiều bạn đạp đạp xích lô có cùng cảm giác như tôi là nhiều khi đang chở nặng hoặc lên dốc đột nhiên xe chạy nhanh như có ai giúp sức và nhờ đó xe có trốn chạy ngon lành; thế nhưng có sáng mới đưa xe ra đường, người thoải mái mà xe nặng trĩu xuống đạp không muốn nổi. Chúng tôi cho là có thiêng liêng giúp đỡ và giỡn chơi.

Một hôm tôi chở hai thanh niên từ Chợ Lớn đến bến đò Thủ Thiêm. Lên xe hai chàng kháo nhau về chuyện yêng hùng ở bến Hải Phòng như cố ý cho tôi nghe mình là dân chơi thành phố Hoa Phượng Đỏ. Tôi làm thinh vừa đạp vừa niệm Phật.

Đường Gia Long hai bên có cây cối râm mát quanh năm, ban trưa mà cảm thấy mát và như tối lại. Đến ngã tư Gia Long, Trương Công Định một chiếc xe buýt Sài Gòn - Phú Nhuận chạy nhanh ngang trước mặt tôi, quá bất ngờ tôi không biết phản ứng làm sao. Khi hai xe sắp đụng vào nhau và xe tôi đang xuôi dốc, bất ngờ xe tôi quẹo phải về phía chợ Bến Thành và từ từ dừng lại. Tôi bình tĩnh đạp xe đi tiếp tục phần hai chàng thanh niên thì tắt đài đến lúc trả tiền xuống xe.

Nhiều lần tai nạn qua đi thật như Thầy nói trong đường tơ kẻ tóc...

### HÌNH ỒNG TÁM

Có một đạo, bạn đạo Việt

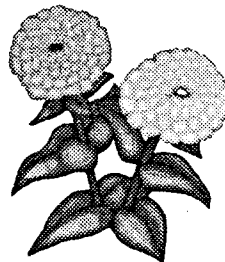
## NHẬP THỂ



*Lạy Cha con dấn bước thẳng trâm  
Vào đời giông bão để luyện tâm  
Ánh mắt trang nghiêm người trâm giọng  
Ý chí trung kiên bạt sóng ngâm.  
Lạy Mẹ con tập bước rời xa  
Lập thân chẳng thể núp bóng nhà  
Ân cần dịu dàng người nhả nhủ  
Chơn thành chẳng sợ quý, yêu, ma.  
Bao năm rong ruổi đời sương gió  
Thế sự bon chen cũng lấm tro  
Chiều nay xuân về trên gác nhỏ  
Chợt thấy cuộc đời xám màu tro.*

*M. Q.  
Hawaii*

## THỨC



*Lạy Chúa con là người ngoại giáo  
Chẳng biết câu Kinh Thánh lẽ nào  
Kính cẩn nghiêng mình quỳ danh lễ  
Hong ân Ngài phán, chẳng có sao.  
Lạy Phật con là kẻ tâm đạo  
Phế bỏ lợi danh với má đào  
Từng hồi chuông thoảng bay theo gió  
Phật điểm ngay tâm, cứ việc đào.  
Bao năm ra sức cuộc với đào  
Tánh hư tật xấu chất từng bao  
Chiều nay xuân về trên đồi vắng  
Chợt thấy kiếp người quá hư hao.*

*M. Q.*

Nam mê hình ông Tám và người nào cũng cố kiếm cho được một tấm. Thôi thì đủ kiểu: Hình bán thân, toàn thân, ở Pháp, Phi... Tôi cũng có một tấm hình Ông Tám bán thân trông Thầy rất nghiêm và đứng phía nào cũng thấy ông Tám nhìn thẳng vào mặt mình. Mỗi sáng trước khi ra xe tôi thường đứng nhìn vào đỉnh đầu hình Thầy treo trên vách mà niệm Phật. Không phải tôi cầu phù hộ mà gọi là nối điển cho nó rút bộ đầu.

Anh bạn ở Khánh Hội có một tấm hình Ông Tám khoác áo choàng trắng ngồi chân co chân duỗi, cầm râu chuối và để bụng trần. Anh thích tấm hình này nhưng treo lâu ngày bị dán nhấm vết cơm chung quanh. anh ta tháo ra lau cẩn thận, cắt xén lại và đem ra tiệm chụp hình nhờ chụp lại sang lớn lên cho vừa cái khung mới nhà anh.

Đến ngày hẹn anh đến lấy hình, anh thợ chụp hình nói:

— Hình ông này sao lạ quá tôi chụp không được để ban đêm tôi lập bàn thờ và xin chụp coi có được không?

Sau đó thì chụp được.

### CHA CHO

Một hôm tôi mời mấy bạn đạo đến nhà tán dóc và đãi chè (người ngoài cho chúng tôi là nói dóc vì ăn cơm dưới đất nói chuyện trên trời, cái gì mà ánh sáng xẹt ra xẹt vô...) anh em ai cũng đòi góp tiền vì lúc đó ai cũng khó khăn. Tôi cười và từ chối nói:

— Cha sẽ cho lo gì.

Chiều đó đúng giờ hẹn mọi người đều tới đủ và đến giờ

chót có cuộc xe về gần đó. Có một anh mới tìm hiểu chưa hành pháp nên không quan tâm và quên hẹn nhưng đến giờ cũng có cuộc xe về gần nhà tôi và nhớ vào luôn.

Nồi chè hôm đó được báo cáo là mười lăm đồng (lúc này một xích lô lên xuống là 50 hào). Hôm sau tôi đạp xe đến chợ Nguyễn Tri Phương đón khách; ế ẩm đến trưa có một bà tay xách cái xô đến xe tôi và kêu chở đi cầu Xa Lộ để phóng sanh cá. Bà nói giá luôn đi về là mười lăm đồng. Tôi mỉm cười nghĩ đến cái nồi chè hôm qua... Cha cho!

Nhìn lại các bạn đạo tôi quen đa số làm nghề xích lô, ba gác, bốc vác hoặc ruộng rẫy ở Bà Điểm, Củ Chi. Sau một thời gian cố gắng công phu đời sống vật chất khá hẳn lên. Có người lúc trước không nhà, ở nhờ nhà cha mẹ, đông anh em bị chửi lên chửi xuống nay có nhà xây, mái tôn đàng hoàng; có người phải ngủ trên xích lô nay cũng mua được nhà, có anh ở Huế trôi dạt vào Sài Gòn ngủ vỉa hè, một thân một mình, trúng cửa nhà bạn đạo được chỉ pháp và sau một thời gian rất ráo tu cũng có miếng đất cắm dùi ở quận 4, bạn bè thương mến... Rõ nhất là nhà nào cũng có TV, cassettes để giải trí, nghe băng. Ai cũng nói cứ tu có Cha lo! Cha cho! (tôi lại ứa nước mắt).

Còn tôi nghĩ đến quãng đời trả nghiệp dồn dập và nặng nề qua. Tôi nhớ mãi câu nói của mẹ tôi một sáng khi tôi đẩy xích lô ra cửa:

— Con ráng 10 giờ đem

tiền về mua gạo, nấu cơm cho con Q. nó ăn đi học!” (con tôi học xuất chiêu).

Và ngày nay nhìn nồi cơm điện lúc nào cũng có cơm nóng, tôi chỉ biết niệm Phật. Viết đến đây tôi lại ứa nước mắt (độ này tôi tệ lắm, thấy thơ chị Tranh viết cho Thầy tôi cũng khóc, nghe băng Thầy giảng nhiều lúc cũng khóc, nghe anh Lý Vĩnh hát bài *Hôm nay Thầy về đây...* tôi mặc kệ cho nước mắt chảy dài, riết các con tôi nó cũng quen.)

### NGAI

Một chị bạn đạo nhờ tôi chỉ pháp đang có sạp bán gạo ở chợ. Sau một thời gian tu tiến đầy phấn khởi thì chị chợt phát hiện ra buôn bán ế ẩm, không lẽ đạo lên đời xuống? Một hôm tôi đến thăm, chị nói như sau:

— Chú ơi sao tôi bán trước kia, mỗi ngày 200 kg mà bây giờ cả ngày một vài kg rồi tiền hụi, tiền góp của tôi mỗi ngày 10 ngàn đồng làm sao đây. Hôm qua tôi bán đến trưa được 1/2 kg, suốt buổi chiều con tôi bán được 1/2 kg vậy là cả ngày chỉ một kg.

Tôi quýnh quá, nghĩ gia đình 10 miệng ăn nhờ vào cái sạp gạo của chị mà bây giờ bế tắc kiểu này thì không biết làm sao, nhất là gặp ánh mắt những người trong gia đình chị nhìn tôi mỗi lần gặp như sao đó: U buồn, oán hận... tôi nói chị bỏ tu đi. Chị bảo không được, tôi muốn tu mà. Tôi dẫn chị đi đến các bạn đạo để mong có sự chung điển cho chị khuây khỏa nhưng khi về thì thực tế phũ phàng làm chị

muốn đi luôn. Không lâu sau con gái lớn của chị cộng sổ và thấy nợ lên đến 2 triệu (một số tiền quá lớn lúc đó) và bắt chị ngưng bán vì càng quậy càng sa lầy. Rồi chị giữ xe cho những người trên lầu vì nhà chị ở căn trệt của chung cư ba tầng, mức thu nhập tương đối ổn định. Thời gian sau tôi đến thăm, chị khoe với tôi vừa mới mua một TV màu. Tôi mừng cho chị và từ đó ít lui tới.

Khá lâu sau tôi ghé thăm, chị bây giờ các con đã có vợ, có chồng, chưa chịu ra riêng, thêm mấy nhóc đứa đi lững chững, đứa nằm nôi. Chị than với tôi ngồi không nổi và chỉ nằm niệm Phật thôi.

Tôi thường nói tu đạo là đi ngược dòng đời như đang xuôi thuyền theo dòng nước, muốn ngược dòng thì lúc đầu nước đẩy mạnh vào mạn thuyền, khi thuyền quay ngang, rồi khi thuyền theo chiều dòng nước rồi thì đi mau lâu tùy tay chèo, tay chống nếu buông chèo thì bị nước cuốn lui.

### ĐÔNG PHƯƠNG PHIÊN ĐỊA NGỤC

Một bạn đạo sau nhiều năm phụng phí tinh lực ở tuổi trẻ, khi về già ngồi xuống muốn đứng lên phải vịn vào một cái gì mới đứng lên được. Sau một thời gian ăn năn, lần mò tìm tu, ông ta gặp được Pháp Lý Vô Vi. Mặc dù được chỉ dẫn vừa Soi Hồn vừa thờ Pháp Luân cũng hết bệnh và dần dần gặp nhiều người hướng dẫn lại, có sách, có băng giảng để nghiên cứu nên phát tâm muốn ấn tống cuốn

*Địa Ngục Du Ký*. Nhiều lần dọa hỏi và mật đàm với chủ nhà in ông ta đồng ý in 500 cuốn *Địa Ngục Du Ký* (nhờ in 500 cuốn trở lên nhà in mới chịu với giá rẻ).

Khi ông tâm sự với tôi, tôi chỉ ghi nhận vấn đề mà không có ý kiến vì tôi không có khả năng tài chánh và chuyên môn kỹ thuật để đóng góp. Thời gian trôi qua, bất ngờ một chiều vừa đi làm về, tôi được điều động đi di tản gấp số sách *Địa Ngục Du Ký* về Bà Điểm từ nhà một cán bộ bạn đạo mới mua cách đây mấy tuần gần nhà in ở Sài Gòn. Thì ra nhà in đang in sách ĐNDK cũng vừa mới in cuốn *Đông Phương Huyền Bí* của ông Kiệt và khi xích lô chở sách của ông Kiệt ra giữa đường bị công an chặn xét. Nhà in được thông báo nên vội phân tán ĐNDK gấp. Cuốn nào đóng bìa rồi chở đi, cuốn nào chưa đóng bìa đốt bỏ; coi như gửi đi địa ngục kiếm duyệt!

Tôi đạp xích lô chở sách đi mà có Honda tiên phong, đoạn hậu! Một số khác thì được Honda phân tán nhiều nơi. Tôi được cái ưu tiên này vì tôi có một quá trình dài đạp “xích lô bò trống” nên đường ngang, hẻm dọc ở chợ Lớn, Sài Gòn tôi rành để tránh né các chốt kiểm soát.

### MINH VƯƠNG

Cũng như ở Mỹ có Cha Nhẫn Hòa thì ở Việt Nam ngoài Cha Kim còn có Cha Tấn ở Bến Tre chưởng quản Tam giáo tòa, Cha Giáo Chủ Càn Khôn Nhất Thống Giáo ở Qui Nhơn mà bộ tứ Đại

Pháp kinh một thời đã được nhiều người chép tay mật truyền, cha Bá Dương... Mẹ Nhật Tảo thêm vào đó có Minh Vương

Một thanh niên vào năm 19 tuổi vì buồn chuyện gia đình nên rụng tóc và từ đó về sau cứ 12 giờ khuya là anh ta thức tới sáng. Anh nói có đêm trực hành quân mệt mỗi tới 11 giờ khuya nằm xuống ngủ vậy mà 12 giờ khuya cũng thức dậy đến sáng. Khi vào cải tạo anh vẫn thức dậy 12 giờ khuya hút thuốc. Một bạn đạo 12 giờ khuya thức dậy thiền (hồi đó thiền giờ tý từ 12 giờ đến 2 giờ khuya) thấy lạ dọa hỏi và viết phương pháp công phu chỉ anh tập chữa bệnh mất ngủ dặn anh đọc kỹ rồi nhai nuốt đi. Thời gian tinh tấn tu hành anh ta biên chế về Học Môn gặp tôi có tật hay nằm thẳng cẳng xuôi tay nên quen nhau. Khi anh lên Gia Trung (Pleiku) vì một vài thu hoạch “Lao động là vinh quang” viết được coi là xuyên tạc chính sách nên bị tra tấn và hăm đi bán để áp đảo tinh thần. Anh kể 4 vệ binh đứng 4 góc đánh anh bằng báng súng AK, mỗi lần bị đánh anh niệm Phật anh thấy không đau nhưng đánh nhiều quá sợ không la sẽ bị gãy tay, chân, hoặc bị thương bản thể thì hết hành pháp nên anh la lên và té xỉu...

Khi cải tạo về anh bán hết quần áo mua một máy đánh chữ đi truy tầm những tài liệu của Vô Vi đánh máy đóng thành tập phổ biến. Nhờ vậy mà nhiều chuyện lớn, nhỏ trong làng Vô Vi anh biết rất

nhiều cả thanh lẫn trước. Nhà tôi gần anh nên mỗi khi đi đâu về nếu gặp nhức đầu, chóng mặt thì anh ta ưu tiên ghé tôi trước. Một chiều tôi thờ Chiêu Minh xong ngồi dậy niệm Phật vì sợ xuống đất đi liền bị té, tôi thấy anh mặt mày bơ phờ, đầu tóc bù xù dựng xe đạp bước vội vào nhà; tôi chưa kịp hỏi đã nói hôm nay tôi gặp thứ dữ. Tình cờ anh gặp một người đã gặp nhau ở trại cải tạo Long Khánh, và mới tu Pháp Lý VVKHHBPP 3 tháng. Khi thiền anh thấy gương, ngựa, ấn tín từ trên trời sa xuống và phong cho anh là Minh Vương, nhờ anh bạn tôi làm thư ký đánh máy tài liệu, thư từ của anh trong khi chờ người thư ký của anh chưa chuyển đến. Đặc biệt có thư của Thầy Tám gửi anh ta để “Kính gửi Huynh Danh Tử” viết tay. Trước giờ thư ông Tám gửi về Việt Nam là đánh máy hoặc photocopy nay chúng tôi thấy viết tay nên dè dặt và đem đi rà (!) (nhiều người đọc vào thấy điển rút nên cùng xác nhận là đúng của ông Tám). Nói chuyện với anh một hồi rằng tôi đánh bò cạp, tôi nói lập bập không thành lời. Chiều hôm sau tôi đạp xích lô về tới trường Đắc lộ (khởi ngã tư Bảy Hiền) gặp một bạn đạo chạy ngược chiều tôi kêu lại, hai chúng tôi ghé vào hiên cổng trường ngồi kể chuyện Minh Vương, nghe xong anh ta nói sao em cũng nổi da gà đây nè...

Mấy tuần sau, sau nhiều ngày đêm bàn bạc cùng bạn đạo và suy nghĩ anh bạn tôi đem trả Minh Vương tất cả

## LÊN NON TÂM ĐẠO

*Trước mắt xanh, xanh đá chập trùng  
Muôn ngàn đường lối đến non bông  
Một đoàn lũ khách bốn ba tiến  
Mặc gió, mặc mưa, mặc nắng hồng  
Càng tiến mồ hôi càng rịn chảy  
Và càng tới đỉnh mặc hò reo  
Ô kìa! Hướng đạo đã sa chân  
Khiến khách đang đi trở bước dần  
Thử hỏi ta đi, vì danh núi  
Hay vì người ấy bảo ta vâng  
Nếu vì danh núi, mau mau tiến  
Ai thối, mặc ai chớ nản lòng  
Nếu gặp đường bằng sao tới đích  
Phải nhiều thử thách mới thành công  
Chót núi ví như chốn Niết Bàn  
Muôn ngàn đường lối, vạn đường sang  
Lữ hành là kẻ mong thành Phật  
Mưa gió rớt rơi, ấy nghiệp đoan.*

**M.Q. Mộc Bản Thủy Nguyên  
Hawaii**

những gì Minh Vương giao phó...

### CÂM MỒM

Tu một thời gian, tôi hay nói đạo quá. Gặp ai ở đâu tôi cũng nói đạo. Khách lên xích lô là tôi gọi chuyện nói huyền thuyên, thao thao bất tuyệt, chêm cả văn, thơ, nhạc, phong giao, tục ngữ...

Cha nói:

— Cam mồm mà tu, nếu không đến lúc bắt buộc phải cam.

Thế nhưng trong thời điểm gay go nhất của Vô Vi ở Việt Nam, khi Cha Kim và một số bạn đạo đi tù chúng tôi vẫn nói đạo ào ào. Một cái quán

café ở Khánh Hội mỗi chiều chúng tôi tấp vào là coi như ngồi tới khuya; đến nỗi chủ quán không cần pha trà, nấu nước chúng tôi uống hết bình này tới bình khác như ở nhà mình. Nhờ vậy mà anh em cũng hỗ trợ cho nhau tinh thần cố tu, học hỏi, chịu đựng cảnh cơm áo không đùa với khách tu. Lâu dần rồi tôi cũng nhận ra nói nhiều sai nhiều, càng nói càng sai. Có khi nói một thời gian sau mới thấy sai, có khi nói xong là thấy sai liền... Tôi bình thần ý niệm chuyện tu lâu là tu chậm là do tu chưa đúng và đủ là thường. Đường tu cứ thế, cứ thế... hiểu theo lời một Thiền sư:

---

## ĐOẠN KHÚC VỀ KHU VƯỜN

---

— Tu là đói ăn khát uống.  
Mà không bao giờ nghĩ cách phải cố tìm "Ngọc minh châu gói trong áo rách của kẻ nghèo hèn".

Khi tôi qua Mỹ do thành phần đầu trục nên ở vào cái thành phố hơn 300 người Việt Nam mà không ai biết đến Vô Vi là gì. Ngoài giờ đi làm, tôi chỉ lẩn quẩn với mấy cái thiền, thờ... Bất chợt có lần tôi nhận ra mình quên mất nói đạo không biết tự bao giờ, ít khi dùng lời chỉ mỉm cười và niệm Phật. Ấy vậy mà mới đây thôi, tôi mới cảm nhận được một chút xíu của hiệu quả niệm Phật. Tình cờ may mắn tôi có được số điện thoại của anh Kiệt, anh Thạch, chị Khế, chị Hòa và nhờ yểm trợ cho một số sách và băng giảng của Thầy qua đó tôi mới cảm nhận được mình tu hoài không tiến là do mình không quyết tâm. (Không quyết tâm thì làm gì đủ).

Ngôn từ của tiền nhân sao mà nhiều khê thế! Nội cái ý niệm và cảm nhận và cũng phải trải vì tróc vảy mới rờ được cái đuôi.

Có những điều mình tìm hoài không biết mà khi có người chỉ bảo thì mình lại thấy thường như thơ L.H. Mai nói: *Mục Bé Tám có thì thường, không có thì nhớ thương.*

Như khi cha mẹ còn thì mình coi thường, đôi khi cãi lại, nhưng cha mẹ mất rồi thì: *Tìm đâu???*

Em biết tìm đâu bây giờ!!!□

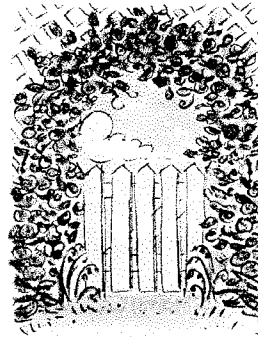
**Bowling Green, 24-11-97**  
**Trần M. Hùng**

**G**ió đã tìm về đây, chim đã đến đây trong những buổi sáng sớm khi không gian còn yên tĩnh, bướm nhớn như bay lượn trong những ngày nắng ấm và mây nhẹ nhàng bay ngang trong những buổi chiều. Đó là khu vườn nhỏ của gia đình tôi, nơi luôn vang những tiếng cười đùa của trẻ con cùng bóng dáng ông chồng trong những đêm thẩn thờ với những cây kiểng tí hon nhưng mang dấu vết của những cây cổ thụ nghìn năm trong những khu rừng sâu thẳm.

Một đêm nào đó dưới ánh trăng thanh tiếng Họa Mi hót vang hòa lẫn với mùi hương của hoa nhài, hoa sứ thoang thoang trong khoảng không gian xa xa. Nhìn bầu trời mênh mông với vạn tinh tú lấp lánh và nhìn lại cuộc sống mỏng

manh của kiếp người có khác gì loài côn trùng ẩn núp trong bụi cây bờ cỏ. Trong đây xanh mát của hàng cây xa xa, những cành khô chết nổi bật trên nền trời như muốn nhấn nhủ cùng nhân thế cuộc bể dâu phù phiếm tan hớp hớp tan.

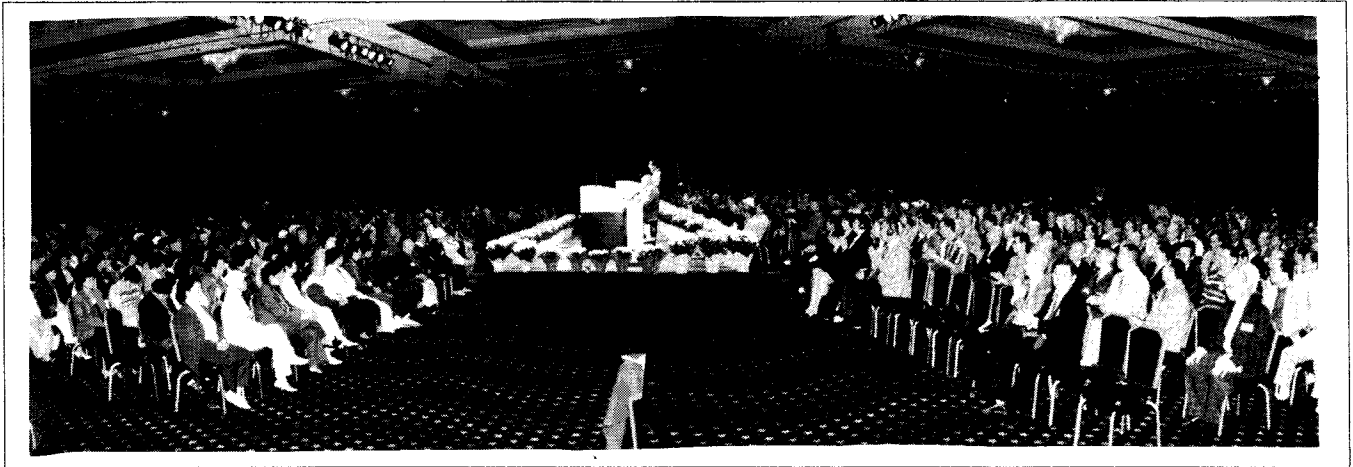
Dưới ánh trăng vàng vạc một vũ trụ thu nhỏ nhưng đầy đủ mọi góc cạnh đang trải ra trong khoảng



không gian nhỏ hẹp của một khu vườn. Khi tâm hồn rộng mở để hòa một nhịp cùng sức sống của thiên nhiên, ta mới thật sự cảm nhận được sự mầu nhiệm của Thượng Đế đã ban cho mọi người trong niềm hạnh phúc lẫn khổ đau.□

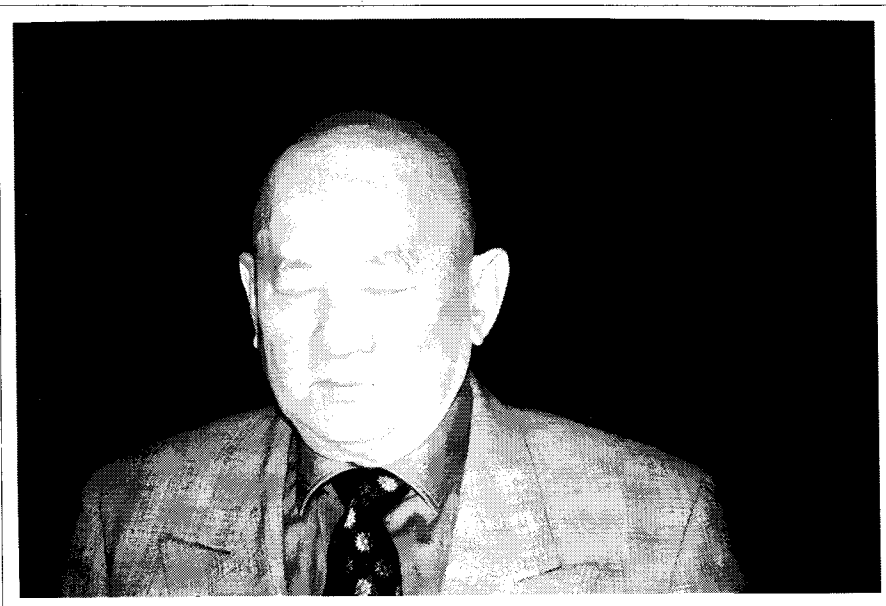
**Nguyễn thị mây bay**

HÌNH ẢNH  
ĐẠI HỘI HỘI TỰ TÂM LINH  
TẠI LAS VEGAS 1997

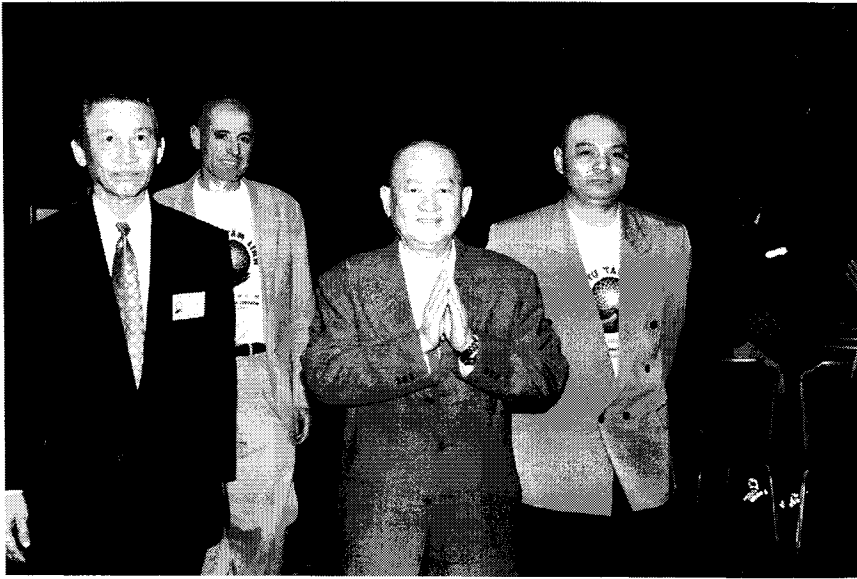


Hình trên: Quang Cảnh hội trường Đại Hội Hội Tự Tâm

Thầy Tám khai mạc Đại Hội Hội Tự Tâm Linh trong ngày 20 tháng 12 năm 1997 tại Las Vegas, tiểu bang Nevada, Hoa Kỳ, với sự tham dự của hơn 600 bạn đạo Vô Vi khắp năm châu.



Thầy Tám đang trụ diễn trong ngày Đại Hội.



*Anh Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội Vô Vi LED International đang hướng dẫn Thầy Tám vào hội trường.*



*Thầy Tám đang tiến vào hội trường, hai hàng bạn đạo Vô Vi hai bên vỗ tay chào mừng.*



*Thầy Tám đang được hai bạn đạo Vô Vi hướng dẫn đến hội trường.*

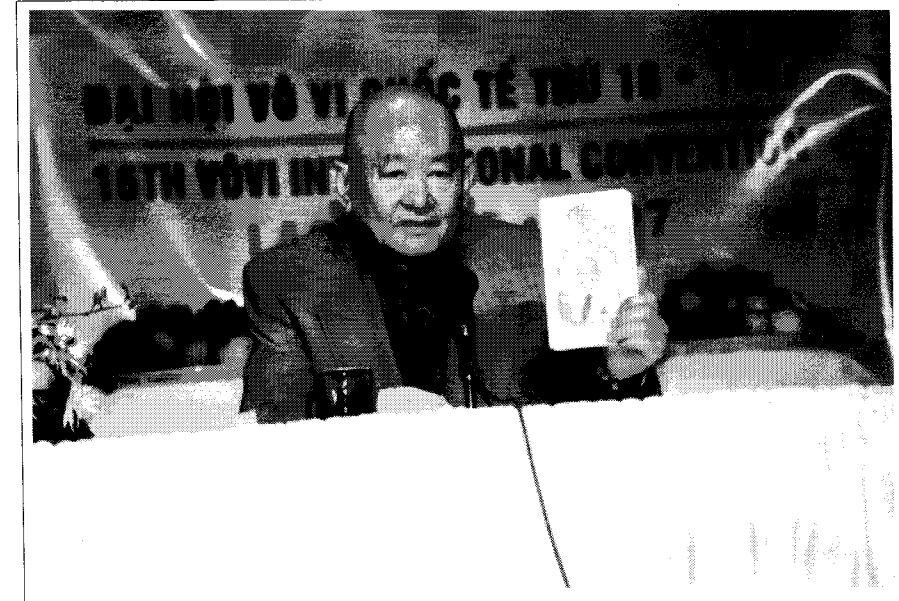
*Đức Thầy trao giải thưởng bài viết xuất sắc nhất trong Đặc San Vô Vi số 1 — NGỘ ĐẠO — cho bạn Lâm Huỳnh Mai trong tiếng vỗ tay vang dội hội trường của tất cả các bạn dự kiến.*

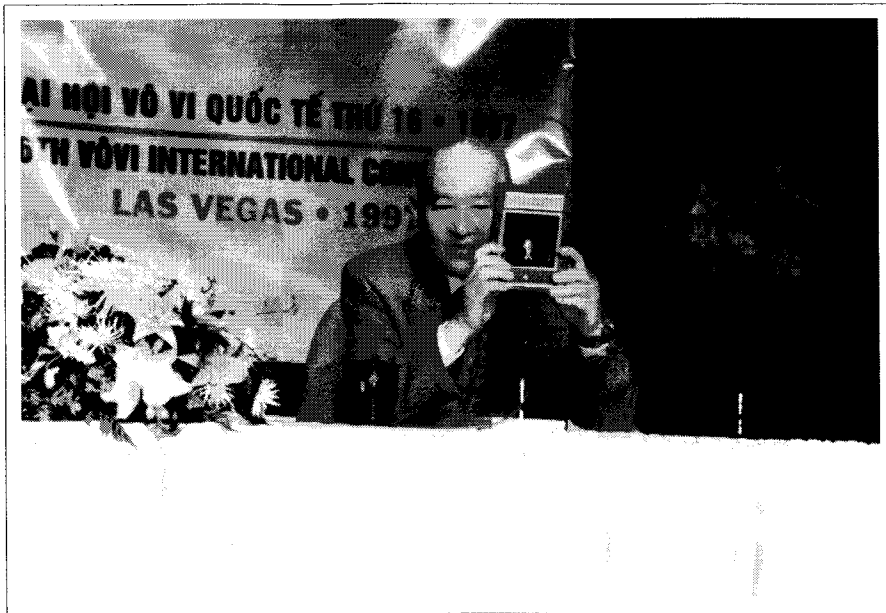


*Hai bạn Mai-Lộc hân hoan vui mừng trước các b/d và nhất là được diện kiến trước Đức Thầy.*

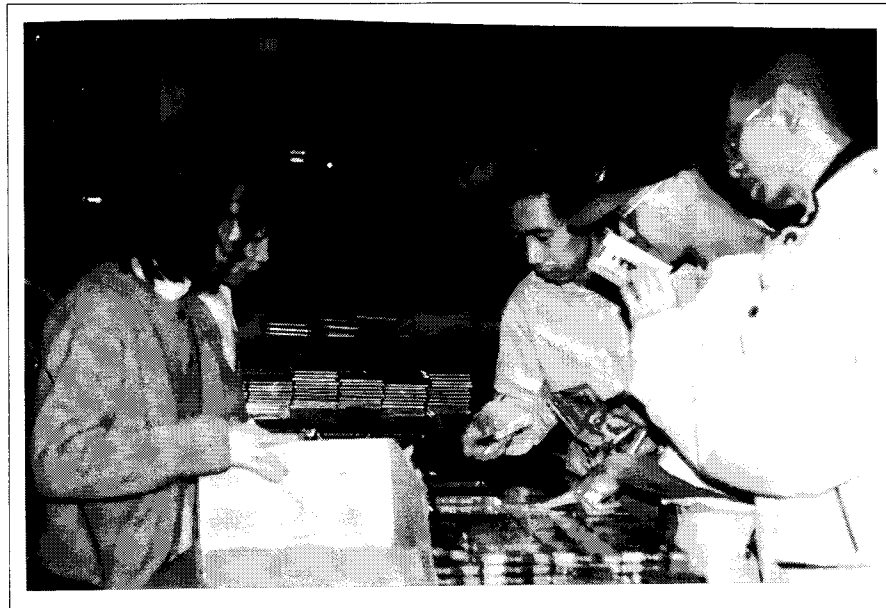


*Đức Thầy giới thiệu video Phương Pháp Công Phu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.*





*Thầy Tâm giới thiệu sách  
Nguyễn Lý Tận Độ.*



*Một trong những bàn phân  
phối tài liệu tu học. Bạn  
Đạo hưởng ứng đồng đảo  
những băng video, cassette,  
CD Thiên Ca đem đạo vào  
đời.*

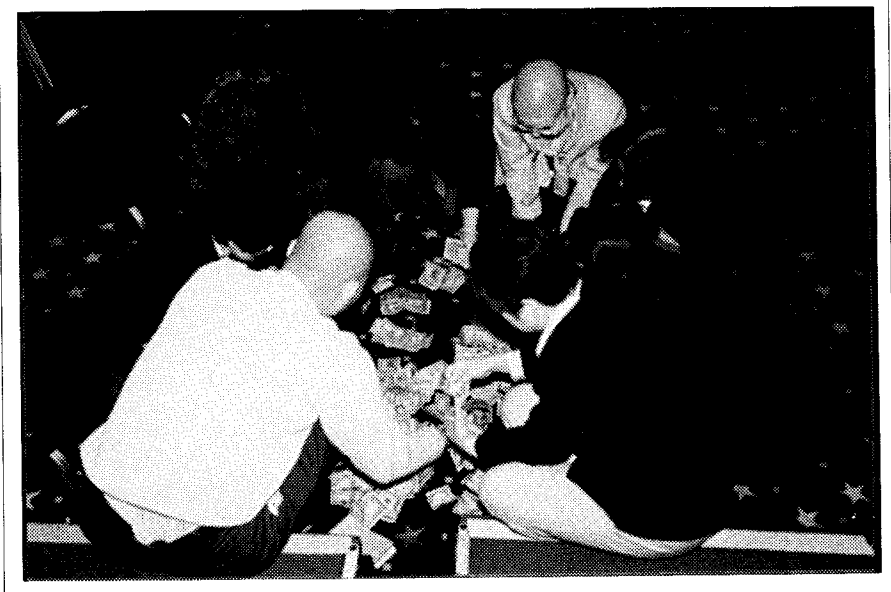


*Đặc San Vô Vi trong  
ngày phát hành tại ngày Đại  
Hội Hội Tự Tâm Linh ở Las  
Vegas — Tiểu bang Nevada  
— Hoa Kỳ. Các bạn đạo  
trong nhóm làm việc ĐSVV  
và VôVi LED đang chuẩn  
bị ĐSVV để trao tận tay các  
bạn đạo tham dự Đại Hội.*

Tình thương ban phát âm  
 thâm  
 Cứu đời thống khổ âm  
 thâm dựng xây  
 Gieo gương chia sẻ đó  
 đây  
 Đồng tâm hiệp lực giải  
 vây khốn nàn



Bạn Đạo đang đếm tiền  
 cứu trợ. Tổng số lên  
 trên 25 ngàn đô la.



Phần văn nghệ mừng sinh  
 nhật Đức Thầy đã được  
 sự đóng góp nhiệt thành  
 của một số nghệ sĩ lão  
 thành tên tuổi như: bạn  
 đạo Xuân Phát (MC, hài  
 hước, ca), bạn đạo Tám  
 Trí (phụ họa đàn), Văn  
 Chung (hài hước), Chí  
 Tâm (đàn và ca) và một  
 số danh nghệ sĩ khác...  
 Hình từ trái: bạn đạo Xuân  
 Phát, Chí Tâm, bạn đạo  
 Phước (Florida), Văn Chung,  
 ông bầu Vô Vi Tám Được,  
 Linh Tuấn, Thanh Huyền  
 và Bác Tám Trí. Đức  
 Thầy chủ tọa.





*Đôi tài danh đương thời Linh Tuấn - Thanh Huyền*



*Chí Tâm đệm đàn cho Kim Anh (Montréal, Canada) hát.*



*Bạn đạo xứ lạnh Calgary cũng đóng góp giúp vui.*

*Màn vũ "Lục Tự Di Đà"  
do các em thiếu nhi Vô  
Vi phụ trách.*

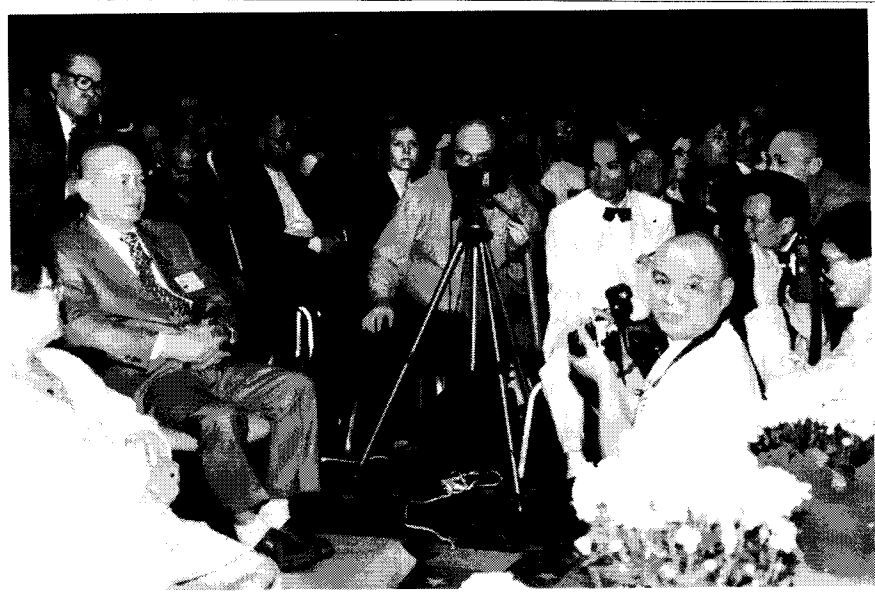


*Đức Thầy và Bà Tám  
đang xem văn nghệ.*



*Đức Thầy vui tươi  
thưởng thức văn nghệ.*





*Bạn đạo năm châu chăm chú thưởng thức văn nghệ. Anh Hội Trưởng Hội Ái Hữu Vợ Vi Pháp đang thu hình buổi văn nghệ.*

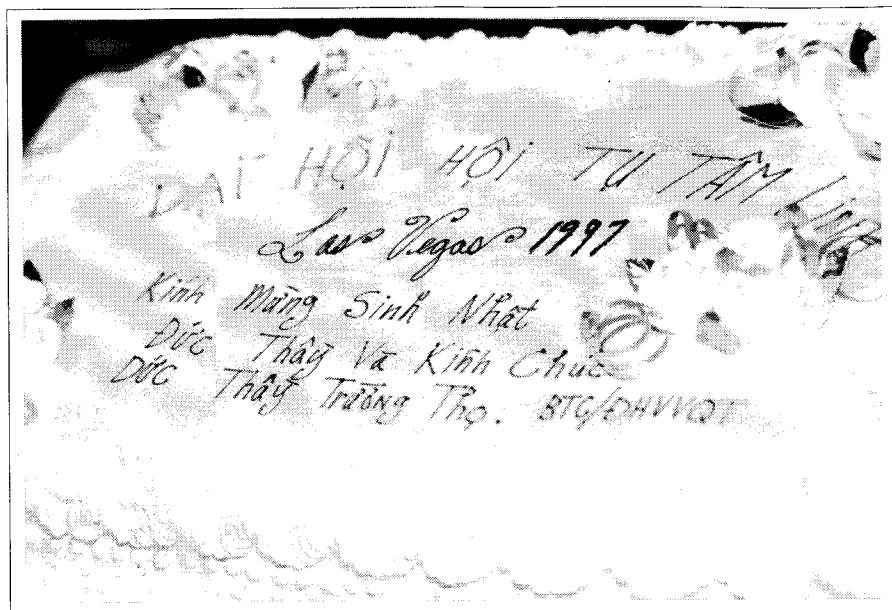


*Bạn đạo nhiệt liệt vỗ tay cho phần văn nghệ.*

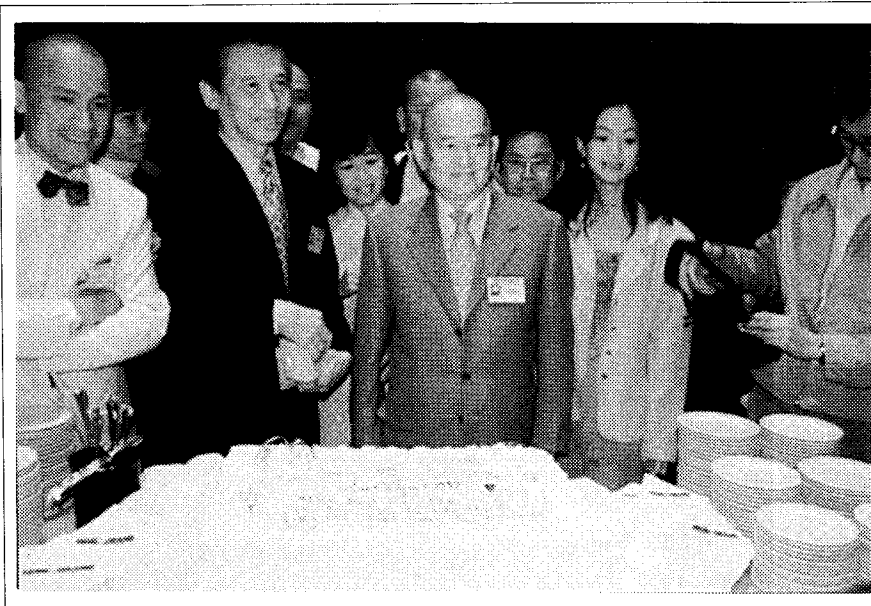


*Các bạn đạo nghệ sĩ đang chụp hình lưu niệm với Thầy Tám...*

Ban tổ chức sẵn sàng  
 một cái bánh lớn và rất  
 nhiều chiếc bánh nhỏ  
 hầu cung cấp cho gần  
 700 bạn đạo.

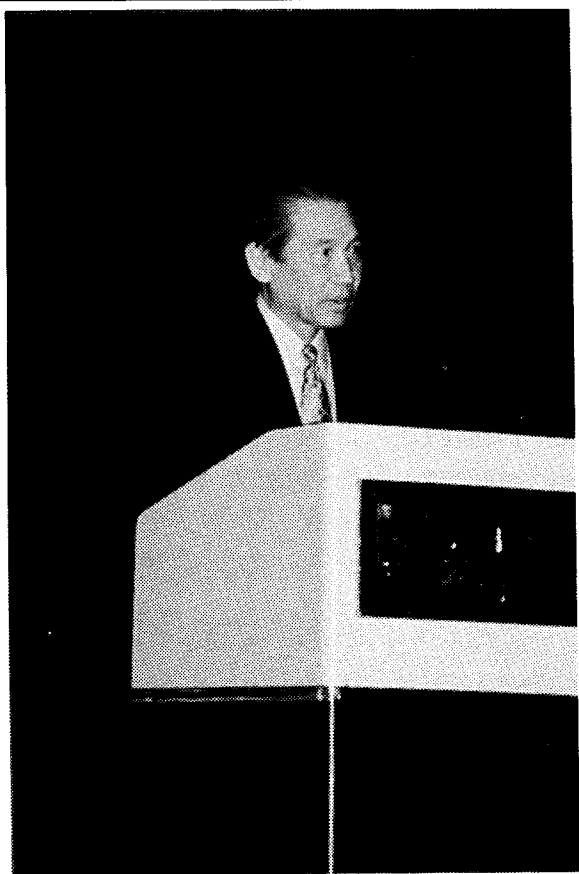


Huỳnh Trần Bá Trường  
 Trưởng Ban Tổ Chức mời  
 Đức Thầy cắt bánh sinh  
 nhật lần thứ 76.

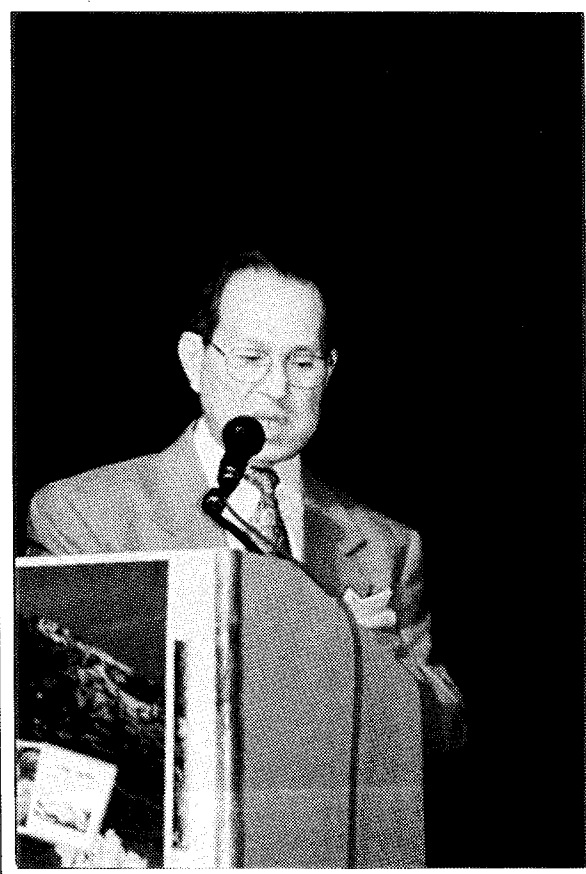


Đức Thầy đang cắt bánh.  
 Máy hình cũng như máy  
 quay phim liên tục làm  
 việc. Tất cả bạn đạo  
 đồng hát bài ca Mừng  
 Sinh Nhật vang dội cả  
 hội trường.





*Huynh Truong Ban Tổ Chức Đại Hội Hội Tự Tâm Linh đang chào mừng quan khách.*



*Một đại diện cho nhóm làm việc Đặc San Vô Vi đang tường trình về các diễn tiến và sinh hoạt của Đặc San Vô Vi.*

---

## NIỆM HÀNH NIỆM VUI THANH NHỆ

*Lá vàng tràn ngập lối đi  
Chiều nay vắng lặng con đi niệm hành  
Đường mòn sỏi đá buồn tanh  
Một mình đếm bước loanh hoanh chiều tà.  
Nam Mô sáu chữ Di Đà  
Âm thanh truyền cảm chan hòa tình thương  
Đường mòn cỏ dại con thương  
Đường đi nắng ấm con vui niệm hành.  
Nam Mô sáu chữ trọn lành  
Thành tâm hướng thượng con hành con đi  
Lời Thầy dạy bảo con ghi  
Nam Mô sáu chữ tạc ghi vào lòng.  
Giúp con tiến tới hòa đồng  
Hòa tan nguyên khí mở lời chân ngôn  
Trở về nguyên thủy chân hồn  
Lòng vui thanh nhẹ bước đi niệm hành.*

*Nguyễn T.N.*

*Thiền đường St Jacques, Montréal*

---

## SÁM HÔI



*Nước mắt nhỏ xuống  
Trước bàn thờ Thánh linh  
Lời tự tình  
Với Thượng Đế và hư không  
Vũ trụ mênh mông  
Khả năng con người khôn cùng  
Cớ sao để ràng buộc  
vào  
Hư vọng viễn vông?...*

*Nguyễn thị mây bay*

## TRIẾT LÝ TÂM LINH TIẾN HÓA TU HỌC

*Đây là những lời vàng ngọc của Minh Sư Lương Sĩ Hằng, trích từ trong những thư Thầy trả lời các bạn đạo khắp năm châu.*

1— Thế gian đô thị giả, chúng ta nhịn thì phải nhục, nhịn nhục thì chúng ta mới có cơ hội tiến hóa lên cõi Tiên Phật mà học đạo, không phải cướp của giết người mà thành đạt, chịu nhịn nhục mới thành đạt.

2— Con ơi!, Ở đời này không có nghiệp lực thì làm sao chuyển hướng về đường tu, trong dưng mãnh tự thức, con bị nghiệp khảo đảo, là cơ hội cho phần hồn tự thức, mà bằng lòng tiến hóa trong thanh tịnh.

3— Hiểu được chính mình thì sẽ có cơ hội tiến hóa theo luật nhân quả, uyển chuyển trong có có không không! Con đường cuối cuộc đời của chính con là con đường đạo. Đạo là gì? Đạo là tự lập sự nhịn nhục thì phần hồn mới được dưng mãnh trong mức tiến thâm kín của tâm linh.

4— Chúng ta bằng lòng cùng tu tiến thì sẽ có cơ hội



xây dựng một cơ đồ tâm linh của Thượng Đế, cứu độ quần sanh trong sự tiến hóa của phần hồn, không nên biện bác và tạo ra ác ý, tức là tự tử quyên sinh, tức là từ chối và hủy bỏ sự ân ban tinh vi của Thượng Đế — một hình hài có một không hai trên mặt đất này. Óc của con là ánh sáng, có cả 100 tỷ tế bào chung hợp thành một khối óc chính con đã và đang có, quý giá vô cùng, cần có sự thanh tịnh để hiểu mình hơn, duyên đạo đến không khác một giòng suối chảy trong tâm tư của người đau khổ, thức giác thì Phật tánh sẽ bừng sáng trong nội tâm.

5— Con tu con đắc, con không tu con không đắc, cái đó là duyên của chính con, mà con hướng về nghiệp trong lúc pháp lực yếu thì nghiệp lực mạnh hơn, tràn ngập tâm thức của chính con, gây động

thay vì tịnh.

6— Ngày hôm nay con ý thức được, trong sinh có tử, trong tử có sinh, con đã am tường được nguyên lý của Trời Đất đã sắp đặt, đó là cuốn kinh vô tự để cho con đọc và tự thức, cảnh vợ chồng ly tán, đau thương trong nghiệp lực. Con có ý nguyện muốn tu, muốn giải thì giải những gì? Tu là tu sửa, không tạo nghiệp nữa thì mới giải được nghiệp lực, hành pháp đứng đắn thì ánh sáng sẽ khôi phục.

7— Làm Pháp Luân Thường Chuyển để làm gì? Để giải tất cả những trược khí trong cơ tạng, sau khi ăn uống chung đụng với tình đời, giúp cho bộ ruột càng ngày càng nhẹ, cũng là một pháp giải nghiệp lực cho chính con. Pháp Luân Thường Chuyển rất cần thiết, Soi Hồn một ngày ba lần thì thần kinh khối óc con sẽ ổn định, PLTC mới giải trược khí trong nội tâm nội tạng của chính con. Thể xác này bao gồm kim mộc thủy hỏa thổ, không khác gì càn khôn vũ trụ đã và đang có.

Tụi con không áp dụng PLTC không giải được trước khí trong nội tâm, làm sao hòa đồng với thanh quang của vũ trụ mà tiến.

8— Bớt nói, tự sửa mới là người tu thật sự, nói nhiều không sửa không phải người tu, rước nghiệp vào thân không phải người tu, hưởng dục không bao giờ hành tiến được, sửa sai mới có cơ hội hành tiến.

9— Tâm chúng ta không trong lành thì nghiệp tấn công. Tâm chúng ta trong lành thì chúng ta giải tỏa tất cả những nghiệp chướng sẽ có trong tương lai và quá khứ, đó là điều cần thiết.

10— Nếu con còn vướng bận tranh chấp thì không bao giờ con tiến tới ánh sáng được. Dù có tu Vô Vi nhưng mà không tiến tới ánh sáng được. Phải buông bỏ tất cả những sự tranh chấp thì con người ở cõi thế gian của con là một thánh nhân, một hiền triết, nhịn nhục để trồng hoa, nhịn nhục để tiến hóa tới vô cùng, đó là đường lối của Chư Tiên Chư Phật đã và đang hành.

11— Tu về PLVVKHHBPP chỉ hướng về hồn, phát triển tâm linh, tiến hóa vô cùng. Hồn là chủ của thể xác, càng tu càng tiến. Tu là phải sửa, chớ không phải tu là ôm những chuyện cũ và chấp mê, thu hút ngoại cảnh, nói điều không hay và không lối thoát. Tự khai sáng mình, giữa Thiên Địa Nhân — Trời Đất Người. Con là người, các bạn cũng

là người, tức là đại diện Trời Đất, áp dụng cái pháp để khai sáng chính mình là khử trước lưu thanh, cảm thức được chính ta sai chẳng có ai sai. Sửa mình để tiến hóa nhiên hậu mới ảnh hưởng người kế tiếp.

12— Luồng điện của chúng ta, người tu thấy rõ phần hồn

từ Tam Thập Tam Thiên giáng lâm xuống thế gian, nay thức giác phải đi về Thiên Quốc là đi về cõi trời, nhiên hậu mới báo hiệu trong tình giúp đỡ gia cang. Đó là một kỳ công phát triển tâm linh trở về sự thanh nhẹ toàn thân.

13— Cửa Trời đã sắp sẵn,

## SỐNG TRONG TÌNH THƯƠNG



Hãy *THƯƠNG YÊU* nhau với tấm lòng chân thật.  
 Hãy *GIÚP ĐỠ* nhau trong cảnh ngộ khó khăn.  
 Hãy *CẢM THÔNG* cho nhau về những yếu kém.  
 Và hãy *THA THỨ* cho nhau tất cả những lỗi lầm.

Hãy khuyến khích nhau *TU* học chuyên cần.  
 Hãy trợ lực cho nhau *HÀNH* trì thăng tiến.  
 Và hãy vun bồi *TÌNH THƯƠNG* ngày thêm xinh đẹp và lớn rộng.

Nhớ đừng để đam mê thấp hèn và ganh tỵ eo hẹp  
 chôn vùi những gì thiêng liêng cao quý.  
 Luôn nhã với lòng mình giữ tròn Đạo Hạnh thanh  
 khiết trong lành.  
 Và nhắc nhở cùng bạn thân yêu những gì tốt đẹp mà  
 mình đang giữ gìn suy nghĩ.

*TÌNH THƯƠNG* là Chân, Thiện, Mỹ của cuộc đời.  
*TÌNH THƯƠNG* là ý nghĩa thâm sâu cao vời của ĐẠO.  
 Và *TÌNH THƯƠNG* là Lễ Sống Hằng Hữu của  
*THƯỢNG ĐẾ* tối cao.  
 TP. HCM, 16-11-1997  
 MAI VĂN CHẤT

ngày nay con hành lấy nguyên khí của Trời Đất để giải nghiệp tâm của chính con. Con càng hành nhiều, pháp lực con càng mạnh thì nghiệp lực sẽ tan đi, gia đình sẽ tốt hơn, lúc đó con mới thấy thật giá trị của vợ chồng ra sao? Con cái ra

sao? Gia đình ra sao? Chính Thượng Đế đã an bài cho con một gia đình ổn định, nhưng con không có hành pháp thì luồng điển từ trường của con không có tốt, không có thể hòa hợp với các giới được. Con có hành pháp con để tha

thứ và thương yêu hơn, đối đãi với gia đình có lễ độ hơn, tốt hơn và xây dựng cho gia cang có hòa khí. Gia đình hòa khí là tài vượng. Con ráng tu đi, Thượng Đế sẽ an bài tất cả cuộc sống của con trong chu trình tiến hóa.

14— Chính con là một khả năng trong vũ trụ, hiện tại con đang làm cái pháp Soi Hồn là tập trung tinh khí thần. Cơ thể có tinh khí thần mới hoạt động được, tập trung điển khí ngay trung tim bộ đầu xuất phát đi lên, hòa hợp với tinh ba của vũ trụ, đó là phần hồn con sẽ càng ngày càng gom gọn và sáng lạng ra, thấy rõ chúng ta có một thân xác ở thế gian, có một hình điển ở thiên đàng học đạo. Học đạo là sự quân bình và thanh nhẹ tiến hóa rõ rệt thì lúc nào cũng vui và quý thương thể xác. Sự sáng suốt lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ thể xác, lo lắng đủ mọi việc trong gia cang. Trong gia cang, nháy mắt là giải quyết được, không phải bận rộn như xưa nữa, càng ngày càng gom gọn thì trí tuệ con sẽ minh khai và tiến hóa tốt.

15— Mỗi người một nghiệp lực khác nhau. Nếu không hành đúng pháp thì phải chịu nghiệp lực lỗi cuốn, cuối cùng cũng chính mình tự giải mà thôi. Cho nên người tu phải thực tâm chấp nhận sự sai lầm của chính mình, tự phát triển nhện nhục tối đa thì dịp may sẽ đến với chúng ta. Người

## Mừng Bạn



*Nhớ về Đạo Huỳnh Nguyễn Trí Vương.*

*Mừng ai xin tặng một bài thơ  
Vui thấy bạn thiền đạt Trúc Cơ  
Thân nghiệp giải bày thanh thoát trả  
Kỳ công tu chứng vượt Huyền Cơ!*

*Thơ đề bút giáng mấy vần thôi  
Biết tỏ cùng aiặng hết lời  
Những ý Đạo về trong cảm thức  
Ngập tràn tuôn chảy biển trùng khơi!*

*Ói! Ánh Thanh Quang! Ánh nhiệm mầu!  
Duyên lành hóa độ quá thâm sâu  
Diễn tâm liên kết sao huyền diệu  
Ai biết còn ai đã biết đâu!*

*Hiệp khí Đất Trời tâm thức siêu  
Thanh Quang chuyển hóa biết bao điều  
Mừng ai duyên phước trên đường Đạo  
Chạnh nhớ ai Người hạnh quán chiêu...*

*Toulouse, ngày 5-01-1998,  
Trịnh Quang Thắng.*

tu có duyên lành mới gặp được dịp may mắn được cứu độ từ đâu đến, hành pháp là chỉ khai triển tâm thức cho phần hồn được nhẹ thôi. Còn nghiệp thân thì mọi người phải bằng lòng gánh chịu thì mới thấy rõ sự sai lầm của chính mình mà bằng lòng sửa tiến.

16— Vô Vi nhiều trình độ khác nhau, tu đến đâu nói đến đó. Nói thật không thêm bớt mới là đúng.

17— Logo Vô Vi là để nhắc nhở cho người tu: Bên trên là luồng điển của vũ trụ quang chiếu xuống. Bên trong niệm Nam Mô A Di Đà Phật, khai triển tâm thức hướng về không thì mới nhận được luồng điển diệu thanh của Trời Đất. Ở dưới là tứ đại giai không, tứ giả hợp thành, bên mặt là hữu bành cư, chúng ta ăn thực phẩm chuyển xuống đó, luồng điển cung ứng lên óc, bên trái là giải ra sau khi ăn, thông đại tiện, luồng điển cũng xông lên khối óc. Trung bành mạng thì thể xác chúng ta mới được bình an, dụng ý muốn cho mọi người biết rõ toàn thân là điển trực và thanh, chuyển hóa theo ý lực tự động của hành giả tại mặt đất. Logo Vô Vi có mục đích nhắc nhở người tu là phải hiểu những điểm quan trọng từ cơ tạng và khối óc mà thôi. Đêm đêm hành thiền như vậy sẽ tiếp thu được nguyên khí của Trời Đất và sống vui trong thanh nhẹ, tinh thần phục vụ càng ngày càng cao.

18— Bằng lòng hướng về thanh tịnh thực thi và phát triển tâm đạo quân bình tự

## Người Tôi Thương



*Thấy Người tôi cảm mến  
Nhớ Người tôi làm thơ...  
P.X.H.*

*Người tôi thương, bụng Điển tròn vo,  
Chuyển cả Càn Khôn để dạy trò;  
Cười khóc ra bài hồn thần thức,  
Khuyên tôi buông bỏ chẳng cần lo.*

*Chẳng lo đi phải lo tu tịnh,  
Hồn luyện thanh không vướng nợ tình;  
Vay thế gian nhiều nay phải trả...  
Người ơi, Người! Hãy độ hồn mình!*

*Độ hồn mình, dạy Pháp thiền tu,  
Gom Điển thanh bay nhẹ tít mù,  
Trụ đỉnh đầu hồn thiêng thoát xác  
Hòa Hư Không thỏa mộng chu du!*

*Người tôi thương, bộ đầu không tóc,  
Sáng tỏa hào quang ánh sáng thanh,  
Khai triển tâm hồn tôi thức giác,  
Hướng tâm mừng trở lại Trời Xanh.*

*Người tôi thương, ánh mắt từ bi,  
Đạo đức tình thương rải kịp thì  
Ân thưởng ban cho kẻ trả nghiệp:  
mà hồn tôi tránh nỗi sâu bi!*

*Người tôi thương, nụ cười Di Lạc,  
Ban phát vui trong hạnh vị tha;  
Truyền hậu thế bao điều chứng nghiệm,*

Mong đàn con hưởng đủ tình CHA.

Người tôi thương, ngón tay tuyệt diệu,  
Hàn gấn bao đổ vỡ hận thù,  
Xoa nắn lại đau thương gánh chịu,  
Vuốt ve hồn thoát cảnh lao tù.

Người tôi thương, gót chân sơn đỏ,  
Đạo khắp miền khuyên nủ quý thương;  
Dạy Dũng Bi, hành thông mọi ngõ,  
Cứu hồn linh vượt khỏi tai ương.

Người tôi thương, giọng truyền rung cảm,  
Ngắm tận hồn mà thấy tánh tham;  
Bài nhớ thương bắt tôi phải học...  
Nhớ thương hoài tôi vẫn dành cam!

Người tôi thương, chợt đến rồi đi;  
Nức nở hồn tôi khắc khoải thi!  
Người đã chê: “Thơ chưa thoát tục...”  
Biết sao giờ? Hỡi! Đấng Từ Bi!

Người tôi thương, đã truyền Môn Pháp  
Siêu Thương Thừa vượt khỏi thế thường!  
Thành kính hướng về Người Đại Giác (\*)  
Hiện thân là vị Phật tôi thương!

Toulouse, 17-01-1998,

Kính Bái,

Phạm Xuân Hồng.

(\*) Câu thơ này là của vị Phật tôi thương đã viết ra dạng “nổi Điển” cho tôi hoàn tất bài thơ đầu lòng thừa tôi chưa biết làm thơ (1980). Nay xin ghi lại vần thơ kỷ niệm này vào đây dạng chia sẻ cùng quý Đ/H. □

đạt. Liên hệ với luồng điển thanh diệu của Đại Bi mà phục vụ quần sanh, khai triển từ giai đoạn một, hội nhập với siêu nhiên mà tiến hóa, vô hình vô tướng thì sẽ không bị sự giới hạn mức tiến của tâm linh.— *Nguyễn Lý Tận Độ (trg 10)*.

19— Nhân gian nối đuôi nhau cầu tiến trong sự phân chia và giành giật, rốt cuộc cũng sẽ về không! Vì thế xác và khối óc đều giới hạn, trừ phi gặp được một pháp tự tu tự giải thì mới đạt được nền tảng hư không và thanh tịnh, mới tự cảm thấy sự liên hệ giữa Trời và Đất thật sự là vô cùng tận. Nếu bằng lòng hưởng về cõi thanh mà tiến hóa, tự vượt khỏi những tầng số ô trược thì mới cảm thấy giá trị của sự thanh cao là tự cứu. Ngược lại ôm chấp tạo mê thì chỉ rước khổ vào tâm mà thôi! — *Nguyễn Lý Tận Độ (trg 11)*.

20— Đối với người tu, nhờ sự kích động và phản động, lấy oán làm ân, lấy khổ làm đường tiến thân. Chúng ta tu về tâm linh, phần hồn là chủ của thể xác, sự sáng suốt là chủ của vật chất tiền bạc bên ngoài. — *Led weekly 105*.

21— Qui nguyên ánh sáng của trời đất đã và đang có, lúc đó con mới thấy Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp vô cùng sống động, và xây dựng cho mọi tâm linh trên mặt đất này có cơ hội tiến hóa tới vô cùng. lúc ấy cảnh thanh bình trở về với

tâm thức của chính con, con mới thật sự xây dựng niềm tin thực hành cho đến đích.—*Led weekly 105.*

22— Nguyên lý của cuộc sống mọi người phải tu phải cảm thức trong thực hành thì mới giải tỏa tất cả những sự phiền muộn sái quấy trong nội tâm, đã và đang ẩn tàng trong khối óc thần kinh của chính ta nếu mà chúng ta không hành thì không bao giờ giải được, không có lý thuyết nào giúp đỡ con được hết, chỉ có hành mà thôi.—*Led weekly 105.*

23— Mỗi ngày trước kiếng Vô Vi nhìn mặt chúng ta mới ăn năn sám hối đêm hôm qua có làm gì sai không? Đối với vợ con, với gia đình là thượng đế ấn định mà từ gia đình chúng ta lại có cơ hội học hỏi, nhịn nhục. Chúng ta tu Vô Vi là nhịn nhục mới có cơ hội về trời, thiếu nhịn nhục là chỉ ở lại thế gian tranh chấp rồi sai một ly đi một dặm xuống âm phủ, rồi từ âm phủ học biết bao nhiêu khổ, một triệu lần khổ hơn thế gian mới được ra khu bình dân rồi mới luân hồi trở lại làm người hay làm thú tùy theo cái luật nhân quả đã ấn định.—*Led weekly 105.*

24— Ngày hôm nay Vô Vi là phục vụ quần sanh để tiến hóa chứ không phải kích động phá người ta mà mình được cái gì. Bạn thử gia đình một chút thôi, gây gổ một chút thôi, cả đêm các bạn

không ngủ được, mà bạn còn mưu mô hại một số người là triển miên đau khổ, bệnh đủ thứ bệnh sẽ xảy đến. Cho nên người tu Vô Vi nó có đường hưởng sửa mình, đầu óc sáng suốt, phục vụ xác thân ảnh hưởng người trần gian, đó là nhiệm vụ của người Vô Vi, tu mới có cơ hội ảnh hưởng. Trước kia có nhiều người bạn tự tu thôi, ngày nay ảnh hưởng được cha mẹ anh em tu, đó là do cái hạnh đức của mình tiến hóa tới thanh tịnh và sáng suốt trong nhịn nhục mới tận độ quần sanh ở chung quanh chúng ta.—*Led weekly 105.*

25— Pháp tự cứu thì rất khó tìm, nhưng lượm được pháp mà không hành thì sẽ càng khổ thêm. càng ngày sẽ càng mất tự chủ, bơ vơ tại trần qua cơn điều luyện bởi tình, tiền, duyên, nghiệp, lẩn quẩn trong vòng tứ khổ khó thoát. Toàn thân đều là điện năng của trời đất hình thành, nhưng không bao giờ nghĩ đến mình có điển lãnh tự giác và giác tha bỏ quên trật tự của trời và đất, không phát triển chơn ngôn và thanh tịnh, mất hẳn vị trí tâm linh, thiếu khiêm nhường và nhẫn nhục, sanh ra bệnh tình loạn thuyết, không khai triển trực giác của chính mình, thích quan quyền thế lực, tự sát mà không hay. Giành của trời đất mà lầm tưởng là của chính mình, vàng bạc đầy mình nhưng lúc chết không thoát. luân hồi lục đạo hy sinh thân xác nhưng chưa

đền hết tội! phần hồn còn bị giam trong thể xác.—*Nguyên lý tận độ (trg 12).*

26— Trong sanh có tử trong tử có sanh, người còn sống muốn được ổn định thì căn cứ vào luật nhân quả mà sống. Sự sống hiện tại của con thì con rất cần sự thanh tịnh không nên nhắc nhở vào quá khứ và tương lai nữa. Của cải còn hay mất cũng căn cứ trong luật nhân quả của gia đình, không nên thừa kiện, của thiên trả địa chẳng ai giữ được một đồng xu trước khi lìa xác. Con chim đã hình thành trong tự nhiên và hồn nhiên nó vẫn có cuộc sống, vậy con nên bình tâm xét lại khả năng của con có thể phục vụ quần sanh tới mức nào thì cứ dựa theo khả năng sẵn có mà sống, hoàn cảnh khổ thì sẽ có cơ hội thực hiện tâm từ bi mà sống, tất cả đều do trời sắp đặt. Yên tâm thực hiện pháp thiền lui về thanh tịnh thì mọi việc sẽ sáng tỏ ngay trong tâm thức của con. Vốn phần hồn của con là vô sanh bất diệt, nó đang ở trong vị trí chẳng không và chẳng có, càng lo càng bận rộn, để tự nhiên chuyển mình về tâm đạo thì mọi việc sẽ được tốt đẹp ở tương lai.—*Led weekly 34.*

27— Người tu thì phải hiểu mục đích của mình làm trước khi tu Vô Vi. Bước vào nhận pháp thì phải hành pháp đứng đắn nhiên hậu mới có cơ hội chung thiền và cảm thức những gì người đi trước đã để lại

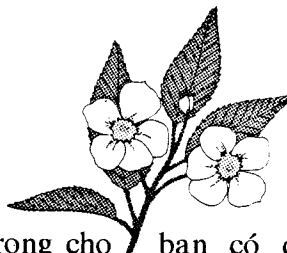
giúp cho phần hồn tiến hóa. Tu về Vô Vi là nội lực chứ không phải bề ngoài, có tâm tu sửa lấy chính mình thì phải thực hành trước hết, nghe lời chơn lý mà tự tu tự sửa chớ không nên nghe lý luận của bất cứ ai cả. cuộc sống hiện tại chỉ có phần hồn nếu không đầy công hành pháp thì chỉ tự hủy mà thôi, có muốn cứu mình thì phải thực hành chánh pháp không nên nửa chừng thay đổi là sẽ tự hại tâm thân.—*Led weekly 36.*

28— Sự thanh tịnh không còn biên giới, dẫn thân tu học cố gắng làm Pháp Luân Thường Chuyển đều đặn thì căn nặng cũng sẽ trở thành căn nhẹ. Nhẹ thì mới hòa hợp với trời được, ngược lại nặng thì chỉ là đà ở nhân gian mà thôi. Sống trong cõi phù sanh không có lối thoát, bao vây bởi tình tiền duyên nghiệp thì sự dũng mãnh thăng hoa sẽ bị bế tắc. Có trí không khai, có tâm không mở thì làm sao hiểu được nguyên lý của cha trời đang ân ban. Kiếp này có duyên tu thì phải dày công thực hành pháp môn đứng đắn thì sự thanh tịnh sẽ khai sáng tâm thức của hành giả tại mặt đất này nhìn mặt trời xem ánh sáng của mặt trời là tự nhiên và hồn nhiên như vậy, ban chiếu cho khắp mọi nơi không ngừng nghỉ. Thử hỏi ánh sáng đại bi thanh diệu của thượng đế lại càng gần gũi người tu hơn.—*Led weekly 37.* □

(còn tiếp)

Vũ Ngọc Lan trích dẫn

## ĐỨC TIN



**Đ**ức tin có quan trọng cho người tu Vô Vi không? Thưa rất là quan trọng. Trong bất cứ pháp môn nào, phương pháp là công thức là chiếc bè để đưa ta đi đến đích; còn đức tin là năng lực là xăng nhớt để chiếc thuyền về lại bến. Người đời không đức tin chỉ sống trong khổ, người tu đạo thiếu đức tin sẽ không bền đỗ. Ngày xưa, Chúa Giê-Xu có nói: “Đức tin có thể dời được núi”. Ngài cũng mắng trách các môn đồ những lúc họ yếu lòng: “Hỡi những kẻ thiếu đức tin kia ơi...”, vì vậy ta thấy đức tin rất là quan trọng.

Tại sao đức tin quan trọng? Thưa vì nó sẽ giúp ta vượt qua trùng trùng những chướng ngại trên đường hành hương về nguồn cội. Lúc ta yếu lòng, những lúc ta bệnh hoạn vì thể xác, những lúc ta hoang mang dao động vì những cạm bẫy, cám dỗ ở đời, chính đức tin là lực sống cuối cùng còn sót lại để cứu chúng ta ra khỏi sức hút mãnh liệt của hồng trần. Phải, chính đức tin thôi thúc, đức tin gọi lại kỷ niệm, đức tin chiếu sáng trong tâm tư và chính nó không cho phép ta lùi bước trước nghịch cảnh cám dỗ của trường đời cũng như nó sẽ mời gọi ta vươn lên để hưởng về nơi thắng cảnh bất diệt của Thượng Đế.

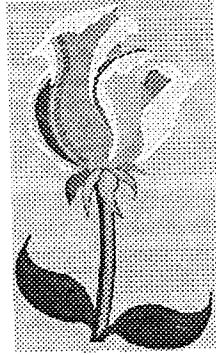
Là một hành giả Vô Vi,

bạn có đức tin không? Vậy đức tin của bạn là gì? Riêng tôi, tôi tin yêu Thượng Đế, tin yêu Ngài qua bóng dáng già nua, nhẵn nhục, chịu đựng, hy sinh cuộc sống để cứu giúp bấy con ngu si phẫn trác. Tôi thấy Thượng Đế qua con người, qua đức hạnh tuyệt vời, qua mọi trạng thái, mọi góc cạnh, nhưng góc cạnh nào, Người cũng vẫn là tình yêu, là chịu đựng, là tha thứ và trong sáng tươi đẹp như lưu ly quang.

Bạn ơi! Ngay bây giờ, bạn hãy gậy dựng lại niềm tin, hãy suy tư ngẫm lại để tưởng nhớ một cuộc đời đã qua mà ta đã được ân ban quá nhiều hạnh phúc. Ai đã hy sinh để chúng ta được an vui trong cuộc sống? Nếu bạn biết kêu dậy lòng tin nơi tha nhân và Thượng Đế, biết đâu một ngày nào đó nó sẽ cứu giúp bạn ra khỏi vũng lầy sụp đổ của trường đời và loài người. Hãy tin yêu cha mẹ, anh em, bằng hữu, hãy đặt niềm tin vào Thượng Đế, vào nơi phần hồn của mình, vì mình là Thượng Đế, là thầy, là tất cả mọi trạng thái... “Nơi tôi cư ngụ là trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ...”, “Ngày nào đó các bạn biết tôi là ai, các bạn sẽ khóc rất nhiều...”, “Dưới vòm trời đó biết Lão là ai?” Chúc các bạn may mắn. □

P.M.T.

## THƯ CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI HỘI TỤ TÂM LINH TỪ VIỆT NAM



VIỆT NAM, ngày 24 tháng  
10 năm 1997

**K**ính gửi: Đức Thầy và  
Đại Hội Vô Vi Quốc Tế kỳ  
16 ở Las Vegas

**HỘI TỤ TÂM LINH**

**HỘI** đồng Tiên Phật đã ra đề  
**TỤ** họp Nhơn Hiền giải trước  
mê

**TÂM** thiện ý lành đồng tu  
tiến

**LINH** căn thức giác đáo Trời  
quê.

Kính thưa Đức Thầy,

Hôm nay nhân ngày Đại Hội Vô Vi Quốc Tế kỳ thứ 16 tại Las Vegas, Hoa Kỳ, con xin thay mặt các bạn đạo, các huynh đệ tử muội ở quê nhà Việt Nam, kính gửi đến Đức Thầy tấm lòng thành kính quý thương của chúng con, kính gửi đến tất cả các huynh đệ đạo hữu Năm Châu Thế Giới tình thương yêu và chia sẻ niềm vui tu học, kính chúc Đại Hội thành công tốt đẹp.

Kính thưa Đức Thầy,

Cũng nhân dịp này, chúng con — các bạn đạo Việt Nam — thành tâm kính chúc Đức Thầy luôn luôn an khương

thường lạc và trường thọ để Đức Thầy tiếp tục ra ân tế độ dịu dặt dạy dỗ chúng con, những đứa con hầy còn non dại, yếu kém của Đức Thầy về mặt đời cũng như về mặt đạo, cho chúng con càng ngày càng được thêm vững vàng hơn, ngõ hầu chúng con đạt được tâm nguyện của chúng con, có đủ năng lực tự phát triển lấy chính mình, cũng như để mai sau chúng con có đủ khả năng tiếp nối sự nghiệp vĩ đại của Đức Thầy chung lo xây dựng TÌNH THƯƠNG và ĐẠO ĐỨC, noi theo gương Từ Bi Cứu Độ mà Đức Thầy đã và đang thực hiện trên khắp Năm Châu Thế Giới hiện giờ.

Kính thưa Đức Thầy,

Chúng con không dám nguyện hứa gì nhiều, bởi vì Đức Thầy đã từng dạy chúng con không nên phát đại nguyện bừa bãi để rồi không làm được, hóa ra tự lừa gạt và phản trắc lấy chính mình. Chúng con chỉ xin vâng nghe lời Đức Thầy, khép mình lo tu luyện để

không ổng phí một kiếp làm người và để không phụ từ tâm hy sinh tận độ của Đức Thầy, để chúng con được mãi mãi gần Đức Thầy.

Dù thế xác chúng con hiện giờ vẫn còn phải chịu xa cách Đức Thầy, nhưng tâm chúng con lúc nào cũng tưởng nhớ và hướng về Đức Thầy; và chúng con cũng biết rằng Đức Thầy luôn luôn đến với chúng con, ở bên chúng con. Từ Quang của Đức Thầy lúc nào cũng bàn bạc ban rải và chiếu hóa dẫn tiến cho tất cả chúng con ở quê nhà Việt Nam cũng như cho tất cả mọi người ở khắp mọi nơi mọi giới.

Mỗi khi chúng con tưởng nghĩ hoặc nhắc đến Đức Thầy là tâm chúng con cảm nhận được một luồng Từ Điển rất là thanh nhẹ yêu thương, cảm động rất rào, tràn ngập trong tâm hồn chúng con, làm cho chúng con tự nhiên rưng rưng nước mắt, chúng con vừa khóc vì cảm động trước Từ Điển yêu thương và cứu độ của Đức Thầy, và chúng con cũng

đã từng khóc vì ăn năn hối cải trước những lỗi lầm yếu kém và trần trọc của chính chúng con.

Kính thưa Đức Thầy,

Chúng con quả thật không biết lấy gì để đáp tạ công ơn dạy dỗ to lớn của Đức Thầy, chúng con xin thành kính dâng lên Đức Thầy hạnh nguyện tu học của chúng con. Chúng con một lần nữa xin cố gắng lo tu sửa thân tâm mình, ngày đêm lo thực hành Thiển Pháp Vô Vi mà Đức Thầy đã trao cho chúng con. Và chúng con cũng ước mong sẽ có ngày được phước duyên lành gặp lại Đức Thầy cùng toàn thể bạn đạo khắp Năm Châu Thế Giới tại quê nhà Việt Nam yêu dấu trong ánh Từ Quang rạng rỡ và ấm cúng tình thương thánh thiện của Bê Trên Vô Vi và của Đức Thầy.

Hôm nay, một lần nữa, con xin thay mặt tất cả huynh đệ đạo hữu ở quê nhà, kính cẩn đánh lễ Đức Thầy ba lạy trong tâm con. Kính chúc Đức Thầy an khương trường thọ, và kính xin Đức Thầy chứng minh, điu độ cho tất cả chúng con ở quê nhà được bền tâm dũng chí tu học cùng với chư huynh đệ đồng đạo khắp Năm Châu Thế Giới chung vui tiến bước trở về Nguồn Cội thanh nhẹ trong Kỳ Ba Mạt Hạ này.

NAM MÔ LONG HOA  
GIÁO CHỦ DI LẠC CHỨNG  
MINH.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT  
VẠN VẬT THÁI BÌNH.

Con và các huynh đệ đạo hữu Việt Nam đồng kính bái. □

**MAI VĂN CHÁT**

## NGÃN LỆ TỪ BI



(Kính tặng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng,  
Khóa Thân Thương Hòa Bình  
18/22/98 Pháp Quốc)

*Thầy khóc làm con tái tê lòng  
Tình Thầy ban chiếu thật mênh mông  
Thương người đói rách trong tuyết lạnh  
Ai sốt ai chia miếng thân hồng.*

*Thầy khóc làm con xót xa nhiều  
Thương người tàn tật sống quạnh hiu  
Thương người già yếu ai chăm sóc  
Thương trẻ mồ côi khổ trăm chiều.*

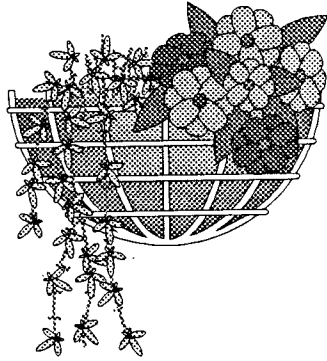
*Thầy khóc làm con khóc theo Thầy  
Xụt xùi nước nở lệ tràn mi  
Người người cùng khóc hòa tiếng khóc  
Thương kẻ khổ đau khổ từng ngày.*

*Thầy khóc tình chan chứa ân lành  
Từ bi cao vút ngợp trời xanh  
Từng đồng từng đồng Thầy dành dùm  
Giúp kẻ khổ đau lệ long lanh.*

*Thầy khóc buồn u ám mây trời  
Hỡi ai, cứu khổ tạo niềm vui  
Tình Thầy như suối nguồn vô tận  
Còn đó âm vang mãi trên đời.*

**Thiển Đường Duyên Đạo  
Đức Quốc, 24-2-1998  
Lương Quốc Định**

## TÁI HỒI TỊNH ĐỘ



Tái ngộ nơi đây đã định phân  
 Hồi tâm chuyển ý giải tham sân  
 Tịnh thân khẩu ý tịnh duyên nghiệp  
 Độ người độ vật độ thế nhân

Thế nhân say đắm chốn hồng trần  
 Đấu tranh mê chấp cũng bởi tham  
 Tham tài tham vật đam mê sắc  
 Kết cuộc suy tàn chỉ khổ thân

Cứu khổ sanh linh trời tận độ  
 Ban vui vạn vật Phật phò hành  
 Đã biết phù sanh là mộng ảo  
 Quay về bến giác gắng tu hành

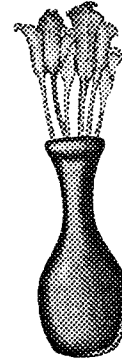
Tu hành thăng tiến cõi thanh cao  
 Sắc giới đẹp tươi đủ sắc màu  
 Tình Trời ban chiếu đầy ân điển  
 Chẳng dối chẳng già chẳng khổ đau

Một kiếp thăng hoa tròn nguyện ước  
 Muôn đời vui tiến mãn duyên căn  
 Hành pháp Vô Vi thành chánh quả  
 Tái hồi tịnh độ, độ thế nhân.

Võ Thanh Vân  
 Oroville

Ngày 5 tháng 11 năm 1997

## THƯ TỪ VIỆT NAM



Saigon, ngày 20 tháng 2  
 năm 1998

Kính gửi: BAN BIÊN TẬP  
 Kính thưa Quý Đạo hữu,

Với tất cả lòng hân hoan khi đọc được quyển ĐẶC SAN VÔ VI tháng 12/1997 đầy những bài dạy của THẦY và bài viết của bạn đạo, tôi xin kính gửi đến Quý vị lời chân thành cảm ơn của gia đình tôi và của một số thân hữu ở bên nhà.

Trong đặc san này, tôi rất xúc động với bài thơ “TÔI YÊU” (trang 44) của tác giả LÂM HUỲNH MAI đã nói lên niềm kính nhớ THẦY mà chúng tôi đã xa cách hai mươi ba năm qua.

Tôi đã phổ nhạc bài thơ này (có rút ngắn và hoàn chỉnh vài từ cho phù hợp) để góp phần văn nghệ hưởng ứng bức thư ngõ của Quý vị.

Xin kính gửi đến Quý Đạo hữu lòng ngưỡng mộ của chúng tôi và qua Quý vị, xin được kính dâng lên THẦY một đóa hoa nhỏ để tưởng nhớ đến THẦY.

Thành kính,

**KIÊN TỬ NHƯ**

# TÔI YÊU THẦY TÔI

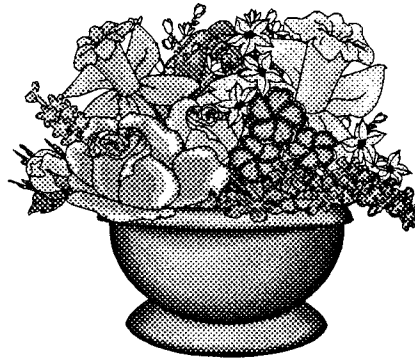
Thơ : LÂM HUỖNH MAI

Nhạc : KIÊN TỬ NHƯ

CHÂM (Tha thiết, thành kính)

Tôi yêu thầy tôi lắm. Dù cách xa nghìn  
trùng. Bao nhiêu là thương nhớ. Sao nói hết tình tôi. Yêu  
thầy hơn tất cả. Gương lành Đấng Từ Bi. Độ tha vì nhân  
thế. Nên thầy cứ mãi đi. Bao năm dài không nản. Bao  
dặm xa chẳng màng. Dù ngày đêm thay đổi. Bao thế sự trăm  
luân. Bao phiền ưu lừa dối. Thầy vẫn luôn yêu đời. Đát  
trời thu nhỏ lại. Vũ trụ chính là đây... Tôi  
yêu thầy tôi lắm. Nên gắng công tu thiền. Cho ngày đêm giây  
phút. Thầy vẫn ở bên con... Bao nhiêu lời chưa  
đủ. Chưa nói hết tình tôi.

## ẤN CHỨNG



**B**uổi chiều hôm nay tôi lái xe đi làm trong cơn nhức đầu ê ẩm, trong cái nóng hừng hực, oi oi của một buổi giao mùa. Tôi bước chân vào sở làm với cơ thể mệt nhoài uể oải. Sau vài giờ làm việc vừa câu giờ trong cái khó chịu vô cùng của thể xác, mấy lần tôi định xin về nhưng trực nhớ mình đã dùng hết mấy ngày phép, tôi lại cố gắng chịu đựng cho qua buổi làm. Cuối cùng tôi cũng trải qua được tám tiếng trong khi cơ thể bắt đầu lên cơn nóng lạnh. Tôi tưởng chừng như không thể lái xe về nhà được, định nhấc điện thoại gọi con đến đón nhưng lại thôi vì nhớ đến đêm khuya mà con đường từ nhà đến sở làm cũng khá xa, tội cho người mất công đi đón thôi thì mình chịu khó lái một tí cũng về được tới nhà. Tôi để nguyên cả áo “smoke” (Áo khoác đồng phục của hãng) trùm thêm ra ngoài một chiếc jacket, lên xe rồi ga và run rẩy lao vào bóng đêm.

Vừa về đến nhà, tôi vắt chiếc xách tay và nằm co rúm trên chiếc sofa mặc cho những lời thăm hỏi của chồng con.

Một câu hỏi chợt thoáng hiện trong đầu óc tôi. Có phải

mình đã trì trệ trong sự công phu tu tập khiến cho cơ thể không đạt sự quân bình nên không đáp ứng được với thời tiết bên ngoài để cho độc tố phát sinh chăng?

Tôi chợt nhớ tới cũng cơn sốt này cách đây hai tuần lễ trước đã khởi sự cho những cơn đau bụng âm ỉ và đi kiết lỵ hơn một tuần lễ mới hết. Có phải con ma bệnh lại bắt đầu muốn xâm chiếm cơ thể tôi chăng?

Không! Không thể được! Tôi phải chiến thắng nó, tôi không thể để nó hành hạ được, rồi cái gì sẽ xảy ra khi tôi phải nằm bẹp một chỗ? Công việc làm của tôi sẽ bị gián đoạn, sự tu tập của tôi đã trì trệ lại thêm trì trệ. Không! Không thể được, tôi phải đánh đuổi nó, đánh đuổi cái bản ngã trì trệ này, đánh đuổi cái ác trước đang lộng hành trong tôi. Tôi tung chăn, vung lên chạy vào buồng tắm, như một cái máy, tôi đưa tay vặn nút máy sưởi, vặn nước cho thật

ấm rồi bước vào buồng tắm. Tôi bắt đầu chà sát thân thể bằng một cái khăn tắm, không kể gì đến cơn sốt đang hoành hành trong tôi. Cơ thể tôi nóng bừng, đỏ ửng. Tôi ra khỏi bồn tắm thay quần áo ấm và bước vào phòng thiền.

Đứng trước kính Vô Vi tôi lâm râm khẩn nguyện đức Vô Kiền và đức Lưu Ly Quang Phật. Nhớ tới lời thầy dạy động tác lạy kính Vô Vi cũng là một động tác làm cho máu lưu thông đều hòa và khử trừ lưu thanh. Tôi xuống gối sì sụp lễ, chân tay tôi đã mỏi rời vì đứng lên ngồi xuống, nước mắt tôi trào ra có lẽ vì cơn sốt. Lạy Thượng Đế, lạy đức Minh Sư dù cho con có phải rã rời cơ thể con cũng phải trục xuất con ma trì trệ này, và cứ thế tôi lạy đến khi mệt nhoài tôi mới ngồi xuống khoan chân trụ trí và bắt đầu làm Pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển. Mỗi hồi tôi toát ra ướt đầm, tinh thần tôi trở nên sáng khoái, cơn mệt mỏi tiêu tan. Một sự thanh nhẹ bao trùm từ tâm thần đến thể xác. Tôi tự biết rằng mình đã chiến thắng vinh quang. □

*Trần Thị Thanh Tâm*

## THIÊN CA SỨ GIẢ HÒA BÌNH



WASHINGTON DC 30.8.1997

**V**ăn Học Nghệ Thuật Tâm  
Linh:

Trong buổi Thiên Ca Sứ  
Giả Hòa Bình chiều thứ bảy  
30 tháng 8 năm 1997 tại thủ  
đô Hoa Thịnh Đốn, Ông Lê  
Văn, Giám Đốc chương trình  
Việt ngữ đài VOA đã đến  
tham dự và phỏng vấn Thiên  
sư Lương Sĩ Hằng.

Thời lượng phát thanh về  
Việt Nam dài 7 phút rưỡi vào  
sáng thứ Ba ngày mồng 3  
tháng 9 năm 1997, nội dung  
gồm có:

— Tường thuật buổi Thiên  
Ca.

— Phỏng vấn Thiên Sư  
Lương Sĩ Hằng.

— Trích vài thiên khúc  
được trình diễn trong buổi  
Thiên Ca do các nhạc sĩ Phạm  
Duy, Trâm Tử Thiêng, Trần  
Trịnh, Nhật Ngân, Chí Tâm  
và Đức Thành chuyển hóa từ  
lời thơ Thiên Sư Lương Sĩ  
Hằng.

Trong dịp này, Ông Lê Văn  
cũng được giải thích rõ pháp  
tu Vô Vi do Thiên Sư Lương  
Sĩ Hằng đang hoằng pháp.

Thiên Ca Sứ Giả Hòa Bình  
là một bước tiến nhảy vọt:

Quả thật Thiên Ca Sứ Giả  
Hoà Bình là một bước tiến  
nhảy vọt về mọi phương diện  
so với thành công của Thiên  
Ca đầu tiên đơn sơ tại Frank-  
furt, Tây Đức 1995, đến Thiên  
Ca nơi rộng tại Thủ đô Paris,  
Pháp quốc 1996, khá đầy đủ  
từ nghệ sĩ thượng thặng đến  
sân khấu chuyên nghiệp của  
một hội trường nhất nhì Paris  
chứa trên 1000 khán giả. Thiên  
Ca Sứ Giả Hoà Bình như thế  
nào? Trân trọng kính mời Quý  
vị cùng chúng tôi tham dự  
buổi Thiên Ca Sứ Giả Hoà  
Bình tại thủ đô Hoa Kỳ.

Để gây sự chú ý đến hơn  
1000 khán giả đang có mặt  
tại hí viện Fairfax, đúng 2 giờ  
chiều tắt cả đèn trong hội  
trường đều được tắt, để diễn  
tả cảnh chúng sanh đang đắm  
chìm trong màn đêm tối tăm  
bồng đưng một giọng ngâm từ  
không trung vọng lại, thức tỉnh  
vạn vật:

*Trời đất an yên gọi Thái Hòa  
Thiên nhiên tươi đẹp ngát lòng  
ta*

*Vạn linh vạn hữu cùng chung  
gốc*

*Triều mến quý thương cảnh mộ  
nhà.*

Màn sân khấu từ từ mở  
rộng, nguồn sáng chiếu vào  
con chim Hòa Bình đang ngâm  
cành dương liễu đáp xuống  
quả địa cầu của buổi sáng  
bình minh. Buổi Thiên Ca khai  
mạc bắt đầu do anh Trần Bình  
Kiệt đại diện Ban Tổ Chức  
và VOV1 LED MUSIC chào  
mừng quan khách với bài diễn  
văn ngắn nêu rõ nguyên nhân,  
mục đích của buổi Thiên Ca  
và Thuyết Giảng của Thiên  
Sư Lương Sĩ Hằng.

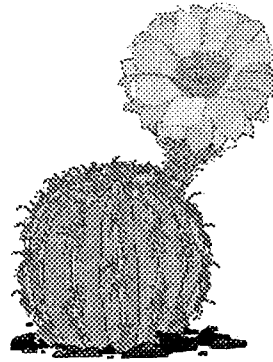
Mở đầu phần văn nghệ là  
một vũ khúc DUYÊN TÌNH  
do đoàn vũ dân tộc Hồng Lạc,  
Toronto Canada trình diễn. Sáu  
nam quần đen áo vàng dân  
tộc, sáu nữ áo dài đỏ tứ thân,  
chít khăn mỏ quạ với những  
động tác điệu luyện khi  
nhường lên, khi nhảy vọt, khi  
quyện tròn, khi buông thả, khi  
núm kéo, khi chuyển mình với  
những dãy lụa đào phát phơ  
nói nên duyên may gặp gỡ  
trong tình đồng hương nồng  
nàn thấm thiết tại thủ đô của  
một quốc gia hoàn toàn tự do.  
Mọi người tĩnh lặng trong bầu  
không khí thanh nhẹ, hương  
tâm cầu nguyện an lành cho  
quê hương Việt nam và hòa

bình cho thế giới nhân loại.

*Ai là Sư Giả Hòa Bình* đã được đôi nghệ sĩ lừng danh Xuân Phát và Sơn Ca, sừng ngôn viên của chương Trình buổi Thiên ca giải thích. Bài hát này được chia làm 3 khúc, khúc thứ nhất do Mai Hương trình bày, khúc thứ hai do Duy Quang và khúc thứ ba do Thiên Kim hát, đã thu vào CD *Nhạc Khúc Không Gian*, nhạc Phạm Duy, Duy Quang hòa âm. Hôm nay với sự hiện diện của Duy Quang trong khúc thứ 2 cùng với đôi danh vũ Ngân Tuyền và Khánh Tuyền đã mời khán giả thưởng thức cảnh của một hành giả đang tu tập phải phấn đấu với mọi quyến rũ, sa ngã từ ngoại cảnh đến nội tâm, nào là: "... Phần ma ám ảnh khó tiến hòa, duyên đạo tình đời không đạt được, càng ngày lụn bại ý tâm ma..." Duy Quang, Ngân Tuyền và Khánh Tuyền đạt được ý đạo của Thiên Sư bằng lối diễn xuất độc đáo, với 2 tấm màn the mỏng trắng, mờ mờ đong đưa, vây quanh một nhân sinh còn đang đắm chìm trong tăm tối, y phục màu đen của Duy Quang nói lên được ý nghĩa này.

Với lời giới thiệu dí dỏm Sơn Ca và Xuân Phát đã mời khán giả thưởng thức một màn dân ca Bắc Ninh do Nguyệt Lan và Đức Thành trình diễn. *LÝ CHƠN TU* nói về sự đạt đạo của hành giả sau thời gian tu hành chân chính. Nguyệt Lan mở đầu ngâm hai câu thơ: "Tình Trời sáng tỏa..." thì sân khấu từ mờ tối bừng sáng giúp cho khán giả hiểu thêm ý thơ của Thiên Sư hơn.

## MỪNG SINH NHẬT 1997



Kính Thầy yêu,

Mỗi năm đều có một lần  
 Tới ngày sinh nhật xa gần gặp nhau  
 Ngày giờ lẽ lẽ tới mau  
 Mừng vui hội tụ chú, tao, bác, mà  
 Anh em thân mật vui say  
 Tâm linh cõi mở tỏ bày tình thương  
 Mắt ai cũng sáng như gương  
 Tâm ai cũng đẹp không nhường nguyệt hoa  
 Mừng Thầy sức khỏe thêm dần  
 Thầy thương ban điển từ gần đến xa  
 Rảnh rang thì đến dâng hoa  
 Cùng như bận bịu ở nhà không sao  
 Miễn là đừng để tâm hao  
 Thường xuyên hành pháp hồng hào tâm linh  
 Khổ vui là tự nơi mình  
 Trần đời ăn ở chung tình mới ngoan  
 Còn như rắc rối tính toán  
 Luật Trời khó tránh tự hoàn âm u  
 Cho nên phải gắng lo tu  
 Nếu không tự đọa tự tù mà thôi  
 Biết ngu, thức tỉnh lẽ rồi  
 Ăn năn, niệm Phật, ngậm môi trách mình  
 Từ nay xin bỏ lợi danh  
 Quyết không giành giật đấu tranh làm gì  
 Gạt thị phi mở từ bi  
 May ra làm được bài thi kỳ này  
 Trăm năm ghi nhớ ơn Thầy  
 Tu hành nhiều kiếp vui ngày Long Hoa.

Las Vegas, 12/23/97  
 Nguyễn Đình Trí

---

## Thầy Tôi

---



(Họa thơ b/d Lâm Huỳnh Mai và b/d PXH Toulouse trên  
ĐSVV 12/97)

Đức trọng cảm hòa phá nghiệp duyên  
Thầy thay trời chuyển pháp diệu huyền  
Lương năng sinh động sáng như gương  
Sĩ tử noi gương tỏ ngộ đường  
Hằng thương khai ngộ người chung bước  
Yêu đàn con đại đạo khai nguồn  
Quý yêu từ phụ nguyện theo gương  
Của người quên tấm thân già độ  
Ta bà lê gót khắp mười phương.

Thiền Ân Boston 1/5/98

---

## Chơn Hành

---

Chơn hành chánh pháp giải sân si  
Giềng mối thanh bình tự xét suy  
Thanh tịnh sáng suốt không dấy động  
Tự mình hành pháp chẳng ngờ nghi

LSH

The led weekly vol.10, No.10, Dec 21, 1997

---

## Chơn Hành

---

(họa theo bài thơ Thầy)

Chơn hành khai mở thoát ưu phiền  
Pháp luân thường chuyển giải triền miên  
Tâm lành tự thức trong thanh tịnh  
Tự tu tự thoát kiếp truân chuyên

Thiền Ân

Boston 1/4/98

Bài này được trích trong CD dân ca *Nhớ Mẹ*, một CD đạt được kỹ thuật hòa âm rất cao và lời đạo siêu thoát.

Kế tiếp là *NẮNG HÈ*, Xuân Phát đã giới thiệu với khán giả:

— Nắng không những chỉ một nguyên khí tối cần cho mọi sinh vật, nắng làm bốc hơi những ẩm ướt để vạn vật trở nên tươi đẹp muôn màu. Nắng giúp tăng trưởng những sinh vật trên trái đất. Không những nắng chỉ gay gắt đốt cháy những màn đêm tội lỗi, nắng còn ban chiếu những từ quang ân độ tới chúng sanh. Trong lãnh vực tâm linh, nắng hay ánh sáng là điểm linh quang diu dắt hành giả đi lần vào cõi lưu ly quang với Nhật Quang Phật, hòa đồng trong cõi hư vô thanh nhẹ.

Sơn Ca thêm vào:

— Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng đã gọi nắng về với chúng ta, mời chúng ta hòa mình trong Nắng Hè với một giọng ca ngọt ngào tươi mát của Thanh Huyền cùng những vũ khúc dưới ánh quang ban chiếu do đôi danh vũ Ngân Tuyền và Khánh Tuyền tung tăng với chiếc nón quê hương.

Thanh Huyền, Khánh Tuyền và Ngân Tuyền đã đem lại hội trường một cảnh thanh bình của một quê hương không chiến tranh, không hận thù. Chuyển qua tiết mục Thuyết Giảng và Vấn Đáp, nghệ sĩ Xuân Phát đã kể một câu chuyện vui nhất đời anh. Đây là lần gặp gỡ đầu tiên của một nghệ sĩ, người đã từng đem lại niềm vui cho thiên hạ, người đã “tạo nhiều tội

lỗi”, người đã từng “cay đắng mùi đời” lần đầu tiên gặp Thiền sư và tự nhiên quỳ xuống xin Người nhận làm đệ tử. Nước mắt anh đã tuôn trào cho sự thức giấc trong anh. Trước hơn 1000 người, anh đã chân thành nguyện với Trời Phật xin được giảm 3 tuổi thọ cho hòa bình thế giới và một tuổi thọ kính tặng cho khán giả mong được thức tâm tìm được nẻo đạo. Thiền Sư lên thuyết giảng với sự kính cẩn ngưỡng mộ của tất cả mọi người trong hội trường đã đứng dậy đón chào và với giọng ca của Hương Lan vọng đưa:

*Khởi hành là điểm an êm  
Một bước chân đi một niệm  
hành...*

*... Hoa sen ướm nở nụ cười  
Trì tâm tu luyện người người  
yên vui*

*Hoa sen ướm nở nụ cười  
Trì tâm tu luyện người người  
yên vui*

Sân khấu lúc này được trang trí với một bàn thuyết giảng cùng với ba ghế cho phần vấn đạo. Sau lưng là chậu hoa sen tươi lớn tăng thêm phần trang trọng cho buổi nói về thiền. Một lần nữa và rõ ràng hơn: *Ai là Sư Giả Hòa Bình*, ai sẽ đem lại an bình cho thế giới, ai đủ khả năng chấm dứt chiến tranh, chúng tôi xin kính mời quý vị theo dõi và cảm nhận trực tiếp phần thuyết giảng và vấn đạo của Thiền Sư Lương Sĩ Hằng đã được thu lại trong băng video.

Tiếp ngay phần thuyết giảng là một màn liên ca diễn khúc *HÀNH NGỘ* của cặp vợ

chồng quê sau khi người chồng được duyên may nghe thuyết giảng đạo pháp, hiểu rõ tình đời lẽ đạo về kể lại cho vợ nghe và cả hai đã cảm thông cùng nguyện tu học, trước tự sửa tính hư tật xấu của bản thân, sau đem lại hạnh phúc cho gia đình, an vui xã hội. Màn này đúng với sở trường của Linh Tuấn và Thanh Huyền nên đã gây cho khán giả suy ngẫm thêm về cuộc sống hằng ngày và con đường đạo đang rộng mở.

Để thay đổi không khí và để chấm dứt phần đầu văn nghệ, bốn nghệ sĩ thượng thặng: Chí Tâm, Thanh Huyền, Đức Thành và Nguyệt Lan cùng trình diễn trong một màn dân ca theo điệu trống cơm miền Bắc. Nhạc điệu vui tươi, rộn rã nói lên tâm tính của từng người trong hiện kiếp.

Nào tính tham muốn thọ của người phàm, luôn luôn tạo thêm danh, tạo thêm lợi, nào tình thương của người đời vị kỷ vị tha, nào tính buông bỏ của người thiền để mong đạt được cái KHÔNG sau khi am tường *sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức dị không, không tức dị sắc* thuyết lý cao thâm của nhà Phật.

Tiếp tục văn nghệ phần hai là sự xuất hiện nhí nhảnh của hai cô bé tóc thắt bím tung tăng trong bộ đồ bà ba, sau lưng với tám phông quế hương ruộng đồng, với vài chú mục đồng đang an nhiên tự tại trong cuộc sống hiền hòa. Những con trâu cũng là những thiền nhân trong kiếp trâu đang âm thầm nhẫn nại trả nợ nhân thế. Con trâu cũng là kỷ niệm hiện tại. Đây là một trong mười bức tranh chăn trâu của

---

## THỰC HIỆN

---

*Thực hiện bình tâm tạo sáng duyên  
Quý yêu muôn loại tự giải phiền  
Trần tình không động không mê chấp  
Thức giác tự tu tự giải phiền*

LSH

*The led weekly vol.13, No.8, 12/17/97*

---

## THỰC HIỆN

---

*Họa theo bài thơ của Thầy*

*Thực hiện tâm tu rõ hành trình  
Quý yêu thanh nhẹ sáng tâm minh  
Trần tình không bước sao đạt thức  
Thức giác từ đây rõ thẩm tình.*

Thiền Ân

*Boston 12/14/97*

---

người xưa nói lên sự diễn tiến của người đi tầm đạo. Hai cô bé vui đùa với những chiếc bong bóng tâm không, ước mong được bay bổng về thiên quốc sau khi tu học. Ngân Tuyền và Khánh Tuyền đã điu Ngọc Bích khởi ca bài *BÉ VUI* từ trong hậu trường vào với cuộc vui, nhạc Trầm Tử Thiêng. Với giọng ca thiên phú đầy sức sống ấm mạnh, Ngọc Bích đã đem lại cho khán giả sự vui tươi trong việc hành đạo:

*Bé vui, Bé vui thực hiện Hòa Bình  
Bé tu, Bé tu Bé tiến hòa mình  
chung vui...*

Rồi Anh Dũng ngơ ngác từ 33 tầng Trời giáng lâm xuống thế gian đầu thai làm người để tiếp tục học đạo. Tuy cùng trong một bản thể nhưng cả HÔN lẫn VÍA còn

bị vô minh ngăn cách. Cho đến khi duyên may gặp pháp tu được hội ngộ và cả hai đồng lòng cùng chung tu học đêm ngày để tìm đường hoàn nguyên. Hôn của nam ca sĩ Anh Dũng trên đường *TÌM EM* nhạc Trầm Tử Thiêng. Với giọng ca ấm, trình diễn với cả tâm đạo, Anh Dũng rất xuất sắc trong một tội Hôn trên đường tìm người yêu.

Trở lại 2500 năm về trước, thiên mã Kanthaka quý yêu của Thái Tử Shikarta đem khuya đã đưa Ngài vượt khỏi tường thành, bỏ lại cung vàng điện ngọc, bỏ lại vợ đẹp con ngoan, bỏ lại ngôi vị tột đỉnh. Ngài đến chốn rừng sâu núi thẳm để một mình tự tu hành và chứng đạt. Ngài tìm được đường tu giải thoát Sinh Lão Bệnh Tử thoát khỏi lục đạo luân hồi cho chúng sanh và

Ngài là Đức Phật Thích Ca Như Lai. Ngày nay chúng ta có thể noi gương Ngài tu hành ngay trong cuộc sống hằng ngày, tu trong việc làm, tu ngay trong gia đình để đem lại tâm thân an lạc, an bình nội thức. Pháp tu như con Thiên Mã sẽ dũng mãnh đưa chúng ta dạo khắp mọi nơi trong lãnh vực tâm linh. Ca sĩ Hoài Nam đã diễn cảm bài *NGỰA TRỜI* nhạc Phạm Duy, Duy Quang hòa âm đem lại hội trường một cảnh:

*... người người, ngựa ngựa giao  
du cảm thấy an  
Sứ giả hòa bình tu tự đạt...  
Cảnh đẹp hồn vui dạo nơi  
nơi...*

Để thay đổi không khí và cũng muốn giới thiệu nhạc cụ dân tộc cổ truyền có mọi khả năng như những nhạc cụ tây phương hiện đại, nghệ sĩ Chí Tâm đàn nguyệt, nhạc sĩ Đức Thành đàn tranh và đặc biệt bé Thành Nam, 5 tuổi đàn bầu, hai tài danh với một mầm rất non gặp nhau, cả ba dùng ngón đàn của họ hòa trong âm giai, nhạc điệu trong bài *TÂM PHÁP NHẬP MÔN*. Bé Thành Nam có thể trở thành một thiên tài trong tương lai.

Anh Dũng lại xuất hiện thêm một lần nữa trong bài *KIỆP NÀO* nhạc Nhật Ngân. Lần này với phụ cảnh của Ngân Tuyền, Khánh Tuyền và hai nam vũ công của đoàn vũ Hồng Lạc đã đem đến tận tay nhiều khán giả những bông đạo tinh nguyên với những ước mong cùng giải nghiệp, thoát khỏi luân hồi. Bài *Kiếp Nào* với sự trình diễn của một

---

## THIÊN VIỆN VĨ KIÊN

---

*Núi non hùng vĩ cảnh thiên nhiên  
Đường lên dốc đá Viện Vĩ Kiên  
Thông reo suối chảy hòa ca khúc  
Riu rít chim kêu trước viện thiên  
Khí trời thanh nhẹ làn sương sớm  
Niệm hành đạo bước giải ưu phiền  
Tứ bề thanh vắng ngôi thiên định  
Pháp luân hút thở khí hạo nhiên  
Tâm hồn thư thái rồi nhập định  
Lạc chốn bông lai dạo cảnh tiên  
Ra về chân bước còn lưu luyến  
Bịn rịn chia tay nhớ Vĩ Kiên  
Hẹn gặp năm sau Thầy về đến  
Mở hội hoa đăng ánh đạo "Thiên".*

HẠNH LƯU

---

nam ca sĩ nổi danh cùng bốn vũ công điêu luyện đã đạt được tinh hoa của nghệ thuật sân khấu. Với tâm đạo, năm nghệ sĩ đã đem đến cho hội trường một liên hệ tâm linh sống động, thấu rõ được nào nhân nào quả của một kiếp người.

Lại với lời giới thiệu mới lạ, Sơn Ca và Xuân Phát mời khán giả về quê hương chúng ta, về với cố đô Huế, về với thành nội triều Nguyễn thời xa xưa, về với thôn Vĩ Dạ, về với “bên ni bên nớ”, về với cỏ nội hoa hè bằng một bài dân ca Huế theo điệu *Lý Tinh Nhut*, điệu này lần đầu tiên được đưa lên sân khấu do Đức Thành và Nguyệt Lan đồng trình diễn với tựa đề là *MƯA*. Những ai từng ở Huế đều phải than: “Mưa Huế buồn dễ sợ”, nhưng với Thiền sư Lương Sĩ Hằng thì:

... Trời mưa trên đất lành  
 Trời cho nguyên khí màu  
 Rớt rơi đến quần sanh  
 Nước tăng, mùa màng tươi  
 tốt thắm  
 Sức sống vươn nhanh, qui  
 nguyên cảnh an bình  
 Trời mưa thấm đem nguồn  
 sống hoa thấm tình  
 Toàn khí lành, mát tươi  
 quần sanh, mát tươi quần  
 sanh...

Đặc biệt và bất ngờ, nghệ sĩ Việt Hùng xuất hiện với hình dáng của một thiền sư “đầu sạch nợ trần”, tay đeo chuỗi hạt, với bài ca vọng cổ *CẢM MINH THIÊN ĐỊA* do Kim Thanh biên soạn. Giọng ca của Việt Hùng vẫn còn “mùi”, còn làm xúc động lòng người như thuở nào nhưng giờ

thì được nhiều âm hưởng của người đã thức tâm tìm về với nẻo đạo, an bình cuộc sống tuổi 75, tuổi xế chiều của người nghệ sĩ, một người hùng, con chim đầu đàn trong làng cổ nhạc.

Tiếp theo chương trình, Sơn Ca giới thiệu:

— Rồi bỏ quê hương yêu dấu, nhiều khi cái nhớ chợt về với chúng ta. Nhớ ray rứt, nhớ như xé da, xé thịt trong ta. Ngày xưa nhạc sĩ Trần Trịnh viết bài *Xuân Nay Con Không Về* Duy Khánh diễn tả cái nhớ của một lính chiến xa mẹ già. Mẹ già đang đợi, đang trông vào ngày đầu xuân, anh đã khơi dậy cái nhớ của hàng vạn lính chiến xa nhà. Giờ chiến tranh không còn nữa, nhưng vẫn còn những mẹ già đang đợi tại quê nhà, nghìn trùng xa cách, biết bao giờ đưa con trở lại trong vòng tay của Mẹ. Mẹ của xác thân trần thế và Mẹ tại chốn tâm linh cao siêu vi vợi.

Xuân Phát tiếp:

— Ngày nay, nhạc sĩ Trần Trịnh cũng viết lại cái nhớ, nhưng cái nhớ của một phần HỒN sau khi thức giấc chỉ biết nhớ Trời, nhớ Phật, tìm đường tu học để mong được về với Đấng Chí Tôn. Với giọng ca Hoài Nam, nam ca sĩ sống nhiều về đạo tâm đã diễn tả cái nhớ của anh, một tội hồn khi phải xa nguồn cội trong bài *NHỚ NHAU* đã tạo cho không khí của hội trường một chút buồn man mác, một chút ưu tư cho cuộc sống nhân sinh để rồi:

... Thực hành siêu giác không  
 lời

*Hình thành qui một hợp thời  
 thăng hoa...*

Thăng hoa như lúa trở bông, hoan ca với những gánh lúa chín chắc no tròn sau thời gian người dân quê từ sáng tinh sương cho đến chiều tối cày sâu cuốc bẫm, hòa mình với đồng ruộng hương quê yêu dấu trong sự chờ đợi mưa thuận gió hòa của Trời Đất. Đây là nhân và quả của người dân thật thà chất phác trong cuộc sống. Cũng như chúng ta, khi thức tâm tu hành không khác người dân quê. Chúng ta gieo hạt hạnh đức ngày đêm chăm tu, sửa đổi tâm thân, hành thiền đúng đắn và sẽ đạt được quả đạo, chờ ngày thăng hoa. Bài ca *Lúa Trời* nhạc Phạm Duy do Thiên Trang trình diễn đã nói lên “Xứ ta có vốn của Trời” hay nói rõ hơn thân xác ta là do Trời ban sinh, cho giáng trần học đạo, HỒN được thanh nhẹ và sẽ về lại cõi vô sanh bất diệt.

Như tất cả chúng ta đã biết, thời xa xưa tận bên Trung quốc, nàng Chúc Anh Đài ái nữ của Chúc Viên Ngoại bị cha ép duyên với Mã Văn Tài. Nàng liễu chết chung một mồ với người yêu Lương Sơn Bá để mong được kiếp sau kết duyên vợ chồng. Hôm nay đôi trai tài gái sắc Chí Tâm Lương Sơn Bá, Thanh Huyền Chúc Anh Đài giáng trần, lạc du thủ đô Hoa Thịnh Đốn tham dự buổi Thiền Ca với chúng ta không phải bằng “đôi bướm vàng bay nhõn nhõn” mà bằng xương bằng thịt để trình diễn màn: HẬU LƯƠNG SƠN BÁ CHÚC ANH ĐÀI. với danh hài Văn Chung trong vai

Chúc Viên Ngoại, do Chí Tâm biên soạn. Nghệ sĩ Văn Chung đã từng đoạt Huy Chương Vàng về kịch nghệ trước năm 75, hôm nay Văn Chung càng điêu luyện trong vai Chúc Viên Ngoại đã đem lại cho khán giả những nụ cười thoải mái như những bước đi khập khểnh, những vấp té vì giận dữ nằng con gái Chúc Anh Đài và Lương Sơn Bá đã trốn khóa tu thiền lên xuống trần gian. Như những trang phục theo thời Trung cổ xa xưa đã tăng thêm phần hấp dẫn cho lối diễn xuất tốt đỉnh nghệ thuật cải lương Hồ Quảng của Chí Tâm và Thanh Huyền. Nhiều và rất nhiều tràng pháo tay tán thưởng cho ba nghệ sĩ đang chiếm ngự hàng đầu tại hải ngoại tiết mục này.

Sự xoay chuyển của Trời Đất, sự hùng vĩ của không gian, màu sắc rực rỡ của cảnh vật thiên nhiên... không một họa sĩ nào, không một văn sĩ nào có thể lột diễn được những huyền diệu muôn màu. Chúng ta chỉ biết nắng mưa là những động năng chính để tạo nguồn sống cho chúng sanh. Trong địa hạt tâm linh, Thượng Đế đã giúp cho hành giả khai thông những điện năng sẵn có trong nhân thể để hòa đồng với bản thể của vũ trụ. Một tiểu vũ trụ trong ta cảm hòa được đại vũ trụ của Trời Đất nếu chúng ta ngày đêm khai thác bằng phương pháp tu Thiền. Chúng ta hãy lĩnh tâm, hình dung một không gian bao la chung quanh ta qua bài **BỨC TRANH TRỜI** nhạc Phạm Duy cùng với lối hòa âm mới lạ, tân kỳ của Duy Quang.

Cũng với chính Quy Quang, với những động tác nhẩy múa, vươn cánh tung bay của vũ sư Hoàng Kiệt Hùng trong vũ điệu *Cánh Chim Bằng Thức Giác* trên đường về Thiên Thai sẽ đưa chúng ta lạc vào một không gian rộng lớn, vô tận nơi Thượng Đế đang chờ mong



và ân độ chúng sanh hoàn nguyên.

Nhạc phẩm bất hủ *Tôi Đưa Em Sang Sông* đã từng là bài hát mở đầu cho những cuộc tình học trò, những cuộc tình nước mắt hoen mi của hơn 30 năm về trước, giờ này nhạc sĩ Nhật Ngân cũng đắm đuối trong cuộc tình, cuộc tình chung thủy với tựa đề *Vẫn Yêu Anh*. Nhưng ANH bây giờ là phần HỒN, người yêu của VÍA, cùng đầu thai xuống trần học đạo. Duyên may ngộ pháp, HỒN VÍA hoan ca, thương yêu cùng tu tiến để trở về nguồn cội. Tiếng hát của Sơn Ca vẫn bất hủ, vẫn nhẹ nhàng và vẫn gieo vào lòng khán giả nhiều rung cảm mỗi khi thưởng thức giọng ca thiên phú của nàng.

Rồi Sơn Ca lại xuất hiện trong vai trò của một sứ

ngôn viên, với giọng ru con miền Bắc

À... ơ... Mẹ hiền se chỉ  
luôn kim

Mong sao chỉ chắc áo tin  
mọi bề

À... ơ... Con đi mẹ sợ lâu  
về

Khâu đi khâu lại còn nề  
chỉ tơ

Tấc lòng cỏ lạnh ai ơi

Biết bao giờ mới đến bồi  
nắng xuân

Tiếng ru Sơn Ca đã xoáy vào lòng người, xoáy vào lòng của những đứa con còn ngụp lặn trong bể khổ trần ai quên đi cảnh chia ly nơi chân núi Tầm Đầu Sơn, Dao Trì Kim Mẫu cầm kim khâu áo, bao lời tâm huyết dặn dò, vì sợ rằng sau khi các con đầu thai giáng phàm, quên Tiên cảnh yên lành, đắm chìm nơi chốn phàm trần bèo nổi mây trôi, lâu dần chẳng còn biết trở về nơi cõi Trời vô cực. Bởi vậy, Dao Trì Kim Mẫu mong các con nắm lần sợi chỉ vàng từ tay Người để rồi lần theo trở về nơi nguồn cội. Chí Tâm không quên lời dặn của Kim Mẫu, Chí Tâm đã đem hết tâm trạng của một đứa con sau khi thức giấc, nôn nóng tìm về QUÊ MẸ, nhạc do chính anh chuyển hóa đã gieo vào tâm khảm của khán giả những giây phút chạnh lòng.

Rồi cái gì đến cũng phải đến, sau thời gian tu học, hành trang của người thức giấc đem về Quê Mẹ, về với Cha Trời là phần HỒN thanh nhẹ. Hồn cảm giao được âm thanh của Thượng Đế, thứ âm thanh vượt khỏi cao tầng thời gian và không gian. Phần HỒN như

những bông hoa đạo, vui tươi cảm hòa trong cõi vô thanh, vô cực và cõi vô sắc giới, nơi người trần ước mong trở về sau khi hoàn trả xong nghiệp quả. Nữ ca sĩ Thiên Trang cùng hai tiên nữ Ngân Tuyền, Khánh Tuyền đồng hoan ca trong Nhạc Khúc Không Gian, đưa khán giả lạc vào cảnh giới của cao tầng, quên đi bao cực nhọc của cuộc sống âu lo từng cái ăn, cái mặc hằng ngày trong cõi hồng trần.

*Yêu, yêu, yêu thật là yêu,*

*Ô hé*

*Thương, thương, thương*

*thật là thương, Ô hé*

*Về về đây chung sống, sống*

*thương yêu hòa bình*

*Về về đây chung sống, sống*

*thương yêu hòa bình, Ô hé*

Giọng ca độc đáo, trong sáng đầy nhựa sống của Ngọc Bích trong bài *Kỷ Nguyên Di Lạc* nhạc Phạm Duy, đã cùng toàn thể Ban Tổ Chức, VOV1 LED MUSIC kết thúc phần văn nghệ Thiên Ca sau lời cảm tạ của anh Trần Bình Kiệt đã để lại khán giả tại thủ đô Hoa Kỳ nhiều thiện cảm.

Ông Vĩnh Thọ, cựu đại sứ Việt Nam Cộng Hòa ngày 15 tháng 11 năm 1997 đã nhận định nhạc Vô Vi đã đi vào nội thức con người trong lãnh vực tâm linh:

— Qua các nhạc Vô Vi trong buổi Thiên Ca Sứ Giả Hoà Bình, người ta có thể nghe được tiếng ngân trầm lặng của chuông cảnh tỉnh, thấy được làn khói hương dâng lên cao của một ý niệm tâm thiện, và nhất là nhận thức

được ước nguyện của một nhân thế mong mỗi thoát khỏi mọi thúc bách của ái ố tham sân si.

Ông Chủ Ngọc Liễn, cựu hội trưởng hội cao niên vùng WA DC, thân phụ của ông Chủ Bá Anh, Thông Tấn VN D.C. và nữ văn sĩ Vy Khuê



vào ngày 14 tháng 11 năm 1997 đã thẩm định về kỹ thuật tổ chức buổi Thiên Ca đầu tiên tại Hoa Kỳ:

— Buổi thiên ca Sứ Giả Hoà Bình tổ chức rất đẹp đẽ, trang trọng. Kết quả rất tốt đẹp. Đồng bào đi dự đông đảo, rất tán đồng. Mong ước sẽ có được một cuộc tổ chức đẹp đẽ như vậy nữa.

Video Thiên Ca SỨ GIẢ HÒA BÌNH:

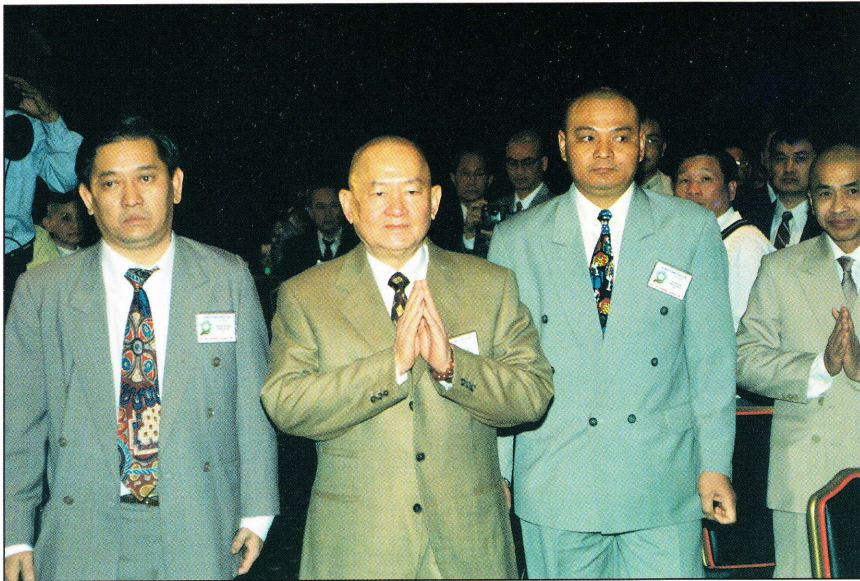
— May mắn Thiên Ca Sứ Giả Hoà Bình đã được hãng Marriott Video Productions, Inc. đảm trách phần quay phim. Ông Giám đốc Marriott từng là phóng viên chiến trường Việt Nam, từng quay Video cho cựu Tổng Thống Bush trong những buổi đại lễ tại Tòa Bạch Ốc. Ông Marriott

hiểu rõ được nền văn hóa nghệ thuật của Việt nam chúng ta. Thêm vào đó bà Phượng Mai, phu nhân cũng là một trong những cộng tác viên của Ông Marriott đã giúp Ông Marriott thu, cắt những hình rất nghệ thuật. Phối hợp kỹ thuật vật chất tây phương tân tiến với những niềm tin Thượng Đế vô biên của đông phương chúng ta, Ông Marriott đã đúc kết một tác phẩm nghệ thuật tuyệt hảo.

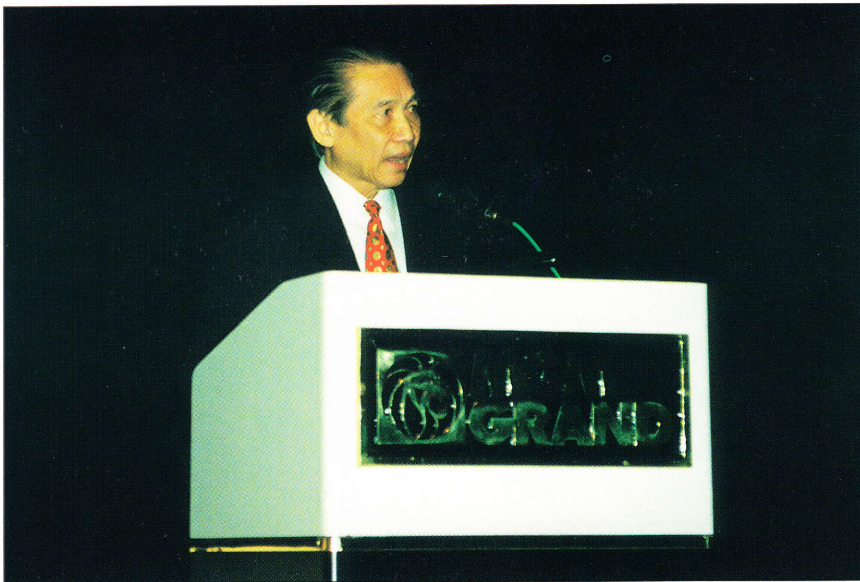
Với hạn hẹp của bài viết và với khả năng của người viết chưa đủ trình độ ghi lại được tất cả những gì của Thiên Ca Sứ Giả Hoà Bình đã thực hiện và diễn tả hết những gì Marriott Video Productions, Inc. ghi lại trong cuốn Video Thiên Ca SGHB, người viết xin trân trọng kính mời Quý Vị thử xem một lần và sẽ thẩm định được những tinh hoa nhạc thiên Vô Vi, một cuốn video nhạc tâm linh cuối năm 2000 theo sở kiến của Quý Vị.

Người viết kêu gọi sự tiếp tay của Bạn Đạo Vô Vi quảng bá cuốn Video được sâu rộng để đạo pháp của Thiên Sư Lương Sĩ Hằng được thấm dần vào nhân gian như những giọng ca, những cung nhạc do sự phát tâm của nghệ sĩ, nhạc sĩ yểm trợ đưa đạo vào nhạc rồi từ nhạc thấm dần vào đi với ước mong người được thức tâm tìm nẻo đạo đem lại quân bình cho cá nhân, an vui cho gia đình xã hội và hòa bình cho nhân loại. □

*Phạm Xuân Bằng*



Thầy Tám đang vào Hội Trường và tiến đến bàn Chủ Tọa.



Ông Trưởng Ban Tổ Chức  
ngỏ lời chào Thầy và  
bạn đạo năm châu.



Thầy an tọa và ban huấn từ  
khai mạc đại hội **Hội Tụ Tâm  
Linh** - đại hội Vô Vi quốc tế  
năm 1997 tại Las Vegas,  
Hoa Kỳ.

Các bạn đạo không nghe được tiếng Việt đang lắng nghe lời dịch sang Anh và Pháp ngữ.



Bên dưới hội trường toàn thể bạn đạo đang trụ tâm nghe Thầy thuyết giảng.



Ngày hai buổi Thầy đến hội trường ban lời giảng và giải đáp thắc mắc của bạn đạo.





Trên bàn chủ tọa Thầy nghe một bạn đạo nữ tường trình chuyến về Việt Nam giúp đỡ người nghèo và nuôi dưỡng trẻ mồ côi mà Thầy đã âm thầm cứu mang từ bấy lâu nay (lần đầu tiên bị tiết lộ mà không xin phép Thầy).



Bốn ngày đại hội chóng qua; rồi cũng đến lúc Thầy ban huấn từ bế mạc.



Bạn đạo vùng Đông-Bắc Hoa Kỳ - Washington D.C., Maryland, và Boston chụp hình lưu niệm.

*Bạn đạo Á Châu gồm  
Bỉ Quốc và Pháp...*



*Bạn đạo vùng Tây-Bắc  
Hoa Kỳ: Oregon và  
Washington.*



*Đặc biệt là những bạn  
đạo từ khắp năm châu,  
thiếu tóc nhưng thừa tâm  
đóng góp tu học cũng  
như t... để xây dựng cơ sở  
tâm linh hầu mong ảnh  
hưởng những người kế  
tiếp.*





**Lưu Niệm Thiên Ca Paris:**

Đức Thầy, đại nghệ sĩ bạn đạo Việt Hùng, bạn đạo nghệ sĩ tài danh quá cố Hữu Phước, ông bầu Tám Được với sự đóng góp đáng kể trong việc đem đạo vào đời bằng cách khuyến khích nghệ sĩ tu thiền và hát những bài thơ của Đức Thầy đã viết; và đại nghệ sĩ lão thành Phạm Duy.



Thuyền lướt sóng tạm biệt khán giả dự buổi Thiên Ca Paris. Ban tổ chức và các nghệ sĩ hiện diện: Ông bầu Tám Được, nghệ sĩ bạn đạo quá cố Hữu Phước, nghệ sĩ lão thành Phạm Duy, nghệ sĩ Việt Hùng, Xuân Phát, Chí Tâm, Duy Quang, Nguyệt Lan, Đức Thành, Linh Tuấn,... và các bạn đạo trong Ban tổ chức.



**Đại Hội Hội Tụ Tâm Linh:**

Nghệ Sĩ bạn đạo Xuân Phát phát biểu cảm tưởng cơ duyên gặp pháp trước bạn đạo tham dự Đại Hội.

*Nghệ sĩ Văn Chung và Linh Tuấn hài hước giúp vui bạn đạo.*



*Đôi song ca cổ nhạc Thanh Huyền & Linh Tuấn đang trình diễn giúp vui.*



*Anh em nghệ sĩ bạn đạo chào mừng Đức Thầy và toàn thể bạn đạo thế giới:  
(từ trái sang phải) Linh Tuấn, bà Tám Được, Văn Chung, Thanh Huyền, bác Tám Trí (đại diện), Chí Tâm, và Xuân Phát.*





Lễ đặt viên đá đầu tiên  
Thiền đường TỨ THÔNG,  
Texas (USA).



Các Bạn đạo Thiền đường Tứ  
Thông đồng tâm hiệp lực  
dựng sườn Cốc Thầy.



Thầy viếng T/Đ Tứ Thông,  
các bạn đạo đón Thầy về  
thăm Houston, Texas (USA).

Thầy thuyết giảng nhân dịp  
viếng thăm T/Đ Tứ Thông.



Cốc Thầy rất đẹp và vững  
chắc. Thầy và bạn đạo  
Houston chụp hình lưu niệm  
T/Đường Tứ Thông.



Tứ Thông, cơ sở tâm linh,  
khanh trang thoáng mát, sẵn  
sàng tiếp đón bạn đạo và  
những người tâm đạo tu thân  
theo Pháp Lý  
Vô Vi Khoa Học Huyền  
Bí Phật Pháp.





**Thiền viện Nhẫn Hòa**

**Hình 1:** Thiền viện được khánh thành năm 1986, gồm một mobile home và căn nhà cũ.



**Hình 2:** Tết Hồi Sinh kỳ VII (1988) có hơn 400 bạn đạo tham dự, Thầy đang xem văn nghệ cây nhà lá vườn.



**Hình 3:** Khu rừng của Thiền Viện là nơi thiền chung. Bạn đạo đang xả thiền. Nhà đồ hình tháp nhọn được nhóm lửa sưởi ấm khi bạn đạo về sinh hoạt.



**Hình 4:** Kỷ niệm 10 năm và khởi công xây cất Thiền Viện mới.



**Hình 5:** Thiền Viện mới, tăng trên đủ rộng cho khoảng 400 bạn đạo ngồi thiền.



**Hình 6:** Nhấn Hòa chuẩn bị chương trình trại hè hàng năm, cũng như sửa soạn đón tiếp Thầy và Bạn đạo trước ngày Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên sắp tới.



Nghệ sĩ Phượng Vũ sau khi đọc các sách của PLVV. KHHBPP. đã thúc tâm sáng tác một bài ca tặng Thầy và bạn đạo, chính anh ca trong dịp Đại Hội.



Nghệ sĩ bạn đạo Chí Tâm đã tài đang đệm guitar cho Kim Anh ca một bản vọng cổ. (Kim Anh Montréal).



Kim Chi người bạn đạo lâu năm lắm tài ca, ngâm thơ, và chọc cười trên sân khấu lâu nay ít bạn đạo biết đến.

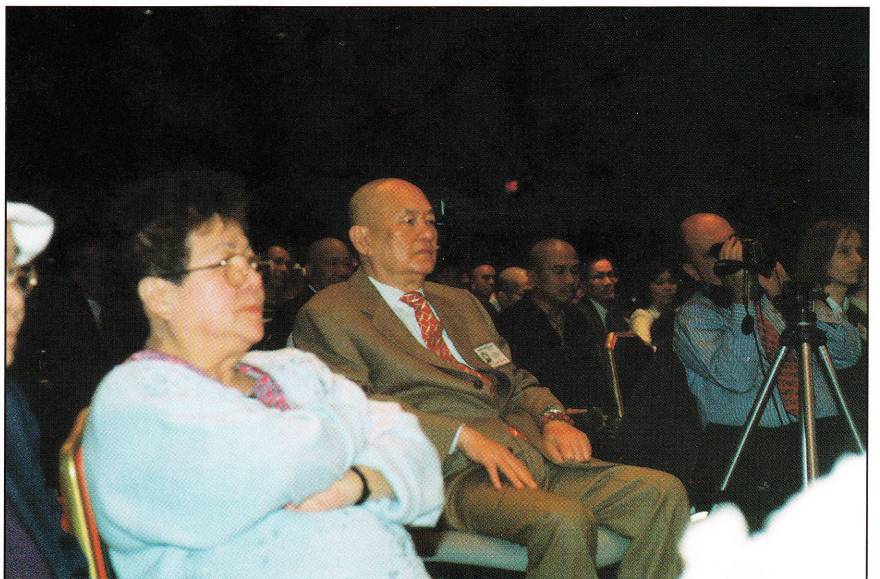
Góp vui các bạn đạo xứ lạnh  
Calgary, Canada đóng góp  
một bài hợp ca.



Con em bạn đạo  
trình diễn một màn võ 6 chữ  
Nam Mô A Di Đà Phật.



Thầy và bà Tám đang xem  
văn nghệ mỗi đêm trong dịp  
Đại Hội.



## NHỮNG CÂU CHUYỆN BÊN LỀ ĐẠI HỘI HỘI TỤ TÂM LINH TẠI LAS VEGAS 1997



**Đ**ại hội năm nay cũng tại khách sạn MGM GRAND thật sang trọng mà chúng ta cũng đã có dịp hội tụ lần trước 1995. Hơn sáu trăm bạn đạo khắp năm Châu nhất tề hội tụ trong niềm hân hoan rạng rỡ tay bắt mặt mừng, hàn huyên đủ chuyện đời và đạo sau một năm tu học. Nhiều bạn mặt mày sáng choang, điển lực dồi dào, bên cạnh đó cũng có một số ít bạn đạo không được như năm trước.

Ngoài trời không khí trở thành lạnh khác thường hơn mọi năm. Bầu trời u ám gió mạnh, nhưng trong sông bạc chẳng hay biết gì về thời tiết bên ngoài. Người và người chen chúc ôm lấy những chiếc máy Jackpot bỏ tiền vào vật lộn và nhiều trò chơi khác rất hấp dẫn lòng tham. Bên cạnh hơn sáu trăm tâm linh hướng thượng ngồi chờ được nhận phòng — như ban tổ chức đã ấn định 3 giờ chiều ngày 20-12-97 là nhận phòng và bảng tên — nhưng vì một chút trở ngại của khách sạn và ban tổ chức nên việc này đã tiến hành trễ hơn giờ ấn định. Đã

quá giờ các bạn đạo lớn tuổi thấm mệt bên cạnh những chiếc vali và vật dụng tùy thân, các bạn nào còn khỏe hay có “máu”... thì thử thời vận đầu tay.

Lúc này đã 5 giờ chiều, ban tổ chức đem chìa khóa và bảng tên ra phía sau gần phòng họp dùng cho Đại Hội, thay vì bên cạnh quầy check-in của khách sạn. Thế rồi mọi việc cũng đâu vào đấy cả.

Một sáng kiến của HAHVVHK, Ông Hội Trưởng vì muốn gây quỹ để làm việc đại sự, đã không quản ngại đem những đôn bánh tét và hai thùng bưởi ngọt từ Orange County lên bán tại Đại Hội.

Ngày hội đã đến là sáng 21/12/97, trong những bộ quần áo thật tươm tất, nam nữ tiến vào hội trường. Ngay cửa ra vào có một người Mỹ giữ trật tự, nếu ai không có bảng tên là không được vào hội trường dự lễ. Một sự việc không mấy gì “đẹp” cho lắm là có một số bạn đã không dự định đi dự Đại Hội được lúc xưa (hồi mới ghi tên), nay đã đến và cố gắng xin để được đầy đủ

thủ tục để được vào hội trường dự Đại Hội. Tưởng cũng cần nhắc lại là người Security mà BTC đã mượn là để mục đích ngăn chặn những phần tử không đảng hoàng có mục đích gây rối cho Đại Hội. Tất cả những ai mà không ghi tên hoặc không đóng tiền tham dự Đại Hội đều được xem như là khách du lịch, có nghĩa là không được vào tham dự Đại Hội.

Cảnh vật của ngày đầu của Đại Hội khi Đức Thầy chưa tới có phần hơi mất trật tự, vì BTC phải “tạm mở” một bàn ghi danh để giải quyết cho những người “đổi ý phút cuối”.

Ba ngày Đại Hội diễn ra thật là huy hoàng vì bạn đạo đã được sống thanh nhẹ dưới ánh hào quang của Đức Thầy. Ngoài ra họ còn có cơ hội sưu tầm đầy đủ tài liệu tu học như sách, báo, băng giảng, băng video, áo lưu niệm Đại Hội, v.v... Những quyển sách như *Ngục Tù và Thể Xác*, *Nguyên Lý Tận Độ*, *Hội Tụ Tâm Linh*, *Đặc San Vô Vi* đã được thực hiện rất là công

phu tử tử. Băng video *Phương Pháp Công Phu* do chính Đức Thầy chỉ dẫn thật là chính xác, khỏi sợ sai lạc.

Đặc biệt một bạn tưởng thuật chuyển đi cứu khổ ban vui từ VN về, do Đức Thầy đã nung đúc và nuôi nấng trẻ mồ côi từ bao nhiêu năm qua; Thầy đã âm thầm làm và bạn đạo này đã “bật mí” ra điều này khiến cho đa số bạn đạo trong hội trường thức tâm nức nở tuôn thành dòng. Vì lòng hy sinh cứu độ quảng đại của Đức Thầy đã làm thức tỉnh được tâm mê muội của bạn đạo cho nên có rất nhiều người phát tâm quyên góp cho quỹ cứu trợ tương tế mà trong đó có một chị đã không màng thiết đến tuổi già, phát tâm đóng góp 10.000 đô la (tiền hưu trí)! Tất cả đã gom góp được trên 25 ngàn đô la.

Có một sự việc xảy ra chiều ngày 23/12/97 (mà không có trong chương trình của BTC) là anh Lê Văn Lạc, Hội Trưởng HAHVVHK, vì muốn mở rộng và thống nhất sinh hoạt cộng đồng Vô Vi, nên đã tìm kiếm được một địa điểm khang trang với sáng kiến “Thương Mại và Tâm Linh”. Vì có dính líu vào việc thương mại cho nên anh đã có nhờ ông Cao Trung — một nhà địa lý tử vi bói toán lão thành với nhiều năm kinh nghiệm (*Trích theo quảng cáo trên báo hàng tuần tại địa phương*) — đứng ra xem dùm địa thế. Ông Cao Trung trước mặt tất cả bạn đạo đảm bảo đây là một vị trí “thật tốt”. Tôi không biết ông Cao Trung có tu theo PLVVKHHBPP hay không

nữa, nhưng ông đã có nói:

— ... T/V Vĩ Kiên vì đường đi quanh co và quá xa, không thuận tiện... ” (nguyên văn lời ông ấy).

Đã làm cho chính cá nhân tôi không bằng lòng. Tôi thiết nghĩ khi mình phải đi tầm đạo thì cho dù phải băng rừng vượt biển thì mình cũng phải chịu thôi, huống gì lái xe hai tiếng đồng hồ trên đường tráng nhựa với cảnh thơ mộng như đường lên Vĩ Kiên!

Thế là như một buổi “Seminar” quảng cáo bán đồ vậy, ông Cao Trung đã thủ diễn vai chánh trên khán đài. Ông đã thuyết phục được một số bạn đạo, vì lòng hảo tâm, đã chịu cho Hội mượn một số tiền nhỏ. Phần tôi, sau một thời gian thực hiện Phương Pháp Công Phu do Đức Thầy chỉ dạy, qua bao nhiêu băng giảng, và cũng chính do lời Đức Thầy đã nói trong nhiều Đại Hội về đề tài “Mấy Ông Thầy Bói” mà tôi đã không hưởng ứng cho việc “địa điểm mới” này. Tôi tin rằng những ai thật sự ăn năn hối cải thực

hành phương pháp thì cũng chỉ mong ngày 2 bữa đủ ấm bụng để còn có thể tiếp tục tu sửa con người mình.

Tối đến là sinh nhật của Đức Thầy. Hội trường tràn ngập bạn đạo trong đủ bộ quần áo đủ màu, bà con tha hồ chứng diện, hàng mấy chục mấy chụp hình, quay phim, v.v... Khi Đức Thầy bắt đầu cắt bánh thì máy hình nháy lia lịa, bạn đạo quây quần bên Thầy để được “kế” vài pô (pose). Kế đến là phần văn nghệ với thành phần nghệ sĩ nổi danh chuyên nghiệp cùng với sự phát tâm cống hiến hồn nhiên của một số bạn đạo già có, trẻ có. Mọi người đều muốn dâng lên tấm lòng thành của mình qua những sáng tác đời có, đạo có, để hy vọng rằng có thể làm cho Đức Thầy vui trong ngày sinh nhật của Ngài. Ngài đã cả đời cống hiến cho đại sự chung của nhân loại, và vẫn còn đang dàu dàu và cứu rỗi chúng sinh!

*California, ngày 05 tháng  
giêng năm 1998. □*

*Thằng gù nhà thờ Đức Bà*

---

## THIÊN VIỆN VĨ KIÊN

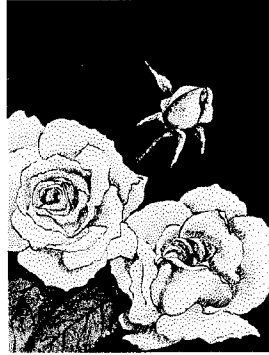
---

*Thiên viện xa trông rõ mấy từng  
Đường lên khúc khuỷu tới nơi mừng  
Cây xanh biêng biếc quanh Thiên Viện  
Vách đỏ son tươi giữa núi rừng  
Vườn rau xanh xắn không người ngắm  
Nhà mát tiêu dao vắng hạc từng  
Trước ngõ suối trong chào khách đạo  
Về đây thanh lọc rất từng bừng.*

*Trịnh Quang Thắng.*

---

ĐÔI LỜI TÂM SỰ



Ngần ngừ, chần chừ, do dự. Lỡ hẹn bác Sự ở métro để bác dẫn tới Thiền Đường rồi, bây giờ đổi ý không đi để bác đứng chờ ngoài đường coi sao được. Thấy từ xa về, bác thì quý Thầy lắm, lại thêm cuối tuần ít xe bus nên chắc bác đã đi từ sớm rồi, có phone cũng chẳng gặp, cho nên chắc tôi đành phải đi. Nhưng thì giờ là vàng bạc mà, phải có lý do chính đáng hơn mới được. Tôi không có ý định tu hành, cũng không có nhu cầu tìm hiểu về tâm linh. Tại sao lại hẹn với bác đi gặp Thầy làm chi? Tôi nhờ bác Sự tới giữ dùm baby con tôi, nó khóc hoài không ai thêm giữ. Tôi

chỉ mong có người chịu giữ nó và nó chịu cho họ giữ để tôi rảnh rang đi làm cho khỏe, có con nít khóc hoài bên lỗ tai thật mệt lắm. Tuần đầu bác giữ nó cũng khóc om sòm cả ngày, trước khi rút lui bác nói tôi cho bác thử lần cuối, không được thì hết cách. Tôi lên rình xem bác làm cách nào. Bác ẵm nó vô phòng bác, khép cửa lại, miệng nói:

— Nín nín, bà cho con nghe ông già nói chuyện.

Bác để nó nằm lên giường của bác, vạy cuốn băng thiền. Nó nín khóc, nghe tới câu Nam Mô A Di Đà Phật còn nhoẻn miệng cười nữa. Bác mừng lắm:

— Được rồi, nó biết nghe băng giảng, tốt quá!

Riêng tôi thì lo nhiều hơn mừng. Không lẽ để bác đầu độc con nít đi tu? Thật ra tôi không chống việc tu hành, nhưng để già về hưu mới phải lúc. Và lại bác Sự thật thà chất phác dễ tin người nên tin Thầy quá sức, còn tôi thì đã gặp đủ loại người rồi, ai nói cũng hay nhưng gặp tôi hỏi chận đầu chận đuôi một hồi là hay rớt mặt nạ xuống lắm. Tôi nhớ lúc đó bác kể chuyện về Thầy mà bác gọi là “Phật Sống”, bác cho tôi coi hình Thầy xuống tóc cho bác, bác cho tôi nghe băng Thầy giảng... Tôi thấy Thầy giảng đâu có gì đặc biệt, đâu có rõ ràng dễ hiểu, tôi đã nghe mấy lần cũng chẳng hiểu gì mấy và cũng chẳng nhớ gì hết. Cho nên muốn giữ bác ở nhà trông con cho tôi đi làm thì tôi phải giải quyết vấn đề tu hành này cho dứt khoát mới được. Có câu “chữa bệnh phải chữa tận gốc”. Tôi nhớ ra rồi: “không vào hang hùm làm sao bắt được cọp?” Tôi phải đi gặp ông Thầy của bác để hỏi cho ra lẽ, xem ổng là “Phật Sống” ở chỗ nào trong cái thời buổi khoa học văn minh tiến bộ

THIÊN VIỆN NHÃN HÒA

*Dại Giảng Đường tu ở chốn này  
 Bấy lâu nghe nói chẳng về đây  
 Mái xanh tường trắng xem đồ sộ  
 Mây bạc trời xanh thấy nhớ ai!  
 Ngắm hình muốn đến thăm cho biết  
 Nhìn cảnh càng về mong tới đây  
 Thiên Viện Nhãn Hòa xa vợ quá  
 Biết bao giờ lại gặp ai đây?*

*Trịnh Quang Thắng.*

này.

Nhưng nó phải ngủ tôi mới đi được. Hụt chiếc xe bus này phải chờ thêm một tiếng nữa, kể như tiêu. Mà ông vua nhà tôi cũng đừng mong đánh thức vì ông sẽ không để tôi giao con nít cho ông mà đi. Nhìn đồng hồ, tôi càng lúc càng nóng ruột. Bây giờ tôi muốn đi thật, mà con tôi nó cứ khóc hoài. Bú rồi, thay tã rồi, làm đủ kiểu rồi mà cũng không chịu ngủ dùm. Bí quá, tôi chột nghĩ ra một cách thật siêu:

— Ông Tám ơi, con thật lòng muốn đi gặp ông, nếu ông có power thật sự thì ông làm cho con nhỏ nó nín khóc ngay, nhắm mắt ngủ ngay, đừng để ông chồng con thức dậy, và đừng để con bị hụt xe bus.

Tôi vái như vậy 3 lần. Con tôi nín khóc, nhắm mắt ngủ. Ông chồng tôi vẫn ngáy đều đặn. Ngủ hết rồi. Tôi vừa mừng vừa run, ba chân bốn cẳng xách giỏ ra cửa, đi mau mau may ra kịp xe bus. Xe bus vừa tới. Tôi mừng quá nhưng càng run thêm. Nhỏ lớn ít khi tôi run như vậy, trừ khi nghe kể chuyện ma.

Xuống xe bus, vô métro, tôi từ từ bình tĩnh lại. Đúng là thật, không phải chiêm bao. Tôi nên chuẩn bị lại để gặp Thầy. Chèn ơi, bỏ quên cái tờ giấy ở nhà rồi. Tôi đã cẩn thận viết 10 câu hỏi hóc búa cho buổi chất vấn này, hồi nãy hấp tấp quên đem theo rồi. Thôi cố nhớ lại xem, được câu nào hay câu nấy. Phải lấy lại tinh thần mới được, sắp tới nơi rồi.

Chuyện gì phải tới sẽ tới.

Tôi rời métro ra cửa, có một người nữa đứng chờ chung với bác Sự. Thấy tôi, bác mừng quá hối tôi đi nhanh cho kịp giờ. Đi một đoạn cũng khá xa, vòng vô ngõ quẹo, tôi nhìn quanh, nhà nào cũng giống nhà nấy, toàn cửa sau, có thấy bảng tên Thiên Đường gì đâu? Bác dẫn chúng tôi quẹo vô một sân nhà sau, vô một cái cửa nhỏ xíu, đi xuống một cầu thang hẹp cong cong tới một cái cửa khác cũng nhỏ. Tôi vốn định ninh Thiên Đường chắc giống như cái chùa, sân rộng rãi, lên mấy bậc thang thì vào tới ngôi chánh điện khang trang, có tiếng chuông ngân vang từ xa rung động tâm người. Nay gặp toàn cảnh ngược lại, từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, tôi không kịp phản ứng gì cả. Hai cái chân cứ theo lời hối thúc mau mau của bác Sự mà bước tới. Đẩy cửa bước vô nhà, có nhiều người rồi. Bác nhanh nhẹn chào mọi người rồi dẫn hai chúng tôi lên lầu qua thêm một cầu thang nữa. Tôi như

cái máy cứ bước theo. Bác nói giọng mừng rỡ:

— Có Thầy, mau lên chào Thầy.

Tôi bước lên bậc thang cuối cùng, cặp chân bỗng dừng lại không thể bước thêm, không phải vì mệt hay mỏi chân mà vì tai tôi vừa nghe sang sảng một tràng tiếng Tàu. Nhìn vô bếp thấy một cái đầu trọc và một cái lưng to y như hình bóng mà tối đêm qua tôi chiêm bao thấy hai lần. Như một cơn ác mộng, cái bóng to đó cứ lù lù theo hướng tôi mà tiến tới, tôi cố ý né qua một bên, lùi lại một bước, mà cứ bị nó đụng vô cái rầm, đến nỗi giật mình thức dậy đổ mồ hôi hột. Nằm xuống ngủ lại chẳng bao lâu lại thấy y như vậy lần nữa. Sáng nay hấp tấp lo đi đã quên hẳn, bây giờ lại thấy ra hai đầu gối tôi vẫn còn run.

Thầy cúp phone xong, bác Sự tới chào Thầy và giới thiệu hai chúng tôi. Tôi chào Thầy, lòng hơi thất vọng. Thì ra Thầy là người Việt gốc Hoa. Nhìn

---

## THIÊN VIỆN QUI THỨC

---

*Đường lên Thiên Viện dốc leo cao  
Khuất bóng nhà cây mấy gác lầu  
Hồ nước xa trông bờ Thụy Sĩ  
Vườn rau bên thấy đậu xanh rào  
Sân trước liễu che tàng bóng mát  
Hè sau suối chảy tiếng thanh tao  
Nơi đây tu tịnh chiều khuya sớm  
Cơ sở tâm linh tự buổi đầu.*

*Trịnh Quang Thắng.*

---

Thầy tôi nhớ tới mấy ông Chợ Lớn đầu cơ tích trữ làm giàu trên xương máu dân nghèo. Thêm nữa, Thầy mặc áo sơ mi quần tây, trong khi tôi cứ tưởng sẽ gặp Thầy thông dong trong bộ quần áo rộng rãi, hình ảnh “Phật Sống” của bác Sự làm tôi liên tưởng tới hình ảnh các tượng Phật mà tôi đã thấy qua. Thầy mời chúng tôi ra phòng khách ngồi nói chuyện. Bác Sự biết tôi có nhiều thắc mắc mà bác không trả lời được nên xin phép Thầy cho tôi hỏi. Thầy bảo cứ hỏi. Bất ngờ quá, tôi lých quýnh nói ấp a ấp ứng:

— Con quên hết rồi, con bỏ quên tờ giấy ở nhà rồi.

Thầy trả lời:

— Tôi cho chị một triệu câu hỏi.

Có lẽ Thầy thấy trong tôi đây nghệt thắc mắc mà run quá nên nói để trấn an tôi. Nhưng tôi thì phản ứng ngược lại, thầm nghĩ sao ông này xạo quá, lại lớn lối. Cũng may tôi chưa nói câu nào thì anh Thuần, chủ Thiền Đường nhắc

chúng tôi đã tới giờ thiền, đề nghị lát nữa sẽ hỏi để thâu băng luôn.

Trở xuống cầu thang, b/d đã ngồi chật cả phòng thiền. Bác Sự nhanh chân dành được cho tôi một chỗ cạnh bác, ngay trước mặt Thầy. Tắt đèn, mở băng, mọi người nhắm mắt, chấp tay. Tôi cũng chấp tay cho giống mọi người. Không hiểu họ chấp tay có nói gì không, tôi thì chấp tay định tâm cố nhớ lại mấy câu hỏi. Một chút sau, tôi hí mắt xem họ làm gì nữa. Wow, ai cũng đưa hai tay lên ngang vai bịt lỗ tai lại. Băng mở cho ai nghe đây? Tôi tiếp tục quan sát. Ai cũng ngồi xếp bằng chen chúc nhau, còn ông Thầy một mình một ghế to. Thật là bất nhẫn. Sao lại có cái cảnh bất công như thế này? Được rồi, quên câu cũ thì có câu mới. Tôi phải hỏi cho ra lẽ, chứng cứ rành rành đây không chối cãi đâu được. Chắc là ai cũng bị trúng bùa ngải gì rồi, cam tâm ngồi gò bó ở một cái basement (sous-sol) chật

chội tới tăm, dưỡng khí trước sau gì cũng sẽ không đủ cho mọi người thở thoải mái...

Bỗng dưng băng giảng đã hết, mọi người xả thiền, đèn bật sáng trở lại. Thầy đang nhìn tôi, một cái nhìn hiền từ trừu mến mà oai nghi lạ, mắt Thầy càng hí lại thì càng sáng và trong veo, giống như hai cái đèn pin nhỏ. Tôi cảm thấy mấy câu hỏi của tôi lạng quạng quá, nhưng Thầy cười vui và trả lời luôn những chuyện mà tôi quên hỏi, ngay cả những tâm sự lớn mà tôi chưa có dịp thổ lộ cùng ai. Thầy cũng biết luôn, và giải tỏa luôn. Tôi bỗng có cái cảm tưởng đang gặp lại một người thân nào quen tôi nhiều lắm mà tôi không nhớ ra được, một người hiền lành, thương tôi và hiểu tôi nhiều lắm, đặc biệt người này cao tay ẩn hơn tôi, làm cho tôi trở nên ngoan ngoãn chỉ muốn nghe lời người dạy.

Ra về lòng tôi lâng lâng như còn trên mây, rộn ràng vui tươi như vạn vật trong tôi bừng sống dậy với nắng ấm đầu xuân. Hình như có mấy người trong métro đang nhìn về hướng tôi. Tôi chợt nhận ra mình đang có một bộ mặt tươi cười quá độ. Vội nghiêm mặt lại, trở về bộ mặt quen thuộc của mình. Rồi như vừa tỉnh dậy hay là mình bị trúng bùa? Mình tới Thiền Đường là để giải vây cho mọi người mà. Sao lại thế này? Nhưng thú thật, tôi vẫn thích cái cảm giác êm đềm thanh nhẹ hiếm hoi hồi nãy. Rồi tôi sống trong tình trạng đó cả tuần: Du dương, hoang mang, dao động,

## TỊNH XÁ GIEN

*Thanh vắng tư bề ruộng đất nâu  
Mênh mông đồng nội cỏ xanh màu  
Trông ra cửa sổ ngang tầm đất  
Nhìn lại phòng Thiền đứng dưới sâu  
Bao thừa về đây trau thừa Đạo  
Một phen tới lại nghiệm Cơ mầu  
Mây bay từng áng trời biên biệt  
Ngỡ cánh hạc nào bay vút mau!*

*Trịnh Quang Thắng.*

lúc vui lúc lo, bán tín bán nghi. Tôi quyết định cuối tuần sẽ trở lại gặp Thầy lần nữa trước khi Thầy lên đường cho chuyến du thuyết dài cả năm. Lần này tôi sẽ định tâm và chuẩn bị kỹ hơn nữa, nhất định không để bị bùa mê.

Sáng hôm đó, như thường lệ, con tôi lại khóc không ngủ, dỗ sao cũng không được. Lần này chắc chắn trẻ xe bus rồi. Nóng lòng, tôi đành dùng lại cái giải pháp của tuần trước. Đứng trước cái nôi, tôi chấp tay thành tâm năn nỉ:

— Ông Tám ơi, không phải con không tin ông, nhưng mà một lần có thể là sự trùng hợp tình cờ. Con xin ông một lần thứ hai và là lần cuối cùng, lần này chắc chắn con sẽ tin. Ông có thể nào làm cho nó nín khóc, ngủ ngay, đừng cho ông chồng con thức dậy và làm sao cho xe bus tới trễ 5 phút. Con thật tình muốn gặp ông lần nữa trước khi ông lên đường.

Hồi hộp quá, con tôi từ từ nhắm mắt ngủ yên, phòng bên cạnh vẫn vang tiếng ngáy. Không suy nghĩ gì cả, tôi xách giỏ chạy mau ra cửa. Như có gió thổi sau lưng, như có gió bốc tôi bay lên làm ra những bước chân thật dài. Đoạn đường đi bộ khoảng 10 phút mà tôi đi có 3, 4 phút thôi, vừa bắt kịp xe bus. Tim tôi vẫn đập mạnh.

Viết tới đây, tôi bỗng nhớ một câu trong băng giảng:

— Sai Trời Phật như sai thằng cu li.

Lúc trước khi nghe câu này, tôi thâm nghĩ:

— Ai mà lại vô phép đến

vậy, thật là tội lỗi!

Bây giờ, tự nhiên tôi có cảm tưởng “ai đó” chính là tôi.

Sau khi gặp Thầy lần thứ hai, tôi tự nhủ:

— Dù có trúng bùa thì cũng tốt thôi, vì là bùa thanh.

Thật vậy, Thầy chỉ nhắc nhở đến tình thương và đạo đức, thanh tịnh và sáng suốt, tự tu tự tiến, tự khai triển điển quang. Riêng tôi, ngoài những bài phá mê phá chấp, Thầy đã giúp tôi nhớ lại những ưu tư thâm kín nhất lúc còn nhỏ, và vài ấn tượng lơ mơ khó tả khác.

Tiếc thay, như một người mê ngủ phải có đồng hồ kêu nhiều lần mới thật tỉnh giấc, Thầy đi rồi, con ma “nghi nan” đáo lại khuyến dụ tôi mau ra khỏi sức hút của tâm linh. Tôi không trở lại Thiền Đường một thời gian khá lâu để ổn định lại đời sống gia đình, chỉ đem về nhà một chồng sách vở, tài liệu, đặc san Vô Vi... để nghiên cứu cho cặn kẽ, bắt đầu công phu,

và âm thầm theo dõi đường đi nước bước, việc làm, hành động của Thầy. Trời Phật như thương tình cho tôi thấy nhiều ấn chứng nhiệm mầu, nhưng tôi vẫn hoài nghi. Cũng may Thầy về Montréal thường hơn những nơi khác. Mỗi lần như kêu lại ngọn nến tâm linh lúc tỏ lúc mờ của tôi. Thời gian thấm thoát thoi đưa, mà tôi thì cứ dè dặt, cẩn thận đến độ phải mất 10 năm mới chắc chắn Thầy là một bậc ân sư vĩ đại, mới quyết tâm dứt khoát dần thân trên đường tâm linh không ngại không nghi. Phải chăng đó là cái giá phải trả của một người chưa đủ khổ, khổ, khổ, nên cứ lảng vảng trước thềm biên giới của Phật pháp mà không mạnh dạn bước vào?

Ngày nay, baby của tôi đã gần 14 tuổi, đã biết đọc *Led Weekly* và tham gia học tập *Mục Bé Tám* hàng tuần, cả nhà tôi đều đặn tới Thiền Đường và tham dự các khóa sống chung, đại hội... Thiền Vô Vi càng ngày càng có một

---

## THIÊN VIỆN HAI KHÔNG

---

*Thiền Viện Hai không nghe đã lâu  
Chưa cơ hội viếng biết làm sao  
Nào cầu gỗ bắc qua giòng suối  
Nào cốc Thầy xây trên đỉnh cao  
Tìm xem phóng sự hằng mong biết  
Vừa thấy hình đăng vội ước ao  
Cả tiếng chim rừng vang tiếng hót  
Đón mừng Thầy đến những khi nào...*

*Trịnh Quang Thắng*

---

vị trí ổn định tốt đẹp trong thời khóa biểu của gia đình tôi. Không còn lén lút, không còn sợ hụt xe bus. Trên chuyến bay đi dự Đại Hội tại Las Vegas vừa qua, tôi hồi tưởng lại chuyện mười mấy năm về trước, nhớ tới Thầy, âm thầm rơi lụy, cầm viết ghi lại những cảm nghĩ thành thật nhất về Thầy, kính xin Thầy nhận nơi đây lòng hối lỗi và biết ơn vô bờ bến của con.

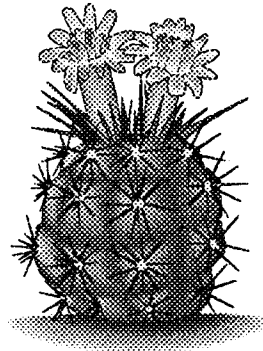
*Phát ra tư tưởng thiên lành  
 Tâm từ xây dựng thực hành Vô Vi  
 Hòa trong luồng điện đại bi  
 Dẫn thân tại thế thực thi độ đời  
 Trong loạn động, chẳng vui chơi  
 Tự tu tự tiến tự rời phàm tâm  
 Hòa trong nguyên lý diệu thâm  
 Tâm linh khai triển giải lâm giải mê  
 Trung tâm sinh lực hướng về  
 Càn khôn qui một hương quê của hồn  
 Bình tâm tiến hóa ôn tồn  
 Về không tự học tự ôn lại bài  
 Âm thầm tự sửa lầm sai  
 Dẫn quang khai sáng đêm ngày rền trui  
 Thành tâm mới thấm đạo mùi  
 Dày công mới đạt an vui đạo đời  
 Thức tâm mới độ chơn lời  
 Gương lành thực chất sáng ngời thế gian  
 Chúc Thầy luôn được vạn an  
 Giúp cho ba cõi vững vàng đạo tâm.*

**Mỹ Kim**  
**Montréal, 6 jan 98**

## Thiên Đường Phong Hương

*Thiên Đường Đức quốc thấy xa xăm  
 Nên chỉ một lần tới viếng thăm  
 Ghi mãi khi về bao kỷ niệm  
 Nhớ hoài lúc tới thửa trắng rằm  
 Nơi tiếp nồng nàn dây khách đạo  
 Chốn mời trọng đãi lăm người thăm  
 Băng khuâng chạnh nhớ ngày xưa cũ  
 Nhìn lịch không ngờ đã cuối năm!*  
**Trịnh Quang Thắng.**

## ÚC CHÂU



Tôi tên là Nguyễn Linh Hiển đi vượt biên đường bộ tới Thái Lan vào năm 1979, vào trại NW9 và ở đây khoảng bảy tháng rồi được chuyển vào Chonburi để phỏng vấn. Bởi vì không muốn chiến tranh và ước mong Hòa Bình nên anh em chúng tôi chọn đi Úc vì đây là một quốc gia lý tưởng.

Tôi cũng như một số người khác nhận thấy nước Úc hay Úc châu không ranh giới với một quốc gia nào khác. Người Úc có lòng nhân đạo nhận cứu vớt người tỵ nạn rất nhiều. Nước Úc là một trong những nước thuộc khối tự do. Đây chỉ là một vài lý do tại sao chúng tôi muốn tới Úc.

Tới nay tôi cũng đã ở tại Melbourne được 17 năm trên đất nước này. Đã đến được Sydney, Adelaide, Cairns là một vài thành phố chính của Úc.

Trên thực tế thì địa thế của Úc có nhiều điều thuận lợi nhưng cũng có hại luôn. Chẳng hạn khi nói đến chiến tranh thì sẽ là nơi khó có chiến tranh xảy ra nhưng nó lại là nơi mà người ta dùng để thử vũ khí nguyên tử và không biết còn loại vũ khí nào khác!

Trong lịch sử thì nó là nơi giam tù nhân, phạm tội ở nước Anh — người Úc gọi họ là POME, Prisoners Of Mother England. Ở Úc cũng có người Hoa đến tìm vàng và bây giờ thì họ cũng không nói được tiếng Hoa nữa. Nếu người Anh, người Hoa đã có mặt tại đây thì sẽ không thiếu gì người khác, Ý, Thổ, Phi, Mỹ, Liên Xô, Hungary... và Việt. Chưa đến nỗi đưa đến chiến tranh nhưng cũng có nhiều tranh giành quyền lợi. Người thổ dân cũng có phần nữa. Người thổ dân là người Úc chính cống, có văn hóa, có ngôn ngữ nhưng không có chữ viết, có nhiều

tranh vẽ được lưu lại trên vách đá trải qua nhiều thế kỷ. Họ giống người da đen bên Phi châu nhưng cánh mũi rộng hơn, có lẽ họ giống người thiểu số (thượng) ở Việt Nam. Người thổ dân có cờ riêng, dưới đỏ, trên đen và giữa là hình tròn màu vàng.

Họ tụ tập thành bộ lạc trước khi sự có mặt của người da trắng. Họ không có chiến tranh và chỉ săn bắt lấy thực phẩm để sống, không trồng trọt. Hiện nay dân số trên toàn Úc châu chỉ khoảng 17 triệu người.

Sự thực thì tôi đã tìm kiếm Hòa Bình từ lâu, nhưng chưa tìm thấy cho đến khi có được sự dẫn dắt của thầy Tám. Thầy chỉ cho tìm hiểu chữ Sơn, và tôi đã linh ngộ được đôi phần nay xin trình bày cùng các bạn. Nếu có phần sai trái xin các bạn cùng đóng góp.

*Một cây làm chẳng lên non*

*Ba cây chụm lại thành hòn núi cao.*

Đây là câu ca dao mà tôi được biết từ nhỏ. Tôi thường nghĩ đến sự đoàn kết là sức mạnh. Mãi đến sau này tôi ngẫm nghĩ nhiều về lời nói và ý nghĩa trong lời thầy rao giảng, thì mới bắt được lên nhiều ý tưởng. Tôi không sáng tác đâu, chắc có lẽ tại cũng có phần công phu nên mới bắt được một tầng số nào đó.

Chữ sơn trong Hán Việt được viết với ba cây đứng và một cây nằm. Núi cao trùng nghĩa với chữ Sơn.

Một cây làm chẳng lên non và núi cao là hai trạng thái khác biệt, thất bại — thành công, có có — không

không, hư thật, âm — dương, tối — sáng... chiến tranh — hòa bình.

Phần âm — một cây nhưng có ba lớp; lớp đầu tiên sơ khởi là Tham; cũng được phân chia theo trạng thái trên để dẫn đến lớp thứ hai là Sân Si. Nếu tham mà có mà chưa đủ thì sẽ Si và nếu Tham mà không được sẽ Sân. Lớp thứ hai cũng bị chi phối như trên tạo nên lớp thứ ba, hỷ nộ, ái ố. Nếu Sân mà còn không được nữa thì sẽ dẫn đến Nộ và bỗng dưng được thì Hỷ. Nếu si mà còn muốn có thêm thì dẫn đến Ái và nếu chán rồi thì dẫn đến Ố. Đây là tuy một mà lại là ba, tổng cộng là bảy — Tham Sân Si Hỷ Nộ Ái Ố.

Một chiều hướng duy vật, một con đường đầy tranh chấp. Tôi có được nghe thêm một chữ nữa là DỤC, thì tôi hiểu là điều này sẽ đưa đến luân hồi chuyển kiếp mà tôi không có khả năng kiểm soát. Tôi xin hiểu DỤC là bỏ — bỏ DỤC, tham sân si hỷ nộ ái ố để đã từ chiến tranh.

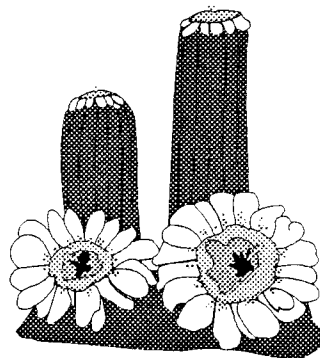
Phần dương — ba cây chụm lại thành hòn núi cao. Tuy ba mà một, đây không phải là sự đoàn kết là sức

mạnh. Nếu nói mãnh hổ nan địch quần hồ thì, đoàn kết chỉ là một sức mạnh của kẻ mạnh thắng yếu, cá lớn nuốt cá bé, ý đông lấn áp, đây thú tính không có tình người. Tình thương là sức mạnh, ai am hiểu được điều này là sử dụng Trí, Bi và Dũng — một hòn núi cao. Một tâm hồn cao cả làm một việc cho mọi việc. Đây là một sự đoàn kết có tính cách cao cả và rộng lớn chứ không phải là chúng ta đánh mất sự đoàn kết.

Chúng ta đã có chiến tranh nhiều. Khi nào chúng ta có Hòa Bình? Khi chúng ta tập trung vào một chiều hướng thì chúng ta sẽ đi về hướng đó. Giả dụ như nếu ta đánh Golf thì chúng ta phải nhắm hướng rồi đánh. Dĩ nhiên là nhắm sai hướng thì sẽ đi trật. Chiều hướng chúng ta đi là Hòa Bình thì chúng ta phải đi về hướng này, chúng ta không thể tập trung vào chiến tranh. Nếu chúng ta tập trung vào chiến tranh thì chúng ta sẽ đi vào chiến tranh.

Tôi xin trình bày những ý tưởng trong cuộc sống chúng ta mang tính chất hòa bình. Trong đời sống hồng trần thì có Phúc Lộc Thọ, Phúc chủ về nhân lực, Lộc thuộc về thế lực và Thọ thuộc về thời gian. Yếu tố nhân hòa địa lợi và thiên thời để đưa đến thành công.

Trong đời sống âm đức thì có Lý Tánh Mệnh, tương số, Tử Vi Địa Lý. Trong đời sống tâm linh thì có Bi Trí Dũng. Một tánh chất đặc biệt của bộ ba là tương đối và dung hòa một cách cân bằng. Bi



đối với Dũng và Trí dung hòa,

Lễ đối Nghĩa và Tín trung hòa. Cực âm nối với cực dương để bắt bóng đèn. Tiên học lễ hậu học văn, thực sự là vậy, để bắt đầu một công trình chúng ta cần những người có khả năng liên kết những người để cùng làm việc: PHÚC, LỄ, HÒA, BI (TÂM). Khi công việc đã bắt đầu, thì chúng ta cần phải liên lạc bằng một ngôn ngữ thuận tiện, TÍN hiệu và giữ TÍN nhanh lẹ và chính xác, Thọ Tín, Thời Nhịp, Điều Trí. Trong khi công việc đang tiến hành, một việc nhỏ chấm dứt, một việc khác bắt đầu, chúng ta phải có trật tự, có NGHĨA cho chính mình và lưu lại cho người kế tiếp, LỘC, THẾ LỰC, DŨNG. Trên thực tế thì cả ba sẽ liên hoàn, và không chấm dứt, ba cây chụm lại thành hòn núi cao.

Trong pháp lý vô vi có chấn động lực. CHẤN chỉnh chuẩn bị trong phép soi hồn. Chuyển ĐỘNG trong pháp luân thường chuyển và định LỰC trong pháp thiên ĐỊNH. Pháp soi hồn đối với pháp luân thường chuyển và thiên định dung hòa. Khả năng phát triển chấn động lực thì tùy thuộc vào hành giả.

Cân bằng là yếu tố của sự tồn tại Chúng ta vì tồn tại mà phải có công ăn việc làm. Chúng ta vì tồn tại mà chúng ta làm việc thiện cho nhân loại cùng hưởng. Chúng ta vì tồn tại mà tìm hiểu chúng ta từ đâu đến và sẽ đi về đâu. Khi chúng ta đứng trước núi cao thật lớn. Mà chúng ta không thể chối cãi là không có núi cao, đó là sự tồn tại

của núi cao. Nếu chúng ta thấy núi không phải núi, thấy sông không phải sông và sông vẫn là sông núi vẫn là núi đó là sự tồn tại trừu tượng. Trong chữ Sơn có yếu tố cân bằng, âm dương, và chữ sơn cũng tồn tại.

*Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong  
nguồn chảy ra  
Một lòng thờ mẹ kính cha  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo  
con.*

Nhận biết rằng kêu gọi đóng góp cho Hòa Bình rất khó như là một bước để thay đổi thế giới! Trong chúng ta ai cũng có lòng tham. Chúng ta ai cũng tham dự chiến tranh và sử dụng vũ khí. Ngay như trong vũ khí, cũng có bước tiến của nó. Từ lúc con người sử dụng vũ khí liền tay cho đến vũ khí tách ra cơ thể con người như đạn bay ra khỏi súng. Chúng ta cũng đang ở một bước tiến là phải tách ra khỏi lòng tham vật chất để xây dựng một tương lai hòa bình. Tương lai này là một mục đích cũng như một viên đạn đã bắn thủng qua, một "Break through". Chúng ta

đang tìm kiếm một "break through" mà nhiều người đi trước chưa đạt được mà ngày nay với tiến hóa hiện đại và TRIẾT LÝ ÁNH SÁNG chúng ta có khả năng tạo được trong thực hành.

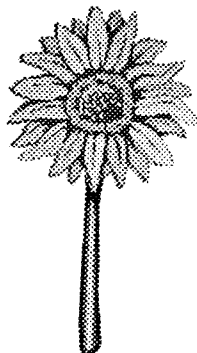
Trong tháng tư này, tại Úc châu chúng ta có cơ hội chót để đón chào những sứ giả hòa bình vì họ thực hành hòa bình được tổ chức dưới dạng nhạc hội tại ba nơi Sydney, Melbourne và Perth. Chúng ta sẽ có cơ hội thưởng thức nhạc tâm linh một chiều hướng âm nhạc mới, xây dựng hòa bình thay vì những âm nhạc mà đóng góp và phục vụ cho lễ sống thường ngày.

Đây cũng là một cơ hội để du lịch trên nước Úc một đất nước gần với phương Nam nhất. Các quý bạn sẽ được đón rước và kết bạn mới. Các bạn chắc cũng biết là sau nhiều lần xin tổ chức đại hội Vô Vi quốc tế thì chưa được hưởng ứng! mặc dầu chúng ta đã được sự chiếu cố và giúp đỡ của thầy mà có riêng ban tổ chức đại hội thế giới, vì Úc châu không có nhân lực và kinh nghiệm để tổ chức. Đây có phải là cơ hội duy nhất để đặt chân lên sứ Úc cho một vài bạn đạo không?

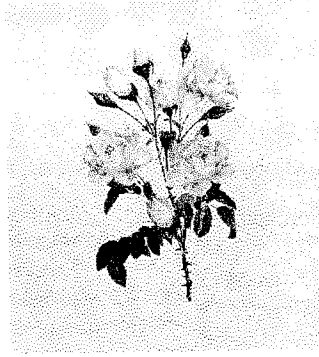
Các bạn nếu đi và ghi danh cho khóa sinh hoạt tại Cairns thì các bạn sẽ có cơ hội để thưởng thức trái cây và đi tắm ở biển san hô nổi tiếng thế giới với nhiều loài cá đủ thứ màu sắc và cát rất trắng.

Thân chào các bạn và hẹn gặp lại tại Úc. □

NGUYỄN LINH HIỂN



## LỖI LẦM CỦA AI?



### HỒI 1

#### ANH HÙNG XẾP GÁNH

*Trót sa chân anh hùng xếp  
gánh.*

*Giây tơ hồng trói cẳng nam  
nhi.*

Anh Năm là một trang anh tài của làng Phú Xuân, huyện Nhà Bè, tỉnh Gia Định. Vào cái năm chiến tranh lan rộng dữ dội ở miền Nam. Thanh niên bị bắt đi quân dịch hết ráo. Anh Năm nhờ có một bà mẹ già đã thất thập cổ lai hy nên được hoãn dịch tại gia. Con gái nhờ đức cha. Con trai quả thật nhờ đức mẹ. Thế đất làng Phú Xuân nhằm vào câu “đất trâm thủy, trũng bưng lầy lội, âm thịnh dương suy”.

Con gái làng trên xóm dưới dập dìu. Con trai vắng như tìm kim đáy biển. Định mệnh đã như vậy, thời thế còn ưu đãi thêm anh Năm. Một mình một xóm. Anh Năm như con sư tử đực, chễm chệ giữa một bầy sư tử cái. Bắt đầu từ đó, anh Năm cảm thấy mình nói năng nhanh nhẩu quá, tương đi, bộ dạng chưa được phong lưu. Phải cởi bỏ bộ bà ba đen quét bùn cứng ngắc này, kiếm một cái quần lính, áo sơ mi tằm tằm đi làm ruộng cũng

tiện chứ có sao.

Chiều về đi ngang quán cà phê của con Lành xóm trên, cười với nó một cái, rủ nó có kêu vô uống một ly cà phê cũng đỡ ngượng. Ngu gì mà ăn mặc như thằng ăn mày. Còn con Tền, cấy dầm công. Con nhỏ này khờ khạo lắm. Hôm nào nó cũng dở cơm thiệt nhiều rồi chia cho anh. Anh ăn cơm đã ngon mà còn cảm thấy con nhỏ này không biết thân, xấu như con ma mà bày đặt ỏn ẻn. Anh phải ngưng ăn cơm của nó, để không có ngày nó la lên là anh thương nó thì chết đời trai.

Đám con gái xóm trên chiều nào tụi nó không làm bộ đi hứng gió, để đi ngang nhà anh dòm một chút cho đỡ nhớ. Nghĩ đến đây, tự nhiên anh Năm cảm thấy buồn. Ngày vui qua mau. Anh Năm đẹp trai, hào hoa, bay bướm ngày xưa đâu còn nữa. Các người đẹp làng trên xóm dưới giờ cũng đã con thơ tay bế tay bồng. Cô Lành bán quán xinh đẹp nhất làng giờ là một con sư tử cái chánh hiệu. Anh ngược mặt lên trời, hỏi cao xanh bày chi nên nổi. Cao xanh xa quá, chỉ có tiếng gió chiều hiu hiu thổi.

Khói nấu cơm nhà ai luôn nhẹ bụi tre. Khói bay lên cao rồi tan mất trong không gian. Nhiều lần, không biết bao nhiêu lần anh cứ ôn lại dĩ vãng của một thời trai trẻ để tự ngậm ngùi. Giờ đây anh cũng đã ngoài sáu mươi. Bà con trong làng đâu còn ai kêu anh là anh Năm nữa đâu. Người thì Chú Năm, kẻ thì ông Năm, bác Năm. Ôi còn đâu nữa những ngày xưa thân ái. Con Lành bây giờ là bà Năm. Nhớ tới bà vợ, tự nhiên bác Năm rùng mình nổi da gà cùng khắp. Cũng đáng đời cho bác. Chính bác đã chọn chứ có ai ép uống. Nhớ cái hôm bác cưới vợ. Con Tền cấy dầm công, con Lành gánh lúa mướn, con Nhạn nhổ cỏ và còn biết bao đứa con gái đầu trên xóm dưới phải khóc thầm. Anh Ba nhà thơ nổi tiếng của xóm có làm bốn câu thơ ứng khẩu diễn tả tình cảnh lúc đó như sau:

*Tiệc thay một nhánh tâm  
vong,*

*Phát phơ anh đứng giữa  
đồng hiên ngang.*

*Bây giờ sông nước mênh  
mang,*

*Thuyền tình cập bến dừ  
ngang hện hò.*

Mắc dịch anh Ba, ảnh bí quá tìm không ra vẫn cho câu chót, ảnh xuống đại hai chữ “hẹn hò” khiến con Lãnh sau đó nó làm tình, làm tội anh Năm hết biết. Ngay ngày đám cưới mà anh Ba ảnh không ý tứ, chơi anh em một cái quá mạng. Ảnh đâu dè 40 năm trôi qua mà bà Lãnh bả đâu chịu quên. Bác Năm về “làm dâu” cho bả đã bốn chục năm, bưng cà phê, rửa ly tách đến gần rã da tay mà bả cứ nhớ hoài những chuyện bá vợ. Để mỗi khi có chuyện không vừa ý nhau là bả dỡ ra bả cần nhằn nhưc xương. Vợ chồng nào mà không căng đặng. Có điều bà Lãnh dữ quá. Đôi khi bác Năm nghĩ có lẽ tại mình kiêu ngạo tự ví là sư tử đực nên trời khiến gặp sư tử cái, thiệt đáng đời. Đàn ông gì riết rồi không dám chường ra gặp bạn bè, bà con xa gần. Hồi còn trẻ, bả sợ bác đi đây đi đó rồi sanh tật có vợ bé, vợ mọn. Mấy năm gần đây, bả chứng nhận bác Năm thật sự hết xí quách, thì bả lại lải nhải:

— Ông đi đâu đi hoài, có bao nhiêu tiền tui cho ông là để ông phòng thân, chứ đâu phải tui cho ông rồi ông muốn cho ai thì cho. Thôi từ rày tới sau ông đừng đi đâu nữa. Ở nhà cho tui, đỡ tốn tiền.

Bác Năm không thêm cãi với bả cho mệt. Bả kiết như dây thun, kéo dài ra cỡ nào, thả tay nó thun lại như cũ. Thật ra bác Năm đâu cho tiền bậy bạ. Bác Năm giúp đỡ mấy

người nghèo trong xóm. Cô nhi, quả phụ, gia đình phân tán vì chiến tranh. Cũng là con cháu quen biết không chứ có ai đâu xa lạ. Ngày xưa bác Năm may mắn không phải cầm súng, họ là những người đã hy sinh để bác mới có những ngày êm ấm. Bác cảm thấy phần nào có lỗi với họ. Nên bác nhịn thuốc, nhịn ăn sáng, mua chút đỉnh gạo mắm gọi là an ủi họ chứ có là bao. Bác đâu lấy tiền của bả. Người ta nói vợ chồng phải hiểu tánh nhau để thông cảm. Bả không bao giờ chịu hiểu bác. Nếu có hiểu, bả luôn luôn hiểu ngược lại. Vợ đã như vậy, thằng con trai duy nhất có cũng như không. Đã nói cuộc đất nầy âm thịnh dương suy, ai muốn vợ sanh nhiều con trai phải di dân qua xứ khác. Thằng con của bác, nó chẳng những giống bác ở nhân dáng mà còn giống bác như in ở tánh tình.

*Lỡ thân con trai thì đành  
để dài.*

*Ở độc thân hiểu thảo mẹ  
cha.*

*Mai sau rước vợ về nhà.*

*Bà kêu một tiếng dạ bà  
em đây.*

May mà nó chưa có vợ, nhưng nó cũng sợ má nó lắm. Bác chỉ cần nó một lần nói lên chánh nghĩa là đủ cho bác hả dạ. Vậy mà nó có bao giờ dám lên tiếng đâu. Ông bà mình nói cũng đúng, con nhà tông không giống lông cũng giống cánh. Bác Năm thở dài thườn thượt kèm theo câu nói lẩm bẩm một mình:

— Thiệt hổng biết lỗi này phải của Ba Ben và lằm kia

phải của mình hông?

## HỒI 2

### HÀNH HIỆP TRUÔNG NGHĨA

*Đã bao năm nghĩa tình bầu  
bạn.*

*Giây phút này quyết chí ra  
tay.*

*Pháp THIÊN chánh hiệu  
“con nai”*

*Hẹn nhau gặp chốn Bồng  
Lai cảnh trời.*

Nếu có một cuộc thi hoa hậu của làng Phú Xuân đạo đó, thì không ai có thể dành vương miện với Cô Lãnh “quán cà phê đầu làng”. Bên trai có anh Năm nổi tiếng bảnh bao. Trai anh hùng gặp gái thuyền duyên, cuộc hôn nhân xứng đào xứng kếp. Đám cưới linh đình, đãi đằng 3 ngày 2 đêm. Anh chàng thi sĩ Ba Ben có dịp trở tài. Nhà thơ tên Ba, hơi có chút đỉnh lang ben nên bà con đặt chết tên Ba Ben. Và vì hơi men ngất ngưỡng, thi sĩ lỡ chắm câu hai chữ *hẹn hò*, làm cô dâu sanh lòng nghi hoặc. Hạnh phúc của thằng bạn chí thân như “thuyền ra cửa biển” sóng gió tới bởi đã bốn chục năm dư. Bác Năm vốn hiền lành, không nỡ trách cứ. Lâu lâu buồn quá, không dần được bác cũng phải than:

— Anh làm khổ tui quá mà. Vì chuyện đó nên tui nhịn bả, bả được trốn lẩn tới. Tui de riết rồi de luôn. Giờ lớn tuổi rồi, không biết ra đi lúc nào, muốn sống theo ý mình, bả cũng ngăn cản. Riết rồi tui thấy mình giống thằng tù quá.

Tưởng Ba Ben nói sao. Bác tỉnh bơ:

— Thì tù chứ là gì nữa. Cái thân xác của anh và tui đều là cái khảm nốt cái hồn của mình đó chớ. Tại anh không biết, để tui nói anh nghe. Tiếng nói bả nốt anh chứ có nốt được đâu. Anh mà nghĩ thử là huê hết trơn. Không ai chủ ngục, cũng không ai tù nhân. Nhưng ngày nào linh hồn còn vương trong thân xác là ngày đó anh còn là một tội đồ, đau khổ không sao kể xiết.

Bác Năm ngạc nhiên quá đôi khi nghe những lời của ông bạn già nổi khổ:

— Hôm rày đi đâu, bộ đi ăn cơm chùa hả, sao nói chuyện y như giảng đạo vậy.

— Thì giảng đạo chứ còn gì nữa. Mặc cho bác Năm trợn mắt nhìn, Bác Ba giảng tiếp:

— Anh khổ với bả bốn chục năm rồi, anh cảm thấy đủ chưa. Anh muốn hết khổ không?

— Dĩ nhiên là muốn, nhưng biết làm sao bây giờ. Anh có cách nào anh chỉ dùm tui.

Bác Ba nhìn trước nhìn sau cho chắc ăn là bác Năm gái không có rình mò đâu đó. Xong bác lấy cái bịch nilong vẫn mang theo bên mình để lên bàn. Bác trịnh trọng đưa tay vào lấy ra một cuốn sách. Bác Năm giật lấy:

— Anh mới in sách thơ hả?

Nói xong bác nhìn cái tựa *Phương pháp công phu THIÊN THỰC HÀNH*:

— Cha, anh tập võ hả?

Bác Ba lắc đầu lia lịa:

— Anh hỏi hết chưa để tui trả lời.

— Trả lời đi, rồi tui hỏi

tiếp. Mà khoan, anh phải trả lời tui cái câu trước, câu này để sau.

Bác Ba gõ gõ vô trán:

— Anh hỏi nhiều quá, làm ơn nhắc lại câu trước, tui quên rồi.

Bác Năm cười cười:

— Anh nói anh có cách chỉ cho tui hết khổ, vậy cách gì anh nói mau đi, tui nóng quá rồi nè.

Bác Ba dục dặc cuốn sách *Phương pháp công phu. THIÊN THỰC HÀNH*: — Thì cách này nè. Chỉ có TU mới hết khổ.

Bác nhấn mạnh chữ TU. Bác Năm đứng dậy đi lại bàn, nhắc cái bình trà chế vào tách và nói:

— Giỡn sao anh. Nếu thiệt tu mà hết khổ, sao thiên hạ không đi tu hết đi. Anh lậm thơ thần chưa đủ, giờ lậm thêm cái lương nữa hả? Ai hồng biết, tu là côi phúc mà tình là giây oan.

Bác Ba chưa chịu thua:

— Lóng rày bộ anh hồng để ý tới có gì thay đổi hả?

Bác Năm hơi nhú cặp mắt, nhìn xéo xuống đất ra chiều suy nghĩ:

— À! Tôi nhớ rồi, lóng rày anh ít hút thuốc mà cũng hồng thấy uống rượu. Sao, dám nói tại anh TU lắm à. Đừng xạo cha nội, cha mà tu, Chị Năm chỉ hiền hơn vợ tui một chút chứ chỉ cũng dám vạ hòng anh lắm à ghen.

Bác Ba tấn công:

— Cho anh biết một chuyện mà anh không thể ngờ được là vợ tui chỉ cho tôi Pháp Thiên này đó.

— Vợ chồng anh đắm đắm

quá, đâu có gì trục trặc, tự nhiên sao đi tu chỉ vậy. Mà thôi, anh tu được tui cũng mừng cho anh. Phần tui kể như khổ mãn kiếp, chừng nào tui chết, tui mới thoát được tay bả. Từ hồi nào tới giờ đi đâu cũng phải trình với bả như con đi học phải thưa với má vậy. Rồi bây giờ bày đặt tu hành, phải đi chùa, đi cúng, nói sao để đi đây. Phiền lắm.

Bác Ba xem mời bác Năm như cá đã cắn câu. Bác rề rề lại gần:

— Anh nói nhiều quá hồng chừa chỗ cho tui nói. Bởi vậy mà anh với vợ anh có chuyện hoài cũng phải. Nín đi cha nội, để con nói cho nghe. Đây là một phương pháp TU THIÊN có tên là PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP do ĐỨC THẦY LƯƠNG SĨ HÀNG truyền dạy. Đạo Phật có rất nhiều Pháp Thiên nhưng là Mật Pháp Bí Truyền, nghĩa là không có truyền ra ngoài dân chúng. Nhưng Đức Thầy vì thương chúng sanh nên đã nói hết, chỉ hết cách tu. Đơn giản mà dễ hiểu nữa. Đức Thầy giảng đạo bằng tiếng Việt dễ hiểu như tui với anh nói chuyện vậy, chứ hồng có dùng tiếng Chà Và Ấn Độ gì ráo. Để tui cho anh mượn băng cassette về anh nghe thử. Ông nói hay lắm. Anh nghe hồng chừng anh khóc đó. Lúc đó anh sẽ biết tại sao vợ anh làm khổ anh. Tại sao anh phải lấy bả mà hồng lấy bà Tền. Nhiều khi anh than trời trách đất dữ lắm phải hông. Tại sao anh hồng giàu như người ta. Tại sao anh hồng quen với

những người nổi tiếng, mà quen chi với cái thằng mắc dịch như tui, hổng giúp gì được mà còn chàng ràng thấy ghét.

Bác Năm nín khe. Bác Ba khê liếc đối phương một cái nhẹ nhàng, trước khi đối thế tấn công tiếp. Bỗng bác Năm mấp má môi. Bác Ba vội thẳng liền:

— Anh nói trước đi. Anh tu bao lâu rồi mà anh nói nghe hay quá. Anh nói tui nghe còn hay như vậy, ông Thầy nói chắc hay hết biết.

— Sơ sơ chừng một năm hà. Nhưng tui hổng bỏ đêm nào hết. Mỗi đêm cứ đến giờ Tý khoảng từ 11 giờ đến 1 giờ, anh công phu. Ban ngày anh thờ Chiếu Minh, làm phép Soi Hồn.

— Có bắt buộc ăn chay hông?

— Không. Nhưng ăn được là tốt, chuyện chay mặn anh đừng bận tâm. Anh Thiện một thời gian tự nhiên anh ăn chay được hà. Y như tui vậy. Ban đầu vợ tui biểu tui ăn chay, tui ăn đâu được. Hành pháp đâu chừng 6 tháng, tui không muốn ăn thịt nữa.

Bác Năm coi bộ hạp a nên bác thắc mắc:

— Chừa của ông Thầy ở đâu? ông Thầy là Thượng Tọa hay Đại Đức?

— Hổng phải Thượng Tọa, Đại Đức gì ráo. Ông còn hổng chịu bần đạo kêu ông bằng Thầy nữa đó.

— Sao kỳ vậy? Tui mình thương ông, kính trọng ông nên kêu là Thầy, chứ ông nói tất cả là bạn đi chung đường, ông là người đi trước chỉ cho tui mình là những đứa đi sau.

Nói đến đây, tự nhiên Ba Ben cảm động rơi nước mắt:

— Anh tin tui đi. Vì chuyện vô tình đã khiến cho anh bị bà Lanh kèm kẹp bấy lâu nay, thật tui hối hận vô cùng. Bà Lanh dữ thiệt, nhưng tui với anh cũng bậy. Đã dám cưới rồi mà anh còn bày đặt hẹn bà Tền ra nói lời từ biệt chi hổng biết. Còn tui lúc đó sao tui ngu quá, anh nhờ đi thông tin bà Tền là tui chạy liền. Giờ nghĩ lại thấy mình cũng có lỗi với bà Lanh. Mỗi lần gặp anh, nghe anh than thở, thiệt lòng tui ngổn ngang trăm mối. Tui van vái Trời Phật khiến xui tui có dịp nào giúp đỡ anh thoát cảnh trái ngang, vợ chồng anh đề huề vui vẻ, bình đẳng như vợ chồng tui, tui mới hả dạ.

Bác Năm nhìn thẳng anh bạn của mình:

— Bộ anh khóc hả?

Ba Ben nghe hỏi mũi lòng quá, hít mũi sụt sịt:

— Để tui kể cho anh nghe lịch sử tu của vợ tui. Anh cũng biết, bà oán ông già vợ của tui bỏ mẹ con bà từ hồi bà còn trong bụng mẹ. Đây nhằm vào câu ca dao:

*Gió đưa bụi chuối sau hè.  
Anh mê vợ bé bỏ bè con  
thơ.*

Bác Năm nóng nghe nên ngắt lời bác Ba:

— Anh kể mau mau đi, vòng vo tui nóng quá.

— Ấy từ từ, kể chuyện hấp tấp quá lạc đầu, lạc đuôi hết. Ông già bệnh nặng, tui kêu bà đi thăm, bà nhất quyết không đi. Bà già cũng hiền, bà tha thứ cho ông già từ lâu rồi, bà khuyên vợ tui, nó cũng

không nghe. Ông già ông gởi lời xin lỗi nó, nó cũng không chịu. Khoảng đây một năm tự nhiên bữa đó bà mua sẵn bánh trái, thuốc men một giỏ bự đợi tui về, bà rủ tui đi thăm ông già. Tui ngạc nhiên quá, hỏi, bà không trả lời liền lúc đó, đợi đi thăm ông già xong về bà mới thú thiệt là nhờ bà tu pháp THIÊN, bà hết ngu muội, không trách cứ ông già nữa. Bà nhận là bà cũng có lỗi lắm từ bấy lâu nay, may mà ông già chưa chết, để bà còn cơ hội chuộc lỗi. Anh mà nhìn thấy cảnh bà với ông già vợ tui ôm nhau khóc anh cũng khóc theo luôn. Từ đó tui mới tập tành theo bà, tu luôn đó chớ. Hành pháp một thời gian, tui bỏ thuốc, bỏ rượu, anh thấy hay hông. Tại anh chưa biết, để tui nói anh nghe.

Bác Năm đứng nghe nãy giờ, trong bụng thấm thía lắm. Bác nóng muốn bác Ba nhập đề thẳng, mà bác Ba cứ lòng vòng. Nhịn hổng nổi nữa bác la lớn:

— Thôi nín, đủ rồi. Bây giờ tui muốn anh nói thẳng vô vấn đề. TU THIÊN là tu làm sao mà anh nói nghe hay quá.

Bác Ba biết cá đã cắn câu, khoái quá bác cười chúm chím:

— Từ từ, trước hết để tui nói sơ về ông Thầy của mình cho anh nghe.

Bác Ba chuẩn bị tư thế, cố nặn đầu óc, tìm chữ cho hay, cho đặc biệt để diễn tả ông Thầy mà anh kính yêu vô cùng. Chưa kịp mở lời thì bà Lanh đi chợ về. Phản ứng tự nhiên, bác Năm lật đật chạy ra đón giỏ “bà xã”, đon đả

hỏi:

— Mua cái gì nhiều vậy bà? Có anh Ba đến chơi này giờ. Bà Lãnh một tay đỡ cái nón lá trên đầu xuống, tay kia kéo cái khăn quấn quanh cổ lau mồ hôi trên mặt, vừa nói vừa thở:

— Nắng gì mà nắng đỏ lửa, mua con cá đứng đợi họ làm bát mẻ. Rồi bà quay qua bác Ba:

— Anh Ba đến chơi hay có chuyện gì nữa hông anh Ba. Chị Ba cũng khỏe hả. Sao lúc nào anh cũng đi mình ên vậy. Lâu ác hén, hôm rày sao anh mát biết hông nghe tâm hơi gì hết vậy. Có bệnh gì hông sao ốm quá vậy.

Ba Ben hai ba lần dợm mở miệng nhưng bà Lãnh cứ “vậy, vậy”, hai ba cái “vậy” mà coi mòi bả chưa chịu hết bằng, nên anh cố giữ yên lặng. Trí bác liên tưởng đến cảnh ông Năm và bà Lãnh cùng mở “đài” một lượt, chắc hàng xóm hết ngủ. Ba Ben ngấm không yên, nên bác thoái thác cáo lui, dù trong bụng tiếc rẻ chưa nói hết ý đẹp của mình cho ông bạn già tưởng tận.

### HỎI 3

#### AI KHỔ HƠN AI?

*Giây tơ hồng không trông  
mà buộc.*

*Nợ vợ chồng đâu dễ dứt  
ngang*

*Bà than bà khổ cơ man.*

*Ông thà mang tiếng phũ  
phàng sướng hơn.*

Ba Ben từ già ra về, lòng riêng còn ảm ức lắm. Phải chi bà Lãnh về chậm một chút, Ba Ben có dịp thổ lộ nỗi lòng. Phần thương bạn, cảnh gia đình

không êm ấm, lớp hối hận khi xưa còn trai trẻ đã tiếp tay với bạn làm những chuyện không đúng. Ba Ben rất muốn làm một cái gì đó để đưa bạn ra khỏi cảnh đau khổ hiện tại.

Bà Lãnh đi chợ về mệt, thấy Ba Ben là muốn mệt thêm. Từ hồi còn con gái, Cô Lãnh đã không mấy thiện cảm với anh chàng suốt ngày cứ la cà mấy chỗ đàn bà con gái bày đặt ngâm ba cái câu thơ cóc nhái. Ai sao hông biết chứ Cô Lãnh thì xin miễn. Mỗi lần đang ngồi chơi, thấy Ba Ben rề lại là Cô Lãnh bỏ đi ngay. Đến khi đặng Anh Năm, Cô Lãnh không ngờ anh Năm là bạn thân của Ba Ben. Đỡ một điều anh Năm hông giống thằng cha Ba Xạo đó, nhưng Cô Lãnh cũng không cách nào ngăn cản anh Năm quan hệ với tên Ba. Ngăn không được, cản cũng không xong. Cô Lãnh chỉ còn cách gắp đầu nói đó.

Bà Lãnh quay qua bác Năm:

— Lâu lắm rồi đâu thấy thằng chả chàng ràng, sao hôm nay lại xuất hiện nữa, có chuyện gì đây?

Bác Năm đang soạn cái giỏ thức ăn, nghe vậy bác ngưng tay, nhìn lên:

— Bà sao kỳ quá hông biết. Ảnh đâu mắc mớ gì tới bà mà sao bà ghét ảnh quá vậy?

— Mắc mớ hay không chắc ông biết ràng hơn tui. Thôi dẹp chuyện của ông nội Ba Xạo đó đi. Ông nghe tui hỏi nè. Ông bắt nổi cơm chưa. Bắt rồi thì dọn cơm tui với ông ăn, xong ông đi ra coi chừng tiệm cho thằng Hoàng

đi đổi phim cho tui.

Bác Năm không trả lời, bác hỏi ngược lại bà Lãnh:

— Sao bà không mua thuốc lá cho tui. Tui còn có 1 điếu, này giờ hông dám hút, để dành ăn cơm xong, sợ hôi miệng. Rồi bác lăm bằm nhỏ tiếng:

— Tối ngày chỉ biết mê phim, đâu còn nhớ gì đến chồng con.

— Tui mê phim còn đỡ hơn ông mê đề. Một cuốn phim có 2 ngàn, coi 2 ngày. Ông ghi một miếng giấy nhỏ xíu, mấy con số là 10 ngàn, nhiều khi còn hơn nữa.

— Ngộ hông, tiền của tui, tui chơi, tui đâu lấy tiền của bà.

— Hể nói ra thì ông phân biệt tiền của ông, tiền của tui. Đã là vợ chồng thì cái gì cũng chung hết á.

— Nói vậy cái nhà đứng tên của bà, vậy là chung hay riêng?

— Tui làm vậy là lo cho tương lai của gia đình. Ông mà đứng tên chắc ông cũng bán lâu rồi, mẹ con tui chắc đâu đường xó chợ từ khuya.

— Thôi tui chịu thua bà, nói chuyện với bà thà tui nói chuyện với đầu gối sướng hơn.

— Ông hông có nấu cơm phải hông. Vậy ông ra tiệm ăn đỡ mì thất nghiệp đi, phần tui để lát nữa tui nấu, tui ăn sau. Tối ông về tui nấu canh chua cá lóc cho ông ăn. Nhớ hỏi tiền thằng Chệt bán chiếu hén, còn thằng bánh bao, tui trả phân nửa tiền rồi, còn phân nửa tui giam lại, ông đừng tài lạnh trả hết, nó giao bánh không đủ bán đó. Ông làm

ơn nghe lời tui một chút đi. Buôn bán như ông nghỉ ở nhà nuôi heo chắc sướng hơn.

— Có khi nào bà nghĩ đến cảm giác của tui khi nghe bà dặn công chuyện hông? Bà còn hơn bà nội của thằng Hoàng nữa. Bà làm ơn nhớ kỹ, tui là chồng của bà chứ hông phải là con của bà đâu. Tui mà biết vậy...

Bác Năm mới nói tới đây, bà Lãnh đã hốt câu:

— Ông mà biết vậy ông đã lấy bà Tền chứ đâu thêm lấy tui phải hông. Ông nói ông có biết cảm giác của tui khi nghe câu đó hông. Vợ chồng người ta sao đằm ấm bắt ham, còn tui với ông ngày nào hông có chuyện là ngày đó nuốt cơm hông vô. Nợ nần oan gia gì nặng nề quá, tui xin bê trên cho tui kiếp sau đừng gặp ông nữa, tui sợ quá rồi.

Bà Lãnh nói một thôi dài có văn có tự, sao bà nghe êm re, ngó lại thì bác Năm đã đi mất tự hồi nào.

Bác Năm bước ra cửa, mang theo những lời cay đắng của bà Lãnh. Bác thở dài với ý nghĩ, không biết lỗi của ai, chẳng lẽ lỗi của Ba Ben, ngày xưa đã chỉ Cô Lãnh nổi tiếng hoa khôi làng Phú Xuân cho anh chàng công tử làm ruộng Năm Lơ. Nội cái tên cũng làm bác Năm đau khổ. Tên của Cha Mẹ đặt ra, con cái làm sao dám chê. Có điều bà Lãnh là vợ mà nổi tiếng hơn chồng nên làng trên xóm dưới đâu ai biết Năm Lơ. Họ gọi bác bằng cái tên của vợ, nổi ám ức đó biết kể sao cho xiết. “Lỗi” không biết do ai nhưng

chắc chắn “Lâm” là của bác. Người ta nói “traai khôn tìm vợ chợ đông”. Chợ, bác không tìm, đi đâu lại chui ngay vô cái quán cà phê mới ra nông nổi.

Bác Năm bưng bả đi cho nhanh ra tiệm. Bác kêu thằng con để bác đi mượn phim dạng bác ghé nhà Ba Ben, hỏi thăm cái vụ Tu Thiển. Càng lớn tuổi bác càng cảm thấy chán gia đình. Bà vợ của bác gây hấn với bác đã 40 năm hơn mà bả không biết mệt. Phần bác, bác mệt lắm rồi. Bác định hỏi Ba Ben chỉ cho bác cái Chùa nào xa xa, bác trốn bà Lãnh, ẩn dật tu hành cho hết kiếp.

Ba Ben vừa nghe bác Năm gọi đã nhanh nhẩu chạy ra mở cổng rào mời bác Năm vô nhà. Trong lúc Ba Ben rót nước trà mời khách. Bác Năm bày tỏ ý định. Ba Ben cười cười:

— Tu ở đâu cho bằng tu nhà. Anh chỉ cần nhịn được bà Lãnh là anh tu rồi đó.

— Nhịn thì tui nhịn đã nhiều rồi.

— Anh nhịn ngoài mặt nhưng trong bụng còn tức, phải không? Nghe lời tui, hành pháp Thiển đi. Anh sẽ nhịn một cách dễ dàng, nhịn mà thoải mái, mát mẻ ruột gan. Ngược lại anh còn thấy thương bà Lãnh nữa đó.

— Anh nói tui nghe ham quá. Anh chỉ cho tui đi, tui quyết chí nghe lời anh để xem có thay đổi được bả hông.

— Hông phải thay đổi bả, mà thay đổi anh đó. Anh phải thay đổi trước, ảnh hưởng bả sau. Mà thôi tui hông vòng

vo tam quốc lâu lác lăm. Đây tui đưa anh băng giảng của Thầy về anh nghe hay hơn tui nói. Còn bây giờ tui chỉ anh cách thờ Chiếu Minh và Soi Hồn. Anh phải làm 2 pháp này 6 tháng, sau đó anh mới được Thiển.

Ba Ben dạy bác Năm thờ Chiếu Minh và Soi Hồn. Chưa được một hồi mà đã 6 giờ chiều. Bác Năm lật đật từ già ông bạn già ra về. Ba Ben không quên căn dặn bác Năm mỗi khi bà Lãnh cất giọng oanh vàng lãnh lót, bác Năm phải nhớ niệm Phật. Đây là phương pháp vô địch có thể ví như “bí kíp võ lâm” có tác dụng dẹp tan phiền não, bỏ quên sân hận, lòng an nhiên, trí tự tại.

Bác Năm xam xam đi một mạch về thẳng quán nước. Bước vô đã thấy bà Lãnh chễm chệ sau quầy. Bác Năm run quá nhưng nhớ lời Ba Ben dặn. Bác Năm lâm râm niệm Phật trong trí. Bà Lãnh vừa nhìn thấy bác Năm đã vội cất tiếng:

— Sao, đi thăm ông bạn vàng của ông đó phải hông? Tui đoán ngay chóc mà. Thấy mặt thằng chả là tui biết có chuyện. Phim của tui đâu.

Chết cha rồi. Bác Năm nghĩ thầm.

— Tui lu bu quá quên mất rồi.

Nói xong bác Năm quay ra cửa:

— Thôi để tui đi đổi phim cho bà.

— Khởi cần, để đó thằng Hoàng đi đổi cho tui. Để xỏ con dê đó, ông có mua con dê hông?

— Thôi mà bà, bà nói xỏ, nói xiên tui bỏ béo gì hồng biết nữa. Hồi chiều này ghé anh Ba nên không có mua đề. Mà đề xỏ con dê thiệt hả bà.

— Thiệt, tui gạt ông chi.

— Nếu vậy thì chết tui rồi. Tui nuôi con dê đã hơn tháng, hôm nay đã lên tới 50 ngàn rồi, trúng khảm đó.

— Bất đến ông bạn vàng của ông đó.

Bác Năm tiếc số tiền trúng đề, cứ chất lười hoài. Bác suy nghĩ:

— Mới bắt đầu tu hành sao xui quá vậy hồng biết. Đáng lý mình tu, Trời Phật phải độ mình chớ. Cái vụ này chắc phải hỏi Ba Ben mới được.

Muốn hỏi gì thì cũng phải đợi đến ngày mai. Bây giờ tức quá phải làm sao? Một ngàn trúng bảy chục ngàn. Mười ngàn trúng bảy trăm ngàn. Năm lần cái mười ngàn là năm lần cái bảy trăm ngàn. Úy mèn đét ơi, tới ba triệu rưỡi lận. Thôi chết, thằng cha Ba Ben hại tui rồi. Bác Năm nghe tức ngực, khó thở. Bác pha một ly cà phê đen, kiểm cái bàn trống, ngồi tiu nghỉu, mặt mày buồn hiu. Mặc kệ bà Lãnh chí chóc với khách hàng. Bác nhớ lại lời của Ba Ben. Bác thử niệm Phật. Bác cứ niệm, niệm. Sáu chữ Lục Tự Di Đà thật lạ với bác, nhưng bác tin nó có hiệu quả giúp bác quên. Đức tin như con suối ngọt ngào dẫn đưa tư tưởng bác rời xa những hệ lụy trần gian. Bác ngủ gục hồi nào không hay.

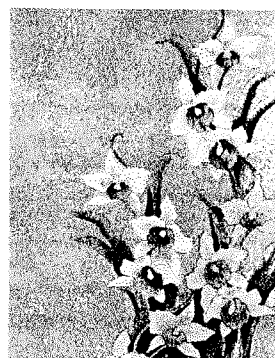
Bà Lãnh dợm lên tiếng la ông chồng. Thằng Hoàng cản

lại:

— Má sao kỳ quá hồng biết. Má phải biết tôn trọng Ba một chút chứ. Làm quá hồng sợ người ta cười cho.

Bà Lãnh cụt hứng bước lại ngồi sau tủ tiền, chán nản nhìn ông chồng ngėjo đầu, bó gối, ngủ say bất kể khách khứa ra vào tấp nập. Người gì hồng có tư cách ông chủ chút nào. Bà tiếc rẻ thời con gái đã se duyên lộn mối. Cũng tại cái mã đẹp trai. Bà chê chú Chệt rang cà phê nói tiếng Việt không rành. Giờ bà mới biết mình ngu. Nói tiếng Việt không rành thì có sao đâu. Rành cho lắm để dễ gây lộn chứ ích lợi gì. Chú Tỷ bây giờ có hai cái xe hàng đi giao cà phê tới ngoài Trung. Nhà lâu hai cái. Có điều, vợ cũng hai bà. Chỉ khoản này, bà Lãnh cảm thấy được an ủi. Nhưng bà Lãnh không chịu cho thêm điểm bác Năm. Bà nghĩ ông chồng nào lọt vô tay bà cũng còn khuya mới dám đèo bông vợ một, vợ hai.

Tiếng ồn ào của khách hàng lôi bác Năm trở lại cảnh đời ô trọc. Đền chợ đã thấp sáng. Xe cộ, người ta dập dùi đi chơi tối. Sương đêm len lén vượt nhẹ không gian. Thằng Hoàng đang pha cà phê, chế trà, thổi tiền, bán thước lá



không hở tay. Bác rầy nó tại sao không kêu bác. Nó nói:

— Để Ba ngủ cho ngon, con một mình cũng xong.

Ý nghĩ đầu tiên đến với bác là số tiền ba triệu rưỡi. Lỗi này của ai? Lỗi của Ba Ben hay lỗi của bác? Nhưng bác kịp nghĩ ngay, tiền đó đâu thuộc về mình nên khiến có chuyện để mình quên không đánh. Nghĩ được như vậy, tự nhiên bác cảm thấy vui vẻ, không còn bực tức, tiếc rẻ. Rồi bác giật mình: Có phải do mình Niệm Phật mà kết quả đi ngược vậy không? Phải hỏi Ba Ben mới được. Có được câu trả lời bác Năm yên tâm để ngày mai sẽ tìm cách gặp Ba Ben.

#### HỒI 4

#### ĐỒNG ĐIỀU TƯƠNG GIAO.

*Mưa pháp chan hòa khắp  
chúng sinh.*

*Hữu duyên khai ngộ kẻ tâm  
minh.*

*Thiền định quy không, tâm  
tịnh tịnh.*

*Lỗi lầm xin nhận, chính  
ngu sinh.*

Ngày mai, đời bác Năm bước sang ngã rẽ quan trọng. Bác lợi dụng buổi trưa đến tối coi tiệm cho bà Lãnh ở nhà coi phim. Bác đến Ba Ben bàn luận chuyện tu Thiền. Bác muốn đả thông tư tưởng thật kỹ với Ba Ben trước khi thực hành. Theo bác tu hành đâu phải chuyện đùa giỡn. Là bạn già với nhau đã hơn 40 năm, bác rành tánh tình của tên Ba còn hơn rành thằng con của bác. Ba Ben nếu tu được thì bác đâu chịu thua. Bác chỉ sợ

tên Ba nghe lời dụ dỗ của mấy ông Thầy bùa, bị gạt ê ẩm quá, hấn dám kéo bác chết chung cho vui. Nghe bác kể lẽ chuyện mất trứng 3 triệu rưỡi con đề số 35. Bác quy trách nhiệm tại mê nghe chuyện tu hành của Ba Ben. Ba Ben cười ngất:

— Tui mừng cho anh đó.

— Anh này vô gian hông. Tui than với anh, anh không an ủi mà còn cười như anh thù tui từ kiếp nào, giờ nghe tui mất tiền, anh khoái lắm phải hông?

— Tiền gì của anh mà mất. Hễ anh thắng là có nhiều người thua, gom tiền của họ lại để chung cho anh, phải hông? Anh vui thì có người buồn. Buồn vui, vui buồn cứ tiếp nối nhau đến bao giờ mới có nổi vui thực sự. Bạn bè với nhau, xin cho tui nói một lời thật tình. Anh với bà Lãnh tranh lỗi phải đã mấy chục năm, gần đến ngày xuống lỗ, chưa phân thắng bại. Hổng lẽ anh hện với bà sang bên kia thế giới, đấu tiếp.

— Thôi thôi tui sợ bà lắm rồi. Bác Năm xua tay lia lịa. Tui chịu thua bà từ lâu, tại bà hăng quá, bà gây hoài.

— Chịu thua bà, nhưng bà đâu chịu ngưng chiến. Bác Ba nâng tách trà lên môi, hớp một ngụm:

— Minh già rồi, tu chưa tới đâu, cái chết đã gần kề. Nhưng muộn còn hơn không. Bác quay qua bác Năm. Anh nghe băng giảng của Thầy chưa?

— Chưa. Tui muốn hỏi anh một lần cuối. Tại sao anh tu?

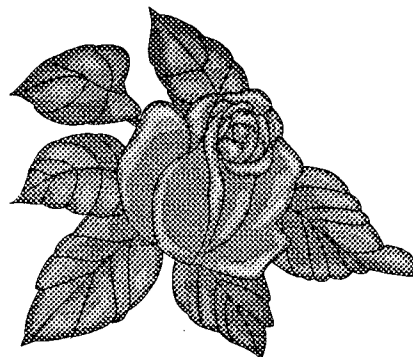
— Thì tui đã nói với anh

rồi. Con vợ tui ngấm ngấm chứ bả dữ hơn chị Lãnh nhiều. Đời nào bả chịu tha thứ cho ông Nhạc của tui. Tui những tưởng hết kiếp này bả hổng thèm dòm mặt ông già. Ai ngờ nhờ Pháp Thiên, đã thay đổi bả. Bây giờ bả lo lắng thương yêu ông già hết mức.

Bác Năm ngất lời Ba Ben:

— Anh có nghe người ta nói tu Thiền không có Minh Sư kèm bên là để “tẩu hỏa nhập ma” lắm hông?

— Nghe. Ối hơi đâu anh nghe lời tầm phào, vô căn cứ. Đâu, ai bị tẩu hỏa nhập ma đâu, anh chỉ tui coi. Phép Soi Hồn là chấn chỉnh thần kinh. Tui chỉ nghe người nào thần kinh tán loạn, mất ngủ, lo âu, soi hồn là dịu ngay. Người điên muốn chữa bệnh. Tu pháp Thiền, có người hết, có người không. Nghĩa là họ bệnh trước khi tu, chứ không phải vì tu mà bệnh. Thôi tui không đủ lời, đủ lý để nói với anh. Anh về nghe băng của Thầy đi. Thầy giảng đầy đủ hổng thiếu chuyện gì. Họ hỏi đủ chuyện, trên trời dưới đất. Ông Thầy ổng trả lời ngọt sớt mà còn rành mạch, khúc triết nữa chớ. Nói thiệt với anh chứ, nghe băng giảng đạo mà tui mê còn hơn nghe cải lương nữa đó.



Bác Năm nhờ Ba Ben chỉ thêm một lần Soi Hồn và thờ Chiêu Minh cho chắc ý. Bác từ già ra về, lòng nhẹ nhàng phơi phơi. Đêm hôm đó, đợi bà Lãnh và thằng Hoàng ngáy đều, bác Năm chấp hai tay lên thành khẩn niệm những câu nguyện đầu tiên, thể với Trời Phật, Tổ Sư. Từ nay bác tên là Năm Lỡ nguyện xin ơn trên tu hành đắc đạo. Nội câu này bác Năm cũng tranh luận với Ba Ben chí cốt. Bác Năm cho rằng:

— Tu cỡ như tui với anh còn lâu mới đắc đạo. Xin cái gì gần gàn, xin đắc đạo xa quá.

— Đắc đạo là biết được con đường đúng để đi, biết được pháp đúng để hành, chứ đâu phải đắc đạo là thành ông Thầy. Ba Ben trả lời cho bác Năm ngon lành.

Soi Hồn xong, bác nằm xuống thờ Chiêu Minh. Thờ mấy cái, bác ngủ mất tiêu. Bác ngủ nhưng thần thức bác tỉnh, nên chợp mắt chừng chút là bác tỉnh lại. Thở tiếp, đếm lộn hoài, chưa kể bác ì ạch như trâu rống. Bác buồn bã nghĩ mình không đủ sức khỏe để hành pháp. Tánh bác hiền hậu xưa nay. Là con nhà nông, bác cần cù nhẫn nại đã quen. Bác nhớ Ba Ben có dặn “hễ anh buồn là anh niệm Phật ngay, niệm Phật sẽ giải được cơn buồn. Bác bắt đầu niệm Phật. “Nam Mô A Di Đà Phật Nam Mô...” Tiếng niệm Phật đưa bác vào giấc ngủ yên lành. Lần đầu tiên bác rũ bỏ được những lời chì chiết của bà Lãnh, những con số đề trở trêu và nhất là nỗi hiu quạnh

của một người già.

Sáng hôm sau thức dậy, bác nghe lòng phấn chấn một nỗi vui không sao diễn tả. Bác đợi bà Lãnh, thằng Hoàng ra tiệm, mới bình tĩnh mở băng giảng của ông Thầy. Tiếng ông Thầy trong trẻo, trẻ trung. Âm thanh sắc ngọt, hùng hồn. Lời nói tha thiết như Cha nói với Con. Ý tứ mạch lạc khiến người nghe cảm nhận như vừa uống một thang thần dược chữa bệnh tâm.

Ba tháng sau, bác Năm soi hồn không còn ngứa ngáy khó chịu. Bác thờ Chiêu Minh cũng không phải ngủ quên. Nhất là bác niệm Phật đã thuần thục. Bác không còn thích thú với những con số đề đã một thời làm bác điên đảo. Ngay lúc bác quên được nỗi phiền muộn xung quanh thì cũng chính là lúc bác quên luôn những công việc vặt vãnh hằng ngày. Buổi sáng trước khi ra tiệm, bà Lãnh nhắc đi nhắc lại bác nhớ ngâm quần áo với sà bông, trưa về bả giặt. Lo nghe băng Thầy mê quá, bác quên tuốt. Ra tiệm, hể vắng khách bác ngồi lim dim niệm Phật. Thằng Hoàng báo cáo với má nó:

— Ba lúc này như có bệnh sao đó. Ngồi đâu ổng cũng ngủ gục. Khách vô ứng cũng không hay, ứng bỏ đề rồi, ai rủ ứng cũng không theo.

Bà Lãnh để tâm theo dõi, bà không phát hiện được gì. Nhận xét của bà cũng giống như thằng Hoàng. Bà Lãnh đề nghị bác Năm đi khám bệnh. Dĩ nhiên bác đâu chịu, vì biết chắc sức khỏe bác đang hồi lành mạnh nhưt. Tâm hồn bác nhẹ nhàng, cơ thể an khang.

Thân tâm bác đang biến chuyển như con kén lột xác thành con tằm kéo tơ. Để được tròn vẹn, bác Năm đề nghị bà Lãnh để bác nấu ăn. Bác nấu chay cho bác và nấu mặn cho hai mẹ con bà Lãnh. Ban đầu bà Lãnh xì xèo dữ lắm:

— Xí, cái mặt của ông mà tu hành nghe bắt mệt. Ông nghe lời thằng cha Ba, ăn uống kham khổ, lỡ có bệnh biểu nó cho tiền ông uống thuốc.

Mặc cho bà Lãnh nói Nam, nói Bắc. Đường bác, bác cứ đi. Cuối cùng mọi người đều công nhận lời bà Lãnh đúng: Bác Năm chưa già đã lẫn. Riêng bác, bác nhận chân ra một điều, trả lời được nỗi ẩn ức vò xé tâm can bác từ ngày bác gá nghĩa với bà Lãnh. *Lỗi* của bác không biết sửa tánh hư tật xấu, không phải *lỗi* của bà Lãnh. Và *LẦM* cũng của bác luôn. Bác lầm tưởng thế gian mọi vật thường hằng nên bác khư khư chấp thủ. Bác lầm tưởng bác “bảnh tởn” hơn bà Lãnh, bác có thể có người vợ hơn hẳn bà Lãnh. Sau một thời gian quán xét, bình tâm. Bác nhận thấy bác có phước lấy được người vợ như bà Lãnh. Bả thật là đảm đang, chu toàn. Nhà cửa, căn tiệm, mấy chục năm nay chỉ nở thêm chứ không hao hụt. Hoàn toàn là do một tay bả chỉ đạo, hướng dẫn. Nghĩ được như vậy, bác Năm sung sướng quá. Bài toán nan giải nhất cuộc đời bác đã có đáp số. Khi đó bác liền nghĩ thêm, phải chi bà Lãnh biết tu thì hay biết mấy. bác đem tư tưởng này thổ lộ với Ba Ben. Ba Ben nhẹ nhàng

nói với bác:

— Chưa được đâu anh Năm. Bà Lãnh còn đang học cái bài của bả. Anh cứ lo phần hành của anh cho tròn, cho sáng. Một lúc nào đó tới duyên, bà Lãnh sẽ tự hỏi anh để xin tu.

Bác Năm mừng lắm, bác nhấn mạnh với ông bạn già:

— Chắc vậy thiệt hông. Tui sẽ ráng tu hành đàng hoàng để bả động tâm.

*Lỗi* của Ai. *LẦM* của Ai đã sáng tỏ. Mây đen che khuất nhật nguyệt đã bị gió cuốn đi. Ánh sáng tin yêu của Thượng Đế hằng độ chúng sanh mãi mãi trường tồn. Bác Năm chấp tay lên niệm Phật, cảm ơn Thượng đế đã ban cho bác một cơ thể khỏe mạnh, một trí tuệ quang minh, một pháp môn siêu tuyệt. Bác không quên lẩm nhẩm cầu xin Thượng Đế ban thật nhiều phước lành cho Đức Thầy kính yêu của bác. Tuổi thọ của Thầy dài thêm cho đến ngày nào Thầy trở về thăm lại quê hương, thăm đàn con bơ vơ, hằng đêm tương thông tâm thức nhưng mòn mỏi mong đợi hình hài.

Tiếng niệm Phật tiếp tục đưa bác vào cõi nhẹ nhàng an lạc. NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT VẠN VẬT THÁI BÌNH.

*NGOC SƯƠNG kính bút.*

*Gửi bạn thương yêu MỘT NỤ CƯỜI.*

*HÒA ĐỒNG, AN LẠC, Tâm THẮNH THỜI.*

*VÔ Vi Đại Hội Xuân Chín Bảy.*

*KỶ NGUYỄN Di Lạc hiện Chân Trời.□*

## TỘI HỒN CHƯA HOÀN TẤT



Tôi sinh năm 1956 tại Vũng Tàu Việt Nam, là con gái lớn của một gia đình 8 người con, từ nhỏ sống trong một gia đình giàu có và nhiều lễ giáo tại một vùng thôn quê. Nghĩ lại, từ nhỏ đã ăn uống khác mọi người, tôi không ăn các món ăn lạ mà cha mẹ và các anh chị em tôi ăn. Sống trong một đại gia đình theo đạo công giáo, dòng họ nhà tôi có nhiều Cha và Soeur. Lúc 12 tuổi tôi có xin cha mẹ cho đi tu nhưng đã bị từ chối, học trường đạo từ nhỏ đến lớn. Tuổi ấu thơ tuy rằng nhà rất giàu nhưng buồn nhiều hơn vui, gặp nhiều chuyện bất như ý tuy được cha mẹ và anh chị em thương yêu nhưng thường hay bị cha và mẹ đánh đập nhiều trận đòn sống chết và rất ít bạn bè vì ai cũng chê không thềm chơi với con nhà giàu. Lớn lên được gửi đi học nội trú trong trường dòng tại Sài Gòn cho đến ngày mất nước tháng tư năm 1975.

Tôi theo làn sóng người di tản qua Mỹ từ năm 75, cuộc sống vật chất lại càng đầy đủ hơn xưa, có việc làm tốt nhưng hoàn cảnh khổ vẫn dai dẳng đeo đuổi. Lòng cứ như đi tìm kiếm một cái gì mà chính mình

không được rõ. Cho đến khoảng năm 1992, tôi bắt đầu theo một nhóm bạn trong sở học kinh thánh vào giờ ăn trưa, sau đó xem đi xem lại Cựu Ước và Tân Ước đến ba lần, vừa xem vừa khóc. Một đêm nọ ngủ không được sau khi khóc nhiều và lo buồn quá sức, tôi thấy mình kiệt sức và cầu nguyện:

— Lạy Chúa, con xin dâng linh hồn và xác của con cùng những đau khổ buồn phiền cho Chúa, xin Ngài nhận lấy và soi cho con biết đường mình phải đi.

Tôi thấy mình nhẹ nhõm như trút đi được gánh nặng. Và từ đó tôi bắt đầu vào thư viện Mỹ tìm kiếm nghiên cứu về các đạo giáo khác. Vì cái thú mê đọc sách của mình, tôi xem sách một cách mê say, từ nhỏ đến lớn tôi chưa hề xem qua các kinh sách của đạo nào ngoài Công Giáo. Trong thời gian này tôi cũng có được duyên may đọc một bài viết nói về ăn chay, tự nhiên giật mình sửng sốt và từ đó cho đến nay tôi đã ăn chay trường một cách dễ dàng.

Đến khi tôi gặp được ba cuốn sách trong thư viện là *Tôi Tâm Đạo*, *Thượng Đế Giảng Chân Lý* và *Địa Ngục*

*Du Ký*, tôi bừng tỉnh, cảm giác giống như mấy chục năm đi trong sương mù mờ tìm một cái gì nay tự nhiên trời rục sáng thấy rõ mình đang đi tìm gì, tôi bàng hoàng ngạc nhiên nửa tin nửa ngờ cầu nguyện liên miên trong khi nước mắt chảy không ngừng. Sau đó, theo trong sách, tôi tìm đến thiền đường Hạnh Đức để nhờ chỉ cách thiền theo Vô Vi. Đó là năm 1995, năm quan trọng nhất của cuộc đời tôi.

Lúc mới bắt đầu, tôi Soi Hồn và Chiếu Minh một ngày 3 lần, sáng sớm, trưa vào giờ ăn cũng ra xe chở và Soi Hồn, đêm đến ngồi niệm Phật cho đến gần giờ ngủ rồi Soi Hồn. Không dám cho ai biết, tôi một mình trốn trong tủ áo 3 tháng trời mỗi khi Soi Hồn và chịu nhiều thử thách cam go, học được nhiều bài học nhین nhục, tha thứ, thương yêu. Ra sức thực hiện tam công: Công phu, công quả, công trình. Sáu tháng đầu chỉ Soi Hồn, thử Chiếu Minh, niệm lục tự và có niệm bát chánh nữa.

Sau hai tuần Soi Hồn thì thấy tánh tình thay đổi hẳn, sau đó mỗi đêm Soi Hồn thì nước mắt chảy ràn rụa không ngừng suốt 15 phút, có cảm giác nhẹ nhàng ấm áp như có Cha toàn

năng đến bao che mình với tình thương vô tận, cảm thấy “hiệp nhất” với đấng bề trên thật sự! Chẳng một tháng sau khi Soi Hồn, tôi thấy nơi chính giữa chân mày có đường nứt, từ từ nứt lên đến trán, và nay có cảm giác nứt gần lên đỉnh đầu. Sau khi niệm lục tự chừng hai tuần, tôi thấy các luân xa xoáy mạnh, bắt đầu từ chữ Nam thứ tự cho đến chữ Di. Nay mỗi khi nằm thở Chiếu Minh, không hiểu sao chỉ chú ý cái rốn, mà luân xa chữ A có cảm giác tê tê, xoáy lan ra rộng như một bông hoa. Bây giờ khi niệm lục tự và bát chánh thì niệm đến đâu biết đến đấy, nhất là niệm lục tự xong câu đầu thì phát ánh sáng. Và bộ đầu thì rút mạnh. Chẳng hai tháng sau khi hành pháp thì Soi Hồn xong nằm ngủ tôi bắt đầu thấy tự nhiên bật sáng và từ từ thấy được kiếp trước của mình, từ ít cho đến nhiều. Nay tôi biết được ở kiếp trước, trước khi chết tôi đã phát đại nguyện kiếp này chịu gặp cảnh khổ để được thức tâm tu thiền. Từ khi biết được điều đó, tôi dần dần thấy rõ mục đích của kiếp sống hiện tại, nhiều trách nhiệm trên đường đạo mà mình muốn theo đuổi. Nghĩ lại rất cảm ơn hoàn cảnh khổ là ân sư của mình, tự thức tâm chịu nhịn, chịu khổ tiếp tục đi.

Hiện tại tôi chịu rất nhiều thử thách về đường đạo, lúc xưa khi bị nhiều cảnh khổ thì buồn khóc, nhưng nay thấy rõ đó chỉ là những thử thách, những bài học của mình, an lòng chịu và cố gắng niệm Phật liên miên. Mỗi ngày đều nhận ra bề trên gửi từng bài học một cho mình. Có nhiều bài tôi học mãi mà vẫn không thuộc, cứ học đi học lại hoài.

Nhiều chuyện đã xảy đến cho tôi từ khi hành pháp, về mặt tâm linh thì nói không hết, thấy rõ nguyên do mỗi khi có chuyện gì xảy ra, lòng tư bi mở rộng đối với người, thú vật và ngay cả cây cỏ. Về vật chất, nhiều chuyện cũng đã xảy ra không ngờ, càng nghĩ lại càng cảm thấy trách nhiệm của mình về đường đạo nặng nề hơn, phải sống sao để ảnh hưởng những người chung quanh, từ trong sở làm cho đến đại gia đình của mình, quyết tâm hành pháp và trả pháp, dù thử thách đến đâu, vẫn luôn thấy mình là một tội hồn chưa hoàn tất.

Lạy cha, còn xin cảm ơn cha Trời đã thương tưởng đến tội hồn con. □

California ngày 28/1/1998 V. N. L.

## Sống Chung Hòa Bình

*Tâm sự Khóa Sống Chung Hòa Bình tại*

*Pháp, ngày 18 đến 22-2-98*

*Nghĩ gì về Khóa Sống Chung,  
Vô Vi tại Pháp giống như một nhà.  
Sống chung các bạn gần xa,  
Đến đây tụ họp chan hòa tình thương.  
Công Cha ban rải gieo gươm,  
Tình thương đạo đức, là đường con đi.  
Thương Cha con phải làm gì,  
Đêm đêm lo lắng, thực thi hành thiền.  
Tình Cha ban rải gieo gươm,  
Cho đàn con trẻ theo đường mà đi.  
Mong người thức tỉnh nghĩ suy,  
Tu hành thanh nhẹ, chẳng gì sướng hơn.  
Sống chung chẳng có giận hờn,  
Bạn bè vui vẻ, bình yên thuận chiều.  
Lời Cha ý đạo cao siêu,  
Giúp con thức tỉnh, thương yêu mọi người.  
Giờ đây con chẳng có rời,  
Vô Vi Phật Pháp hợp thời thăng hoa.*

*Germany, 23-2-98*

*Lê Đăng Thái*

## THIỆN CA ÚC CHÂU



*ÚC CHÂU EM ÚT CỦA NĂM CHÂU*

*CHÂU ÚC Thiên Ca phát đạo mầu*

*EM ngã anh nâng cùng tiến bước*

*ÚT hành nhập định chẳng lo âu*

*CỦA Trời cho điển thanh thâm hưởng*

*NĂM Khí Triều Nguơn trụ đỉnh đầu*

*CHÂU Mỹ Châu Âu về họp mặt*

*TU hoài tu mãi hóa Ni Châu.*

*Thân thương kính tặng b/d Úc Châu*

*Toulouse, ngày 28/02/98*

*PHẠM XUÂN HỒNG*

## TRỜI XANH Ở ĐÂU?



Khi sung sướng ai ai cũng thấy mình đang sống trong bầu trời xanh, nhìn cuộc đời toàn màu xanh. Nhưng khi nghịch cảnh tới bầu trời xanh kia vụt xám ngắt, lúc ấy mới thấy bầu trời xanh kia không thật, cuộc đời muôn ngàn đau khổ. Làm thế nào để trong nghịch cảnh mà ta vẫn sống trong bầu trời xanh. Đây mới chính thật là bầu trời xanh vĩnh cửu.

Tôi đã từng nhìn Trời mà hỏi:

— Trời xanh ở đâu?

Không phải vì tôi có tâm hồn thi sĩ nhưng vì lúc đó bầu trời xanh của tôi đã biến màu, tôi sống trong thương đau, u ám. Tôi nhớ lại một trong quẻ xâm cách đó hai năm tôi xin được trong đầu năm, tôi rất thích đi chùa xin xâm và hơn nữa còn rất tin. Tôi không nhớ rõ từng câu, đại khái bảo rằng tôi đang đi trên thảm cỏ xanh và nếu tôi nhìn vào vũng nước nhỏ tôi sẽ có bầu trời xanh. Tôi rất thích thú và vui sướng với quẻ xâm này.

Lúc đó tất cả đều mong cầu của tôi đã thành. Tôi đang sống trong hạnh phúc của chồng tôi, vừa đoàn tụ cùng ba má tôi sau 11 năm xa cách. Tôi tin tưởng cuộc đời sẽ sáng

lạn hơn, tươi đẹp hơn. Bạn có thấy quẻ xâm của tôi là thương thương không? Chắc chắn rồi, đi trên thảm cỏ xanh tất nhiên con đường thật êm ả, còn nhìn vào vũng nước mà thấy trời xanh thì chắc chắn cả bầu trời xanh đang phủ lấy tôi. Vui thích làm sao, tôi cất kỹ mảnh giấy nhỏ vào túi áo.

Ngày tháng dần qua, sau một năm mà đời tôi buồn chán đến độ không còn hứng thú đi chùa xin xâm nữa. Rồi kể thêm một năm tôi tình cờ thấy lại mảnh giấy nhỏ, tôi tự cười mình, nụ cười cay đắng. Tôi tự hỏi trời xanh ở đâu? Tôi đã cố tìm trong vũng nước nhỏ kia để tìm một chút trời xanh còn không thấy làm gì có cả bầu trời. Bầu trời xanh xưa kia của tôi chỉ là giả ảo, đã tan biến còn đâu mà tìm. Tôi càng ngày càng thấy bơ vơ không lối thoát. Tôi tự hỏi trong kinh nhà Phật thường giảng luân hồi nghiệp quả vậy là tôi nặng tội quá, kiếp này còn lại khó mà thoát khỏi. Từ cái đau khổ nhỏ rồi đến cái lớn hơn, lớn đến nỗi như cả bầu trời đen sụp đổ đè nặng hồn tôi. Tôi thấy mình đang sống trong địa ngục, tôi tự thấy ghét mình và chán ghét tất cả. Tôi muốn chết để vĩnh

viễn không còn thấy bầu trời đen tối đó nhưng tôi thật không dám tự mình vì tôi tự nghĩ:

— Tôi có thật sự thoát sau khi chết đi?

Tôi cứ nhớ mãi bốn câu thơ trong một truyện phim:

*Nơi trần thế bon chen lắm nỗi,*

*Lúc lià trần thế xác cũng lià theo.*

*Trong trăm năm phút chốc bổng bay vèo,*

*Hồn lãng đãng đi vào tiên giới lạ.*

Tôi hoang mang suy nghĩ, nếu chết đi mà được vào tiên giới thật tốt lắm chứ không đến nỗi bi quan. Nhưng có chắc gì mình được đi vào tiên giới hay sẽ còn ngụp lặn trong mười mấy tầng địa ngục kia. Chính đời sống này mà mình còn chưa được sống trong trời xanh, làm gì sau khi chết đi lại thoát cao hơn để đi vào tiên giới. Ai sẽ mang lại cho tôi bầu trời xanh ấy? Bằng cách nào? Và tự nghĩ đời này không có trời xanh...

*Huyền cơ tạo hóa xoay xoay chuyển*

*Giáo dục chúng sanh đạt pháp liên.*

Hai câu thơ này của Đức Thầy cho tôi thấu hiểu chặng đường đau khổ mà tôi đi suốt

mấy năm trong bầu trời đen kia cũng không phải là không hữu ích. Và Đức Thầy thường giảng:

— Khổ, khổ, khổ mới tới biên giới của Phật Pháp.

Sau khi có được PLVVKHHBPP tôi quên đi những vấn vương về bầu trời xanh kia, chỉ cần hành pháp, nghe băng Thầy giảng và thường xuyên trì niệm lục tự Di Đà là tôi thấy mình an bình trong nội tâm. Một ngày tôi cùng học LED với các anh chị trong thiền đường, tôi đọc trong 7 câu hỏi có một câu Thầy hỏi:

— Trời xanh nằm ở đâu?

Tôi nghe rung động cả tâm hồn, không ngờ Thầy thấu hiểu tận trong tâm tư tôi. Không phải là những suy tưởng vấn vương mà chính thật có bầu trời xanh. Tôi biết Thầy muốn tôi xác định một cách rõ ràng không mơ hồ. Tôi hiểu chính Thầy đã dẫn dắt tôi tìm lại bầu trời xanh kia. Thế mới hiểu quyền năng của Đấng tối cao, sự từ bi tận độ là gì. Người đã giúp tôi hiểu bầu trời xanh ấy không gần cũng không xa, nó chính ở trong tâm ta. Bầu trời xanh mà người đời thường tìm kiếm đó là bầu trời của tham vọng vật chất, khi thỏa mãn với tình tiền danh vọng và vụn biến mất khi nghịch cảnh kéo đến.

Chỉ có tâm đạo, sống trong pháp lý Vô Vi tôi mới thật sự có bầu trời xanh vĩnh cửu. Chính mắt tôi đã thấy bầu trời xanh sáng ngời trong đêm tối, mỗi khi hành thiền là bầu trời kia vụt sáng thêm hơn như xoa dịu tâm hồn đau khổ và từ đó tâm tôi hòa nhập vào đạo pháp, đạo mẫu chiếu rọi hồn tôi, cho tôi thấy được cả trời đạo yêu thương. Ai đã từng sống trong bầu trời yêu thương này mới thấm thía, mới thấy được sự cao cả của Người Cha yêu quý suốt đời tận tụy đưa đàn con thức giấc trở về nguồn. Ngày xưa tôi thường than van Ông Trời quá bất công, ngày nay tôi chỉ im lặng để tận hưởng hạnh phúc Trời ban. Tôi thật không biết Ông Trời ra sao nhưng từ khi có Thầy tôi mới cảm nhận được tình Trời Đất, càng yêu quý Pháp Lý Vô Vi. Tình thương Thầy ban cho tôi quả thật không thể nói hết bằng lời nói, bằng văn từ. Cứ nghĩ đến công ơn trời biển kia cực khổ gì tôi cũng vượt qua, buồn khổ nào cũng tan biến mất. Tôi cảm nhận lúc nào Thầy cũng ở cạnh tôi chăm sóc,

## XUÂN THIÊN

Mùa Xuân trụ ở tâm tôi,  
Trong băng, trong ý, trong lời Thầy khuyên.  
Trong ánh mắt, nụ cười hiền,  
Thực hành tinh tấn, siêng thiền nghe con!

Mùa Xuân, cây đạo thấm tươi,  
Đơm hoa, kết nụ, tình người cảm giao.  
Mùa Xuân, thiền hữu đổi trao,  
Tương thân, tương ái, đượm màu VÔ VI.

Mùa Xuân, chẳng đến chẳng đi,  
Mãi mãi tàng ẩn tâm tri giác thiền.

Mùa Xuân, vui khắp các miền,  
Đồng quê, thành thị bình yên chan hòa.

Mùa Xuân, bất diệt hoan ca,  
VÔ VI PHẬT PHÁP truyền ra ĐẠO THIÊN.

Thủ Đức, 11/97 VÔ VĂN HUỆ

## XOAY CHUYỂN

Êm êm xoay chuyển trong thanh lặng  
Chuyển chuyển xoay xoay kiếp làm người  
Trần gian tạm gác về tiên giới  
Quên hết trần đời nghiệp đắng cay

Rời từng đêm tối, từng đêm tối  
Chuyển chuyển, xoay xoay kiếp làm người  
Vô Vi sưởi ấm hồn hoang dại  
Thoát kiếp khờ ngu kiếp dại khờ

Thần tiên mơ ước giờ đã thấy  
Nào có xa đâu cảnh trần đời  
Tôi nghe rung cảm tình Trời Đất  
Trong ánh hào quang của đạo mẫu

Từ trong ánh sáng hào quang đó  
Hình ảnh Cha yêu cứ đậm dần  
Tình Cha sưởi ấm hồn hoang vắng  
Từng phút từng giây chẳng xa rời

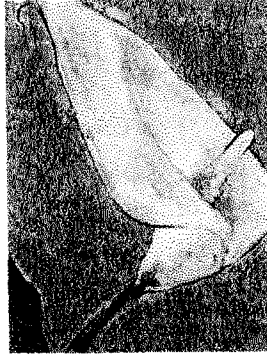
Từ bi tận độ tình Cha đó  
Kiếp này ngàn kiếp khó phai nhòa  
Đại nguyện tu tâm con xin nguyện  
Đáp tạ tình Cha với tình Trời

Lâm Huỳnh Mai

an ủi, dạy bảo tôi.

Bầu trời xanh của tôi luôn có sự hiện hữu của Thầy và Đạo. Tôi chỉ còn một điều muốn nói, khi nào trong cơn đau thương bạn biết mình đang sống trong bầu trời đen thì chính là lúc bạn nên tìm về PLVVKHHBPP để biết được “Trời xanh ở đâu.” □ Lâm Huỳnh Mai

## BẠN ĐẠO VÔ VI ÚC CHÂU CỨU TRỢ NẠN NHÂN BẢO LỤT TẠI VIỆT NAM



**N**gày 1 tháng 11 năm một chín chín bảy, tín hữu Thiên Chúa trên toàn thế giới cử hành trang trọng lễ Các Thánh Nam Nữ. Giáo Hội Công Giáo nhắc nhở giáo dân về gương thánh thiện tu hành của các vị tiền nhân. Cũng ngay đêm đó, rạng sáng 2 tây, Thiên Chúa đã nổi cơn thịnh nộ trừng phạt con Ngài, bằng cơn bão tàn khốc thổi qua các tỉnh phía Tây thuộc miền Nam VN. Theo tin tức báo chí, về nhân mạng có đến 2.131 người mất tích, tài sản thiệt hại khoảng hơn 2.000 tỉ đồng bạc VN. Ngày xưa khi chưa tu (nói vậy cũng không đúng, Thầy từng nói bạn đạo Vô Vi đã tu từ 500 năm trước, giờ gặp lại tiếp tục làm phiên Thầy) gặp cảnh này, ai mà không oán trách Ông Trời sao không thương chúng sanh. Có giáng tội thì lựa đưa nào giàu sang phè phỡn, ăn no bầy đặt đánh đấm. Lý đâu dân VN đã lắm than quá cỡ, lại thổi một phùa vét sạch tàu bè, nhà cửa.

Ngày nay đủ duyên gặp Thầy hết lòng dạy dỗ, hiểu được Đấng Toàn Năng khi ban

sự trừng phạt là muốn thức tỉnh chúng sanh. Bạn đạo Vô Vi chứng kiến cảnh đau lòng, chẳng những cảm ơn Thượng Đế, còn phải hiểu để chuẩn bị bước vào Hội Ngươn Thánh Đức, quả địa cầu nói chung và VN nói riêng đương nhiên phải chịu nhồi quả liên tiếp. Dấu hiệu rõ như vậy, vẫn không thoát khỏi ngậm ngùi. Để chia xẻ bài học “siêu diệu” trên, chúng tôi nhận lãnh trách nhiệm về VN, chuyển những món quà mọn, gói ghém tình thương đến những người cùng khốn hoạn nạn.

Về muộn, tôi lờ hai chuyến cứu trợ đồng bào tỉnh Sóc Trăng và Bến Tre. Ngày 16 tháng mười hai, đoàn gồm 25 người tiếp tục thăm viếng tỉnh lỵ Cà Mau. Trên chiếc xe tương đối, của một vị hảo tâm cho mượn, chúng tôi chỉ phải đổ xăng, lăn bánh lúc bảy giờ tối. Chỗ ngồi thật khiêm nhượng khiến tôi tưởng tượng đến tư thế ngồi Thiên của Thầy lúc mới tu, trên cái ghế đầu thông chân, ý lực của

Thầy lúc đó phải siêu phàm mới có thể quên được “miếng đất phù sanh” nhỏ hẹp bên dưới. Gió nóng thổi luồn qua khung cửa mang theo bụi bặm và đủ thứ mùi. Hai chân tôi lúc nào cũng sẵn sàng đạp thắt, phụ với tài xế. Ôi Sài Gòn, câu nói cũ kỹ của một ông thi hào thuở nào tả cảnh đầu bên Tàu sao giờ giống cảnh trước mắt tôi. Thật đúng là “ngựa xe như nước, áo quần như nêm”. Xe honda đủ kiểu, đủ màu, xích lô đạp, Xích lô gắn máy, xe du lịch đời mới, đời cũ, xe ba gác chở hành, chở tỏi. Người đi bộ. Kẻ đón xe. Hầm bà làng, bao nhiêu đổ hết ra đường, chạy như điên. Không lane, không luật, không sợ chết. Dân Sài Gòn “xem cái chết nhẹ tựa lông gà”. Xin lỗi tôi không biết “lông hồng” là lông của con vật gì nên tôi đổi lại là lông gà cho dễ hình dung. Lòng đường xem ra chẳng có gì thú vị, tôi đưa mắt lên mấy ngọn đèn. Bất giác nhớ mấy câu hát dỗ em ngày xưa, tôi đưa

võng cho má nấu cơm:

*Dền Sài Gòn ngọn xanh  
ngọn đỏ.*

*Dền Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn  
lu.*

*Anh về anh học chữ nhu.  
Chín trăng em đợi, mười  
thu em chờ.*

Giờ xin mạo muội sửa lại  
cho hợp với giây phút hiện  
tại:

*Dền Sài Gòn ngọn xanh  
ngọn đỏ.*

*Dền chơn tâm khi tỏ khi  
lu.*

*Thế gian sợ nhất chữ Ngu.  
Vô Vi dẫn tiến, chữ Ngu  
giải liền.*

Trăng mười bảy vẫn  
nguyên vẹn nụ cười, chạy theo  
chúng tôi suốt con đường dẫn  
ra hương lộ. Đôi khi, tôi biết  
trăng cũng rất bức mình vì  
những tòa nhà xây cất mất  
trật tự, kiến trúc tạp nhạp.  
Thỉnh thoảng trên mái nhà úp  
một cái tháp tròn giống như  
cái nồi, mang dáng vẻ của xứ  
Ngàn Lẻ Một Đêm bên trời  
Ba Tư huyền bí. Thử tưởng  
tượng xem, VN bây giờ là một  
hỗn tạp từ vật chất đến tâm  
linh. Giáo chủ ra đi khắp nơi.  
Ngày đệ tử Vô Vi, học Thầy  
rồi phẫn Thầy, lập riêng giáo  
phái. Nồng cốt vẫn từ Vô Vi  
mà ra. Giáo lý sao y bốn  
chánh những lời giảng của  
Thầy. Pháp lý sửa đi đôi chút,  
bắt đầu xưng danh. Bạn đạo  
yếu bóng vía là bị chụp ngay.

Cứ nghĩ lan man như vậy,  
đâu nhớ niệm Phật. Kéo thần  
thức trụ ngay đỉnh đầu, tôi lim  
dim thả hồn theo 6 chữ Nam  
Mô. Đang lơ mơ, không  
biết mình đang ở cảnh giới  
nào, bỗng bị giật xóc thật

## THỜ CHÚC XUÂN

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

VUI XUÂN MẬU DẦN NIÊN XIN CHÚC MỪNG VẠN AN

XUÂN MẬU DẦN ân cần Thanh khuyến

XUÂN mọi người chớ luyến bến mê

XUÂN hoa mai nở tràn trẻ

XUÂN vui ta hãy nhớ về Quê Cha.

XUÂN Việt Nam mẫn mà tình nghĩa

XUÂN muôn màu sắc tía, sắc xanh

XUÂN muôn hoa nở trên cành

XUÂN Thanh kêu gọi chị anh tu trì.

XUÂN huynh đệ ráng ghi lời pháp

XUÂN tham thiền đên đáp Trời Cha

XUÂN sang luận chữ Đại Hòa

XUÂN lòng thanh tịnh mới là hưởng Xuân.

XUÂN bất tận hưởng Xuân miên viễn

XUÂN xuất thân diện kiến Như Lai

XUÂN tu trong, chẳng tu ngoài

XUÂN tu hình thức có ngày khổ a!

XUÂN bến giác tâm qua chớ trễ

XUÂN dưới hòa, trên lễ kính tâm

XUÂN nguyên học pháp cao thâm

XUÂN đi đây đó kiếm tâm Hiền Nhân.

XUÂN cúng bái ân cần Tiên Tổ

XUÂN luận đàm thi thố tài năng

XUÂN hôn thắm viếng chị Hằng

XUÂN khoe sắc thắm ngắm trăng đêm Rằm.

XUÂN khai bút tình thâm nghĩa nặng

XUÂN chúc mừng lắng lắng người nghe

XUÂN Thanh lái chiếc thuyền bè

XUÂN Thanh cung chúc bạn bè cùng tu.

XUÂN khai trí ngục tù phá vỡ

XUÂN tâm hồn cởi mở mọi người

XUÂN cười miệng hé xinh tươi

XUÂN giúp bá tánh mọi người lầm mê.

XUÂN cùng nhau trở về Đại Ngã

XUÂN thân hồn lả chả lệ rơi

XUÂN thương nhưng nhớ Cha Trời

XUÂN khóc lòng muốn về ngôi Thượng Hoàng.

XUÂN đừng chí lo toan hành pháp

XUÂN ơn đền, hiếu đáp mẹ cha

XUÂN chúc tất cả chan hòa  
 XUÂN tình thật chặt mới là thủy chung.

XUÂN hưởng diễn vô cùng mát dạ  
 XUÂN cười vang hoa lá chuyển rung  
 XUÂN Thanh đây đó cúc cung  
 XUÂN nhớ nguồn cội chúc mừng thung dung.

XUÂN cầu an chung cùng nhân loại  
 XUÂN niên này gặt hái đủ điều  
 XUÂN đời sướng ít cực nhiều  
 XUÂN Đạo nhuần thấm tiêu điều cõi trần.

XUÂN tinh tấn tu hành kịp lúc  
 XUÂN hội này đông đúc anh em  
 XUÂN tươi hoa nở trước thềm  
 XUÂN tình đoàn kết ấm êm vui hòa.

XUÂN cất tiếng nhạc ca vang dậy  
 XUÂN ái hòa vun vẩy tình thương  
 XUÂN lòng Thanh mãi vấn vương  
 XUÂN càng thêm nhớ Thiên Đường xa xưa.

XUÂN lạc đạo, mất dưa mất bí  
 XUÂN vui cười hi hí nhỏ to  
 XUÂN DẶN Thanh sắm chiếc dò  
 XUÂN dưa khách tục xuống dò hồi quê.

XUÂN tất cả nhớ về Hoàng Mẫu  
 XUÂN Thiên đường vô lậu vô tư  
 XUÂN hồn mặc tưởng trầm tư  
 XUÂN trí khai mở từ từ Đạo say.

XUÂN luyện tánh Như Lai vô động  
 XUÂN chúc cầu vọng ngóng vị ngôi  
 XUÂN giải thoát nhớ mãi thôi  
 XUÂN lừa tục lụy mới rồi tử sanh.

XUÂN cung chúc chúng sanh mạnh khỏe  
 XUÂN mát lòng vui vẻ trường miên  
 XUÂN Đạo thấm vị men Thiên  
 XUÂN càng say đắm, càng siêng tu hành.

XUÂN cung chúc chị, anh, em, cháu  
 Bút khai ngòi cỡi tháo lược thao  
 Tu hành quyết chí mau mau  
 Hưởng XUÂN bất tận Thiên Trào là hơn.

**CHÂN THÀNH CUNG CHÚC**  
**THÁI LƯU THANH**  
 12/1997

mạnh. Anh tài xế này thật xứng đáng đại diện tài xế VN đi dự đua xe thế giới loại phi tốc. Anh chạy như bị ma đuổi, bất kể ổ gà, vũng trâu. Các bà trên xe la chói lói:

— Từ từ đi bác tài.

Thầy có nói, tu pháp Thiên là luyện chết trước khi chết. Họ chẳng tu mà không sợ chết. Tui, đệ tử Vô Vi, nếu sợ chết thì còn ra thể thống gì. Thôi thì phó mặc Ông Trời, nếu Ông cho con bài học con cũng cảm ơn Ông. Tiếng niệm Phật đưa tôi rời xa, bay bổng, cho đến khi nghe lạnh hai gò má, chợt tỉnh thì xe đã đến. Thành phố Cà Mau chìm trong sương đêm, vạn vật còn say ngủ. Những tòa nhà kang trang chót vót. Không tìm ra một góc cạnh nào mang vẻ sụp đổ hoang tàn. Chị C. Trưởng Đoàn liên lạc với Anh H. bạn đạo. Chúng tôi sẽ dừng chân nghỉ khỏe tại nhà anh trước khi bắt đầu đến địa điểm cứu trợ. Xuống xe đuổi hai chân, vạn mình mấy cái cho máu lưu thông, leo lên tận lầu ba, an tọa trong căn phòng nhỏ ấm cúng, khi đó tôi mới hiểu hạnh phúc thật nhỏ nhoi, thật gần gũi, cần đi tìm đâu xa.

Bạn đạo Cà Mau gặp chúng tôi mừng như chúng tôi gặp Đức Thầy. Các bạn cho biết, từ ngày tu đến giờ chưa có lần nào được gặp gỡ các bạn, nhất là Việt Kiều trong tinh thần hòa ái thương yêu như vậy. Xa nhau không biết bao năm tháng, anh em giờ gặp lại, chuyện trò rôm rả, huyền thuyên. Dành nhau mà nói. Tôi và các bạn xa về, trả lời không kịp. Quay bên

trái, lắc bên phải, ngừng đầu lên, gật đầu xuống:

— Dạ, tôi về đã...

— Dạ, khoảng hai... tui đi.

— Dạ, Thầy đang ở Mỹ.

— Dạ, rồi Thầy đi đâu chưa biết.

— Dạ, hồng biết Thầy có về VN hông.

— Dạ, để tui về tui hỏi lại Thầy...

— Dạ, Thầy vẫn khỏe mạnh, vẫn hồng hào mà còn đẹp trai nữa.

— Dạ, cứ Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định giữ y như vậy đêm đêm làm tới, không sửa chút nào. Nhớ niệm Phật trụ đỉnh, rất cần thiết cho sau này.

Anh P, Chị P lỡ được lòng thương mến của bạn đạo hơi nhiều nên khốn đốn hơn tui. Đứng đằng xa tui thấy Anh P. gật đầu lia lịa, dạ liên hồi. Cảm động tinh thần tu hành của các bạn, Chị Bự Long Thành vui vẻ nhận nhiệm vụ gửi LED Weekly mỗi tuần. Băng cassette Thầy giảng được anh Bấy C. Gia Định hứa cung cấp. Mọi sự tạm ổn. Chúng tôi lên đường sau khi độ một chầu bún càry chay hết sẩy của các chị đãi. Đi bộ từ nhà ra bến ghe chỉ có mấy bước. Chợ Cà Mau nằm dọc theo bến sông. Đồng hồ chỉ đúng 6 giờ sáng. Từ đây chúng tôi phải ngồi xuồng máy đi thêm 4 tiếng nữa mới đến địa điểm cứu trợ. Út N. khiêng cái máy quay phim, chìa ống nhắm thẳng chúng tôi như B.40 nhắm bắn xe tăng:

—Bà con quay đầu lại nhìn tui nè, cười đi, cười đi, tui quay à.

Chiếc xuồng dài, mũi nhọn,

sơn xanh giống như chiếc lá. Chòng chành, ướt nhem làm ngại chân bước. Mọi người nhìn nhau cười như mếu. Dân thành thị có quen sông nước bao giờ. Chú lái đò, ngồi đầu mũi nhìn chúng tôi cười chúm chím. Máy nổ, xuồng tách bến, lướt sóng giữa hai bên phố chợ Cà Mau. Chạy một quãng, gặp một nhóm xuồng ba lá bán trái cây, rau cải giống y như chợ Nổi của Thái Lan. Tôi thầm tiếc, phải chi họ biết tổ chức cho dân được nhờ. Từ rày đến sau nếu ai có muốn đi Thái Lan thăm chợ Nổi, hãy đến Cà Mau, bảo đảm không thua. Được mua thổ sản rẻ mà còn giúp được bà con, vừa đi chơi vừa làm phước. Cà Mau là miền đất tận cùng của đất nước. Nói đến Cà Mau là ta liên tưởng đến câu: *"Muỗi kêu như sáo thổi. Đĩa lợi tợ bánh canh.* Từ lúc xe ngừng bánh trước cửa nhà anh H, tôi có ý xem chừng, nơm nớp lo sợ sẽ bị "du kích quân" đột kích bất ngờ. Trong đoàn hình như đều có chuẩn bị thuốc thoa chống muỗi. Lạ quá, lừa thừa chứ không ạt như ta tưởng. Tôi hỏi một bạn đạo, được biết đó chỉ là chuyện xa xưa. Thủa con người còn sống gần thiên nhiên, không khí còn nguyên vẹn mùi thơm của đất. Môi sinh giờ đã nhiễm nhiều hóa chất, con người còn mang bệnh huống gì côn trùng. Hèn chi năm nay về VN, kiếm một con chí không ra. Hỏi ra mới biết, xà bông tắm gội bây giờ lợi hại hơn xưa, chí rạn, xà mâu gì ngum hết.

Xuồng chẻ nước lao tới như tên nhọn rời khỏi cây cung. Nước bắn tung hai bên

mạn xuống, văng vào khoang. Mấy tấm màn nilong che hồ cản nước, được thả xuống. Xuồng chạy không lâu lắm, đến Ngã Ba Tắc Thủ. Bà con đi chợ bằng xuồng, mái chèo nhịp nhàng, khua nhẹ mặt nước. Buổi sáng tinh mơ. Tôi hít nhẹ một hơi dài, ý nhớ lời Thầy dạy pháp Chưởng Dưỡng Thanh Khí buổi sáng sớm. Queo ra khỏi Ngã Ba một quãng, gặp các xuồng đưa khách. Anh tài công chắc muốn biểu diễn, lên ga lướt sóng. Nước tung bọt trắng xóa, đùa sóng dạt hai bên, ép mấy chiếc xuồng nhỏ chòng chành như chiếc lá trôi sông. Nếu cho tôi chèo mấy chiếc xuồng đó thì một hai ba... uống nước sông no nê. Không thấy ai ý kiến, hứng chí anh rú ga inh ỏi, tăng tốc độ, chạy đua với hai chiếc xuồng đưa khách vừa xuất hiện. Họ lạng lách không khác mấy tay đua xe honda trên bộ. Tôi nhìn một lượt cùng khắp các bạn đoán xem phản ứng. Thanh tịnh không ngờ. Mọi cánh tay giữ chặt be xuồng. Miệng ngậm, chắc chắn lưỡi co lên, niệm Phật. Trong phút chốc, tôi thấy mình nhát gan, sợ chết, tâm thường... nghĩa là không xứng đáng đệ tử Vô Vi chút nào. Nhớ lại hồi nhỏ mỗi chiều chị em tôi hay đi tắm sông, tôi vẫn thường lợi kiểu mấy con chó ăn hỗn bị bắt liệng xuống sông. Tôi thử đo bằng mắt khoảng cách giữa sông đến bờ, nếu chuyện không may xảy ra, tôi có thể lợi vào bờ hay không? Bắt đầu lấy lại bình tĩnh, cảm giác sợ chết bay mất trong tôi. Thật ra, đệ tử Vô Vi không sợ bất cứ điều gì trên cõi đi giả tạm

này, chỉ sợ không có pháp để hành.

Hai bên bờ, xa xa một khoảng, tum hùm một cái chòi, mái lợp lá dừa nước, còn nguyên vẹn màu xanh. Trước mỗi chòi hầu như đều có một cây me tróc gốc, đưa rễ lên Trời. Những cây dừa bặt lá, đứng rũ rượi như thiếu phụ Nam Xương chờ chồng. Trên thế giới chắc không còn một nơi nào nghèo như thôn quê VN. Tôi nhìn thấy rõ ràng, trong cái gọi là nhà, chỉ đủ kê một cái giường tre. Quần áo của họ, tẻ hơn mảnh giẻ để lau nhà của dân xứ văn minh. Xuống tiếp tục chạy giữa hai bờ loang lổ. Ruộng mạ xanh non, thấp lừng mắt nhìn. Cũng phải mất trên ba tháng nữa mới đến mùa thu hoạch. Vườn mía xác xơ. Chỉ có cây hoang mọc hai bên bờ là vẫn giữ nguyên hình dáng.

Mãi đến hơn 10 giờ sáng chúng tôi mới cập bến. Địa điểm đã được liên lạc từ trước. Đây là một xã, hầu hết dân là bốn đạo của Thánh Thất Cao Đài Tây Ninh. Vô Vi không phân biệt tôn giáo. Theo lời Chị P. hai chuyến cứu trợ tỉnh Sóc Trăng, Bến tre do một Linh Mục Công giáo giới thiệu và hướng dẫn. Bốn đạo mặc áo dài lễ trắng tinh, ra tận be xuống đón tiếp phái đoàn. Chúng tôi được hướng dẫn vào ngôi nhà mới dựng, nơi làm việc của Ban Trị Sự, thay cho ngôi nhà thờ đã bị tróc nóc. Trong lúc chờ đợi dân chúng tụ họp đầy đủ, các anh em Cao Đài thù tiếp chúng tôi một bữa cơm chay thịnh soạn. Nói nhỏ nghe chơi, tôi đã từng ăn cơm chay của các

bà nổi tiếng trữ danh của Thiên Đường Sydney, nhưng chưa lúc nào được thưởng thức món thịt kho (chay) nước dừa vừa béo, vừa thơm ngon như vậy. Điều tôi nói có chị P. làm chứng. Ăn uống xong cũng vừa kịp bà con cô bác tụ họp chật ních cái sân. Mỗi hộ nhận được số tiền là 100 ngàn đồng bạc VN. Chưa kể quần áo cho những người tàn tật, nghèo khổ nhất. Trong lúc đoàn phát tiền, anh Út N. chia ống kính quay lia lịa, tôi lên ra ngoài trò chuyện để ăn tin. Được biết trước đây đã có nhiều phái đoàn hảo tâm đến đây phát chẩn. “Họ cho gạo mốc, mì gói, nước tương dở, ăn hỏng vô, bữa nay cô bác cho tiền, ai thiếu cái gì mua cái đó, đỡ ghê vậy đó”. Toàn bộ nhà trong xã đều bị cơn bão lũa sạch xuống biển, cũng may không ai chết:

— Bắt đầu đầu khoảng 4 giờ chiều, đầu kịp dọn cái gì ra, Ông làm dữ miết tới 10 giờ đêm mới chịu êm êm một chút. Nhà tui hủ, một lu gạo đây, mấy ôm quần áo, cái giường, cái bàn, mấy cái ghế, Ông hốt mấy mẹ con vắng tuốt xuống sông may nhờ ông bà thương xót tui quơ mấy đũa lợi được vô bờ chứ không giờ cô đầu được gặp tui nói chuyện.

Hỏi lần ra, được biết Xã chỉ có một thanh niên đi ghe cho chủ tận ngoài Hòn, bị mất tích để lại một vợ, ba con. Chúng tôi đặc biệt giải quyết cho chị ta. Đoàn phát tổng cộng hơn 200 phần, thêm 100 phần của các bạn hảo tâm Sài Gòn. Cùng lúc với chúng tôi, nghe nói cũng có một phái

đoàn Phật Giáo đang phát ở một Xã kế cận.

Chia tay, ai cũng ngậm ngùi. Bà con cầu chúc chúng tôi đủ mọi ngôn từ tốt đẹp. Đứng ngay bờ đất cạnh chiếc xuống, bỗng có tiếng ai kêu nghèn nghẹn:

— Chị S, phải chị là Chị S hôn?

— Phải, tui là Chị S. Sao em biết tên tui?

— Em là...? Em ở chung một trại Sikiew Thái Lan với chị đó. Chị B7, còn em C12. Em là...

Trong ký ức mơ hồ tôi nhớ miệng cười, nhớ ánh mắt, quen lắm, nhưng lâu quá rồi nhớ không ra. Tôi tiến đến nắm lấy tay em, nhìn hai hàng nước mắt em lăn tròn trên má. Phút chốc tôi thấy mình hạnh phúc quá. Thương đế đã ban cho tôi quá nhiều hồng ân. Cùng một nơi chốn ra đi. Tôi may mắn được làm con người văn minh, tự do. Càng may mắn hơn, tôi được gặp Thầy, gặp Pháp. Để giờ đây đứng trước em, tôi thấy sự cách biệt thật quá tầm tay với. Cuộc hội ngộ kỳ thú nhưng không kém phần xót xa. Trên đường về, tôi thả tư tưởng lan man theo câu nói của tiền nhân “Lưỡi Trời tuy thưa mà khó lọt mảy lông”. Ngày xưa lúc ở trại nếu tôi làm điều không phải, giờ đây có lẽ tôi hổ thẹn cỡ nào.

Về đến Chợ Cà Mau đã 6 giờ chiều. Các bạn đãi thêm một buổi cơm chay cũng không tẻ. Chị Bự Long Thành trao tặng món tiền của chị M. bên Mỹ gửi gắm tặng cho bạn đạo khó khăn. Hai chị bán vé số. Một anh bán cà rem. Các chị tay cầm bao lì xì, chưa kịp

cười nước mắt đã tuôn ràn rụa, báo hại mọi người cũng khóc theo. Tôi còn tấm hình Chị Bự Long Thành đang quẹt nước mũi. Các bạn cho biết suốt đêm hôm qua, công phu xong thức luôn, nôn được gặp các anh các chị xa trở về, để hỏi thăm tin tức của Thầy. Bất cứ một bạn đạo nào khi gặp chúng tôi, câu hỏi đầu tiên vẫn là:

— Chừng nào Thầy về? Từ bây giờ cho đến khi Thầy ra đi, Chị có nghe Thầy nói Thầy sẽ về thăm lại VN không?

Nói không thì không nỡ, mà nói có thì... quả thật không dám. Bạn đạo VN như những đứa trẻ mồ côi, biết được tin tức người Cha thương yêu mà không làm sao gặp mặt. Đợi chờ mong mỏi, dù bao lâu con cũng không nản lòng, chỉ sợ Cha với Con duyên đã cạn mà tình vẫn còn nguyên.

Chúng tôi rời Cà Mau, lúc thành phố đã lên đèn. Bịn rịn chia tay. Lòng cứ lao xao một nỗi buồn khó tả. Chuyến xe đi còn biết bao trạm phải dừng chân. Mỗi trạm vương một chút tơ lòng, trì kéo thì làm sao đến đích. Càng gần càng thấy Thầy là bậc Đại Thanh Tịnh. Trước những lúc chia tay bạn đạo khắp nơi trên thế giới, Thầy vẫn an nhiên, tự tại. Có khi còn xì net tối tăm mặt mũi, dầu biết là càng chửi Thầy càng thương. Mọi người hình như đã chìm trong giấc ngủ mê mệt. Anh tài xế tha hồ đùa giỡn với mặt đường. Tôi lẩm nhẩm địa danh vừa mới đến cứu trợ, một cái tên xa lạ nhưng có lẽ tôi không dám quên: Xã Cái Đồi Vàm.

Ngấp nghé bên thêm Xuân Mậu Dần, chúng tôi xuất hành lên rừng, viếng thăm cứu trợ đồng bào Sóc Thượng, Bình Long. Bạn đạo 11 người cộng thêm một xe 4 Bác Sĩ, 2 Nha Sĩ, 5 Dược Sĩ và 2 nhân viên phát thuốc lên đường ngày 4 tháng 1 năm 98. Năm giờ sáng ra đi từ Sài Gòn, đến Bình Long mặt trời đã đứng bóng. Ghé thăm ngôi chùa Tịnh Độ. Chị C. nhờ Sư Cô trụ trì mua dùm lương thực, gồm có gạo, muối, sô xách nước, mì gói. Chị P. mua thêm 2 bao áo thun Sài Gòn. Một phần quà khoảng 70 ngàn. Chưa kể số thuốc thực dụng, tất cả trị giá khoảng 100 ngàn đồng VN. Phối hợp với Hội Chữ Thập Đỏ và Bệnh Viện Bình Long, chúng tôi được hướng dẫn đến thăm Sóc Hỏa. Đường lộ ngoằn ngoèo, mùa này cao su

đang thay lá. Mỗi cơn gió thổi qua, lá cao su bay rào rạt. Tôi thấy mơ hồ một con bé tất tả chạy theo, dang hai tay muốn ôm trọn không gian, hứng hết lá vàng. Ký ức tuổi thơ êm đềm không sao quên được. Khác hẳn với chuyến cứu trợ Cà Mau. Đường vô Sóc Hỏa thật bình an.

Sau 75, thỉnh thoảng tôi cũng có xem chương trình ca nhạc TiVi. Không biết các ông, các bà nhạc sĩ VN dựng cảnh Sóc Bom Bo từ hình ảnh thực tế nào. Sóc Hỏa, nơi chúng tôi đến là một góc của Địa Ngục Trần Gian, nếu trái đất này thật sự có Địa Ngục. Trẻ con, người già nhiều hơn thanh niên nam nữ. Da xanh, mắt trũng, thân thể khẳng khiu. Tất cả đi chân trần, đầu không nón. Quần không ra quần, áo không ra áo. Dơ dáy, bẩn thỉu.

---

### NIỆM HÀNH NIỆM VUI THANH NHỆ

---

*Lá vàng tràn ngập lối đi  
 Chiều nay vắng lặng con đi niệm hành  
 Đường mòn sỏi đá buồn tanh  
 Một mình đếm bước loanh hoanh chiều tà.  
 Nam Mô sáu chữ Di Đà  
 Âm thanh truyền cảm chan hòa tình thương  
 Đường mòn cỏ dại con thương  
 Đường đi nắng ấm con vui niệm hành.  
 Nam Mô sáu chữ trọn lành  
 Thành tâm hướng thượng con hành con đi  
 Lời Thầy dạy bảo con ghi  
 Nam Mô sáu chữ tạc ghi vào lòng.  
 Giúp con tiến tới hòa đồng  
 Hòa tan nguyên khí mở lời chân ngôn  
 Trở về nguyên thủy chân hồn  
 Lòng vui thanh nhệ bước đi niệm hành.*

Nguyễn T.N.

Thiền đường St Jacques, Montréal

---

Họ giương cặp mắt thú hoang, nhìn chúng tôi lạ lẫm như từ một hành tinh khác xuất hiện. Mùi mồ hôi khét nắng pha lẫn nhiều thứ mùi khác của cơ thể lâu ngày không tắm rửa xông lên nghẹt thở. Ai tu Vô Vi, chấp thanh, chấp trước chắc phải chạy dang xa, không dám đứng gần. Giây phút đó chúng tôi cùng trần tục như nhau. Rồi không biết do đâu, một lúc sau, mọi người đều tề tựu, chen giữa đám người cùng khổn, bơ vơ đó. Chia xẻ với nhau từ ánh mắt đến nụ cười. Trái tim từ bao giờ đã mở ngỏ. Chị P. lúc nào cũng tiên phuông khiêng quà, sắp xếp thứ tự. Tôi lúc nào cũng trốn việc, lên ra một nhóm nhỏ nào đó để nhiều chuyện. Nhóm Bác Sĩ lo khuôn thùng thuốc kiểm chỗ bày ra để khám bệnh. Đi loanh quanh,

thấy khó bắt chuyện, tôi chui vô phòng khám, phụ với một Bác Sĩ. Đứng nhìn họ ân cần đỡ áo bệnh nhân, sờ từng đốt xương sườn tìm cho đúng chỗ đau. Tự nhiên tôi sa nước mắt. Thương Đế là đây, còn tìm đâu xa. Hai đối tượng thực thể, cùng cho tôi bài học Từ Bi. Tôi phải cảm ơn Thầy bao nhiêu cho đủ. Từ Thầy, qua Thầy, tôi nhận ra được bài học Thương Yêu. Phút cảm động qua nhanh, nhường chỗ cho tiếng cười dòn. Một bà già cõ má của tôi (năm nay 76 tuổi), e dè ngồi xuống ghé khai bệnh. Cậu Bác Sĩ trẻ hỏi:

- Bà bao nhiêu tuổi.
- Bốn mươi tuổi. (họ nói tiếng Việt lơ lớ).
- Bốn mươi tuổi sao già quá vậy?
- Tại hồng có cái ăn.
- Có ăn cơm hôn?
- Có, ít ít à, ăn khoai

nhiều nhiều.

- Có đủ ăn hôn.
- Hồng có.
- Ăn cơm với cái gì?
- Ăn với muối.

Bệnh chẩn: Suy dinh dưỡng. Bác Sĩ kê toàn thuốc bổ. Tôi ái ngại cho bà già. Thuốc bổ nạp vô, khiến đói bụng liên miên lại càng khổ thêm. Bà già đứng lên. Một bờ vai mỏng dính buộc tòn ten một đứa nhỏ mũi dài lòng thòng, ngồi xuống.

- Tên gì?
- Không biết.
- Sao không biết? Người ta kêu chị là gì?

Chị lí nhí thứ tiếng gì, tôi nghe không rõ âm thanh.

- Máy tuổi, bệnh gì?
- 32 tuổi, đau đây.

Chị đưa tay chỉ vào bụng phía dưới.

- Máy đứa con?
- Sau đứa.
- Còn để nữa hôn?
- Hồng biết.

— Đừng để nữa nghe hôn, để nhiều quá lấy gì cho ăn.

Chị ta giương cặp mắt thơ thần nhìn Bác Sĩ, không hiểu Bác Sĩ nói cái gì. Tôi đưa mắt nhìn đứa nhỏ. Tiền kiếp nó đã tạo nghiệp quả nào, giờ phải nghèo đói ử rữ nơi đây. Ngoài kia, chen chúc những đứa trẻ, bụng ỏng, da chì. Các chị đang cho tụi nó uống thuốc sán lãi tại chỗ. Tôi nhìn một lượt quanh phòng. Hai Nha Sĩ đang đê mấy em nhỏ nhỏ răng. Nhỏ khời khời mà tụi nó cũng phom phom, không nghe một đứa nào la khóc. Các Dược Sĩ đang chọn thuốc. Họ làm việc ân cần, thăm hỏi

## GIÁC

*Đạo ở trong tâm cứ việc đào  
Cày sâu cuốc vỡ những hư hao  
Gom thành từng đống đem hỏa táng  
Một dãy sơn hà đẹp biết bao.*

*Đạo ở trong tâm cứ việc tìm  
Cuồng phong bão tố giữ niềm tin  
Chớp giăng sóng bủa kèm tay lái  
Hùng tâm dũng chí chẳng sợ chìm.*

*Đạo ở trong tâm chẳng luận bàn  
Chùi tâm rửa tánh sẽ phát quang  
Đã cam lại thêm dui và diếc  
Bốn tánh nguyên lai hiện rõ ràng.*

T.Q.  
Hawaii

nhiều hơn mấy Ông, mấy Bà Bác Sĩ kéo Medicare của Úc Châu. Tự nhiên tôi cảm thấy hổ thẹn. Các bạn trẻ, không tu, sống trong hoàn cảnh chật vật mà còn biết thương người. Ngày cuối tuần thay vì tìm giải trí những nơi ăn chơi huyền ảo. Các bạn lại lên rừng, ăn cần xoa dịu vết đau của tha nhân. Ngay lúc này nếu có ai hỏi tui, sau đây chị sẽ làm gì? Xin thưa tui chỉ còn một cách duy nhất là cố gắng tu hành tinh tấn. Vì Thầy đã thường nói: *Chỉ có tu mới trả được nợ thế gian*. Lần chia tay này không có một câu chúc tụng. Bịn rịn cũng không mà chỉ có xót xa. Xót xa thương cảm đến ngập lòng. Đi một tấc đường học một bài thương. Thầy cứ hô hào. "Các bạn cứ cho, không mất đi đâu. Phải biết cấy phước điền trong tâm... đừng sợ hết tiền..." Lời giáo huấn của Ân Sư còn văng vẳng bên tai. Tôi tự hỏi mình đã có thực hành đúng đắn chưa?

Hai tuần sau, 14 tháng 1-98, chúng tôi đến Tây Ninh. Lần này đặc biệt phát quà, khám bệnh cho 100 bộ lão 2 xã cận biên giới Miền Việt. Người nhỏ nhất có lẽ cũng trên 60. Tất cả đều sống vùng có công với chánh quyền hiện tại. Con cái của họ đều đã hy sinh trong chiến tranh. Cuộc chiến đã qua nhưng hậu quả còn dây dưa ngày ngày trên da thịt khô héo của những lão bà, lão ông. Cùng là anh em của tôi. Cùng da vàng, máu đỏ. Tôi thương người Thượng trên rừng, ngây ngô như con thú hoang, bị đi chèn ép, xua đuổi bao nhiêu thì tôi thương các bộ lão mất con, bơ vợ, cô độc bấy nhiêu. Trong tôi không còn danh từ, chủ thuyết, phân biệt. Nghĩ được như vậy, tôi lại nhớ Thầy thấm thiết. Thầy là người đã khai phá cho tôi một tư tưởng tự do, bác ái không biên giới. Thế gian phải khổ, mới thấy đời sống tâm linh là giá trị. Trên chiếc xe đê m trở về thành phố. Tôi thấy mình cùng các bạn đã làm được những việc có ích, cho dù không thấm vào đâu cái khổ của tha nhân.

Để kết thúc loạt bài phóng sự này. Tôi xin đại diện các bạn Úc Châu kính chúc Đức Thầy một năm An Lạc, Hằng Phúc. Chúc các bạn Vui Tiến, Tâm Yên. □

THIÊN HƯƠNG

## Chút Gì Để Nhớ



**T**hế là tôi đã xa cha tôi hơn hai mươi năm. Hai mươi năm cuộc đời thoáng chốc vụt qua như mây bay gió thoảng. Những kỷ niệm của gia đình ngày xa xưa vẫn còn nằm trong ký ức thảnh thảng trở về vì chút gợi nhớ nào đó.

Chuyện tình yêu ấy bắt đầu từ ngày cha còn là chàng tuổi trẻ hào hoa phong nhã trong một binh chủng có tiếng là đào tạo những người hùng trên không... và lúc ấy mẹ còn là một thiếu nữ nhan sắc. Họ gặp nhau rồi yêu nhau. Thủa ấy mẹ đã đến với cha "*dịu dàng áo trắng trong như suối*", còn cha có lẽ mang tâm trạng của chàng thi sĩ "*dù buổi sáng mưa rơi, buổi chiều nắng chói, anh cũng sẽ đi tìm.*"

Thế nhưng những rung động tình yêu thủa ban đầu ấy thật ngắn ngủi. Những yêu thương của một ngày nào bỗng tan như bọt biển. Nét hào hoa đã đổi. Áo dịu dàng đã thay. Kết quả là chuỗi dài đau khổ họ mang theo cho đến buổi hoàng hôn của cuộc đời.

Khi lớn lên có chút suy nghĩ tôi thấy cha mẹ không có hạnh phúc. Cuộc sống lứa đôi là như thế này sao? Gánh nặng gia đình to lớn như vậy sao? Cuộc sống con người có mấy mươi năm? Chắc gì ta đã sống đến một trăm năm? Những năm tuổi nhỏ sống trong vòng tay che chở của cha mẹ thật ngắn ngủi, vui sướng được bao lâu rồi thành thiếu nữ được bao nhiêu năm mất biếc môi hồng với những ước mơ hạnh phúc xa rời thực tế rồi ngày nào đó làm vợ làm mẹ với những lo âu muộn phiền trĩu nặng khi phải gánh vác trách nhiệm. Ngày tháng trôi qua chợt thấy mình tóc bạc mắt lờ, rồi trở về với cát bụi hư vô. Sao ta mãi loay hoay trong cái vòng luẩn quẩn?

Niềm suy tư nặng hẳn lên tâm thức và ta

đã tìm đến với đạo pháp như một điểm tựa ấm cúng đánh tan những nốt nhạc cô đơn trong tâm hồn. Những giây phút thanh tịnh trong những giờ thiền đã mở rộng cái nhìn của ta về sự bao la vi diệu của khả năng con người, miếng cơm manh áo dĩ nhiên là một phần của đời sống, nhưng còn lẽ sống? Chẳng lẽ con người lại quên đi nét đẹp của tâm linh?

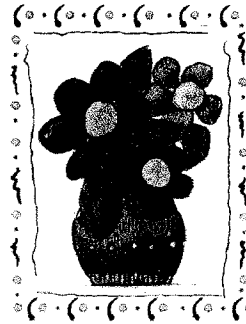
Ta đã học được những gì trong đời sống hiện tại? Thầy đã từng dạy rằng con người phải học khổ để tiến hóa và những diễn biến trong cuộc sống hàng ngày đã cho ta thấy lời nói đó chính là chân lý.

Bài học khổ thật quý giá. Nó là nấc thang thăng hoa đưa con người đến gần với đời sống tâm linh, mở rộng cái nhìn hạn hẹp của ta về xã hội chung quanh, là một sự cần thiết để con người khai mở tình thương trước những bi ai của đồng loại, và từ đó khởi đầu cuộc hành trình trong niềm tin thanh tịnh để trở về trong vòng tay thương yêu của Cha Trời.

Con người rất cao quý và tâm linh thì vô cùng, ta phải tìm về với sự vĩnh cửu hạnh phúc của linh hồn. Buổi trưa nào đó nhìn thấy bướm trắng bay lượn trên những bụi cây, niềm vui chợt đến trong ta. Và mặc dầu đời như thế nào thì vẫn hãy cố gắng vượt lên những trở ngại để lòng mãi được rộn ràng với âm thanh chim hót, lòng mãi tươi cười với hoa nở sớm mai. □

*Nguyễn thị mây bay*

## PHÓNG SỰ VÔ VI TỪ VIỆT NAM



**Sài Gòn ngày 11 tháng 11 năm 97 — Seoul ngày 24 tháng 11 năm 97.**

Đây là những mẩu chuyện có thật từ Việt Nam mà quý bạn đạo Vô Vi khắp năm châu nên biết qua, để vui, trong giây lát, hầu giảm bớt sự buồn phiền trong cuộc sống.

Thân mẫu tôi vừa mới mất, có cái gì hơn cái buồn một chút, mặc dù ai cũng biết mình phải chấp nhận luật tiến hóa nhưng mình cũng cảm thấy xót thương cho người đã sanh thành ra mình, sẵn sóc, đùm bọc



thương yêu mình cho tới lớn, lúc mình vui thì người hạnh phúc, lúc mình đau khổ vì tình thì người cảm thấy xót xa và tìm câu an ủi. Tình thương trời biển này hình như ai cũng có. Tôi được người bạn khuyên nhủ nên Thiền nhiều, tâm thân an lạc rất cần trong lúc này.

Tôi còn nhớ mang máng,

nghệ sĩ Tùng Lâm với bản nhạc hài hước, diễn tả lại tâm trạng người con đi làm từ tỉnh xa, nhớ mẹ, về quê thăm mẹ. Anh đi trên chiếc xe lửa, chèo xe lửa chạy chậm, anh tuốt xuống xe, chạy bộ, vừa chạy vừa la:

— Má, má ơi! con về đây má ơi!

Khi về đến nơi thì hay tin mẹ mất... thì tâm trạng tôi kỳ về Việt Nam này cũng gần giống như tâm trạng của người con mà anh Tùng Lâm vừa diễn tả vậy! Lần đầu tiên, tôi được về thăm nhà vào năm 93 lúc ngồi trên máy bay mà chỉ muốn nhảy ra cửa sổ bay lẹ hơn nhưng chỉ sợ té vô thùng đĩnh. Vì 18 năm sau, tôi mới gặp lại mẹ, lúc đó cha tôi không còn nữa, chỉ còn có mẹ, tôi bèn kể lại bản nhạc trên cho mẹ tôi nghe, thì hai mẹ con tôi ôm nhau khóc nước nỡ. Kỳ về thăm nhà này rất buồn, tôi có người bạn ở Florida, anh này hiểu cái khổ của tôi khi mất mẹ, anh đã nhờ một người bạn khác, anh T.H.P., anh T.H.P. và anh T.L. đã làm công quả đáng kể bằng cách giới thiệu tôi cho một bạn đạo Vô Vi tại Việt Nam (vì từ lúc tu theo sách vở đến giờ chỉ được duyên phước gặp Thầy một

lần, còn bạn đạo chưa được tiếp xúc) anh H. ở Sóc Trăng được địa chỉ của tôi do hai bạn đạo T.L. và T.H.P. anh H. sốt sắng đưa tôi đi gặp bạn đạo học hỏi thêm, thay vì cứ nằm nhà. Đầu tiên, tôi được lên thăm viếng Thiền đường H.V.E, gặp được chú ba H.V.E sao vui mừng quá, tôi có kể lại, tôi tự bước vào vô vi là nhờ cuốn sách Tôi Tâm Đạo của chú ba H.V.E, gặp được người đồng hương, cùng họ cùng đạo, cùng Thầy và cùng con của Thượng Đế thì ai mà không vui, rồi sau đó, anh H. có đưa tôi qua khách Hội, tại nhà anh chị P.M. có những buổi thiền chung vào ngày chủ nhật với các bạn đạo, ăn cơm chay và thỉnh sách về học thêm.

Vài ngày sau đó, được tin các bạn thuê xe du lịch đi hành hương các làng Vô Vi, tôi cũng được quý cô bác thương yêu cho một chỗ ngồi trong xe; xe này đi từ Long Thành, xuống Thủ Đức rước chú thiểm ba H.V.E, cuối cùng mới ghé qua đường Trần Phú, trên chuyến đi rất là vui vì gồm có “cây cười quốc tế” là anh H.L. Anh này có biệt tài nói đạo rất tếu nên đoàn xe đi từ Sài Gòn xuống Sóc Trăng rất nhanh vì có những trận cười như pháo nổ với anh H.L. có đi như vậy mới biết được tình cảm Vô Vi thấm thiết ra sao; anh ba T. (tác giả cuốn Tu chưa Em) nói tếu cũng không thua ai. Trên xe có bác Năm V. là một trong những tướng tài đất Việt, cũng đang muốn lánh xa cuộc đời để tâm học hỏi và hy vọng sẽ là một trong những bốn

đạo Vô Vi chân chính sau này.

Đoàn xe đến Sóc Trăng, được gia đình cô T. tiếp đón rất nồng hậu, sau cuộc thăm viếng, bạn đạo Sóc Trăng đòi “bắt cóc” bạn N.T. ở lại chơi thêm vài ngày, tôi mướn Sóc Trăng lăm nhưng đi theo đoàn, đâu thể ở lại nơi nào theo ý mình đâu, nên cuối cùng lại ra đi và hẹn một ngày nào đó sẽ trở lại. Đêm đó đến nhà chú B. ngủ và tất cả đều thiền chung vào 11 giờ đêm. Sáng hôm sau đi qua Cà Mau, bạn đạo Cà Mau cũng hiếu khách, đãi cơm chay linh đình, bạn đạo quây quây bên bàn tiệc cười nói rất vui vẻ trong tình đồng đạo, ai hiểu tới đâu, nói tới đó vì trong pháp tu này chỉ có một Tôn Sư Thầy Tám mà thôi, còn bốn đạo thì không ai là Thầy ai cả. Ngủ đêm tại Cà Mau và cũng thiền chung vào 11 giờ đêm nhưng ở đây, hơi bị muỗi.



Sáng hôm sau đi về Sài Gòn, trên đường đi có ghé qua Long An, sau khi ăn cơm với cà ri tôi “chuồn” ra sau hè vì ở đây có vườn cây ăn trái rất hấp dẫn, có trồng cả những dây Thanh Long nữa.

Trong suốt thời gian ở Việt Nam, phương tiện chuyên chở thông thường nhất, gần như

mỗi nhà cố tạo điều kiện là chiếc xe gắn máy hiệu “city” hay “Dream” từ Nhật hay Đại Hàn, những xe gắn máy ở Đại Hàn người ta thường chở hàng hóa như rau cải, gà vịt, trứng v.v... vậy mà về Việt Nam để bắt phố. Tôi về Việt Nam được 3 lần, lần nào cũng có dịp đi xe gắn máy, loại xe hiện giờ không phải xe Honda C50 như ngày xưa nữa mà loại C100 cho nên vọt rất êm, nhất là “lạng” một đường số 8 an toàn thì mình mới được cấp giấy phép lái xe; mà anh chị Việt Kiều về lấy bằng lái làm chi? Nhưng cũng lái luôn chỉ sợ công an thổi còi phạt nhưng cũng có lẽ tôi hơi giống người trong nước nên suốt thời gian tôi ở đó không bị thổi phạt.

Tôi có chị bạn đạo ở Ngô Đức Kế. Chị H. có chiếc xe Dream, chị này đi xe Dream bằng cách chất chiếc Dream của chị lên xích lô, cho xích lô chở mấy vòng rồi về. Gặp được tôi chỉ bèn nhờ chở chị đi chơi, tôi biết đi xe từ nhỏ lúc đi học nhưng xe lúc trước khác bây giờ khác. Vả lại mỗi lần ra đường chỉ sợ xe đung vì xe rất đông mà đường thì rất chật; tôi bèn lên xe. chị H. ngồi phía sau hướng dẫn đường đi (vì tôi không quen đường) chị cứ nói lia lịa quẹo mặt, quẹo trái, chạy thẳng, rồi lại cua trái, rẽ mặt, thẳng tuốt, vậy mà chúng tôi đi chơi rất lý thú qua cả cầu Đỏ, song song với cầu Bình Lợi, cầu Đỏ còn lấp gỗ chưa kiến cố như những cầu khác nhưng với

chiếc xe Dream vẫn an toàn. Trên cầu gỗ, cầu đất, cầu đá tôi đi xe như cái robot, chiếc xe để lâu không chạy của chị H; mỗi lần làm nổ máy xe, phải nhờ người đi đường ra tay nghĩa hiệp. Trời tối tôi không biết mở đèn chỗ nào.

Rồi mỗi lần quẹo đèn hiệu rẽ phải, rẽ trái ở đâu? Chị H cũng không biết, chỉ bảo đưa tay mà tay mình chưa vững tay lái bỏ ra một tay chắc mất thăng bằng, trong khi chân trái đã gài số sẵn nên hơi rảnh, thôi quẹo đưa chân cho tiện. Mấy anh công an định thổi phạt thì mình dòm ảnh một phát giống mình là “người thành phố” chứ mà lạ! thế là qua. Mãi nói đời, đạo, tôi quên đồ xăng mà xe cứ chạy, đường đi từ cầu Bông tới chợ Bà Chiểu hàng mấy chục chiếc xe gắn máy kẹt cứng một chỗ mà xe thì hết xăng cả hai người chúng tôi không nói nhưng ai cũng lo, tôi thì không sợ về trễ bị cha mẹ rầy rà như lúc nhỏ nữa nhưng sợ trễ giờ ngồi thiền, cả hai người rủ nhau “niệm phật” cho về tới Ngõ Đức Kế kịp giờ.

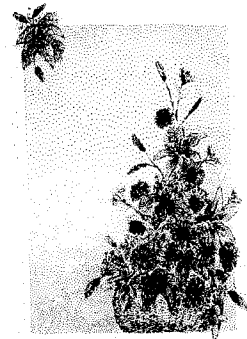
Tôi bỏ xe Dream vô nhà chị bạn, phải đi xích lô về đường Trần Phú cho kịp giờ thiền. Đi chơi, chứ không quên hay bỏ thiền ngày nào. Vào ngày cuối cùng trước khi ra đi, tôi có gặp lại chị bạn Vô Vi ở cư xá Lý Thường Kiệt, chị này không có xe Dream, cả hai rủ nhau đi xích lô, ngồi trên xe nói chuyện Vô Vi rất vui, chị này tu từ lúc Thầy còn ở Việt Nam, chị nói đạo rất hay đến nỗi anh xích lô

cũng nghe ké hay sao mà quên thắng khi qua ngã tư nên bị chiếc Honda tông vào. Guốc dép rơi tứ tung nhưng cuối cùng chẳng sao! Thậm chí ngày ra đi của tôi là ngày chủ nhật nên văn phòng hành chánh không làm việc, nếu như tôi không có phép xuất cảnh vào ngày đó là phải bỏ vé máy bay và phải ra đi vào ngày khác với vé máy bay khác vì đã có rất nhiều người rơi vào trường hợp này. Nhưng cuối cùng tôi cũng ra đi bình yên không ai làm khó dễ gì.

Đến giờ cách ly, phải bước lên cầu thang ra đi, tôi không xoay lưng đi, nhưng đi thụt lui đi ngược lên nấc thang để mắt tôi còn nhìn lần cuối những người thân và những bạn Vô Vi đã tiễn chân tôi. Bạn đạo Vô Vi gặp nhau lần đầu cũng đã thương nhau nhiều trong những câu chuyện ngắn ngủi nhưng thấy hiểu nhau và thương nhau, tôi nhớ đến chị H. tâm sự với tôi rằng ngày xưa chị bị bệnh suyễn mà tu Vô Vi nay giải được bệnh còn trẻ đẹp hơn xưa, với tuổi 60 của chị ít có ai có được sức khỏe như vậy, còn phần tôi cũng giải được chứng Allergy, khỏe khoắn yêu đời và phấn khởi sống hơn lúc chưa tu. Tôi có thể kết luận như sau: Khi chưa tu thấy mình “dỏm”. Sau khi qua lớp học “giải phương trình bê bối” thì bắt đầu “sịn sịn” nhưng phải phấn đấu giải phương trình tiếp; nếu không; gọi điện thoại, thầy đi vắng đấy ạ! □

**Hồ Thị Ngọc Thanh**  
**Seoul, Korea ngày 25**  
**tháng 11 năm 1997**

## CHUYỆN VUI BUỒN TỬ THÔNG



Vừa rồi nhận được tập *Đặc San Vô Vi*, đọc trang thư ngỏ của nhóm thực hiện, đặc biệt là lời khuyến khích, minh giảng rõ ràng của Đức Thầy. Anh em trong gia đình Thiền Đường Tử Thông đề nghị tôi viết đôi dòng trình bày sơ lược về sự sinh hoạt của Thiền Đường, để trao đổi, học hỏi với gia đình Vô Vi Thế Giới. Tôi không có khiếu lắm về viết lách, nếu có điều chi không vừa ý, mong quý bạn đạo tha thứ cho.

Trãi qua những thăng trầm, cam go, thử thách Thiền Đường Tử Thông được di chuyển từ căn nhà thuê này đến căn nhà thuê khác, rồi căn nhà mua cố định và hôm nay vui sướng với cơ sở khang trang gồm một phòng thiền rộng rãi, một phòng kinh sách và băng giảng, một phòng ngủ, một nhà bếp thoáng mát có thể cung cấp hàng trăm phần ăn, tất cả được tọa lạc trên khu đất 2 mẫu tây, thật cân đối yên tĩnh, đối diện là ngôi nhà thờ Tin Lành của người Mỹ, kế bên trong là đền thờ của người Hồi Giáo, Thiền Đường có chỗ đậu xe rộng rãi, có hàng rào bao bọc rất riêng tư, cổng vào xây bằng gạch trông có vẻ thật trang trọng.

T/Đ cách phi trường quốc tế Houston 20 phút (lái xe), cách downtown 30 phút, cách xa lộ 1.5 miles, và rất gần bưu điện, trung tâm thể thao thể dục.

Hai năm sau cốc Thầy được xây dựng trên một nền cao hơn nửa thước hình bát giác, mái xanh tường đỏ, nóc nhọn hình kim tự tháp. Bên trong được phân chia và trang trí thật thanh nhã gồm phòng ngủ, phòng khách, phòng ăn, phòng tắm riêng cho Đức Thầy, cốc Thầy được nối liền với T/Đ bằng hệ thống intercom.

Sau khi khánh thành, Đức Thầy ưu ái tặng cho cốc tên:

**Cốc Năm Sao.**

*Tứ Thông bát đạt một điểm siêu  
Nghe qua không đến lại vui*

*Nhìn xem trong cốc kiêu năm*

*Anh em bạn đạo cùng xây cất*

*Nhứt quyết, thành tâm tạo biển*

*Nhìn cốc nhớ người tâm tận độ*

*Đạt thành nguyên lý thật là*

**Lương Sĩ Hằng**

Bài thơ này như là niềm an ủi lớn cho anh em gia đình Tứ Thông chúng tôi, niềm an ủi này không dừng lại ở đây mà nó lại được tiếp nối bằng bữa cơm điển do chính Đức Thầy đích thân đi chợ, chọn món ăn, tự tay nấu để đãi cho tất cả con cái của Thầy, một điều thật bất ngờ, bạn đạo ít khi thấy. Từ đây T/Đ Tứ Thông lại có thêm nhà hàng TÁM SAO. Tối đến anh em được Đức Thầy giảng giải cho nghe (tôi xin ghi đại ý): “Tôi nghèo không có gì để cho các bạn, tôi chỉ nấu ít đồ

ăn và gọi vào đó ít điển trao cho các bạn, các bạn ăn thấy có khỏe không?” làm cho tất cả bạn đạo ai nấy cũng sụt sùi lau nước mắt, hiểu được lòng từ bi, sự hy sinh tận độ của Đức Thầy, qua mọi phương tiện, ngay cả vào bếp nấu ăn cho cả trăm bạn đạo. Bây giờ ngồi đây ngay tại phòng ăn này, chúng con vẫn hằng hướng tâm về Thầy, tuổi trên 75, một thân một mình trên những chuyến bay dài, thu mình trong chiếc ghế chật hẹp hạng bình dân, đôi khi phải chờ đợi hàng giờ tại phi trường để đổi chuyến bay hầu tiết kiệm đồng tiền để giúp đỡ bạn đạo nghèo, gặp khó khăn. Chúng con nguyện cố gắng đùm bọc, dìu nhau tu tiến để khỏi phụ lòng thương yêu của Đức Thầy.

Nếu có dịp nào đó, bạn đến thăm T/Đ Tứ Thông nhìn cảnh hoàng hôn, bầu trời thật xanh, những tia nắng vàng như tơ bao phủ vườn cỏ màu mạ non, gió lung lay đường cây, hàng kiểng đang đâm chồi, nảy lộc, được trồng tỉa, cắt xén cẩn thận, trật tự; hoặc buổi sáng mờ sương, đầy tĩnh mịch nhìn những bầy chim đùa nhau, ca hát líu lo trong không khí yên lành đầy bằng an. Chắc các bạn cũng thẩm thía qua 4 câu thơ trong bài thơ Đức Thầy đã đề tặng cho T/Đ:

**Tứ Thông**

*Tứ Thông quang cảnh đạo mùi*

*Qui y Phật Pháp rên trui tâm*

*Tình thương huynh đệ sanh tồn*

*Cùng chung đóng góp ác ôn*

**Lương Sĩ Hằng**

Đôi lúc nhìn lại công trình của T/Đ, chính anh em chúng tôi cũng phải ngạc nhiên, và không tin vào sức mình có thể làm được như thế. Thật vậy gia đình Tứ Thông, anh em chúng tôi không một ai được gọi là khấm khá, chỉ đi làm lãnh lương tuần, ba cọc, ba đồng, hơn nữa không một ai có chút kinh nghiệm về xây cất cả. Anh chị em chúng tôi chỉ có chung một giấc mơ, tấm lòng thành, sự cương quyết và đôi bàn tay cố gắng. Nhiều lúc thật gian nan vất vả, có khi tưởng chừng như là đi vào lối bí, nhưng lạ thay tình thần rất là vui khỏe, mọi việc rồi lại hanh thông. Anh em chúng tôi làm việc với nhau không mệt mỏi, cũng lắm kỷ niệm vui buồn, cùng nhau soi lòng mình qua 10 điều tâm đạo Vô Vi. Nhờ vậy anh em chúng tôi cảm nhận được rất nhiều điều nhiệm mầu cũng như sức mạnh của cộng đồng Vô Vi, của Đức Thầy không những trong cõi Vô Vi mà ngay cả thế giới hữu vi này nữa. Tôi xin khởi phải kể ra đây, sợ lại lạc vào đường mê tín dị đoan.

Thưa các bạn, sự tu học mỗi người, mỗi trình độ, mỗi tâm thức, mỗi cảm nhận khác nhau nhưng anh chị em trong gia đình Tứ Thông chúng tôi có chung một niềm lâng lâng hạnh phúc giống nhau. Có Thầy, có pháp, có ta, có bạn, bây giờ lại có thêm T/Đ ngồi lại với nhau chung thiền, học hỏi những lời minh triết của Đức Thầy để dẫn tiến phần tâm linh, kiểm nghiệm sức mạnh của sự phát tâm mà Đức

Thầy hằng dạy dỗ.

Hàng tuần, mỗi chủ nhật Thiền Đường Tứ Thông sinh hoạt đều đặn, bắt đầu anh em luân phiên nhau theo thứ tự đọc mỗi người một câu trong *10 điều tâm đạo Vô Vi*. Sau đó đọc thư ngỏ hàng tuần của Đức Thầy. Mục sớ nổi nhất vẫn là mục học tập 7 câu hỏi trên LED WEEKLY, anh chị em hằng say đóng góp một cách cởi mở, thật thà những điều chính mình hiểu biết, kinh nghiệm qua sự công phu, tu học. Kẹt lăm anh em mới mượn lời của Đức Thầy, hoặc kinh sách để trả lời. Nhiều khi anh em tâm sự những gút mắc khó khăn trong cuộc sống gia đình, công ăn việc làm, chuyện gay cấn giữa Đời và Đạo để rồi anh em cùng nhau tìm ra câu giải đáp ổn thỏa, an ủi chia sẻ cùng nhau. Tiếp theo là giờ thiền chung, sau cùng là ăn trưa, bàn thảo những công việc cần thiết của Thiền Đường.

Hàng năm, Thiền Đường Tứ Thông chúng tôi có 2 ngày lễ lớn: LỄ GIỖ ĐỨC TỔ SƯ và TẾT NGUYỄN ĐÁN.

Thường thường anh em chúng tôi tụ tập về Thiền Đường buổi chiều trước ngày lễ, không khí thật rộn ràng, ấm cúng, từ em bé đến cụ già đều bận rộn. Các cụ thì lật rau, lau lá chuối, chùi cây kiếng. Máy ông thì lạng xăng đun bếp, sửa lò gas, hút bụi, giăng đèn. Các bà thì làm cơm, gói bánh tét, bánh giò... mấy em cột bánh, lau bình, cắm hoa. Vui thật là vui, đến 11 giờ khuya mọi sự đi vào

yên tĩnh. Thiền chung. Sau 12 giờ, vớt bánh tét, ăn mứt gừng, uống trà trao đổi chuyện đời đạo trong năm. Bạn đạo ở gần thì về nhà, ở xa thì ngủ lại Thiền Đường.

Ngày hôm sau, mọi người lại đến, đông hơn, đầy đủ hơn, mọi sự tiến hành theo chương trình thường lệ, tùy theo lễ giỗ, hay lễ Tết.

Những dịp đặc biệt như Đại Hội Vô Vi, Khóa Sống Chung, hay Thiền Ca. Anh em Thiền Đường chúng tôi thường đi chung với nhau, thứ nhất là vui, thứ nhì là đỡ tốn kém, thứ ba là các bạn đạo lớn tuổi đỡ phải lo lắng nhiều. Mọi công việc giao cho một người trách nhiệm từ thuê xe, thuê khách sạn, mua vé máy bay, ăn uống khi về hoàn trả sau.

Nếu đi đường bộ chúng tôi dùng khoảng 3-4 xe Van. Nếu đi đường hàng không chúng tôi có mở trương mục với hãng hàng không Continental đi nhóm thường thì tiết kiệm được 30% đến 50%. Và nếu đi trên 25 người được 1 vé free, đi trên 50 người được 2 vé free. Tu hành thì anh em Tứ Thông chúng tôi không dám sánh cùng ai, nhưng việc kết đoàn, vui chơi anh em chúng tôi có phần tiến bộ và đã quyến rũ được rất nhiều người ngay cả các bạn thật xa tận bên trời Âu, hay Cali, Florida, Dallas...

Tất cả các chuyến đi xa, Thiền Đường Tứ Thông luôn luôn có nhà bếp lưu động đầy đủ mọi thứ như tại Thiền Đường, từ đầu bếp đến các món ăn hàng ngày như kho mặn, canh chua, bánh tráng

cuốn rau sống và đặc biệt cũng có phòng thiền lưu động, đến giờ anh em chung thiền (Mỗi xe Van là mỗi phòng thiền). Thành ra anh em chúng tôi có rất nhiều kỷ niệm, nhiều mẫu chuyện vui, do đó anh em chúng tôi cũng có nhiều biệt danh mà khi nhắc đến mọi người đã thấm ý cười. Tài sản và các sinh hoạt của Thiền Đường Tứ Thông thuộc về Hội AHVV Houston, hội được hình thành từ năm 1981 và được giấy phép chính thức của tiểu bang Texas cấp ngày 27-4-1983.

Để kết luận, tôi vẫn còn nhớ (đại ý không phải nguyên văn), lời của một người anh em trong gia đình Tứ Thông chúng tôi trình lên Đức Thầy trong dịp Đức Thầy về chứng cho Lễ Khánh Thành Thiền Đường.

*"Chúng con dâng lên Đức Thầy công trình của anh em chúng con hôm nay, không khác nào chúng con đem khoe ánh sáng con đom đóm dưới ánh sáng mặt trời".* Thưa các bạn, tôi thâm nghĩ một con đom đóm không là gì, nhưng hàng trăm, hàng ngàn, hàng triệu con đom đóm biết qui tụ với nhau thì cũng có được một vùng ánh sáng hữu ích trong đêm đen, để rồi đón chào một bình minh rực rỡ, nhìn cây Vô Vi vươn cao, tươi đẹp đầy nụ non trên cành, rễ đã bắt sâu vào đất lành, mạch dầu chưa nở hoa, kết quả như Đức Thầy mong đợi. □

*T/Đ Tứ Thông.*

## GIỚI THIỆU THIÊN ĐƯỜNG KHẮP NĂM CHÂU

Bao nhiêu năm theo gót chân Thầy, được Thầy dạy dỗ từng bước trong đi cũng như trong đạo. Thầy đã dạy về tình vợ chồng, anh em và cách đối xử hiếu thảo với Cha Mẹ ra sao v.v... Không biết đối với các bạn ra sao nhưng đối với tôi và gia đình tôi, Thầy đã khuyên rất nhiều cho vợ chồng chúng tôi. Từ lúc cãi nhau hàng ngày đến lúc tưởng chừng như sắp tan rã và nay sống trong tình nghĩa Vô Vi, gia đình chúng tôi trở nên đầm ấm, bớt cãi nhau rất nhiều. Sống hòa thuận nhau và nhắc nhở nhau trên đường tu đạo. Ông này không biết trả ra sao đành tự mình phát nguyện mở Thiên Đường để giúp lại những ai trên đường khó khăn của tình đời.

Đến ngày 24 tháng 9 năm 1990, chúng tôi xin mở Thiên Đường và được Thầy cho bài thơ sau đây:

Ngày 24 tháng 9 năm 1990

### **Thiên Đường Ngọc Minh**

Ngọc báu hữu tình đang trú ẩn  
 Minh tâm kiến tánh tự khai lần  
 Trong đời có đạo tùy duyên thức  
 Khổ cảnh trần gian xét xét phân.  
 Xét phân chuyển hóa bao lần  
 Tâm mê trần trước khó lần tiến tu  
 Tình thương lại đắp với bù  
 Trí tâm thanh nhẹ tình tu hoài hoài  
 Cần khôn vũ trụ thanh đài  
 Tâm ta thanh nhẹ có ngày quang vinh  
 Đường đi Đời Đạo hành trình  
 Khai tâm mở trí tự khai lấy lòng  
 Hướng ngoài tạo cảnh lòng vòng  
 Khai thông nội thức tham tông thiên cơ  
 Chẳng còn ảo mộng giấc mơ  
 Tự tu thanh tịnh thiên cơ rõ ràng  
 Tình thương huynh đệ bạc bần  
 Trong không mà có khai màn đạo tâm  
 Lý Trời siêu diệu thậm thâm  
 Sửa mình tiến hóa tự tâm đường đi  
 Giải phân ô trược sân si  
 Khai thông Đời Đạo cũng vì tình thương  
 Phật xưa đã mở sẵn đường  
 Người đi tiến hóa tạo gương thế trần  
 Tu hành đóng góp một phần  
 Trở về chơn thật tối cần dựng xây.

Quý Thương,

Lương Sĩ Hằng

Nghe lời Thầy, để đóng góp một phần trong việc phát triển Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, Thiên Đường chúng tôi xin được đón tiếp tất cả bạn đạo xa gần trong phương tiện sẵn có của chúng tôi.

Về địa điểm thì Thiên Đường tọa lạc ngoại thành Sydney cách trung tâm Sydney 50 km về phía tây. Có đủ phương tiện cho khoảng 10 bạn đạo, có Internet connect, có sách vở và các tài liệu về tu học Vô Vi.

Gia đình chúng tôi hoan hỷ đón tiếp các bạn, để được học hỏi thêm trên con đường phát triển về đạo. Mọi liên lạc xin đề:

**T/D Ngọc Minh**

**28 Rundle Rd.**

**Green Valley NSW 2168 Australia**

**Phone: (61-2)98260038 sau 6:00pm Sydney time**

**(61-2) 93519151 số làm 9:00 am —**

## Trung Tâm Vô Vi Washington D.C.

Kính thưa quý bạn đạo,

Chúng tôi xin được trình bày vài nét sơ lược về những sinh hoạt của TT/Vô Vi Washington D.C., để giới thiệu và giao cảm với quý bạn đạo năm châu.

Trung Tâm hiện nay gồm có hai Thiên Đường chính là: T/Đ Hồng Bính Hoàng ở Virginia và T/Đ Võ Quang ở Maryland. Ngoài ra có nhiều thiên đường lưu động, và có liên hệ với các bạn đạo ở những tiểu bang lân cận.

Trung Tâm bảo trợ để thực hiện thẻ hội viên Vô Vi đến nay được 67 thẻ, hiện đang chuẩn bị để giới thiệu thực hiện thêm thẻ hội viên mới.

Với sự cố vấn của những bạn đạo lão thành như: ông bà Nguyễn Hữu Phú, bác Nguyễn Thị Ngà, ông bà Nguyễn Văn Bảnh, bạn đạo Washington, D.C. sinh hoạt rất đều đặn trong tình thương yêu, đoàn kết, giúp đỡ nhau rất nhiệt tình. Những buổi thiền chung được phân phối nhịp nhàng linh động hàng tuần qua lại giữa hai tiểu bang Virginia và Maryland. Thỉnh thoảng có bạn đạo ở Pennsylvania và New Jersey đến cùng chung vui.

Trung Tâm có đầy đủ sách vở, băng giảng v.v... Nhất là băng giảng cassette được thực hiện hàng tuần để cung cấp cho bạn đạo.

Ngoài những buổi thiền chung, bạn đạo cũng có

những sinh hoạt bên ngoài như tắm biển, tắm suối nước nóng, tham quan thắng cảnh v.v... và cùng nhau hỗ trợ, khuyến khích để tham dự các khóa sống chung, các kỳ đại hội Vô Vi quốc tế.

Trung Tâm cũng tổ chức những buổi thiền đặc biệt vào những ngày Tết Tây, Tết Ta, Giỗ Đức Tổ Sư, sinh nhật Đức Thầy, sinh nhật quý bạn đạo v.v...

Trung Tâm cũng cộng tác nhiệt thành với LED, MVA, Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, để tạo phương tiện đầy đủ trên con đường tu học.

Trung Tâm rất hân hoan tiếp đón quý bạn đạo ở phương xa đến thăm và sinh hoạt tại vùng thủ đô Hoa Kỳ, cũng như rất nhiệt tình hợp tác với quý bạn đạo khắp năm châu.

Trước khi dứt lời, toàn thể bạn đạo vùng thủ đô Washington xin chân thành kính chúc quý bạn đạo khắp nơi sức khỏe dồi dào, tâm thân an lạc, vạn sự như ý, công thành viên mãn.

Địa Chỉ Liên Lạc:

**Trung Tâm Vô Vi  
Washington D.C.**

**P.O.Box 8115**

**Silver Spring, MD.**

**20910**

**USA**

**Tel: (301) 933-4270**

**Fax: (301) 977-1947**

**E-mail:**

**Phongdo@erols.com**

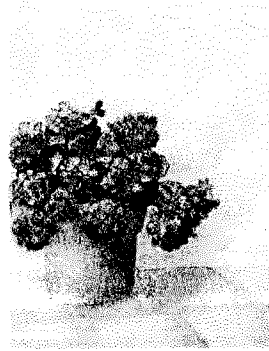
**Kính bái,**

**Võ Quang**



Hình bên: Sinh hoạt tại  
T/Đ Ngọc Minh và Trung  
Tâm Vô Vi Washington.

## VƯỜN HẠNH VÔ VI ÚC CHÂU



**Đ**ối với người Việt xa xứ, thật không nổi vui nào bằng nổi vui được về thăm lại quê hương. Quê hương là kho tàng. Kỷ niệm là báu vật một đời ẩn náu êm đềm. Ai trong chúng ta không bồi hồi xúc động khi nhớ đến tuổi học trò. Toàn mộng với mơ. Mộng sẽ trở thành một nhân vật mà mình ngưỡng phục. Mơ sẽ làm được một cái gì đó, để không phụ lòng cha mẹ dưỡng nuôi. Suối đời thành thơ cho những ai đủ đầy duyên phước. Ngược lại, kẻ thiếu phước, cha mẹ nghèo, anh em đông. Mộng mơ sẽ giống như làn khói nấu cơm chiều của nhà ai trước gió. Đời quay mặt phũ phàng. Xã hội mất thêm nhiều khả năng hữu dụng không được khai phá.

Cảm nhận được sự mất mát, đau khổ đó, các bạn Úc Châu đã chung góp hình thành *Vườn Hạnh Vô Vi*, quỹ cứu trợ học sinh nghèo VN. Chúng ta sẽ dĩ ý thức được những điều cần làm và nên làm, cũng nhờ có Đức Thầy là người tiên phong, nêu gương dẫn dắt. Tôi không thể nào quên được trong một bữa cơm thân mật của Hội Sydney tổ

chức, Thầy bùi ngùi tâm sự:

— Tôi ra hải ngoại gần 20 năm, tôi luôn luôn nhớ thương và làm việc cho người VN nghèo khổ. Hồi tôi còn khỏe mạnh đi châm cứu cho mấy người giàu, kiếm được bao nhiêu tiền, tôi gửi về giúp đỡ bà con nghèo trong nước. Việc tôi làm không cần ai biết...

Mới đây trong *Khóa Sống Chung Thiên Ca Washington DC*, Thầy đã rơi nước mắt nhận tiền của bạn đạo gửi giúp dân nghèo. Dầu không được chứng kiến, nhưng qua băng cassette, cũng đủ khiến chúng tôi rơi lệ đầm đìa. Với tâm Bác Ái không biên giới của Thầy, bạn đạo Vô Vi khắp thế giới tùy phương tiện, hoàn cảnh đã tổ chức nhiều phương cách từ thiện chia xẻ phần nào nỗi khổ của nhân loại.

Khởi đi từ sự gợi ý của Anh V. và Cô T. quán ăn Thanh Bình, muốn giúp đỡ một số em Sinh Viên nghèo hiếu học có hạnh kiểm tốt. Năm 94, qua sự giới thiệu của Anh V. và Cô T. Bạn đạo đã giúp được 25 em Sinh Viên số tiền trang trải học phí toàn

năm. Từ đó đến nay, mỗi năm bạn đạo Úc Châu đóng góp tự nguyện, hỗ trợ suông sẽ chương trình nhân đạo trên.

Chuyến về VN vừa qua, tôi được Anh Chị Bùi Đông Phương mời dự một buổi gặp mặt. Các em trước nhất muốn gửi lời cảm ơn đến các Cô Bác Úc Châu, sau nữa muốn trình bày kết quả học tập trong 3 năm. Từ ngoài cửa, tôi thấy một hàng dài các em nắm chặt vai nhau đi vào. Thì ra đây là các em Khiếm Thị. Có em là Sinh Viên Đại Học Âm Nhạc. Có em đang theo học Đại Học Sư Phạm. Nhìn các em nói cười riu rít như chim, tôi xóa được sự bất nhẫn vừa dấy lên trong lòng. Các em còn lại học rải rác ở các phân khoa khác. Theo lá thư báo cáo của Anh V. có em đã ra trường, có em còn đang học nhưng đã tạm ổn định về tài chánh. Các em này nhường sự giúp đỡ lại cho những em khác. Anh V. có nhiệm vụ theo dõi thành tích học vấn trọn năm của các em. Nếu học kỳ các em tụt điểm. Các em sẽ bị ngưng trợ cấp. Cho đến hôm nay, bạn đạo Úc Châu đã làm tốt những điều Đức Thầy dạy dỗ. Đêm đêm hành pháp đúng

đần. Tập tành bố thí để giải bỏ tánh xấu tham lam. Vườn Hạnh Vô Vi Úc Châu không phân biệt đối tượng. Các em Sinh Viên không hẳn là con của bạn đạo. Chỉ cần các em có hạnh kiểm tốt, thành tích xuất sắc, đủ đảm bảo sẽ trở thành người hữu dụng cho xã hội sau này. Bể khổ mênh mông, kẻ khổn cùng không ít. Ngày xưa tôi đã từng phải nghỉ học vì cha mẹ nghèo. Nỗi buồn thân tội phận rồi cũng qua đi. Nhưng tương lai lỡ dở là một trở ngại thực tế, khiến tôi thiếu mất nhiều chuyên môn khả năng. Tôi cảm được sự phấn khởi vui mừng của các em thay vì mặc cảm. Viết lên những giòng này, không ngoài mục đích kêu gọi các bạn, thường xuyên chia sẻ nỗi khổn khó của tha nhân, xin nhớ cho còn có các em học sinh nghèo đang rất cần sự giúp đỡ của các bạn. Vườn Hạnh Vô Vi rất cần thêm phân bón của những kẻ có lòng. Để cây Vô Vi trở thêm hoa, kết thêm trái, không phụ lòng thương yêu dạy dỗ của vị Thầy muôn vàn kính yêu của chúng ta. Các bạn xa gần, muốn hiểu thật rõ chương trình nhân ái này, xin liên lạc Anh Chị Bùi Đông Phương.

Địa chỉ:

P. O BOX 645

TOLGA QUEENSLAND

4882 AUSTRALIA.

Điện thoại (070) 954045

Sẽ được giải đáp rõ ràng hơn. □

*NGỌC SƯƠNG kính mời.*

## LỜI TỰ THUẬT: KẾT QUẢ TU THIỀN VÔ VI



Kính thưa các quý Huynh Đệ Tỷ Muội,

Đây là bản đúc kết những thành quả tu tập Thiền Vô Vi do thiền chủ H. V. E. gợi ý, đóng góp những lời tự thuật quá trình tu học để làm gương phản ảnh cho thiền sinh tương lai.

Tôi xin nhiệt tình hưởng ứng.

Trân trọng kính thưa,

Tôi là V. V. H., 70 tuổi, ở tại... ấp..., Phường..., Quận..., TP Hồ Chí Minh.

Tôi vào ngưỡng cửa Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp vào năm 1978, do người bạn đồng nghiệp hướng dẫn.

Tôi đã thông qua các loại sách kinh *Tôi Tâm Đạo* của ông H. V. E. rồi tự thực hành. Tôi đặt trọng tâm Pháp Lý Vô Vi này là cần phải thực hành, nên đòi hỏi phải thao tác ở phương pháp cho đúng kỹ thuật, nếu sai một ly thì đi một dặm; nhất là lúc khởi đầu sẽ bị ảnh hưởng xấu về sau, thế mà thời điểm này, các vị chân tu đều qui ẩn, những người còn lại thì hưởng dẫn lệch lạc, người chỉ cách này, người lại chỉ cách khác làm cho tôi hoang mang, cảm tưởng

như người mù lần mò giữa đêm tối, trên khoảng đường vắng không người để hỏi thăm, nhưng tôi đã quyết tâm thực hành để trải nghiệm nên sau năm tháng tu học, tôi được nhận xét một vài thay đổi lạ.

### VỀ VẬT CHẤT:

Trước kia, tôi ốm yếu lắm vì bệnh mổ lấy mật (lái chun vào ống mật), bị đau bệnh, cảm sốt liên miên, mỗi tháng ít lắm đôi ba lần không cảm cúm thì đau dạ dày, nhà tôi luôn luôn phải có thuốc dự phòng, nhưng từ khi thực hành pháp Thiền Vô Vi, lần lần tôi thấy càng khỏe mạnh, tới nay mười mấy năm rồi tôi không đến bác sĩ nào, đến cả không có uống một viên thuốc nào nữa, cũng có khi bị nhuốm bệnh thì tôi làm vài động tác công phu thì hết; chẳng hạn như khi ăn uống không tiêu, bụng hơi sinh khó chịu, tôi nằm làm Chiếu Minh hay Thế Dục Trạo Luân một đôi lần thì cảm thấy hơi thông xì ra, bụng dần dần êm nhẹ. Khi bị cảm nắng nhức đầu thì tôi Soi Hồn hay thở Pháp Luân Thường Chuyển, thở nhiều lần thì mồ hôi tuôn ra như xông, tinh thần sáng khoái ngay. Còn việc ăn uống rất dễ dãi không đòi hỏi,

vợ con có cho gì ăn nấy, ăn rất đạm bạc thế mà rất dễ đỡ ngủ, từ 49 ký nay tôi lên 65 ký. Thế mà sức khỏe tôi lại dẻo dai có lần tôi phải cuộc ruộng cho kịp thời vụ cấy lúa, tôi đã cuộc liên tiếp 8, 9 giờ liền trong ngày mà không biết mệt (vì mỗi cuộc đất tôi lật lên thì tôi niệm một câu Nam Mô A Di Đà Phật). Hơn nữa, khi hữu sự liên hệ xóm giềng có quan, hôn, tương, tế tôi đến an ủi, thức đến đôi ba đêm không ngủ mà không biết mệt (tôi chỉ ngồi công phu ít giờ là quân bình tỉnh táo lại ngay).

#### VỀ TINH THẦN:

Bất cứ tôn giáo nào, người tu phải căn bản học biết khái niệm về giáo lý ấy. Trước kia, tôi muốn học tu mà không biết chọn tôn giáo nào cho thích hợp căn cơ. Các giáo lý, triết lý Phật, Khổng, Lão, Jésus tôi lơ lửng tìm không định hướng. Thế mà, một hôm tôi đến trắc nghiệm Bác Sáu Lung, tôi mới có ý định thôi, thế mà Bác biết Bác bảo tôi:

— Bạn thật tình đặt mục đích đi đến Sài Gòn mà không biết Sài Gòn ở đâu, vì đi tới ngã ba, ngã tư quẹo mãi không may đi lạc mất.

Tôi nhận thức ngay, đây là nơi mà tôi chọn — Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp mà thôi — Thật là *Nhứt ngữ đắc thiên kim*. Lời nói đáng giá nghìn vàng này đã đánh thức tâm linh tôi đã trên 9, 10 năm trời đi tìm đạo, lúc thì theo phái Khất Sĩ, rồi đến Thiên Lâm, rồi ông Tư Sự v.v... đã uống công hàng đêm tụng kinh, trường chay, giữ giới thế mà tâm thân

tôi chẳng bao giờ an ổn, thân thì bệnh hoạn liên miên, tâm thì tham, sân, si đầy động, tôi không có cơ duyên phải cắt ái ly gia hay tìm nơi thâm sơn cùng cốc để bế quan tỏa cảng mà thực hành tu học. Tôi đã nhận thức rằng làm như thế nào khi mà thân làm thì tâm chịu; vậy làm sao hóa giải được, làm sao quân bình sự vận hành của cần khôn vũ trụ, nên tôi chấp nhận vay thì phải trả, tu thì phải sạch nghiệp, tu phải có phương pháp hóa giải, khử trừ lưu thanh nên tôi đã nhất tâm thực hành Thiên Vô Vi để hóa giải thân tâm.

#### VỀ TÂM LINH:

Như tôi đã trình bày ở trên, vì ảnh hưởng lúc ban đầu tu gần 9, 10 năm tìm tu học, không người hướng dẫn, ù ù cạc cạc nên ngồi thiền rất lâu mà không thấy ánh sáng, chỉ có 2 lần có hiện tượng lạ. Một hôm tôi vừa nằm Chiếu Minh thở đôi ba chục hơi, thì bỗng thấy cả thân mình được nhắc bổng lên, cứ lên lên mãi gần đến nóc nhà, tôi vừa sửa soạn co lưng răng kể rằng niệm Phật vì sợ ngoại xâm, thì thân hình tôi từ từ hạ xuống nhập lại xác, tôi tập trung lại để coi tâm trí tôi có bị lệch lạc mà chuẩn bị đối phó, nhưng tôi chỉ được có một lần rồi mãi tới nay chẳng thấy gì cả.

Lần thứ hai tôi bị mổ, vì con lỏi đã chun vào ống mật và nằm chết, cần phải mổ lấy ra. Trước khi mổ tôi vẫn bình tĩnh niệm Phật Di Đà, ánh sáng phòng mổ vừa bật sáng, tai tôi nghe rõ tiếng dao mổ rạch da ở phần bụng của tôi,

liền lúc ấy tôi thấy ở ngay giữa trán, trên giữa hai chân mày phát ra ánh sáng nhỏ li ti như đốt pháo bông rồi ngay giữa trán có một em bé nhỏ bằng búp bê dần dần lộ ra nằm cuộn tròn lại giữa trung tâm vòng tròn ánh sáng ấy độ chừng 10-15 phút tan dần, tôi tỉnh dậy, tới nay tôi chẳng biết hiện tượng đó là gì? Nếu là điển quang của tôi đã có thì tại sao đã mười mấy năm tôi tu rất tinh tấn mà sao vẫn tối đen như mực? Có phải tôi Soi Hồn, Pháp Luân và Thiên Định sai động tác? Có phải tôi thờ chưa đúng lực? Nhưng tôi vẫn trì chí từng ngày, từng đêm lo tu học, công phu, niệm Phật, tôi vẫn giữ niềm tin và công phu thỉnh thoảng nghe bộ đầu ê ê ngay giữa trán điều động giựt tăng tăng, và mỗi khi gặp người lạ có trước tôi bị nặng ngực khó thở, vì thế tôi định ninh tôi có luồng điển cảm ứng thanh, nên tinh thần luôn luôn vui tươi, sáng khoái.

Kính thưa quý bạn đạo,

Đường đi pháp Vô Vi để trở về Thiên Quốc thật diệu vợ, tôi nay 70 tuổi chỉ còn có mấy năm thực hành, làm thế nào tôi cũng bị thiếu thừa về khử trừ lưu thanh nên chí nguyện thành tâm thực hành công phu, trì tâm niệm Phật Di Đà, tu sửa thân tâm mỗi ngày phải mỗi được thanh nhẹ hơn.

Vài lời phi lộ chân thành, xin quý bạn đạo tưởng lãm.

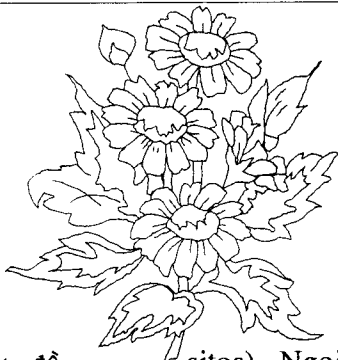
Kính chúc quý vị thân tâm an lạc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

Nay Kính, □

V. V. H.

## THANH LỘC GAN BẰNG NƯỚC GẠO LỨC



Câu chuyện bắt đầu sau khóa sống chung Sức Khỏe và Tâm Linh với Đức Thầy và Thiên Ca tại Washington DC vào tháng 8, 1997.

Thường lệ, sau khi thiền xong chúng tôi ngồi sinh hoạt và trao đổi kinh nghiệm tu học. Nhưng lần này chúng tôi có nhiều chuyện để nói hơn vì nhóm chúng tôi có ba người tham dự Thiên Ca vừa trở về. Đó là anh Cúc, anh Lâm và chị Trúc. Anh Lâm có đưa ra mẫu phân tích máu của anh và của anh Cúc do bà bác sĩ Renée Wellhouse chụp lại. Ai cũng ngạc nhiên khi thấy máu của anh Cúc quá sạch so với của anh Lâm. Và như anh Lâm cho biết chỉ có máu của anh Cúc và anh Du (bạn đạo Florida) là sạch nhất trong số những bạn đạo tham dự khóa sống chung tức là hồng huyết cầu rất tròn và huyết thanh rất trong. Tất cả đều quay ra phỏng vấn anh Cúc đã ăn uống và thanh lọc ra sao mà hay vậy, bởi vì hai anh cùng ăn chay như nhau, thanh lọc từ nước chanh qua đến Tsiao-He cùng thời gian như nhau, vậy mà máu của anh Cúc sạch bong, trong khi những hồng huyết cầu của anh Lâm thì méo mó và đầy rẫy những độc tố và ký sinh trùng (para-

sites). Ngoài ra, sắc mặt của anh Cúc và chị Cúc cũng tươi sáng hơn xưa nhiều. Anh Cúc bèn thanh minh là anh chẳng có làm gì khác hơn so với các bạn đạo trong vùng, từ ăn chay, thiền, thanh lọc, và tập thể dục. Có chăng là anh thêm phần uống nước gạo lức rang mà anh đã bắt chước từ bác Thoa (một bạn đạo). Trước khi đến với nhóm thiền tại Portland, Oregon hơn 10 năm về trước, bác Thoa đã bị mổ lấy mật túi mật vì mật bị sạn quá nhiều. Thêm nữa, bác sĩ cho biết một số lớn sạn đã tràn sang gan, mặc dù họ đã cố gắng gắp ra phần lớn nhưng vẫn còn trong gan khá nhiều. Bác sĩ cũng cho biết là gan bác đã bị chai, và y khoa hiện tại không có thuốc chữa bệnh gan nên bác sĩ cũng bó tay. Họ chỉ cho bác uống thuốc cầm chừng để thay thế lá mật đã cắt đi và thuốc bổ gan. Người của bác càng lúc càng sút đi, da và mắt thì cứ vàng như nghệ. Cả nhà đều buồn! Bác tuyệt vọng. May có người nhà ở Việt Nam chỉ cho bác uống nước gạo lức rang với công dụng giúp gan giải trừ độc tố và giúp cơ thể tươi nhuận hơn. Bệnh của bác đã liệt vào hạng “Thầy chạy”, thôi thì ai chỉ gì cũng thử, vả lại cũng chẳng hao tổn gì. Bác

uống liền tù tù trong ba năm dùng nước gạo lức thay thế thức uống cho trà, cà phê, nước ngọt... Như một phép lạ! Da và mắt của bác không còn vàng nữa, trong người không còn cảm giác uể oải và bực bội. Nước da của bác trở nên hồng hào và tươi sáng hơn bao giờ hết. Đi khám bác sĩ lại, từ bác sĩ cho đến y tá, ai nấy đều ngạc nhiên. Con người của bác như đã tái sinh. Họ xúm nhau đến hỏi xem bác đã uống gì mà hay vậy. Bác cũng chỉ nói nhờ bác gái chăm lo mà được như vậy. Thế là bác gái được thiên hạ xúm vào ca tụng. Và từ đó, nếu có dịp và nghĩ là có thể giúp đỡ được ai là bác đều kể lại câu chuyện này. Anh Cúc nghe bác kể liền áp dụng được hơn 3 tháng trước ngày đi dự khóa Sống Chung tại Washington DC, nên gan được thanh lọc rất sạch tốt. Mọi người nghe xong đều ngả ngửa vì không ngờ nước gạo lức rang lại có hiệu quả đến thế. Nửa tin, nửa ngờ, vì cũng mới như ngày nào bắt gặp pháp thiền Vô Vi. Giống như ra đường bảo thiên hạ bỏ ra \$1.00, sáu tháng sau lấy lại \$100.00. Thôi thì một liều ba bảy cũng liều, chúng tôi chạy ra chợ mua gạo lức về rang và dùng nồi slow cooker để nấu. Sáng, trưa, chiều, tối đều dùng nước gạo lức và càng uống, càng mê.

Công thức:

1 muống canh gạo rang cho một lít nước

Cách rang:

Nếu không có thì giờ rang bằng chảo trên bếp, bạn có thể dùng máy rang bắp (pop corn), rang 5 phút là được. Nhưng chỉ xài được cho gạo lức tròn, nếu gạo lức dài, phải

rang bằng chảo.

**Cách nấu:** Cách nấu tiện và sạch nhất là dùng nồi slow cooker, để low level. Bạn có thể nấu từ sáng đến tối hoặc nấu qua đêm. Nếu bạn nấu nồi trên bếp thì nước gạo không trong (như nước cơm).

Có lẽ, mấy anh chị cũng thắc mắc về kết quả của một số bạn đạo trong vùng Portland, sau 6 tháng uống thử.

Bác Thoa: Dù đã 70 tuổi và không còn mặt, trông bác vẫn trẻ, da mặt hồng hào và sáng láng. So với nhiều người vào tuổi 40, bác còn hơn xa, làm việc cả ngày không thấy mệt.

Anh Cúc: Nhờ uống nước gạo lức, cộng thêm phương pháp thể dục của Đức Thầy đã chỉ dẫn, nước da anh bóng và hồng hơn trước. Anh đã ăn được rau sống, không còn bị đau bụng như nhiều năm qua, bớt nhức mỗi mỗi khi trời trở lạnh. Chỉ có một điều làm phiền cho anh là anh đã phải thay một loạt quần áo mới vì những quần áo cũ đã trở nên rộng và không còn vừa nữa. Đi shopping bây giờ là một cực hình cho anh..

Anh Lâm: Ngoài việc uống nước gạo rang, anh còn dùng thêm thuốc thanh lọc parasites của Awareness. Hiện tại, anh không còn đau khổ vì bệnh táo bón kinh niên từ nhiều năm qua. Cộng thêm nước da tươi mát, anh cho biết mồ hôi không còn hôi nữa. Miệng cũng không còn hôi — thiên hạ khỏi cần né mỗi khi đứng trước mặt anh nói chuyện. Có lẽ, nhờ thanh lọc, uống nước gạo lức rang, thiền và tập thể dục đều, anh không còn bị nhức vai, mỗi xương sống mỗi khi làm việc nặng. Thế là từ nay, anh không còn viện cớ

đau lưng để trốn việc mỗi khi bị vợ nhờ cuốc đất làm vườn.

Bích Loan: Mỗi khi mùa đông đến là mỗi lần sợ hãi, cô này những khi trời lạnh thì cổ và vai trở nên cứng ngắt, không cựa cựa chi được. Mỗi lần như vậy thì phải ngâm mình vào hồ nước nóng, hoặc phải xoa dầu nóng khắp cổ và lưng thì mới nhúc nhích được. Hai năm gần đây, chứng đau nhức lan xuống đến bàn tay, những khớp ngón tay sưng lên và vài ngón bị lệch hẳn qua một bên, mỗi tối phải dùng dầu nóng mà xoa bóp và dán Salongpas hoặc thuốc cao. Tôi khuyến khích dùng nước trà hàng ngày gần 6 tháng nay, và cũng lạ là những tay không còn bị sưng, cổ bớt tê cứng so với những năm trước. Cái hot tub trong nhà không cần phải chạy vào mùa đông năm nay. Mỗi tối, Bích Loan không còn ngồi mà xoa với bóp dầu nóng.

Tổng kết kinh nghiệm do các bạn đã dùng nước gạo lức rang: Sau 1 tháng, bạn sẽ thấy nước da bạn sáng nhuận, không còn khô nám. Các chị nhiều khi không cần phải xài kem dưỡng da vì da đã trở nên láng tự nhiên, thấy tốt rất thích. Trong người khỏe không còn mệt mỏi, uể oải. Nửa đêm hay buổi sáng sớm thức dậy rất tỉnh táo, thiền lâu tốt. Uống nước gạo lức khoảng 3, 4 tuần bạn sẽ thấy trong người nóng, lở miệng... bạn đừng sợ, cứ tiếp tục vài ngày là hết. Sau đó, cơ thể tự điều hòa trở lại bình thường và bạn không còn bị nóng nữa. Những người lớn tuổi không còn bị đi tiểu đêm,

dù uống một ngày 5, 6 ly nước gạo lức. Mọi người đều cảm thấy thân thể ấm áp không còn bị cảm giác ớn lạnh khi ra ngoài dù trời mùa đông tuyết giá và nhiệt độ xuống thấp

Như Thầy vẫn thường lo lắng cho chúng ta về cả hai mặt sức khỏe và tâm linh. Khi bạn có sức khỏe tốt, thân thể khỏe mạnh, bạn sẽ làm việc hăng say, vui vẻ hơn và tâm linh tiến hóa thanh nhẹ hơn, thực hành trọn lành đời đạo song tu.

Đọc đến đây, bạn còn chờ gì nữa mà không chạy ra tiệm mua ngay nồi slow cooker và mười ký gạo lức tròn về rang, nấu mà uống thử đi chứ.

Chỉ cần rang gạo đến nâu đậm là được. Uống đậm hay nhạt là tùy quý bạn (xin xem phần công thức trên). Ngoài ra, vì thích uống nóng, tôi thường cho vào bình thủy mỗi sáng để đem đi làm uống dần trong ngày. Mùa đông hay hè đều uống được.

Các bạn có thể tìm hiểu thêm bằng cách liên lạc về:

TĐ Lưu động Portland

Nguyễn Đức Trọng

ĐT: (503) 255-9869 hoặc  
(503) 823-6942.

Kể ra câu chuyện trên, tôi hy vọng giúp các bạn có cơ hội tự chữa bệnh cho mình và với kết quả tốt của bạn, bạn sẽ giúp cho những người chung quanh bạn để họ cũng có một sức khỏe tốt. Vì mỗi người chúng ta trên 40 tuổi thì hầu như ai cũng có vấn đề về gan — yếu gan, chai gan, xơ gan... Cho nên, vấn đề thanh lọc gan rất là cần thiết. □

*Nguyễn Đức Trọng*

## THƯ TỪ LAI VÃNG



### THƯ GỎI THẦY TỪ HOA KỲ

*Santa Anna, Ngày 26 tháng  
3 năm 1997*

**K**ính gửi Đức Thầy,

Tết qua con có về VN và có thăm một số bạn đạo. Mọi người rất ao ước Thầy về VN một lần để các bạn đạo thỏa mãn phần nào lòng mong muốn. Nhìn và nói chuyện với các bạn đạo, con thấy họ rất khao khát làm sao được diện kiến với Thầy. Trước sự khao khát này, con nghĩ chắc chắn cũng có ngày Thầy sẽ về...

Trong dịp này, con cùng có dịp theo chị Hoa ở Hawaii tới thăm bác Bảy (anh của Thầy), bác vẫn khỏe và trông rất giống Thầy. Tại đây, con có chỉ cho bác Bảy thờ Pháp Luân Chiếu Minh. Pháp này bác Bảy không có tập trước đây, còn Pháp Luân Thường Chuyển thì bác Bảy thờ theo chú Ngẫu chỉ lại, có hơi khác đôi chút. Con có hướng dẫn lại và khuyên bác Bảy nên coi cuốn *Phương Pháp Công Phu* của Thầy hướng dẫn qua băng video để tập cho thật đúng. Con ghé bác Bảy 3 lần tất cả để coi lại bác Bảy thờ đúng chưa con mới đi.

Còn cô Tám, con của Đức Ông Tư, con cũng có ghé thăm. Nhà cô Tám đã thượng kiếng và cô đã hành thiền. Con cũng có dịp gặp cô và hướng dẫn cô làm Pháp Luân Chiếu Minh và Soi Hồn...

Riêng đối với các bạn đạo, có một số bạn đạo ở Khánh Hội, có nhiều ấn chứng:

— Cô bạn đạo sau khi thờ PLTC thấy diễn chạy theo xương sống lên đầu nở ra tòa sen và người con gái đứng trên đó... thấy tất cả được 4 lần, như vậy thưa Thầy có tốt hay không?

— Còn 1 bạn đạo khác hít một hơi thật dài hai ba tiếng mới thở ra. Con nói theo một băng giảng của Thầy để một miếng bông gòn vào mũi là biết được mình đang hít hay đang thở được bao lâu khi miếng bông gòn rớt xuống!! Bạn đạo này chưa chịu giải thích này.

— Còn phần yểm trợ các bạn đạo nghèo ở Việt Nam, qua anh Sơn nhờ con hỏi bạn đạo, thì được biết anh Sáu Luông cùng với anh Hồ Văn Em và anh Châu Tuấn ở Vũng Tàu sẽ đứng ra đảm nhận số tiền từ Thầy hay các bạn đạo

tại hải ngoại yểm trợ cho các bạn đạo nghèo tại Việt Nam. Sự phân phối này sẽ cho 3 anh đảm trách. Đây là ý kiến của anh Sáu Luông. Khi anh ra chỉ pháp tại Hà Nội, con cũng có yểm trợ tài chánh cho chi phí băng và sách cộng thêm tiền lộ phí từ Sài Gòn ra Hà Nội...

Mọi việc con kính trình lên đức Thầy để Thầy biết. Thư con viết có dài, mong Thầy được nhiều sức khỏe, hy vọng một ngày không xa Thầy sẽ có mặt tại Việt Nam để gặp lại những người thân yêu, những bạn đạo đau khổ vẫn cố gắng hành tại quê nhà.

Kính thương,

*PNQ*

### THƯ HỎI ÂM

*Montréal, ngày 6 tháng 5  
năm 1997*

Q. con,

Thầy đã vui nhận được thư con kể lại những chuyện con mắt thấy tai nghe tại quê nhà. Người tu của chúng ta đều hướng về thanh nhẹ tự giải tỏa mọi sự phiền muộn trong nội tâm tức là xử dụng nguyên khí của Trời Đất khai thông trí tuệ của chính mình. Vốn căn bản tự nhiên và hồn nhiên Trời Đất đã hình thành và đã đi tiến cho chúng ta mọi người có sự hiện diện trên mặt đất, cấu trúc bởi Trời Đất rất tinh vi. Mọi người ôm xác phàm đều phải nhịn nhục mới thấy rõ sự nhịn nhục là quý giá, sự nhịn nhục là trên hết, sự nhịn nhục là có thể giải quyết tất cả sự nan giải ở tương lai.

Bao nhiêu ngày tháng con đã tu, con cảm thức Pháp Luân Thường Chuyển đã giúp con không ít, tâm con lúc nào cũng sẵn sàng giúp người và quý yêu mọi người trong xây dựng, đó là điều lành cho chính con. Với từ trường phát triển, điển năng dồi dào con mới thật sự ảnh hưởng cho những người kế tiếp. Đứng về con đường tâm linh phải tự phát triển hòa hợp với nguyên lý của cả càn khôn vũ trụ vô cùng tận, người đời không thể kiểm soát, nói chuyện khoa học mà đâu có biết khoa học là gì? Khoa Học Huyền Bí, khoa học trong nội tâm của chính mình không biết thì không biết được khoa học ở bên ngoài, ở bên ngoài là chuyện đã rồi, ở bên trong mới là phát triển. Mọi người biết niệm Nam Mô A Di Đà Phật, Thầy đã thực hành cuốn băng Nam Mô A Di Đà Phật, đó là để cho mọi người tự thức tự niệm và khai triển huyền bí trong nội tâm, có một không hai. Con người ở mặt đất có một không hai, hiểu được nguyên lý của Trời Đất thì lúc nào cũng bình an vui hòa với các giới, sống trong luật nhân quả, đêm đêm ngày ngày lo niệm Phật là xây dựng nhân lành cho chính mình, càng niệm Phật càng cảm thức sự sai lầm của chính mình, càng dũng mãnh tu tiến hơn.

Tu là gì? Tu lập lại trật tự của chính mình. Mà trật tự ở đâu? Trật tự là đang ẩn tàng trong tâm thức của mọi

hành giả tại mặt đất. Chúng ta niệm Phật lần lần khai triển. Niệm, thường niệm, vô biệt niệm mới thấy cả càn khôn vũ trụ đều nằm trong nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật mà phát triển, khai triển thức hòa đồng của chính mình thì lúc đó mới thấy chiều sâu của khoa học, diệu thanh thanh nhẹ, tận độ quần sinh bất cứ lúc nào, từ hơi thở một, nguyên khí của Trời Đất đã ân độ cho chúng sinh từ giờ phút khác. Nhứt quang Phật, Nguyệt quang Phật, tại sao kêu bằng Nhứt quang Phật? Mặt Trời Chiếu sáng, sự chiếu sáng đó là Phật giả thanh nhẹ vô cùng, Nguyệt quang Phật cũng vậy, thanh diệu ban chiếu cũng là Phật, cũng là thanh nhẹ, Phật là dứt khoát trần tâm, không có dính líu chuyện thế gian, dứt khoát chủ kiến thì mới cứu được mình đó là phần hồn bất diệt.

Con càng ngày càng tu con thấy rõ Trời Đất đang hỗ trợ cho con, đang xây dựng cho con từ giai đoạn một, từ việc làm câu nói cũng thay đổi, chúng ta nên hưởng về thanh tịnh để tự cứu và xây dựng cho chung, đó là điều lành của người Vô Vi đã tự tu tự đạt và hành triển như vậy. Con tu tới ngày hôm nay con nhìn nhận là hơi thở là vô cùng tận, hít vô nhẹ nhẹ, đẩy rún đẩy ngực tung lên bộ đầu là chiều hướng đi lên thay vì đi xuống. Người đời đâu có biết được khai triển tâm thức của chính mình bằng cách nào,

chỉ có nguyên khí của Trời Đất mới là khai mở được nội tâm nội tạng và hội nhập sự thanh cao từ khối óc trở lên, lúc đó mới thấy khoa học huyền bí của Trời Đất đã và đang có từ nhiều kiếp không phải bây giờ.

Càng ngày càng ca tụng sự văn minh của tình đời, quảng cáo đủ thứ, nói đủ lý luận nhưng mà hành không có bao nhiêu thì tâm thức vẫn không có phát triển, cho nên chúng ta người Việt Nam là người dân đau khổ, đau khổ từ nhiều kiếp, bị chèn ép từ chế độ này tới chế độ nọ, không đem lại sự bình an cho tâm thân của người dân, tại sao? Tại mất hẳn vị trí tâm linh. Ngày hôm nay chúng ta hiểu được, chúng ta mượn pháp niệm Phật tức là có cơ hội xây dựng tâm linh của chúng ta khôi phục, dũng mãnh sống với Trời Đất, vị tha độ hành, không còn ích kỷ, không còn eo hẹp, nhân loại với chúng ta là một. Chúng ta người dân đau khổ, chịu tu, chịu phát triển, dũng mãnh khổ hạnh thì chúng ta sẽ có cơ hội tiến tới và ảnh hưởng cho tất cả nhân loại cùng tu cùng tiến, là người đau khổ mới có thể làm điều này, người sung sướng không làm điều này, người có tiền có bạc sung sướng là nó bày ra nhiều chuyện ô trược tham dâm, làm sao phát triển được tâm thức. Người nghèo như chúng ta đã bị nạn bị khổ rất nhiều, bị vật chất xâm chiếm, bị hành động xâm chiếm, bị

đủ chuyện không giúp đỡ chúng ta tiến hóa được.

Ngày hôm nay chúng ta mượn được cái pháp tự khai mở mà phải đầy công tự khai mở, hành đúng pháp sẽ có kết quả tốt. Người nào hành đúng pháp thì không có tham muốn chuyện ngoại cảnh nữa mà chỉ có muốn xây dựng nội thức của chúng ta càng ngày càng sáng suốt hơn, nhắm mắt thấy ánh sáng mới thật là sáng, mở mắt thấy ánh sáng cũng chưa thật là sáng, phải đầy công tu thiền nhập định mới thấy được diệu thanh của Trời Phật, của Đại Bi là gì?

Ngày hôm nay con có duyên lành trở về quê nhà, thấy mọi người đau khổ, hỏi chớ những người ở ngoài này có đau khổ không? Có, vẫn có đau khổ như những người ở quê nhà, là tại sao? Không thoát được, phần hồn không thoát được thể xác là đau khổ, giờ phút lâm chung bơ vơ không biết mình sẽ đi đâu và sẽ làm gì, rồi đâm đầu kiếm tiên tri, thầy bói, tử vi đủ chuyện nhưng mà đó là luật sanh khắc của ngũ hành. Chúng ta giáng lâm ngự ở trong thể xác này bao gồm sự sinh khắc của ngũ hành, kim mộc thủy hỏa thổ, mọi người đều có tim gan tì phế thận tức là đại diện kim mộc thủy hỏa thổ, ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang trong nội thức của chính mình nhưng chúng ta thiếu thanh tịnh không thấy, đó là khoa học huyền bí tâm linh. Người đời không

làm không hành cho đó là siêu, cho đó là hay mà người đời chịu hành, chịu dưỡng mãnh giải nghiệp tâm thì chuyện đó thì chúng ta đã có từ lúc chào đời. Lúc chào đời chúng ta hoàn toàn thanh nhẹ, không lo âu, ngày hôm lớn lên lo đủ chuyện, cái gì cũng muốn nói hay nhưng mà chính tâm thức của chúng ta hay mà không làm, hay mà không phát triển, phát triển hướng về thanh tịnh mới thấy rõ khả năng sẵn có của chúng ta có thể hòa đồng với cả càn khôn vũ trụ mà tiến. Tu Pháp Lý Vô Vi mỗi ngày mỗi phát triển, ban đầu phát triển từ tuần, rồi tương lai từ giờ từ phút từ khắc thay đổi triển miên trở về không thanh tịnh. Nghèo mà không còn lo âu nữa, không còn sợ sệt và không còn lo âu vì chúng ta thấy rõ lúc đến cũng như lúc sẽ đi, giáng lâm xuống thể xác trần trược trong kích động và phản động.

Bao nhiêu năm chúng ta đã học hỏi kẻ lớn cũng như người nhỏ chạy theo chiều hướng của cặp mắt lỗ tai cái lưỡi, động loạn thôi. Ngày hôm nay Pháp Lý Vô Vi có đường lối, co lưỡi răng kẻ răng, Soi Hồn, đóng cửa thế gian mở cửa thiên đàng, tại sao chúng ta đi mở cửa thiên đàng để làm gì? Mở cửa thiên đàng thanh nhẹ mới thấy cái chiều sâu vô cùng của tâm linh sẽ tiến hóa tới đó và nơi đất dừng chân cuối cùng khi lia xác. Nếu không hành thì làm

sao trọn hiếu trọn nghĩa được, trọn hiếu là chỗ nào? Chúng ta con người chịu tu thì chúng ta sẽ đem lại sự bình an trong nội thức, quân bình điển năng trong người thì mới thấy rõ cha mẹ bớt lo cho chúng ta, có một đứa con hiếu thảo, biết nó biết Trời Phật biết nhân loại cùng tu cùng tiến thì tổ tiên cứu huyền thất tổ rất quý mừng chúng ta. Còn ngược lại chúng ta chỉ phá hoại lấy chính mình, ăn cho nhiều, nói cũng muốn hơn người ta, lý luận đủ chuyện nhưng mà thực chất không có, đó người đời có một đứa con như vậy cũng đủ buồn lắm, đừng có nói chuyện Thượng Đế, nói chuyện Trời Phật.

Trời Phật là gì? Là một người khổ nhất trần gian này, tự tu tự thoát nghiệp chướng và xây dựng khả năng thanh tịnh vô cùng, con người chỉ có đi lên không có đi xuống, đi lên thấy sáng suốt rồi mới tận độ quần sanh, như bây giờ các con ra đây cũng vậy, ở ngoại quốc chúng ta có đầy đủ, cơm ăn áo mặc không nhiều thì ít thì chúng ta nghĩ đến người quê nhà thiếu thốn, động loạn đau thương, lúc nào tâm chúng ta cũng động và hướng tâm và muốn giúp người, nhưng mà giúp tiền giúp bạc có được cái gì đâu! Tiền bạc tạo tánh tham cho mọi người rồi gây gổ chia rẽ lẫn nhau. Nếu chúng ta thật tâm tu hướng thượng, lấy sự thanh cao của Trời Đất, lấy lửa Trời xây dựng tâm thức của chính

mình thì chúng ta giàu có vô cùng, từ trường tốt con mới có cơ hội bố thí chơn ngôn là nói những lời thật mà con đã đạt được cho những người kế tiếp, bao nhiêu đó đủ rồi, còn hơn vàng bạc nữa.

Ngày hôm nay Hà Nội qua bao nhiêu thử thách, con người trong khổ nạn triển miên, ngày hôm nay ngộ được Pháp Lý thực hành, tự tu tự tiến, xây dựng cho chính mình, phát triển từ trường tốt, giải trừợc cho toàn dân, để mọi người cộng hưởng hòa bình giữa Trời Đất và người, thiên địa nhưn, con người là đại diện Trời Đất mà không chịu khai sáng lấy chính mình thì không có cơ hội tiến hóa về phần hồn được, sẽ bị tiêu diệt và bơ vơ, ác ôn trở lại làm trùng đế tại mặt đất chớ không có một cái tâm linh tốt đẹp.

Mọi người, vua chúa chết rồi cũng bị đọa đầy như thường chớ không phải vua chúa là yên đâu vì trí tâm không khai triển được, làm điều ác, hạ lệnh giết bao nhiêu người đùng đùng đi chết chớ không khai mở. Còn Pháp Lý Vô Vi mọi người ý thức được, tự tu tự tiến, khai mở thức hòa đồng, hòa hợp, Pháp Luân Thường Chuyển hiệp khí với cả càn khôn vũ trụ thì chúng ta sẽ khỏe mạnh và giàu có, thì chúng ta người Việt Nam đau khổ không có bị thiệt thòi, nếu có Pháp Lý Vô Vi không bị thiệt thòi và sẽ thức giác và xây dựng những điều lành và sáng tạo những chuyện gi

hữu ích cho quần sanh, đem lại cơ hội quốc thái dân an, dân hiểu nó nó mới an, dân không hiểu nó dân đâm đầu hiểu chính phủ và ý lại nơi chính phủ là dân hư chớ dân không có tiến. Người dân hiểu nó mới thật sự là người dân tiến và thật sự đóng góp cho cộng đồng, chung vui hòa bình và tiến hóa tốt đẹp.

Con thấy Thầy đã rời khỏi Việt Nam, một thân một mình đi đây đi đó, các con cũng tham dự cũng giúp đỡ rất nhiều, xây dựng in kinh sách phụ giúp bạn đạo, mọi người một tay chúng ta đóng góp, chúng ta không có tiền mà có tâm, ngày hôm nay đã hình thành một số người rất đông cùng tu cùng tiến với chúng ta. Con thanh tịnh thì con thấy rõ duyên Trời rõ ràng, Thầy đã làm thơ cho người ta hát *Hồn Quê Duyên Trời*, con nghe lại cuốn băng này con sẽ thấm thía những lời thơ của Thầy muốn đưa vào tâm của mọi người tự thức và tự xây dựng trong cơ cấu tốt đẹp của nhân sinh.

Ai cũng có nhân quyền, nhân quyền tận hưởng nguyên khí của Trời Đất chớ không phải nhân quyền là giành của ăn, chúng ta có cái nhân quyền tự tu tự tiến liên hệ với Trời Đất chớ không phải nhân quyền giành của của người thế gian, chúng ta không làm điều đó.

Dân chủ là gì? Dân chủ là cái hồn làm chủ được thể xác mới là dân chủ, nếu không

biết cái hồn ở đâu, không làm chủ được thể xác là không có dân chủ, cạnh tranh theo chiều hướng kích động và phản động của xã hội đề ra mà thôi gọi là chính trị nhưng không biết làm chính trị là cách gì? Lấy điều chơn chánh tự sửa trị tâm thân của chính mình mà không làm, mà lấy nhà to của lớn súng ống lại cai trị người dân, đó là sai lầm vô cùng, không tiến nổi, không nhiều thì ít con đã thấy, cuộc đời nhiều chế độ đã suy thoái vì hưởng ngoại, hưởng về vật chất sai lầm rồi chạy lạc với của cải danh vọng, địa vị, quên mình, quên phần hồn, quên cơ sở tâm linh, thật sự thiệt thòi khi giờ phút lâm chung không biết đi đâu. Thậm chí những vị đã nghiên cứu về tử vi đủ chuyện nhưng đó nguyên lý của nó chỉ là sanh khắc mà thôi, sanh thì tặng thêm ít câu tốt, còn khắc thì quyết định những câu xấu, có bao nhiêu đó thôi, nhưng mà chính người xem tử vi cũng chưa biết chính họ là ai, thầy bói cũng chưa biết họ là ai. Cho nên, Thầy có những băng hát để cho người đời nghe và cảm thức, từ trẻ cho đến già không biết giờ phút lâm chung mình sẽ đi vào lúc nào, vì sao, vì chúng ta thiếu thanh tịnh, không có dẫn thân tu hành, không có dẫn thân tiến hóa theo chiều hướng thanh nhẹ của Trời Đất.

Chúng ta không phải đi xin ông sư này bà sư kia để làm gì, ông lên bà xuống để làm gì, đó là thuộc về âm binh,

cõi âm, họ có cái chiều hướng vô Phật để cai trị người dân nhưng mà cái đó không có đúng đường theo về Phật giới. Đúng đường theo Phật giới thì tự tu tự phát triển, không có tin cậy nơi âm khí, ông lên bà xuống hiện tại ở Việt Nam rất nhiều, xưng danh này xưng danh nọ làm lũng đoạn tinh thần của người dân càng ngày càng yếu và không có đóng góp được việc gì, mê tín và không biết người lên đồng đó là ai, mặt mũi ra sao, quần áo ra sao, tâm thức họ ra sao, không hiểu. Chỉ nghe lời họ nói mà chạy theo, đó là làm cho người dân yếu không phải làm cho người dân mạnh. Muốn làm cho người dân mạnh thì chỉ đường cho họ tự khai sáng, cơ hội cuối cùng này là cái thể xác của họ, từ khối óc cho tới thể xác chẳng chịt thân kinh mà không chịu lấy nguyên khí của Trời Đất tự khai thác lấy chính mình, nên nền tảng văn minh siêu thoát không có chỉ ôm lấy sự khổ nhục và thờ ma thờ quỷ đó thôi.

Cúng lạy tùm lum, làm ô nhiễm phổi của người dân, không có phát triển được, sống trong ỷ lại, người này nói hay, con ma nó cũng biết trong túi con có mấy đồng, trong túi con có mấy đồng nó biết hết nhưng mà cái đó không phải cái đường của chúng ta tìm, chúng ta tìm sao thanh nhẹ để hiểu mình, khai triển trực giác của chính mình mới thật là người tu, nếu chưa khai

triển được trực giác của chính mình cũng là người ngu mà thôi, có học cho mấy, ôm chuyện ở bên ngoài chớ bên trong chưa phát sáng được. Tất cả sự qui hội chẳng chịt từ khối óc đến cơ thể của Trời Đất đã hình thành là cơ hội tài sản cuối cùng của con người tại mặt đất mà không chịu khai sáng lấy chính mình làm sao dưng mãi thẳng hoa được mà xây dựng cho nhân loại cùng tu cùng tiến trong tinh thần nhịn nhục và sáng suốt. Thầy nói sơ lược cho con thấy quá trình người Việt Nam, chính bản thân con từ nhỏ đến lớn có hưởng gì đâu, cũng làm đủ chuyện mà không hưởng gì hết, mà tới lúc con thiền rồi con mới thấy thật sự con hưởng, thanh tịnh rồi con nhìn kiếng Vô Vi thấy mặt mày con tươi tắn là con luôn luôn sẵn sàng phục vụ người kế tiếp, rồi con ý thức được Thượng Đế là ai, thanh nhẹ vô cùng, đang phục vụ quần sanh trong định luật hóa hóa sanh sanh tận độ.

Cho nên những lý thuyết của những vị tâm linh đã giảng lâm xuống thế gian xưng là cha cũng đã nói cho các con biết rõ con khổ là cha khổ. Tại sao xưng danh cha? Nguyên khí của Trời Đất, tinh khí thần của con người sanh ra con người, mà nếu chúng ta tu Soi Hồn, trung khí tinh khí tụ hòa hợp với tinh ba của vũ trụ, chúng ta mới thấy tinh ba của vũ trụ, còn khôn vũ trụ là bao trùm tất cả, định

luật hóa hóa sanh sanh, chúng ta là người có gốc gác, có cha có mẹ, có đầu có đuôi, không có đi ngang được. Đi ngang là thất bại, chắc chắn là thất bại. Nhiều cha mẹ ở Việt Nam bây giờ không dạy được con vì đường lối không rõ rệt, các con chạy theo ham vui rồi tạo ra một đường lối bất chánh, nghịch nhau phá nhau, rồi thất tín, không tiến nổi.

Chúng ta là người tu Vô Vi, buông bỏ tất cả nghiệp lực, thực hành đứng đắn, lấy nguyên khí của Trời Đất thì pháp lực chúng ta sẽ mạnh, pháp lực mạnh rồi chúng ta sẽ giải được nghiệp lực, sự ô trược không có được xâm chiếm chúng ta vì đêm đêm chúng ta giải ra, làm Pháp Luân Thường Chuyển giải ra, giải, khứ trược lưu thanh, thanh chỉ có hút đi lên và giải chớ không có không trị người khác, chỉ có hút và đi lên và tự giải, mọi người đều có khả năng như vậy nhưng mà hưởng ngoại trong tập quán xa xưa tới bây giờ chỉ có biết cúng lạy mà không biết cái ông đó có thật không, thấy mặt ông đó chưa, rồi xuống nó xưng danh này danh nọ rồi mình cứ mê tin cái có nhưng mà không thật. Cho nên nền tảng văn minh khoa học của người Việt Nam không có, bị bơ vơ, không phát triển được, rồi chiến tranh dồn dập, đề cao sức mạnh của vật chất, giết hại lẫn nhau, làm sao có tâm linh. Ngày hôm nay vốn vẹn có một số

người biết về tâm linh và thực hành về tâm linh là phước, đại phước đại duyên cho dân tộc Việt Nam.

Thầy đã tu mấy chục năm, đêm đêm lo tu, không dám cãi cọ bất cứ ai, sửa mình và xây dựng tiến hóa chỉ thấy rõ mình sai chẳng có ai sai thì tinh thần phục vụ nó mới dồi dào. Ngày hôm nay Thầy tuổi ta cũng là 75 tuổi nhưng mà ngày đêm phục vụ tất cả những khao khát bất cứ cái gì, Thầy hiểu được, Thầy phân giải rõ rệt cho mọi người cùng tu cùng tiến, tình thâm huynh đệ trong quả địa cầu này không bỏ nhau, thương nhau và xây dựng cho nhau, đó là đường lối siêu thoát của tâm linh.

Con có duyên về Việt Nam thăm bà con, thấy mọi người đau khổ nhưng mà con phải hiểu rằng chúng ta sống ở mặt đất này có luật nhân quả, mọi người phải chịu luật nhân quả mà tiến thân. Nhiều khi con nhìn họ khổ nhưng họ không có khổ, họ vẫn sống năm này tới năm kia, họ ý thức phương pháp tu thì họ thấy họ đã và đang giải được khổ, cho nên Vô Vi là cứu khổ ban vui, khi con người đau khổ mà giải tỏa được, vui biết là bao nhiêu, muốn đem những cái điều hay lẽ phải cho tất cả mọi người cộng hưởng trong tâm thức của chính họ. Chúng ta không phải là người khoe khoang, mấy chục năm nay Thầy cứ lầm lì đi tu, mặc ai chê mặc ai quở nhưng mà tâm Thầy Thầy sửa và Thầy tiến, Thầy tự cứu vậy

thôi. Ngày hôm nay vẫn khỏe mạnh và việc làm không ít. Thầy không có từ chối việc gì, cái gì Thầy hiểu được là Thầy phục vụ, không có bán đạo ăn, xây dựng cho chung, thực hiện tình thương và đạo đức là khí giới sắc bén nhất. Người Việt Nam hiện tại muốn làm điều đó, muốn có hoàn cảnh đó để cộng hưởng hòa bình sau bao nhiêu năm chiến đấu khổ cực, muốn thực hiện tình thương và đạo đức cho chung. Tình thương và đạo đức là đại sự chung của người đau khổ, nên hiểu được và cố gắng thực hành thì sẽ có kết quả, Pháp Lý Vô Vi chỉ thực hành chứ không có nói lý thuyết, luận đi xét lại cũng là bơ vơ mà thôi, thực hành khai triển trực giác của chính mình mới thật sự tiến giữa tâm lẫn thân.

Những người ở Việt Nam đã gặp qua Thầy, nhưng mà trước khi đi Thầy đã cho biết rằng nếu không tu thì rất uổng, tôi có đi đâu nữa tôi cũng chỉ tu không có làm gì hơn, không có chính trị, chính triết, không có hại ai hết, chỉ sửa mình để tiến hóa, khai triển tâm thức của chính mình, khai mở trực giác để tránh những sự mê tín dị đoan lầm lạc, một lần mê tín dị đoan là lạc 60 năm mới trở lại được, chúng ta có mấy lần 60 năm, cho nên không mê tín dị đoan, khai triển trực giác của chính mình, cơ hội cuối cùng để khai thác cái tiểu thiên địa này tức là xứ sở và của cải với tâm linh nằm ngay trong

khối óc con người ở thế gian. Khối óc của người thế gian được quân bình thì sẽ có cả hai, không có nghèo khổ đâu.

Hiện tại con thấy khắp thế giới mọi người đều quý thương Thầy. Tại sao họ quý thương Thầy? Từ lớn đến nhỏ, tại Thầy lo tu, Thầy quý yêu họ và Thầy kính trọng mọi người, người có óc đều là có giá trị trên mặt đất này, Thầy rất kính nể, không dễ mà hình thành được, cho nên vì đó mọi người thương Thầy, vì lòng kính yêu của Thầy đã đối đãi với tất cả mọi người bất phân giai cấp, nghèo giàu chỉ có một tâm thức mà thôi, chỉ đường lối cho họ tự khai sáng tài sản cuối cùng thể xác và khối óc của họ. Hưởng về tâm linh, xây dựng cho chung là điều lành sẽ đến cho toàn dân vui hợp trong hòa bình ở tương lai. Ai ai cũng chúc Thầy có sức khỏe, nếu Thầy không chịu tu thì đâu có sức khỏe, Thầy chịu tu chịu luyện tập hằng đêm, ngày hôm nay Thầy mới có sức khỏe để nói chuyện với con. Những gương lành con đã nghe Thầy giảng không ít và con đã thấy hành động của Thầy, mọi chiều hướng Thầy chấp nhận trong nhin nhục, mặc cho tình đời chữ mắng, báo chí đăng chữ Thầy cũng chấp nhận, Thầy cảm ơn những người phá phách Thầy, những người phá phách, họ tự hại tâm thân của họ nhưng Thầy vẫn khỏe mạnh. Quá trình con đã thấy, thì đó cũng

là một đường lối cho chúng ta đồng hành, Thầy đi được, con đi được, chúng ta sẽ cùng đi trong vui và xây dựng hạnh phúc cho chung. Chuyện nên làm chúng ta làm, xây dựng tập quán tốt và dẹp bỏ tập quán xấu thì mọi sự sẽ êm đẹp. Người Việt Nam ở hải ngoại được nghe lời Thầy, tu hành tinh tấn khai triển từ trường, về xứ ai cũng kính mến, các con là Thầy, Thầy là các con, tại sao đòi hỏi Thầy để làm gì? Tu đi rồi một ngày nào chúng ta có từ trường tốt hòa hợp với mọi người, dẫn dắt cho nhau, mách bảo cho nhau trong tình thương và đạo đức, tốt biết là bao nhiêu, mọi góc đường, mọi sinh viên đều nói đạo, đều xây dựng cho tâm linh, làm cho xã hội tốt tươi, người ngoại quốc đến cũng phải kính nể hạnh đức hiền từ của chúng ta đều cần thiết, mọi người sẽ thương quý chúng ta, chúng ta không có thiếu ăn đâu, chỉ có thừa, mà hạnh đức của chúng ta sẽ dẹp phần độc tài, ngu si và để cho họ tự thức trong xây dựng thật sự, đó là nguyên lý tự nhiên và hỗn nhiên của Trời Đất đã và đang sắp đặt cho mọi người tự vượt qua cơn đau khổ hiện tại.

Thầy có bao nhiêu lời tỏ thể cùng con. Chúc con vui tiến!

Quý thương.

**Lương Sĩ Hằng.**

*Tái bút:* Còn những ấn chứng mà hành giả đã cho

con biết, đó là chuyện của mọi cá nhân đều khác nhau, vĩa nhẹ hỗn nhẹ đều khác nhau, không theo những ấn chứng, là mọi người có một vị trí tự phát triển. Chúng ta chỉ thực hành cái pháp để đạt tới sự thanh tịnh bình an và dẹp bỏ tất cả mọi sự lo âu tương lai, đó là điều chánh. Còn ấn chứng là tùy duyên của mọi người, nhiều người tiền kiếp tu, bao nhiêu kiếp bây giờ mới được một chút, mỗi người một vị trí khác nhau, mọi người một ấn chứng khác nhau, con nên khuyên những người đã đạt ấn chứng chỉ làm thình lo tu, càng nhập định tốt càng lâu càng tốt, mà những ấn chứng đó vô cùng tận, nhiều chuyện khác nhau không thể kể hết được, giữ lấy đường lối đó mà tiến mà nếu kể đi kể lại là động, luồng điển không có phát xuất được rồi nó mất đi, phải giữ kín trong thực hành mà thôi, giữ pháp, hành cho đúng pháp thì không bị âm giới xâm nhập, âm giới nó chực sẵn một bên chúng ta, nếu chúng ta nói ấn chứng nó tìm cách nó xâm chiếm rồi nó ngự trong ta rồi nó bày biểu những chuyện không tốt.

Cho nên nhiều người đã tu ở bên ngành này nửa chừng phản trắc, bỏ pháp. Thầy không sợ người ta bỏ nhưng mà nó bỏ pháp thì tội nghiệp cho nó thôi, nó nhờ cái pháp phát triển được rồi nó thay đổi, đó là tội nghiệp cho chính nó chớ không tội nghiệp cho Thầy, Thầy không có lo. Xưng

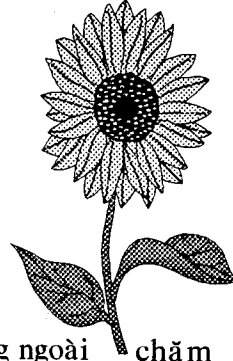
danh Minh Vương Việt Nam đủ chuyện hết, xưng ông này ông nọ oai quyền đủ chuyện nhưng mà chuyện đó là chuyện không có. Tâm từ bi của Phật là phát triển luồng điển từ bi của chính mình là ánh sáng thật sự để tiến hóa trong thanh tịnh và sáng suốt vô cùng. Chúng ta làm những điều cần thiết và không làm những điều không cần thiết, vậy con không nên quan tâm bất cứ ấn chứng nào mà con khuyên họ nên giữ lấy để thực hành, mọi người thấy một chuyện khác, không có đem ra nói chuyện cho cộng đồng được. Ai cũng là tham, nói tôi thấy cô Tiên trên đầu, tôi thấy ông Phật trên đầu, rồi người này cũng tham, người kia cũng tham, trong tưởng nó có tượng rồi ma quỷ nó xâm chiếm cái luồng điển của chúng ta, biến thể của nó bày đủ chuyện hết, hại người, chúng ta không có nhận điều đó.

Nhiều người bây giờ đang lên đồng, bây giờ hỏi cái mặt cô đó ra sao, cậu đó ra sao, ông đó ra sao, cái người bị lên đồng không có biết, không thể tả được, không hiểu, xưng danh nói tùm lum đó làm cho mọi người sợ, thần kinh yếu ớt, điều đó người Việt Nam phải giải tỏa và không nên ôm giữ, ôm giữ làm yếu thần kinh của người dân, không tiến tới khoa học huyền bí được, phải dẹp bỏ những cái hành động đó, chùa chiền, đặt Phật giả đã mang tội rồi, gán hào quang giả là hai cái tội, ông

Phật đâu có chịu, ông Phật đâu có chịu ngồi trong cái chỗ đó và gắn những cái bóng đèn đó và cho là hào quang của Đức Phật, hai tội rõ ràng, không thay đổi được.

Chính mặt nó mà đi chụp hình có nút ruồi mà mất nút ruồi nó cũng chưa chịu mà nói chuyện dám làm cái hình của ông Phật để trưng bày để làm cái gì, gây sự mê tín dị đoan rồi đổ thừa cho nhau, không tiến được. Nền tảng văn minh không có, làm bậy thôi, rồi chê đạo này chê đạo kia chê đạo nọ, chính mình chưa được đạo mới chê đạo khác, thấy hình giả không! Rồi ca tụng hình giả, bầy đủ chuyện, làm cho dân khổ cực và không có phát triển và xây dựng cho chung được. Chúng ta vẫn là lạc hậu, không có văn minh, con nhìn đó con suy xét, nếu có dịp con nói cho mọi người nghe, Thầy không có xa mọi người, xác xa nhưng tâm không xa, hằng tuần Thầy làm việc cho tất cả mọi người như *Vô Vi LED* đã đóng góp cho mọi người, nếu mọi người chịu tham gia phát triển trí tâm sẽ có cơ hội phát triển trí tâm của chính họ qua *Vô Vi LED*, còn sự hiện diện của Thầy, nếu có dịp thuận tiện Thầy sẽ về thăm tất cả mọi người và sẽ nói lại cho mọi người hiểu lấy chính họ, giá trị vô cùng. Chúng ta có bao nhiêu triệu người, bao nhiêu khối óc, xây dựng cho khối óc phát triển là xứ sở chúng ta giàu mạnh vô cùng, không yếu ớt. □

## MỘT CHÚT SUY TƯ



Tôi thường lang thang ngoài công viên sau một ngày làm việc, nhìn thiên hạ qua lại lòng vui buồn thay đổi... Các em nhỏ la hét, vui đùa, chạy nhảy hồn nhiên và vô tư, các cô cậu ngược lại thường tìm nơi vắng vẻ ngồi gần nhau, đầu gục xuống thì thào to nhỏ chẳng ai nghe họ nói gì, chỉ thỉnh thoảng nghe được giọng cười khúc khích... Họ đang trên đường vào tình yêu và mơ mộng đầu biết rằng đường vào tình yêu có trăm lần vui, có vạn lần buồn.

Xa hơn một chút, ở góc công viên những gương mặt già quen thuộc hằng ngày tôi vẫn gặp với những động tác đều đặn không thay đổi: tay trái nâng cao, cong lại, trên đó có độ 4, 5 con bồ câu đậu; tay mặt bóp nát miếng bánh mì khô rồi rải ra cho hàng trăm con khác đang giành ăn. Cũng nơi đó có độ năm bảy người đàn bà lẫn đàn ông ngồi trên ghế gỗ, mắt lơ đãng chậm chạp nhìn về chân trời xa lác hoặc những đám mây trắng bông bông theo gió... Không hiểu họ đang nghĩ gì? Và cũng có một vài người có vẻ linh động hơn, nhìn những con sóc vui đùa dưới gốc cây một cách

chăm chỉ, họ không cười, không nói... Khi mặt trời lặn, ánh đèn đường lên, họ âm thầm ra về. Công việc đều đặn này được tiếp tục ngày mai, ngày mốt và mãi mãi. Họ đi rồi, một nỗi buồn nhẹ nhàng vào lòng tôi, nỗi buồn này mỗi ngày mỗi lớn vì tuổi đời của tôi và họ không xa cách mấy. Tôi buồn vì thấy rõ con đường họ đang đi và tôi sẽ đi, cũng cho chim ăn, nhìn sóc chạy, ngắm từng đám mây trắng bông bông theo gió, rồi chờ già, chờ chết. Nỗi buồn cô đọng, chổng chất không lối đưa tôi đến con đường cùng, cho đến một hôm tôi đến nhà cậu em, thấy trên bàn cuốn sách nhỏ với cái tựa hay hay *Tu Chuta Em* khiến tôi tò mò lấy đọc, càng đọc càng thấy thích, lời văn nhẹ nhàng, ý văn dễ hiểu, khuyên người làm điều tốt đẹp, sửa đổi tâm tánh, không giống những cuốn sách kiếm hiệp tôi đọc trước đây. Tôi hỏi mượn cậu em cuốn sách ấy và thầm cảm ơn ông Thiện Nghi khéo chọn tựa đề *Tu Chuta Em* khiến tôi chú ý mà lấy đọc.

Nhờ cuốn sách đó tôi biết

được phương pháp hành thiền của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Cũng từ ngày đó, với ý thành, tâm thành, tôi bước vào đường tu...

Thời gian trôi qua nhanh, thấm thoát mấy năm rồi bao nhiêu thay đổi. Tôi vẫn ra công viên như ngày nào sau một ngày làm việc, những gương mặt già quen thuộc lần lượt ra đi. Thay vào đó, những gương mặt già khác mới hơn đang tiếp tục công việc cũ của những ông già đi trước: Cho chim ăn, nhìn sóc chạy và lơ đãng nhìn mây trời... Riêng tôi, cũng có sự thay đổi mới: Tôi ra công viên mỗi buổi chiều không phải để nhìn thiên hạ qua lại như ngày nào, cũng không có những ý nghĩ đen tối và bế tắc như xưa, tôi ra công viên với niềm vui thanh nhẹ, một niềm tin mới đã và đang tràn ngập lòng tôi mỗi ngày mỗi lớn, vì lời Thầy lần lượt đi vào tâm thức tôi nhiều hơn, rõ ràng hơn, dễ hiểu hơn: "... Dưới mắt Thượng Đế, không có đứa con nào chết cả. Phần hồn là vô sanh bất tử, xuống thế gian nhập vào thể xác này để học cho xong cái Nhân, cái Hòa để đạt cho được tha thứ và thương yêu. Thượng Đế luôn luôn công bằng và bác ái, ban rải tình thương đến mọi nơi mọi giới không kể ngày đêm." Chúng ta đang sống trong biển tình thương của Thượng Đế mà trước đây tôi nào có biết được nên âm thầm sống trong lạnh

lẽo cô đơn, dù bên tôi có vợ có con.

Chiều nay công viên vắng lặng, từng cơn gió nhẹ thổi, không khí trong lành, nắng vàng tràn ngập. Tôi thấy tôi gần gũi với thiên nhiên hơn, được thương yêu vuốt ve, không còn cảm thấy lạnh lẽo cô đơn, niềm vui sướng này nói sao cho hết! Tôi thầm nghĩ đến mấy ông già quen thuộc, đọc mấy vần thơ nhỏ được coi như đó là chiếc áo ngự hàn dăng lên làm quà cho những ai cùng trang tuổi với tôi đang lạnh lẽo cô đơn đi vào đường cùng ngõ hẹp, mong đem lại cho họ một chút ấm áp vui tươi.

Tình yêu có sẵn đời đời,  
Bình tâm thấy rõ tình Trời  
thương ta.  
Ai cho thanh khí dịu hòa,  
Nhiệt nắng sưởi ấm chan hòa  
thương yêu.  
Ngày đêm ban rải tình yêu,  
Vạn linh đồng hưởng tình yêu  
của Trời.  
Dù cho gió tuyết mưa rơi,  
Không ngoài dụng ý cho người  
thức tâm.  
Trở về nguồn đạo cao thâm,  
Học hòa, học nhẫn, học yêu  
tình Trời.  
Mong anh chuyển ý hợp thời,  
Ngự hàn áo mặc, tình Trời Chúa  
ban. □

Montréal, ngày 19/02/98  
Nguyễn Tấn Nghĩa

---

## THÔNG BÁO

---

ĐẶC SAN VÔ VI xin chân thành cảm tạ sự đóng góp nhiệt thành của bạn đạo Vô Vi khắp năm châu. Đáng lý ra hình bìa và những bài vở trong số Đặc San kỳ này (số 2) là để dành riêng giới thiệu về Thiên ca Úc Châu nói riêng và châu Úc nói chung đến bạn đạo Vô Vi thế giới.

Từ sau Đại Hội Hội Tự Tâm Linh, nhóm phụ trách làm việc Đặc San Vô Vi đã đôi lần liên lạc qua hệ thống E-Mail cho các bạn làm việc bên Úc Châu và qua sự nhắn nhủ các bạn đạo Úc Châu tham dự tại Đại Hội Hội Tự Tâm Linh tại Las Vegas để xin tài liệu cùng hình ảnh về nước Úc và các sinh hoạt Vô Vi tại Úc Châu để làm hình bìa và hình ảnh màu cho những trang trong. Nhưng cho đến nay Đặc San Vô Vi chỉ nhận được một số bài vở từ một số cá nhân, và T/Đ Ngọc Minh mà thôi.

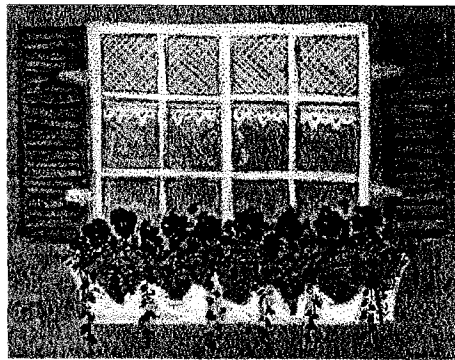
Do đó vì không được sự phúc đáp và không có tài liệu hình ảnh để làm bìa cho ĐẶC SAN VÔ VI kỳ này nên chúng tôi quyết định là làm bìa giới thiệu cho kỳ Đại Hội Giao Liên Hùng Vĩ sẽ được tổ chức trong năm 1998 tại Alaska. □

---

## GIỚI THIỆU THIỀN VIỆN VÔ VI TRÊN THẾ GIỚI THIỀN VIỆN NHÃN HÒA

Những hình ảnh trong bài giới thiệu Thiền Viện Nhãn Hòa được in ở trang 58-59 trong số Đặc San kỳ này.

**P**háp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp đã đến với Tiểu Bang Washington từ năm 1982. Đến gần cuối năm 1985, Hội Ái Hữu Vô Vi Washington mới được chính thức thành lập trong một buổi thiền chung tại Thiền Đường Kent và được hợp thức hóa qua giấy phép hoạt động của Tiểu Bang Washington ngày 6 tháng Giêng 1986. Cũng trong dịp này, hầu hết các bạn đạo hiện diện đã đồng ý tìm một căn nhà nhỏ để làm “nhà thiền”. Các bạn đạo đã đến từ Vancouver, Canada, từ Portland, tiểu bang Washington. Nhờ tâm thành và lòng sốt sắng của bạn đạo, khoảng một tháng sau đã đồng ý tìm một căn nhà nhỏ để làm nhà thiền. Các bạn đạo đã đến từ Vancouver — Canada, từ Portland — tiểu bang Oregon, và từ Longview, Olympia, Tacoma, Kent, Seattle — tiểu bang



Washington. Nhờ tâm thành và lòng sốt sắng của bạn đạo, khoảng một tháng sau đã tìm được một căn nhà nhỏ, tuy cũ kỹ nhưng có một miếng rừng khá rộng, gần bảy mẫu và giá phải chăng. Bất động sản này đã được Đức Thầy cho phép mua, và ngày 3 tháng 1 năm 1986, Đức Thầy đã đặt tên là “Thiền Viện Nhãn Hòa”.

*Nhãn Hòa đóng góp bởi  
người tu,  
Trí tuệ khai thông giải ý  
mù.*

*Bền vững một lòng tâm tụy  
nguyện,  
Quy không giải tỏa trí khờ  
ngu.*

Số bạn đạo tuy rất ít và có đồng lương rất khiêm nhường nhưng đã cùng nhau hùn lại được một số tiền nhỏ để mua trả góp Thiền Viện

Nhãn Hòa. Từng miếng ván vụn, từng cái đinh cũ đã được gò lại để tu bổ căn nhà. Sau đó, vì thấy căn nhà quá nhỏ và không có nơi thuận tiện làm phòng Thầy, một lần nữa, bạn đạo lại cùng nhau mua trả góp một căn nhà lưu động (mobile home). Cuối năm 1986, Đức Thầy đã đến khánh thành Thiền Viện. (Hình số 1)

Bạn đạo đã liên tục khai quang và tu bổ Thiền Viện. Hai năm sau, Thiền Viện đã được chọn làm nơi tổ chức Đại Hội Vô Vi kỳ thứ VII với sự chủ tọa của Đức Thầy. (Hình số 2)

Hơn 400 trăm bạn đạo từ khắp Năm Châu đã tụ tập về đây và đã sinh hoạt dưới những mái lều được dựng dưới các hàng cây thông lớn, ngay trong khung cảnh thiên nhiên và thơ mộng của Thiền Viện. (Hình số 3)

Sau khi bị các cơn bão tuyết lớn hoành hành, căn nhà di động, tức nơi có phòng thiền, đã bị cây lớn đè trúng hai lần. Bạn đạo khắp nơi trên thế giới đã góp công góp của để sửa sang lại. Đến tháng 8

năm 1996, Đức Thầy đã đến chủ tọa Lễ Kỷ Niệm 10 Năm Thành Lập Thiên Viện Nhân Hòa, được tổ chức trên ngọn đồi đã được chuẩn bị để xây cất Đại Giảng Đường. Nhân dịp này, Đức Thầy đã trao bằng kỷ niệm 10 năm kỷ niệm 10 năm thành lập Thiên Viện và Khởi Công Xây Cất Đại Giảng Đường. (Hình số 4)

Đúng một năm sau, nhờ sự ân độ của Đức Thầy và sự hưởng ứng tối đa của bạn đạo khắp nơi, Hội Ái Hữu Vô Vi Washington đã hoàn tất công trình xây cất một Đại Giảng Đường rộng lớn và khang trang. Ngày 26 tháng 8 năm 1997, Đức Thầy đã khánh thành Đại Giảng Đường mới này với sự hiện diện của bạn đạo từ khắp Năm Châu đến. (Xin xem Đặc San Vô Vi số 1 — tháng 12 năm 1997). (Hình số 5)

Ngày nay, căn nhà di động đã được dời đi và căn nhà cũ cũng đã được tháo gỡ. Nơi này sẽ là nơi “...xây hồ bán nguyệt cho Thầy rửa chân ...” Khuôn viên Thiên Viện cũng đang được dọn dẹp sạch sẽ để chuẩn bị đón tiếp bạn đạo đến tham dự trại hè hàng năm và cũng để làm nơi dừng chân của Đức Thầy và của bạn đạo thế giới nhân dịp Đại Hội Vô Vi kỳ XVII tại Alaska 1998. Thiên Viện cũng đã được trang bị một máy súc ruột mới để phục vụ các bạn đạo muốn đến thanh lọc tại một nơi tĩnh mịch, trong lành. (Hình số 6). □

**NGUYỄN TRÍ VƯỢNG**

## DANH SÁCH BẠN ĐẠO THAM GIA XÂY DỰNG ĐẶC SAN VÔ VI

“Đóng góp dựng xây giếng mới Đạo Trở về thanh cảnh  
ngộ Hồn Quê”

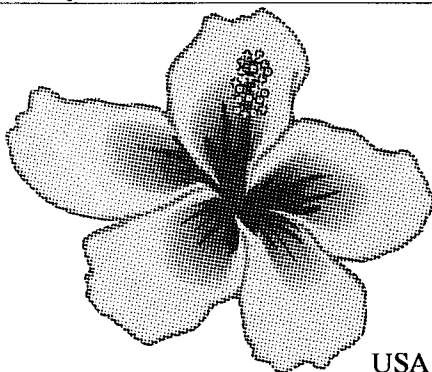
01. Trịnh Vĩnh Kim	\$20.00
02. Ann Kim Porter	\$20.00
03. Trần M. Hùng	\$34.00
04. Trương Văn Đăng	\$50.00
05. Dư Lập Căn	\$50.00
06. Hồ Văn Thanh	\$30.00
07. Nguyễn H. Chung	\$50.00
08. Hoàng Văn Hoa	\$10.00
09. Võ Thanh Nhân	\$100.00
10. Nguyễn Thanh Hà	\$100.00
11. Nguyễn Thị Mỹ Kim	\$100.00
12. Tô Kim Nguyệt (CAN)	\$100.00
13. Hồng Bích Hoàng	\$50.00
14. Châu Văn Qui	\$70.00
15. Nguyễn Văn Thanh (T.H.)	\$100.00
16. Hứa Phước	\$50.00
17. Nguyễn Thị Phẩm	\$20.00
18. Nguyễn Xuân Mai	\$30.00
19. Phan T. Shipp	\$60.00
20. Trương Thu	\$50.00
21. HAHVVV Bắc California	\$1,000.00
22. Bùi Thanh Tâm	\$100.00
23. Cổ Văn Thuận	\$100.00
24. Châu Văn Liêm	\$30.00
25. Nguyễn Tho	\$30.00
26. Nguyễn Như Hoàng	\$50.00
27. Đỗ Bá Ngữ	\$200.00
28. Trần Văn Út	\$50.00
29. Nguyễn Thị Hương	\$50.00
30. Tôn Bá	\$20.00
31. Nguyễn Văn Ty	\$100.00
32. Trương Thúc Cồn	\$15.00
33. Ngô Francois	\$70.00
34. Trần Lưu & Tào Mỹ Dung	\$100.00
35. Trần Phong	\$100.00
36. HAHVV Houston	\$350.00
37. Huỳnh Đôn	\$50.00
38. Trần Minh	\$50.00
39. Khổng Văn Cúc	\$20.00
40. Trần Văn Thoá	\$50.00
41. Phạm D. Linh	\$40.00
42. Nguyễn V. Phước	\$150.00
43. Nguyễn Trang	\$100.00
44. Trần Minh Ngọc	\$152.00
45. Khổng Trung Huyền	\$50.00
46. Vũ Khánh Lân	\$200.00

Tổng cộng: \$4,321.00

Chúng tôi sẽ ghi thêm trong số tới danh sách bạn đạo chưa  
kịp đăng ký này.

Đa tạ, ĐSVV

**ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU**



**MỸ QUỐC**

**Thiền Đường Hồng Bình  
Hoàng**

5767 Quail Run Lane  
Manassas, VA 20109

USA

Tel: (703) 369-6157

**Hội Ái Hữu Vô Vi HOA KỲ**

**Thiền Đường HẠNH ĐỨC**

15081 Moran St., Ste. J & K  
P.O. BOX 2045  
Westminster, CA 92683

USA

TEL & FAX: (714) 891-0889

**Thiền Viện VĨ KIÊN**

22125 Crest Forest Dr.  
Cedar Pines Park, CA 92322

USA

TEL: (909) 338-6691

**Thiền Viện HAI KHÔNG**

392 Wayman Lane  
Oroville, CA 96565

USA

TEL: (916) 589-4621

**Thiền Viện NHẪN HÒA**

4104 Goldsby St. S.W  
Olympia, WA 98502

USA

TEL: (360) 357-5675

**Thiền Đường THIÊN THỨC**

15001 Neece St.  
Westminster, CA 92683

**Thiền Đường ATLANTA  
LƯU ĐỘNG**

211 Sparrow's Lane  
Norcross, GA 30093

USA

TEL: (714) 894-7485

USA

TEL: (770) 908-9398

**Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc  
CALIFORNIA**

P.O. BOX 21516  
San Jose, CA 95151

USA

TEL: (408) 259-5624

**Hội Ái Hữu Vô Vi HOUS-  
TON**

11804 Adel Rd.  
Houston, TX 77067

USA

TEL: (281) 440-8240

**Thiền Đường Thông Hải**

Dallas — Fortworth  
4806 Larue St.  
Dallas, TX 75211

USA

Tel: (214) 331-9124

**Thiền Đường THANH HÒA**

9809 San Diego St.  
Spring Valley CA 91977

USA

TEL: (619) 472-0663

**Trung Tâm VÔ VI WASH-  
INGTON, DC.**

P.O. BOX 8115  
Siler Spring, MD 20910

USA

TEL: (301) 933-4271

FAX: (301) 977-1947

EMAIL:

PHONGDO@EROLS.COM

**Thiền Đường ÁNH QUANG**

2810 Piper Rd.  
Pearland, TX 77584

USA

TEL: (281) 997-2015

**ÂU CHÂU**

**Trung Tâm ESBJERG —  
ĐAN MẠCH**

C/o Khổng Trung Huyền  
TINGHOJS ALLÉ 16 D IMF  
6700 ESBJERG

DENMARK

Tel: (75) 459-454

**PHÁP QUỐC**

**Thiền Đường TROYES**

Mrs. Francois Ngô  
1 Rue Des Templier  
10800 St. Julien Les Village

FRANCE

**BỈ QUỐC**

**Thiền Đường BRUXELLS**

C/o Bùi Thanh Tâm  
Rue De Palais, #49  
1030 Bruxelles

BELGIQUE

Tel: (02) 219-1016



*Vô Vi Đó Đây...*